HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM – 1969

Nguyên tác : ROVERING TO SUCCESS
Tác giả : Lord Badel-Powell of Giwell
Dịch giả : Nguyễn Tấn Đức và Nguyễn Thúc Toản
(phiên dịch và tặng không bản quyền cho Hội Hướng Đạo Việt Nam)

MỤC LỤC

Lời tựa
Hiểm trở thứ nhất : Ngựa
Hiểm trở thứ hai : Rượu
Hiểm trở thứ ba : Phụ nữ
Hiểm trở thứ tư : Hạng tu hú và bọn khoác lác
Hiểm trở thứ năm : Vô tôn giáo
Tráng đoàn

LỜI TỰA

Đây là đại cương về nội dung của quyển sách này nói về cách quan niệm «thành công»:

Làm thế nào cho được sung sướng, bất luận giàu hay nghèo.

Một cuộc dạo chơi bằng xuồng là hình ảnh của đường đời.

Một lão tráng sinh phải chỉ vẽ cho anh cách chèo chống.

Chỉ có một thứ thành công thật sự là hạnh phúc.

Hai giai đoạn tiến tới hạnh phúc là: Xem đời như một trò chơi và mở rộng tình thương.

Người Miến Điện là một thí dụ về dân tộc sung sướng.

Hạnh phúc không phải là một thú vui tầm thường, cũng không phải do của cải tạo nên.

Đó là thành quả của một công việc tích cực chứ không phải là hưởng thụ tiêu cực một lạc thú.

Sự thành công của anh tùy thuộc vào sự cố gắng của bản thân trên đường đời.

Và trong cách xa lánh những nơi nguy hiểm,

Cần phải tiếp tục tu luyện bản thân để bồi bổ những điều học tập ở trường.

Hãy tiến lên với lòng tự tin,

Hãy tự lái lấy chiếc xuồng của anh.

Chú thích: Tựa này để giải thíach mục đích của sách này

LÀM THẾ NÀO CHO ĐƯỢC SUNG SƯỚNG
BẤT LUẬN GIÀU HAY NGHÈO

Đường đời

Một lần tôi gặp bão thình lình trong khi đang chèo một chiếc xuồng bằng vỏ cây phong trên mặt hồ, miền bắc Gia Nã Đại. Thật là một bài học kinh nghiệm khá hồi hộp, nhưng cũng rất quý giá.

Xuồng đã đi qua nào sông cái, có lúc lướt trên dòng nước phẳng lặng có lúc vượt qua thác ghềnh hiểm trở nhưng vẫn luôn luôn ở trong một cảnh trí huy hoàng, chuyển biến của núi rừng...

Chúng tôi có một cảm giác mới lạ, khi vừa ra khỏi con sông, xuồng lênh đênh trên mặt hồ rộng lớn. Lúc đầu trời nắng tốt rồi thình lình mà sẫm lại, báo hiệu một cơn sóng gió sắp đến. Chiếc thuyền nhỏ bé, mỏng mảnh kia, từ trước đến giờ chỉ là một phương tiện vận tải trên sông, trở nên vật cứu mệnh duy nhất của chúng tôi. Nếu để nước tràn vào hay thuyền đụng một tảng đá (thứ này chả hiếm gì chung quanh chúng tôi), chúng tôi phải chết.

Chiếc giầm bơi, nguyên là dụng cụ để chèo, trở thành phương tiện độc nhất để tránh sự tấn công của các đợt sóng và để tiến tới. Tất cả vận mệnh của chúng tôi đều tùy thuộc vào cách sử dụng chiếc giầm độc nhất ấy.

Stewart E.White viết trong quyển sách kỳ thú nhan đề là "Rừng" của ông ta:
"Trong bốn giờ vượt qua một cái vịnh trống trải, anh gặp hàng nghìn đợt sóng, không đợt nào giống đợt nào, mà đợt nào cũng có thể tràn vào thuyền anh, nếu anh đối phó không đúng cách! Rồi tác giả tiếp tục chỉ bảo cho anh phải chèo chống đúng cách như thế nào

"Khi đợt sóng chạy tới đằng mũi, phải chèo phía ngược gió. Khi xuồng lướt trên đợt sóng, để cho đầu đợt sóng đội đằng mũi lên một tí, nhưng lúc chiếc xuồng sa vào chỗ trũng, cạy mạnh để lấy hướng.

Làm như thế, để cho chiếc thuyền nghiêng về một bên rồi anh nghiêng về bên kia để giữ thăng bằng. Còn lúc đến chỗ trũng, anh chèo vài ba cái để đi tới. Hai cách vận động trên lưng đợt sóng như vậy, phải làm rất cẩn thận, lỡ một chút nước sẽ tràn vào xuồng.

Khi đợt sóng ở về một bên, phải chèo thẳng tới. Lấy thân mình để giữ thăng bằng. Khi anh đụng nhằm bên hông đợt sóng, anh nghiêng mình về một bên cho thuyền khỏi lật.

Lúc nguy hiểm hẳn là khi đầu đợt sóng lướt qua dưới chiếc thuyền anh. Trong trường hợp sóng to quá, đâm ngang mái dầm vào nước cho thuyền khỏi lật và cúi sát xuống để cho mạn thuyền và nửa sống thuyền chấm dưới nước. Rồi đứng ngay dậy lập tức. Chậm một giây đồng hồ, là anh nhào xuống biển!

Công việc thật là khó khăn!

Tác giả cũng tiếp tục chỉ vẽ, đầy đủ chi tiết, nên làm thế nào khi một đợt sóng đập thẳng, đập vào một góc hay vào đằng lái chiếc thuyền. Mỗi lần như thế, tất cả vận mệnh của anh đều tùy thuộc vào sự chú ý bền bỉ, lòng can đảm, sức hoạt động tích cực của anh.

Lơ lỏng một chút là thuyền chìm; nhưng cuộc chiến đấu có chỗ đền bù; "Chắc không còn gì hơn để làm cho toàn thân, toàn trí, toàn năng lực của anh phải thức tỉnh. Anh thấy vui sướng trong lòng.

(Hình 1 – Anh phải đem hết tâm trí và gân sức mà chèo chống – Trang 15)

Tất cả những bắp thịt căng thẳng của anh chực sẵn để hành động đúng mức, khi có dấu hiệu. Anh nghe thấy rung động trong người anh tất cả một sức mạnh tiềm tàng. Trí anh bỏ qua bài tính đã giải quyết với đợt sóng vừa qua và đang suy tính đối phó quyết liệt với đợt sóng sắp đến. Anh say sưa. Anh nhìn thấy mỗi đợt sóng như một con người.

Anh chụp bắt nó như một kẻ thù địch; khi nó bị tan rã, rít lên rồi lòn qua dưới gió, anh mừng quýnh la lên: "Đi, đi, đồ khốn nạn. À mi tưởng đâu có thể…phải không? hê! "Rồi trong tiếng gầm thét và trong sự lôi cuốn của sóng gió, anh khom lưng như một võ sĩ thủ thế để đỡ những quả đấm, anh chờ cho đối phương sơ hở một tí để lướt tới một mái chèo. Anh quá bận rộn về việc chế ngự các đợt sóng đến nỗi anh không biết đã đi tới với tốc độ nào. Dần dần anh tới gần địch mà anh không ngờ cho tới khi chỉ còn đôi trăm thước nữa. Lúc này đừng lơ là mà không cố gắng: Những đợt sóng gặp trong đoạn trăm thước cuối cùng cũng nguy hiểm chẳng kém gì những đợt sóng cách bờ sáu cây số, mà anh đã tránh được".

Phải, và cuộc đời hoạt động cũng giống như thế.

Mục đích của sách này

Tất cả những cái ấy: nào dạo chơi trên dòng nước phẳng lặng lúc đầu, nào vào đến hồ rộng, nào những gian khổ đầu tiên, nào những tảng đá và những đợt sóng liên tiếp sau này mà chỉ có tay lái lành nghề mới tránh được, sự vui mừng khi cơn nguy hiểm đã qua, sự đắc thắng khi vào đến bến kín đáo, cuộc lửa trại vui vầy và tối lại ... giấc ngủ của những người lữ hành kiệt sức, đó là những việc mà một người gặp trong đời; nhưng lắm lúc họ bị chìm đắm vì khó khăn và vì phong ba lôi cuốn, nhất là vì họ chưa lịch duyệt: họ không ngờ đến thế và không biết đối phó như thế nào.

Tôi đã kể đôi điều chỉ bảo thiết thực của Stewart White, hồi ký sống động những cuộc dạo chơi trên mặt bể của ông ta. Trong những trang sau đây, tôi cũng muốn cống hiến cho anh những lời khuyên bảo như thế, về cách lái thuyền, rút ở kinh nghiệm bản thân tôi, đối với các thứ tảng đá và các loại sóng mà anh có thể gặp khi chống chèo qua ghềnh, thác của đường đời.

Trong số các loại đá nổi và đá ngầm ấy, có những thứ mà anh thường thấy trong các cuộc truy hoan ngày trước :"Ngựa, rượu và đàn bà"; Thêm vào bọn ngốc nghếch và bọn đạo đức giả...Trong đời anh, chắc chắn anh sẽ gặp đa số các thứ ấy. Trong các chương sau đây, tôi có ý chỉ cho anh thấy rằng giữa các chướng ngại ấy, có những chỗ tốt và những chỗ nguy kiểm, nhờ Đường, chẳng những anh có thể tránh được, mà còn thu những thắng lợi và tiến đến Thành Công.

Lời khuyên trao lại

Tôi lấy làm lạ khi một người từ trần mang theo với họ, tất cả kinh ngiệm mà họ đã thâu lượm được ở đời, lúc họ còn ngông cuồng trong tuổi trẻ hoặc lúc họ đã thành công. Và họ để cho con em họ, mất công phu tìm tòi lại kinh nghiệm ấy. Tại sao họ không trao lại cho chúng số kiến thức ấy? Lương tri và giá trị của chúng nhờ thế sẽ lập tức tăng tiến gấp bội. Vì ý nghĩ đó mà tôi thuật lại một vài trong số những trở ngại đã gặp trong đời tôi và nói nên

làm cách nào để thắng những trở lực ấy. Tôi không nói "cách tôi đã thắng" vì đôi khi tôi đã lầm lỡ nhưng nhờ thế mà sau tôi biết phải làm thế nào cho đúng.

Như thế quyển sách này không phải để hiến cho những người lịch duyệt: xin họ đừng sờ tới. Anh em thanh niên, tôi viết cho các anh là những người đang nhìn về tương lai, lo sợ chưa biết đi đâu và sẽ làm gì trong đời mình. Và tôi tưởng rằng - tôi thú thật - các anh con người của thế hệ mới, về quan điểm ấy, các anh được may mắn nhiều hơn những người lớp trước. Anh không làm những con ngỗng con (kẻ đần độn) mà B.B Valentine mô tả trong khúc ca "Thầy già":

"Có những kẻ giống hệt như các ngỗng con,
"Họ cứ theo gót chân những người đi trước mà không biết đi đâu:
"Họ theo dấu chân ngỗng: hễ cha đi đâu là con theo đó,
"Và họ không bao giờ làm gì khác hơn cha"

Tôi đề nghị lấy "Đường Thành Công" làm nhan đề cho sách này. Chương cuối cùng sẽ nói rõ thêm vì lý do gì.

Tôi quan niệm Đường Đời không phải là một cuộc hành trình phiêu lưu và vô ích, mà là một cách tìm tòi cho mình một lối đi với mục đích nhất định, qua bao nẻo tươi đẹp, vẫn biết rằng ở dọc đường có thể gặp nhiều khó khăn và lầm lạc. Anh nên sẵn sàng chờ đón một số lớn các trở ngại ấy.

Về phần tôi, tôi đã nếm qua những lúc rất chua cay ở đời, nhưng cũng đã từng trải nhưng lúc sung sướng ở nhiều nơi trên thế giới, như thế anh tin chắc rằng những ý kiến tôi trình bày ra đây không phải chỉ là lý thuyết suông.

Đời sẽ thành vô vị nếu toàn là đường mật; muối mặn, chát nếu ta nhấm một mình nó, nhưng khi bỏ nó vào đồ ăn, nó là một thứ gia vị ngon lành. Khó khăn, trở ngại đều là những hạt muối trong đời.

Bà thân mẫu của Goethe cho ta một nguyên tắc quý báu ở đời, khi bà nói "Tôi không tìm tòi việc gai góc và tôi nắm lấy những điều vui thú đơn giản. Nếu tôi có thể lấy viên đá giữa đường ném đi, tôi làm ngay. Nếu viên đá quá nặng, tôi đi vòng quanh"

Nói một cách khác, Bà không chủ tâm tìm tòi những trở ngại, khó khăn mà tùy cơ ứng biến và nắm lấy phần hơn.

Và đó là phương pháp thành công.

Thành công thật sự là hạnh phúc

Thành công là gì?

Trèo lên nấc thang cao nhất chăng?

Của cải? Địa vị? Quyền thế?

Không phải vậy đâu! ?

Những ý tưởng ấy và đôi ý tưởng khác có thể tự nhiên nẩy nở trong trí anh, vì thường thường, người ta cho như thế là thành công, và thường thường thành công có nghĩa là trội

hơn người và tỏ rằng mình hơn họ trong lãnh vực này hay lãnh vực khác. Nói cách khác, thành công là làm lợi cho mình, mặc dầu hại cho kẻ khác.

Tôi không quan niệm thành công như thế.

Tôi tưởng rằng chúng ta sinh ra trong thế giới kỳ quan, mỹ lệ này với một thiên bẩm đặc biệt để hưởng thụ, đôi khi để hưởng thú vui tô điểm thêm cái thế giới kỳ ảo ấy và cũng để giùp đỡ người, chứ không phải để lấn át người, và do đó, để vui sống. Sung sướng là thế đó.

Tôi cho rằng thành công là thế đó, tức là được sung sướng.

Nhưng hạnh phúc không phải chỉ là việc thụ hưởng: nghĩa là nếu người ta chỉ ngồi chờ thì hạnh phúc đâu có đến mà chỉ là một thứ gì thấp kém: khoái lạc.

Nhưng chúng ta có tay chân, trí óc, tham vọng để làm cho chúng trở nên hoạt động và để đạt hạnh phúc thật sự, cần phải tích cực hơn là tiêu cực

Hai chìa khoá của hạnh phúc

Sự hưởng thụ của cải có giới hạn. Người giàu có thể có hai hay ba toà nhà và trong mỗi toà có hàng chục phòng; nhưng người ấy chỉ ở một phòng vì chỉ có một thân thể mà thôi.

Về phương diện này, người ấy không hơn chi kẻ nghèo. Người giàu có thể thưởng ngoạn cảnh mặt trời lặn, ngắm nghía những tia sáng hay một cảnh đẹp; nhưng kẻ nghèo cũng làm được như vậy. Nếu kẻ nghèo có đủ lương tri để thực hành hai điều này trong đời họ, họ cũng có thể hưởng thụ đầy đủ như một nhà triệu phú, có lẽ còn hơn nữa là đằng khác.

Điều thứ nhất:

Đừng xem sự vật một cách quá nghiêm trọng, nhưng biết lợi dụng cơ hội, coi đời như một trò chơi và thế gian như một sân chơi lớn. Nhưng như Shackleton đã nói: "Trong các thứ trò chơi, đời là trò chơi lớn nhất; điều nguy hiểm là coi nó như một trò chơi tầm thường. Đích chính là thắng cuộc một cách vẻ vang và can đảm"

Điều thứ hai:

Làm sao cho Tình Thương hướng dẫn hành động và tư tưởng của anh. Tôi viết Tình Thương bằng chữ hoa là vì không phải thư tình yêu đương, v.v…Tôi muốn nói là làm thế nào để chứng tỏ tình nhân đạo khi anh giúp đỡ người đồng loại vì thiện cảm, và khi anh cảm tạ lòng tử tế của họ đối với anh. Đó là Thiện Chí. Và thiện Chí là ý muốn cao cả.

Một dân tộc sung sướng

Đứng về phương diện quốc gia, dân tộc sung sướng hơn hết mà tôi biết là người Miến Điện: Sự vui vẻ, tinh thần phấn khởi của họ đã dược truyền tụng. Một nhược điểm của họ là lòng nhân đức đối với thú vật: Một người Miến không bao giờ giết một con vật, dù để làm cho nó bớt đau đớn. Họ không ăn thịt và thường thường họ đối đãi với thú vật như những đứa con cưng. Đàn ông, đàn bà, trẻ con, ai ai cũng vui cười ca hát, để thưởng thức vẻ đẹp của xứ sở, của bông hoa, của vừng ô, của rừng núi. Họ khinh miệt tiền bạc đến nỗi có kẻ cho họ là lười nhác. Họ bằng lòng với một ít tiền bạc và hoa lợi để sống. Nhưng không phải họ hoàn toàn thụ động: người thanh niên qua một thời kỳ huấn luyện tu sĩ. Dù giàu có đến đâu, trong thời gian đó, họ cũng tự nguyện sống trong cảnh ngèo, không có một xu. Họ sống một đời khắc

khổ trong tu viện, họ tụng kinh, họ suy tưởng, họ giảng dạy giáo lý cho trẻ con. Như thế họ học được cách giúp ích tốt hơn hết. Đến khi họ trở lại với thế gian, thanh niên ấy đã trở thành một người biết giúp ích cho kẻ khác, và có những phong thái giản dị làm cho họ hóa ra người công dân tốt.

Tình cảm tốt của họ thấy rõ ở dọc đường: thỉnh thoảng họ đặt trước mặt nhà những bình nước: người đi đường đến đó giải khát; ai có phương tiện, họ sắm những ghế ngồi để đón chờ khách bộ hành.

Trong quyển sách nói về người Miến Điện nhan đề :"Linh hồn của một dân tộc" Fielding Hall có nói: "Riêng về cá nhân họ có thể thành công hay thất bại trong lãnh vực nào đó, nhưng về phương diện Quốc Gia, Miến Điện sẽ luôn luôn là một nước lớn nhất hoàn cầu, vì họ sung sướng nhất".

Hạnh phúc

Hạnh phúc vừa tầm của mọi người, giàu hay nghèo, song ít người được sung sướng.

Nguyên nhân, theo ý tôi, là vì phần đông chưa nhận định rõ hạnh phúc, dù khi chỉ giơ tay là đón được.

Anh đã có khi nào đọc quyển "Chim Xanh" của Maeterlinck chưa? Đó là câu chuyện của một em bé Myltyl và đứa em trai Tyltyl, cùng nhau đi tìm "Con Chim Xanh của Hạnh Phúc". Chúng đi khắp xứ, tìm mãi mà không thấy. Rút cuộc chúng nhận thấy rằng không cần phiêu lưu nữa. Con chim xanh của Hạnh Phúc ở trong nhà chúng, nơi mà chúng thường làm điều tốt cho kẻ khác.

Nếu anh suy nghĩ ý nghĩa thâm thúy của câu chuyện và đem ra thực hành, anh sẽ thấy hạnh phúc ở kế sát bên anh, khi mà anh tưởng rằng nó ở tận cung trăng.

Nhiều người coi công việc làm của họ như một khổ dịch, và ngay đến sự đi lại hàng ngày của họ, họ cũng cho là một cuộc đày ải. Họ nóng lòng chờ đợi những ngày nghỉ, vì theo họ chỉ có những lúc ấy mới có cơ hội sung sướng. Lắm lúc khi đến ngày nghỉ, trời mưa, trời lạnh, hoặc bị cảm, rồi cuộc du ngoạn ao ước từ lâu bị lỡ dịp.

Sự thật là thế này: hoãn hạnh phúc lại ngày sau là bất lợi: người khôn tự tạo cho mình cảnh Thiên đàng ở nơi hạ giới này. Địa đàng hiện tại huy hoàng bao nhiêu thì Thiên đàng đời sau sẽ rực rỡ bấy nhiêu. Đến phút cuối cùng, Thiên đàng sẵn sàng mở cửa đón mình để hưởng nhiều phước lạc.

Khoái lạc không phải là hạnh phúc

Một số người tưởng rằng "Khoái lạc" và "Hạnh phúc" là một, họ lầm.

Thường thường, khoái lạc chỉ là một cuộc tiêu khiển. Anh có thể cảm thấy khoái lạc khi dự một cuộc đấu bóng tròn hay một buổi diễn kịch, hoặc đọc một truyện hay, hoặc chỉ trích người hàng xóm, hoặc ăn ngon, hoặc uống say. Nhưng hiệu quả chỉ thoáng qua trong chốc lát. Rồi lắm khi sự phản ứng lại càng khó chịu hơn: sáng hôm sau bị nhức đầu.

Hạnh phúc không phải như thế: Hạnh phúc ở kề bên anh và thấm nhuần đời sống anh. Anh nghĩ đến Trời một cách mơ hồ, anh tưởng Trời là một cái gì viễn vông, như thế chưa đủ.

Trời! Ở chốn hạ giới này, anh có thể có Trời được, Trời ở trong lòng anh và trong tất cả sự vật chung quanh anh.

Arnold Bennett định nghĩa hạnh phúc như thế này: "Sự toại ý sau một cố gắng thực sự và hết sức"

Nhưng hạnh phúc còn hơn thế nữa. Vả lại, tác giả cũng công nhận điều ấy khi ông ta nói rằng "Một cuộc hôn nhân dù sao cũng hơn là không có hôn nhân. Bên cạnh một người vợ biết yêu đương và một đàn con hăng hái, đầy tin tưởng, ta cảm thấy nhiều hạnh phúc"

Ông Ernest Cassel, người đã quá cố, mà phần đông cho là đã thành công trong đời, rốt cuộc phải thú nhận sự thất bại của ông. Ông đã tạo được của cải, quyền thế, địa vị và trong lĩnh vực thương mại, kỹ nghệ và thể thao, ông thành công một cách đặc biệt. Nhưng vào lúc cuối đời ông, ông thú nhận rằng còn thiếu một yếu tố quan trọng: Hạnh phúc. Theo lời ông, ông là một kẻ "Cô độc"

Ông nói :"Nhiều người quá tin tưởng vào thuyết của cải đem lại hạnh phúc. Tôi có của cải đầy dẫy, có lẽ tôi đủ tư cách để nói rằng không phải thế. Những điều cần có hơn hết lại không phải lấy tiền bạc mà mua được"

Dù sao, lời nói ấy cũng an ủi khuyến khích được phần nào những kẻ nghèo.
"Kẻ được sung sướng là kẻ giàu, nhưng chưa chắc kẻ giầu hẳn được sung sướng". Câu tục ngữ Tích Lan đó cũng có ý nghĩa như vậy.

Tội nghiệp cho kẻ giàu

Một lần tôi và nhà tôi đi du lãm đến biên cảnh sa mạc Sahara, nơi mà đột nhiên người ta đi vào cảnh vắng vẻ, khô khan, đá sỏi của núi Aurès. Hai con la mang vật dụng cắm trại của chúng tôi và hai người Ả rập có khí giới hướng dẫn và bảo vệ chúng tôi.

Chúng tôi ngang qua con đường do người Pháp làm, đưa đến Biskara, một thành phố giữa sa mạc, chúng tôi thấy không phải là những đàn lạc đà dài dằng uốn khúc như hằng ngày mà là những xe hơi lao mình trên sa mạc.

Du khách ngồi trên xe hơi, mắt đeo kính, mặt che lưới vải, chạy xe hết tốc lực để đưa họ đến khách sạn Biskara, họ chả hiểu tí gì về cái thú du lãng, tự tìm lấy thức ăn cho mình (như nhận ra được những chỗ nứt nhỏ dưới đất đang ấp ủ những nấm cục), nấu nướng ngoài trời và tối đến nằm ngủ màn sao.

Thấy họ, chúng tôi đồng thanh la lên: "Đáng tội nghiệp cho các nhà triệu phú"

Phải, các ông có của nhưng các ông lại thiếu những chuyện tiêu khiển lý thú.

Sự làm việc và sự hoạt động đưa đến hạnh phúc...

Mặc dù trong gia đình có hạnh phúc, cũng chưa có thể hoàn toàn toại nguyện được, vì hạnh phúc chỉ ảnh hưởng đến bản thân, để trở thành ích kỷ. Và ích kỷ sinh ra bất mãn.

Chân hạnh phúc giống như chất radium. Đó là hình thức của Tình Thương, càng trao cho người ta bao nhiêu, thì càng đầy thêm bấy nhiêu, vì thế hạnh phúc là vừa tầm của mỗi người, dù kẻ rất nghèo cũng vậy.

Theo ý tôi, hạnh phúc có phần nào tiêu cực, nhưng nhất là tích cực.

Tiêu cực, bởi vì thưởng thức vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh rực rỡ lúc mặt trời lặn, cảnh hùng vĩ của núi non, sự kỳ diệu của sinh vật, hương vị của lửa trại, bao nhiêu điều đó kết hợp với sự vui vẻ của hạnh phúc gia đình làm nảy nở lòng biết ơn đối với Thượng đế. Lòng biết ơn này chỉ được thỏa mãn khi đem thi hành một cách tích cực: cách thi hành tích cực đó là cố gắng giúp ích kẻ khác.

Điều đáng kể là tích cực làm việc phải.

Một gia đình vui vẻ kết hợp với khả năng giúp ích cho kẻ khác là nguồn gốc tốt hơn hết của hạnh phúc.

Một hôm một thiếu niên bị giải ra toà, người ta cho nó là đứa bất trị. Nó tự bào chữa bằng cách đổ lỗi cho Thượng đế: "Nếu thượng đế không muốn tôi nghịch ngợm thì thượng đế đã cứu tôi và cho tôi tốt".

Chuyện này làm cho tôi nhớ lại một tù trưởng da đen bị quân lính của chúng tôi bắt làm tù binh, oán trách chua cay thủ tướng Kruger không giao cho y nhiều súng lớn.

Khi y yêu cầu điều đó, Thủ tướng trả lời:"Nếu thượng đế muốn ta thắng trận, dù có súng lớn hay không, ta cũng thắng"

Y đáp:"Phải lắm!Thượng đế đã cho ông một cái dạ dày để thưởng thức một con ngỗng quay, nhưng chắc rằng ông phải tự tay nhổ lông và nấu nướng lấy".

Còn gì đúng hơn. Thượng đế đã cho anh, trong cõi đời này, đủ mọi thứ để làm đời thêm tốt đẹp, nhưng chỉ tùy nơi anh để hưởng thụ rất nhiều, hay là để bỏ hẳn tất cả. Chúng tôi sống không bao lâu, vậy cần phải hoàn thành ngay những điều đáng giá. Anh không nên bằng lòng với một đời sống và những ý tưởng chỉ giới hạn trong vôi gạch việc doanh nghiệp, việc chính trị, việc lý tài và bao nhiêu việc phù vân khác, do người đời bày đặt ra và không đáng kể.

Nhưng hãy nhìn chung quanh anh, tìm hiểu cho rõ ràng những kỳ diệu của Tạo Hoá: xem tất cả cái gì anh có thể xem ở đời, xem phần tốt đẹp và phần ích lợi mà Thượng đế để dành cho anh ở trong đó. Tức là anh sẽ nhận định cái gì có thể giúp anh sống có hạnh phúc và cái gì không cần thiết.

Về phần tôi, đã từ lâu, tôi tự nhủ: "Trong ba năm nữa, tôi sẽ chết. Vậy tôi phải xây dựng một cái gì, hoàn thành nó đi kẻo rồi quá trễ"

Tập quán ấy khiến tôi làm việc hăng hái và làm xong xuôi những việc có thể để đến bữa sau. Tập quán ấy cũng khiến tôi (và tôi rất lấy làm sung sướng) viếng thăm được nhiều xứ trên thế giới, không chờ đợi phút trọng đại của "dịp tốt".

Một hôm tôi mơ mộng khi đang tỉnh thức. Tôi thấy khi chết rồi, đứng trước cửa thiên đàng, thánh Phêrô hỏi tôi: "Này, anh có cảm tưởng thế nào đối với nước Nhật Bản?"

(Hình 4 – Trang 28)

_ "Nước Nhật Bản à? Nhưng tôi sinh trưởng ở Anh Cát Lợi kia mà".
_Nhưng anh đã dùng tất cả thì giờ của anh để làm gì, trong thế giới đẹp đẽ này, với những cảnh kỳ diệu và cảm kích say đắm, tạo nên để làm cho anh được tốt hơn? Có phải anh đã làm mất thì giờ mà Thượng đế đã cho anh dùng không ?" Thế rồi tôi vội vã sang Nhật Bản.

Quả thế, người ta lo ngại nhất điều này vào lúc cuối đời: Chỉ đến lúc này, người ta mới trông thấy sự vật trong tỷ lệ cân xứng, đúng dắn của chúng, và than ôi ! quá trễ rồi, người ta mới nhận thấy đã bỏ mất thì giờ và đã làm những công việc không đáng kể.

Tự lái lấy con thuyền của anh

Đang lúc trẻ trung, khi anh mới vào cuộc đời, anh chỉ thấy rằng anh là một phần tử giữa nhân quần và anh đi theo quần chúng anh cho là hoàn toàn lắm rồi, giống như chuyện của người đàn bà kia được vị giáo sĩ khuyên bảo rằng đời sống của bà sẽ đưa bà đến địa ngục, bà ta đáp: "Tôi nghĩ kẻ khác chịu được, thì tôi cũng chịu được"

Thật là một tâm trạng tai hại. Nên nhớ rằng anh là "anh". Anh phải có một đời sống riêng biệt của anh, và nếu anh muốn thành công, nếu anh muốn có hạnh phúc, thì tự anh phải tìm lấy, không ai làm thế cho anh được"

Khi tôi còn nhỏ, có một bài hát rất đươc hoan nghênh là: "Tự chèo lấy thuyền anh" có điệp khúc như thế này:

"Đừng bao giờ ngồi khoanh tay, khóc than hay chau mày. Mà hãy tự chèo lấy chiếc thuyền của anh"

Đó là một lời chỉ giáo hay cho những kẻ muốn vượt bể đời

Trong bức vẽ của tôi, anh chèo chiếc thuyền một mình, anh không kết bạn với ai cả. Chỗ khác nhau là một đằng thì anh nhìn thẳng đằng trước và luôn tiến tới; còn đằng khác thì anh ỷ lại vào người ta, anh không nhìn về chỗ anh phải tiến tới; và anh có thể đâm vào đá và chìm đắm trước khi anh bừng tỉnh.

Biết bao người đi qua đường đời theo cách sau này. Họ còn muốn chờ có ngọn gió xuôi chiều hay chờ trào lưu may mắn cho con thuyền của họ tiến tới êm đềm : như thế khoẻ hơn là phải chèo chống, nhưng thật ra cũng tai hại.

(Hình 2 – Anh phải chăm chú… - Trang 30)

Tôi thích người thanh niên nhìn thẳng phía trước và can đảm tự chèo lấy chiếc thuyền của cuộc đời mình.

Tự chèo lấy chiếc thuyền của anh, mà chớ trông cậy vào kẻ khác. Từ lúc tuổi còn thơ ấu, anh bắt đầu một cuộc hành trình mạo hiểm; từ đó anh vượt qua khúc sông của tuổi trưởng thành; rồi anh vào trong biển cả của thời kỳ đứng tuổi để cặp bến mà anh mong muốn.

Trên đường anh sẽ gặp những khó khăn, những hiểm trở, những chỗ cát bồi và những cơn bão táp. Nhưng ví thử không có biến cố nào thì cuộc đời sẽ quá buồn tẻ. Nếu anh chèo lái cẩn thận, đàng hoàng và với lòng can đảm bền bỉ, thì không có lý do gì anh bị thất bại. Dù chỗ khởi hành là một giòng suối nhỏ hẹp cũng không hề gì

Cần tự tu tiến.

Nên nhớ rằng khi anh vừa ra trường, anh chưa có một giáo dục đầy đủ để làm người. Người ta chỉ bày vẽ cho anh cách học tập.

Nếu anh muốn thành công, anh phải tự bổ túc lấy nền giáo dục của anh. Tôi nhắc cho anh biết rằng trong công việc tu luyện này có ba hướng chính:

Làm sao cho anh đủ tư cách để nhận lãnh trách nhiệm:
- Của nghề nghiệp anh hay là của công việc buôn bán;
- Của người cha trong gia đình mà một ngày kia anh phải đảm nhận
- Của người công dân và của người điều khiển kẻ khác

Khi tôi mới rời khỏi nhà trường, tôi tưởng đang ở trong một phòng tối; còn giáo dục tôi đã hấp thụ chỉ là một que diêm đang cháy, làm thấy rõ phần mờ ám trong phòng: nhưng ở đó có cây nến, tôi có thể lấy que diêm đốt cây nến lên và dùng để hướng dẫn tôi đi qua phòng.

Nhưng đó chỉ là một phòng trong bao nhiêu phòng khác của đời; phải nhìn vào các phòng kia, nghĩa là đời sống của các miền lân cận và của những xứ khác và coi thử người ta cư xử ở đó ra sao.

Anh sẽ nhận thấy rằng, tuy bề ngoài cái phòng hình như tối tăm, chật hẹp, nhưng có phương tiện để cho ánh sáng mặt trời vào nhiều hơn và làm cho rộng rãi thêm hơn nếu anh muốn.

Nhưng trong khi anh làm cho đời anh thành công, anh sẽ làm một điều quan trọng là chẳng những anh tự tạo hạnh phúc riêng cho anh, mà anh còn phụng sự xứ sở nữa.

Anh đừng lấy làm lạ rằng một người công dân thường, không có chức vị lớn, lại có thể giúp ích xứ sở. Đó là hiển nhiên.

Thượng đế đã sinh tạo con người để cho họ trở thành những con Người. Vả lại văn minh tân tiến với những đô thị lớn, xe hơi nước máy cả nóng cả lạnh,với đủ thứ tiện nghi vừa tầm của mọi người, có khuynh hướng làm cho con người trở nên nhu nhược yếu đuối.

Chúng ta muốn tránh điều đó. Người ta thường nói rằng giáo dục mà con nhà giàu hấp thụ trong các trường công lập không có giá trị gì. Có chứ: nhưng giá trị đó không phải ở nơi những bài học trong lớp, mà ở nơi vận động trường và ở ngoài nhà trường.

(Hình 3 – Dân Massai – Trang 33)

Ở nơi đó, một thanh niên học tập được những điều mà bạn bè họ mong muốn: thẳng thắn trong khi chơi và tinh thần thể thao chân thật, tính ngay thẳng và ý thức về danh dự. Người ta rèn luyện chí khí cho thanh niên; trước khi người thanh niên được quyền ăn nói, người ta dứt khoát đặt y vào địa vị của y. Nói cách khác, như con gấu con mà người ta phải chải chuốt cho đến khi nào hình dáng nó coi được. Như thế là tập luyện và là ích lợi cho họ rất nhiều.

Ngày xưa người Spartiates bắt buộc con cái họ chịu nhiều thử thách khó khăn về tính rắn rỏi và nhẫn nại, trước khi chúng được coi là thành nhân; ngày nay nhiều bộ lạc mọi còn làm như vậy.

Ở Trung Phi, ở các hải đảo Úc Châu, người ta còn thấy thổ dân áp dụng tục ấy một cách triệt để. Tôi cũng đã thấy người Zoulous, người Swazl và người Matabélé thi hành tục ấy; cách huấn luyện của họ là khi một thanh niên gần đến tuổi trưởng thành họ cho nó vào rừng để thử thách. Người ta sơn toàn thân nó với một thứ sơn khó rửa và đến mấy tuần mới phai được, chỉ cho nó một cây giáo làm khí giới rồi người ta đuổi nó vào rừng để nó tự tìm lấy cách sống.

Nó phải theo dõi dấu vết của thú rừng, phải với rình để săn thú để ăn, để mặc, và phải biết cọ sát hai miếng gỗ để lấy lửa, phải ẩn núp, vì theo tục lệ hễ ai gặp nó khi còn lớp sơn trắng thì họ có thể giết nó.

Tất nhiên thanh niên nào thắng cuộc, trở lại làng mạc, thì được hoan nghênh nhiệt liệt và được coi như đã trưởng thành: người ta trao cho nó quy tắc làm người.

Khổ thay cho phần đông trẻ em ở những xứ văn minh, không được qua những thử thách tương tự như thế. Nếu chúng ta không muốn hạ thấp trình độ dân tộc xuống thành kẻ nghiện thuốc hèn yếu, nhu nhược, nếu chúng ta muốn duy trì tính hùng tráng của nòi giống, chúng ta nhất định cần phải huấn luyện thanh niên của chúng ta theo phương pháp ấy.

Vì thế nên tôi nói rằng: nếu anh tự lo tu luyện cho thành công, như tôi nhắc nhủ anh trong quyển sách này, chẳng những là một điều hay cho anh, mà cũng là một điều hay cho xứ sở. "Con ơi, con sẽ nên người" và như thế là thêm một "Người" cho Tổ quốc.

Còn hơn thế nữa, người ta sẽ theo gương con và sẽ thành người như con.

Tin tưởng mà tiến tới

Tôi đã sơ lược chỉ cho anh thấy đôi chỗ hiểm trở mà anh sẽ gặp trên đường đời, còn nhiều chỗ khác nữa.

Để cho anh được vui lòng, tôi cho anh biết điều này: Trong đời tôi, nhiều lần tôi đã chạm phải những nơi hiểm trở gớm ghiếc. Nhưng mỗi lần như thế, sau khi tránh được, tôi nhận thấy chúng cũng có một khía cạnh hay.

Nhiều phen, tôi đã đứng trước những viễn-cảnh ảm-đạm. Nhưng sau khi xem xét, tôi đã giải-quyết mỹ mãn mà không ngờ. Những việc như thế thường xảy đến, cho nên bây giờ tôi lại vui vẻ đón tiếp những viễn-cảnh đen tối, vì tôi tin chắc rằng việc gì, lúc đầu hình như khó khăn, sau rồi cũng trôi xuôi hết.

Tôi để trên bàn giấy của tôi một bức tượng nhỏ mà tôi tôn kính; tôi để đó vì bức ảnh nhỏ ấy làm cho tinh thần tôi phấn khởi: nó khích-thích tôi, khi tôi phải làm một công việc phiền nhọc.

Khi chúng ta là một quốc gia giàu, tiêu những đồng tiền vàng thực chất, nên in hình ảnh nhỏ ấy ở trên.

Đó là một người cỡi ngựa đang đánh với một con rồng, hình thù gớm ghiếc: tên người ấy là Thánh George.

Tôi có nhiều bức vẽ của Người, vừa cũ vừa mới. Tôi thích đặc biệt một bức, không phải vì bức họa đó khéo, nhưng vì trong bức vẽ này người ta trông thấy Thánh George mỉm cười, quả quyết. Người chiến-đấu với con ác-thú và Người quyết thắng. Chính đó là cách đối phó

với mọi khó khăn, dù như không thể vượt khỏi.

Vì vậy, đừng cam chịu thế thủ và tránh sự tai hại của những nỗi khó khăn, mà đi thẳng vào nơi hiểm trở với ý định quả quyết tranh thủ cho được thắng lợi.

Để tóm tắt phần nhập đề của quyển sách tôi, không gì bằng nhắc lại đây một đoạn trong quyển "Lính kèn" của R. Blaichford: "Tôi nói rằng người ta tìm được hạnh-phúc lâu dài và trọn vẹn trong sự thương yêu và giúp đỡ kẻ khác. Muốn thương yêu nhân-loại và giúp đỡ nhân-loại thì phải công bằng và đừng ích kỷ. Bao cuộc chiến-tranh, bao điều tội ác, bao cảnh áp bức, tất cả cái gì đáng ghê tởm, đáng thù ghét và đáng phỉ báng đều do hành-động bất công của những kẻ ích kỷ. Tất cả những khoái cảm mà ta thưởng-thức được trong nghệ-thuật, trong thi ca, trong tình giao-hữu, trong hòa-bình và trong tình thương đều là thành quả của những người đã giúp đỡ và thương yêu đồng loại, của những nhà hiền-triết và thi-nhân, những họa-sĩ, những người bạn trung-thành, của tình thương của cha mẹ, tình thương giữa vợ chồng."

Ý tưởng lượm lặt

Cách thành công tốt nhất ở đời, là tự làm lấy điều mà anh khuyên bảo kẻ khác. *(Vô danh) _ (Điều này cũng giống như một viên đá trong vườn tôi).*

Điều quan hệ trong đời, không phải chỉ do vị trí hiện tại của chúng ta, mà do phương-hướng của ta đang đi. *(Holmes)*

Thành công không phải chỉ do sự giúp đỡ bên ngoài, mà còn do lòng tự tín của ta. *(Abraham Lincoln)*

Nên làm cây đại-thụ, chứ đừng làm thứ cây cỏ yếu của thế-hệ anh. *(Sir Thomas Browne)*

Chúng ta không thể được như chúng ta mong tưởng, mà chúng ta suy tưởng thế nào thì chúng ta là thế ấy. *(Vô danh)*

Trong thế gian có biết bao nhiêu là đồ vật. Chúng ta có thể sung sướng chẳng thua gì các vị đế-vương. *(R.L. Stevenson)*

Kẻ sung sướng là kẻ giàu, nhưng chưa chắc kẻ giàu hẳn được sung sướng. *(T.ngữ Tích-Lan)*

Tự mang lấy gánh nặng của anh. *(T.ngữ Gia-Nã-Đại)*

Hạnh-phúc chưa phải là chỉ có bộ mặt tươi cười, mà là quả tim vui mừng hớn hở; mà là ý thức rằng, bộ máy đã làm hoàn-hảo công việc, do đấy nó được chế tạo ra. *(R.Parlette)*

Tự chèo lấy thuyền của anh

Một người chịu làm tiểu tốt trong một bọn người,
Chịu nhờ kẻ khác giải quyết công việc của mình, là điều vô nghĩa;
Nếu họ có đủ gan dạ, họ cố gắng lên,
Và tự chèo lấy chiếc thuyền của mình
Họ không sợ hiểm trở xuất hiện trên đường,
Rượu, Gái và cả những kẻ vô tín-ngưỡng.
Họ vui tươi trong chiếc thuyền của họ.

Điệp khúc:
Thương người như thể thương thân
Tình thương bao quát thế gian muôn đời.
Tiến lên say hát nhạc Trời,
Khoanh tay sầu khổ phí đời của ta.
Dù thuyền gặp buổi phong ba,
Quyết tay chèo chống mới là Tráng-sinh.

(Hình 5 - Hãy mạnh dạn mà tự mang lấy gánh nặng của mình – Trang 38)

@@@20/07/2004

HIỂM TRỞ THỨ I
NGỰA

Phần tai hại của hiểm trở này là sự đi chơi rong, việc đánh cá ngựa, việc đánh cuộc túc cầu (bóng tròn) và việc đấu thuyền chuyên nghiệp.

Phần ích lợi là thực-hành thể-thao thực sự, làm công việc ưa thích của mình, và lập kế sinh nhai.

Thể-thao thật sự và thể-thao giả hiệu

Ưa thích ngựa: lợi và hại
Quyền-thuật là một môn thể thao; đấu quyền chuyên nghiệp chỉ là một cách làm tiền.

Bóng tròn là một trò chơi rất đẹp đối với cầu thủ, nhưng đối với khán giả là một việc dở.

Thể-thao chuyên nghiệp giết chết thể-thao thật sự.

Lối quảng-cáo của báo-chí lại phụ lực vào việc ấy.

Sự tai hại của việc đánh cuộc.

Tự mình tham-dự trò chơi hơn là làm kẻ khán giả tiêu-cực.

Làm sao để tránh những tai hại đó?
Đừng đi chơi rong.

Thực-hành thể thao thật sự, thể-thao thuần túy.

Có công việc ưa thích để làm (chơi tem, nhiếp ảnh,v.v…)

Tự-lực cánh sinh, đừng cầu may rủi, muốn thế lựa chọn cẩn thận nghề-nghiệp của anh.

Tập gánh vác trách-nhiệm.

Giúp ích cho kẻ khác rồi anh sẽ được vui vẻ như anh mong muốn.

BẠN TÔI, CÁC CON NGỰA

Con Dick thật ra không phải là xấu. Nó là bạn tốt của tôi và tôi đã tập cho nó được nhiều ngón. Tôi đơn cử một ví-dụ : nó đứng yên một chỗ hằng giờ, nếu khi từ giã nó tôi đã dặn nó như vậy. Một lần tại biên giới Tây-Bắc Ấn-Độ, ngón đó đã giúp ích cho tôi rất nhiều. Một con ngựa của đội kỵ-binh tôi đã cắn đứt giây buộc trong ban đêm rồi tẩu thoát. Con ngựa đó, A44, là một con ngựa hay của Liên-đội. Người Đội nhất của đơn-vị thường cỡi nó; được tin mất ngựa, mọi người đều hoảng hốt, nhất là ông Đại tá.

Tôi liền cỡi con Dick để cố gắng đi tìm.

Suốt đêm trời mưa và tuyết rơi; bởi thế tôi nhận thấy ngay dấu chân của nó và đuổi theo, khi lội bùn, khi băng tuyết. Tôi đi đến một nơi hoang vu trong rừng, có nhiều đá sỏi, khó theo dấu nữa.

Sau khi tìm kiếm trong vài giờ, và đi được một quãng dài đến mấy cây số, tôi trông thấy dấu vết trên sườn núi. Chỗ này đi bộ dễ hơn. Tôi liền nhảy xuống đất và bảo con Dick đợi tôi ở đó; tôi bắt đầu vượt qua đá và hố cho đến lúc tôi lấy làm sung sướng tìm thấy con ngựa già A44 đang run lập cập vì lạnh, vì nhiều vết thương rướm máu và khiếp sợ đến gần chết. Tôi mất nhiều thì giờ mới dìu nó xuống núi được. Cuối cùng khi chúng tôi đến chân núi thì con Dick vẫn đứng yên đợi đó. Không bao lâu tôi về đến trại, đắc thắng, dắt con ngựa kia theo.

Con A44 đáng thương kia, về sau không thể nào phục hồi sức được. Nó không được như xưa nữa và chết sau một cơn sốt rét. Nhưng ông Đại-tá lấy làm sung-sướng thấy con Dick và tôi đã tìm được nó đem về. Cơ hội này thành ra rất may mắn cho tôi về sau như thế này:

Dick là con ngựa biểu-diễn của tôi, nghĩa là tuy nó thuộc quyền sỡ-hữu của tôi nhưng tôi chỉ được phép dùng để biểu-diễn hoặc dạo chơi, ngoài ra tôi không được phép dùng nó vào việc gì khác. Bỗng nhiên một hôm, khi tôi đang cỡi nó gần trại, tôi chợt thấy một con heo rừng béo tốt chạy băng đồng. Tôi thích quá liền gọi người bồi Ấn-Độ bảo đưa cho tôi cái giáo, rồi tôi đuổi theo con heo rừng. Ngựa phi một hồi lâu, tôi đến vừa tầm con heo, tôi cúi mình về phía trước để đâm thì con Dick dựng lại và cất lên; suýt nữa tôi nhào xuống đất : lý do là vì thường ngày, ngoài các ngón khác, tôi tập cho nó cách làm dáng là đứng lên trên hai chân sau, khi tôi kính cẩn nghiêng mình chào. Cho nên khi tôi cúi xuống để đâm con heo rừng, con Dick tưởng tôi nghiêng mình chào và nó giở trò : đứng dựng lên. Con heo rừng có cơ hội tẩu thoát trong khi con Dick làm chuyện dại dột như vậy; nhưng con heo lại không dại, nó tự nhủ : "Đây là dịp tốt để ta giết chúng cả hai". Vì vậy, nó không chạy trốn, mà quay lại và xông đến chúng tôi. Khi nó lao mình tới, tôi chuẩn bị đâm nó, như thế tôi phải cúi xuống; con Dick lại đứng lên như lần trước làm tôi đâm trật và răng nanh con heo rừng đâm khá sâu vào hai chân sau con Dick, may mà khỏi trúng bụng. Cảnh ấy sắp tái diễn lần thứ hai, nếu tôi không nhanh trước. Lần này thì con heo rừng phóng tới, tôi thúc mạnh hông con Dick, nó chồm lên, và khi con heo luồn qua phía dưới, tôi cắm phập ngọn giáo vào lưng con vật chết ngay.

Nhưng nỗi hãi hùng của tôi là làm thế nào để giải-thích với ông Đại-tá lý-do tại sao mà con "ngựa biểu diễn" đẹp nhất của tôi lại bị những vết thương như vậy ở chân.

Tôi nói : "Thưa Đại-tá, xin tha lỗi cho tôi, tôi bị một con heo rừng tấn công, nên tôi phải tự vệ."

Ông Đại-tá bảo : " Chuyện đó được lắm, nhưng tại sao anh lại cầm trong tay một cái giáo, khi anh cỡi con ngựa biểu diễn ấy?À, có phải là con ngựa này đã giúp anh tìm được con A.44 tẩu thoát đó chăng?" _ "Thưa phải." _ "Này, ông bạn trẻ của tôi ơi, từ rày về sau đừng có cỡi con ngựa biểu diễn đó đi săn heo rừng nữa nhé."

Ngựa

Tôi yêu mến ngựa. Tôi treo trên tường trong phòng tôi một bảng danh dự ghi tên những con ngựa đã cùng tôi làm bạn qua các thời kỳ quá khứ trong đời tôi.

Đối với tôi, chúng là những bạn tốt : ở mặt trận cũng như lúc đi săn, khi chơi mã cầu hoặc lúc chạy đua.

(Hình trang 43-Nó nhảy vì chuộng thể thao)

Đua ngựa là một môn thể thao rất thích-thú. Người ta ham-mê đến say đắm khi trông thấy

những con ngựa đẹp nhất trong giống ngựa và đã được huấn-luyện kỹ càng, đem hết năng-lực ra để tranh thắng, dưới sự hướng dẫn của những tay chuyên môn trong nghệ-thuật cưỡi ngựa đua.

Nhưng cứ làm khán giả mãi, người ta hóa chán, cũng như người ta hóa chán khi ăn thịt nướng hoài, nếu không có muối làm gia-vị.

Rất ít người thật tình ham chuộng đua ngựa mà không đánh cá bằng tiền để cho thêm hồi hộp. Thành ra, ai đi xem đua ngựa mà không đánh cá là người lập-dị.

Điều vui thích của họ không phải là chỉ ngắm nghía con ngựa mà là do sự may rủi ăn thua.

Lại có đa số những người đánh cá ngựa không cần đến tại sàn đua: họ ngồi yên-tĩnh trong ghế dựa ở nhà họ, rồi gọi điện-thoại để đánh cuộc.

Như thế, họ hiến mình như những vật chơi mặc cho sự rủi may sai khiến, hoặc họ bị lừa phỉnh vào một trò chơi tai hại hơn. Họ không làm ích lợi gì cho ai, ngoài bọn bán vé cá ngựa.

Môn đấu quyền chuyên-nghiệp
biến thành mưu mô làm tiền.

Đua ngựa đã được mệnh danh là môn thể-thao, cũng như quyền-thuật có tính chất đặc biệt quốc-gia (Quyền-anh nói về nước Anh). Một cuộc đấu võ đúng ý nghĩa cho ta thấy hình dáng những người cường tráng, đẹp đẽ, tập-luyện cẩn-thận, trổ tài lanh lẹ, có gan dạ và sức chịu đựng đến cực điểm, tấn công và tự vệ, theo một lối chơi hết sức thẳng thắn, bình tĩnh.

Riêng tôi, tôi thú thực rằng tôi thích một cuộc đấu quyền giữa các Hướng-đạo-sinh hơn là một cuộc giao tranh lớn giữa các vô địch tại rạp Albert, được quảng-cáo rầm rộ.

Cuộc đấu trên là ý-chí cố gắng thực sự về thể-thao, vì mến chuộng thể-thao ; còn cuộc đấu dưới là cuộc đầu cơ đại quy mô.

Ở rạp Albert, mỗi đấu thủ nhận lãnh một số tiền kếch xù : hàng ngàn hàng vạn bạc để biểu-diễn trong vài phút những cú đấm hay, có khi trong đó còn có những cú đấm mưu lừa chước dối nữa. Trong khi khán-giả phải trả rất đắt để hưởng cái đặc quyền đi xem, rốt cuộc chỉ có người thầu cuộc đấu thu lợi. Phong trào " phục-hưng quyền thuật" giả tạo chỉ làm nảy nở số người trục lợi, để cho họ dễ bỏ tiền của thiên hạ vào túi nhờ lối quảng-cáo rầm rộ.

Nếu cần một ví dụ trong lịch sử, thì trận đấu lớn giữa Dempsey và Carpentier tại Mỹ là một bằng chứng : cả N vạn người trả hàng N vạn Mỹ kim để xem trong ít phút quang cảnh chẳng có gì lạ lùng về quyền thuật ; còn người tổ-chức thì thu một số tiền lớn, ngoại trừ N vạn Mỹ kim trả cho báo chí về việc quảng-cáo.

(Hình trang 45)

Ngày xưa khi tom Spring gặp Jack-Langan để tranh giải vô-địch Anh-quốc vào năm 1824, có giống như vậy đâu.

Phải đấu với nhau đến bảy mươi bảy hiệp, Langan mới bị hạ.

Đó là thể-thao thực sự chứ không phải là lượm tiền.

Túc cầu là một trò chơi tao nhã, nhưng...

Môn đá bóng và môn đánh bóng (cricket) cũng như môn đấu quyền, xưa kia được coi là những môn thể-thao đặc biệt chân chánh. Quả thật như thế cho đến khi chúng trở thành trò chơi chuyên nghiệp.

Là một cầu-thủ lão thành, tôi mến chuộng môn thể-thao đó. Tôi dám chắc là anh cũng vậy. Chúng ta nhận thấy rằng nó là một trong các trò chơi đẹp nhất trên thế gian. Không gì bằng để làm cho anh lành mạnh, có gan dạ, biết trọng kỷ luật, có tính khí, và trước hết, để cho anh một bài học về cách chơi: chơi cho phe mình, không có óc vị-kỷ và không vì danh-dự-cá-nhân.

Thật là một trò chơi rất tao nhã, nhìn đến say mê: vì thế nó bị sa vào nanh vuốt của kẻ trục lợi. Bây giờ các hội lợi dụng các sân vận-động, mua chuộc các cầu thủ, nhờ báo chí quảng-cáo để kích thích sự hâm mộ của quần-chúng, để thúc đẩy người ta đi coi cho đông. Một số lớn thanh-niên dường như bị thu hút trong đám quần-chúng và bằng lòng làm kẻ khán-giả, chứ không đích thân chơi lấy.

Nhưng chỉ xem suông thì mau chán, nếu không thêm một chút muối để làm gia-vị như tôi đã nói trong việc đua ngựa: vì thế việc đánh cá trở nên phần hấp dẫn nhấtcủa cuộc đấu cầu.

Anh sẽ thấy những đám đông đứng ngoài hàng rào: họ cần gì vào trong để xem đâu, họ nghe ngóng tin-tức và sự hơn thua trong việc đánh cuộc là đủ rồi. Một số lớn nữa chả thèm đến gần vận-động trường, họ chơi túc-cầu bằng cách yên tịnh ngồi ở nhà đánh cuộc.

Đã thế, họ còn tự cho là chơi thể-thao nữa chứ!

Sự tham lợi giết chết
thể thao chân chính

Còn việc chơi bài nữa. Không ai có ý nghĩ rằng chơi bài vì ham thích. Họ chơi bài để đánh bạc.

Đánh golf cũng thế, nó rất chóng bị hạ xuống thành một cuộc đánh bạc, và trò chơi đánh phết (cricket) cũng có những triệu chứng như thế.

"Trò chạy đua và trò đua thuyền chuyên nghiệp không còn nữa, vì các nhà thầu không thu được lợi mấy." Nhật-báo "Xe đạp" bình phẩm về việc đánh cuộc có nói: " Việc đánh cuộc nổi bật trong các cuộc đua xe đạp ở địa phương. Kết quả hiển nhiên là hành động bất lương ấy làm hạ giá trị của môn thể thao đó." Tương lai của thể thao nước ta có triệu chứng đen tối.

Tuy nhiên, nếu người cho việc đánh cuộc và làm khán-giả là đủ vui thích thì tùy ý họ. Họ có thể vui chơi và giải-trí trong chốc lát, nhưng chắc là họ không tìm được Hạnh-phúc ; chỉ phí thì giờ và tiền bạc mà thôi.

(Hình trang 47 - Hãy nhảy ra sân mà chơi chứ không có đứng mà nhìn kẻ khác!)

Tôi không biết tại sao, nhưng khi người ta nhúng vào việc ngựa thì sự ngay thẳng, thật thà không còn có cái giá trị thường lệ của nó nữa. Vậy anh hãy nên đề-phòng, khi đánh cuộc, hoặc khi mua ngựa.

Tôi nhớ đã mua một con ngựa của một người bán chân thật: ông cho tôi biết đích xác tính tốt và tính xấu của nó, ông nói đã mua nó bao nhiêu, nuôi dưỡng tập luyện nó trong bao lâu và bây giờ ông ta lấy một chút ít lời khi bán lại cho tôi.

Ông là một người cỡi ngựa siêu đẳng, nên việc ông tập tành rất có giá trị. Ông chủ đó là Đại-tá Chrisholme, bị chết khi ông cầm đầu quân xung phong ở Elandslangte. Tôi đã trả tiền theo giá ông định và khi tôi cỡi con ngựa, tôi nhận thấy rằng nó còn đáng giá nhiều hơn, vì thế, đến phiên tôi, tôi theo gương ngay thật của ông ấy và gởi thêm cho ông một ngân phiếu.

Hãy nghe lời khuyên này

Anh có thể nói "thể thao làm cho ta hồi hộp là được rồi, cần gì mà phải chân thành hay không? Đó là tâm trạng của mọi người. Bản tính con người là ham chơi, anh làm sao cải-hóa họ được? Vậy anh lo ngại làm chi?"

Tôi biết rằng người ta lấy làm thích thú khi được cuộc, do sự may rủi, hoặc do cách tính toán. Nhưng riêng tôi, tôi lấy làm ghê tởm nhận thấy rằng môn thể thao chân chánh ngày xưa, bây giờ bị đổi bại và bị hạ xuống thành một cuộc làm tiền để cho đôi người lợi dụng, mà làm thiệt hại cho đám thanh-niên. Một cách khéo léo, người ta dùng thanh-niên làm những tên quân, nhưng người ta lại làm cho thanh-niên lầm tưởng mình là những tay thể-thao cự phách. Do sự trá hình đó, phần đông thanh-niên đã để cho họ rút tiền mình đến khánh kiệt. Chính tôi đã trông thấy tấn kịch ấy diễn nhiều lần. Vậy anh cho phép tôi khuyên anh một lời: nó sẽ tự giúp anh cảnh giác, nếu anh dại dột để cho họ lừa.

(Hình trang 49-Người thắng cuộc…và đầy ví!)

Càng về già, anh tự hiểu rõ có nên chơi lối giải-trí đó không, khi mà biết bao nhiêu điều có ích lợi đang chờ đợi anh.

Nhiều người làm giàu nhờ tiền đánh cuộc của kẻ khác, đó là bọn thầu và bọn bán vé ; nhưng tôi chưa thấy ai đánh cuộc mà làm giàu, họ mắc lừa bọn thầu và bọn bán vé.

Bọn này lui về dưỡng già trong cảnh giàu sang với số tiền kếch sù mà chúng gọi một cách hãnh diện là " kết quả của công lao chúng" thật ra chúng là những kẻ đã biết lợi dụng một sự kiện là đa số quần-chúng dại dột.

Việc này làm cho tôi nhớ lại một bài nói chuyện của tôi dưới đầu đề " Điều mà tất cả đàn bà đều biết". Chủ điểm câu chuyện là làm họ biết rằng chín mươi phần trăm quần-chúng là dại dột, số còn lại dại dột hơn nữa.

Trong các cuộc đua thường cũng thế, công chúng khờ khạo đã để lọt đa số tiền bạc của họ vào tay bọn đầu cơ, bọn này thường thông đồng với bọn nài ngựa.

Đánh cuộc hại như thế nào?

Đó là câu hỏi tất nhiên anh có thể đặt ra. Thì đây: Trước hết, việc đánh cá là một trò chơi để lừa phỉnh người đặt cuộc, vì thường thường đánh cuộc là vãi tiền qua cửa sổ, ấy là chưa nói đến việc đánh cá giống như một nọc độc làm hại cho sinh-lực của môn thể-thao chân chính.

Rất ít người đánh cá mà rốt cuộc thu được lời lãi. Vậy, nếu anh không phải là nhà cự phú thì trò chơi đó nguy-hiểm.

Thấy một người đánh cá ăn được một món tiền lớn, kẻ làm việc vất vả tất nhiên bị kích thích và họ cũng muốn thử vận may : tuồng như đó là một cách mới để làm giàu, nhưng thật ra thì trái lại, đó là cách phá sản mau nhất. Dù thế nào, việc đó cũng sinh ra khuynh-hướng xấu : lòng tham lam. Kẻ tự nhận là nhà thể-thao muốn hơn thua là vì ham tiền mà họ sẽ rút nơi người khác. Khi lòng tham xâm nhập vào, thì tính chân thành tiêu tan. Với sự ham muốn xấu xa lấy tiền của kẻ khác đó, ít khi có được môn thể-thao chân chính.

Nhiều người tưởng đó là cách để làm tiền, họ đặt cuộc nhiều quá số tiền họ có. Rồi khi xảy ra tội ác trầm trọng : họ phải trộm cắp hoặc biển-thủ tiền bạc của chủ nhà họ hay là của kẻ khác để trả nợ, có khi họ tự-tử cho thoát nạn.

Những chuyện buồn thảm ấy đã được nhiều lần nêu lên báo nhưng người trẻ tuổi có đếm xỉa đến đâu.

Đây là bảng thống-kê kết-quả cuộc đánh cá tại Luân-Đôn mà thôi, trong mười hai năm trước Đại-chiến :

_ Tự tử hoặc toan tự tử	234 vụ
_ Biển thủ và trộm cắp	3.234 vụ
_ Khánh tận	530 vụ

Người ta đã tính rằng hơn năm mươi triệu đồng bảng Anh được luân-chuyển mỗi năm giữa người bán vé và người đánh cá, và phần lớn số tiền ấy đều vào túi người bán vé.

Sức mạnh của quảng cáo

Một phần báo chí phải chịu trách nhiệm về việc làm bành trướng lối đánh cá tai hại.

Một tờ báo có thể hoặc hướng dẫn đứng đắn dư luận của công chúng, hoặc xu mị thị hiếu của một hạng quần chúng, thường thường về hướng xấu.

Khốn nạn thay, trong thời gian gần đây nhiều ký giả đã hùa theo quần chúng.

Những tờ báo ra ngày Chủ nhật dung dưỡng ý thức bệnh hoạn của công chúng về việc sát nhân, lừa đảo, tàn ác, bẩn thỉu; những tờ báo đồng loại ra buổi chiều lại tưng bốc đến cao độ môn đá bóng chuyên nghiệp, các cuộc đua ngựa, v.v…hình như ngoài các thứ ấy ra, không còn việc gì khác thật có ích lợi cho xứ sở.

Ông Wickham, nguyên chủ bút tờ báo Times bày tỏ một cách chí lý rằng một tờ báo có tự do về tài chánh mới có tự do về ngôn luận. Nhưng tiếc thay, muốn đạt tới kết quả đó, nhiều tờ báo phải nhận tiền của những người tổ chức đấu quyền và của những tài tử màn ảnh ; rồi họ viết những bài báo làm cho công chúng tán dương những nghệ sĩ thật ra chẳng có biệt tài gì.

Sự thật là công chúng thường khờ dại. Họ không tự suy nghĩ lấy và không chịu nhận xét hai mặt của một vấn đề. Nếu không vậy thì sao họ lại đem nạp biết bao nhiêu tiền vào tay những kẻ bán vé, những người hướng dẫn các hội bóng tròn và những bọn trục lợi trong các cuộc đấu quyền. Nếu biết tự mình suy nghĩ, họ đã thực hiện thể thao thực sự vì lòng ham chuộng thể thao, vì thể thao vui thích và lành mạnh.

Tôi thích xem một chuyện hay trên màn ảnh và khi các nghệ sĩ biết diễn tả tình cảm bằng điệu bộ, cách làm trò của họ cũng tài tình lắm.

Tuy nhiên, nghệ thuật đó không sánh được với nghệ thuật của sân khấu, kịch sĩ đóng trò tượng trưng nhân vật bằng xương bằng thịt, với lời nói và nước mắt của mình, làm cho vai trò sống động và có linh hồn. Dù là phim nói, có lời, có nhạc cũng không có thể làm cho hình ảnh trên màn sống động thật sự được.

Ấy thế mà hàng triệu người biết khuôn mặt đẹp và điệu bộ duyên dáng Molly Mickboord trên màn bạc và anh hề dễ tức cười là Charlot. Người ta xúm nhau bàn tán khi nào những tài tử này đến một thành phố, càng gần ngày họ đến chừng nào, các cột báo lại càng sôi nổi. Có khi nhà nữ tài tử, hoặc chồng, gửi trước lời chào mừng quốc dân. Nơi họ đến, giờ đến, đều được loan báo khắp nơi một cách rầm rộ đến nỗi công chúng say sưa vì quảng cáo đều đồn đến nhà ga để đón minh-tinh, chưa bao giờ một kịch sĩ, dẫu tài nghệ đến đâu, được đón tiếp như thế. Nếu anh hỏi một người trong đám đông ấy tại sao họ làm như vậy, trong nghìn người, chưa có một người nói được.

Thế mà cũng tại thành phố này, tại nhà ga này, những quân nhân, những thủy thủ, từ nơi trận mạc trở về, họ đã chiến đấu cho ta, bảo vệ xứ sở của ta, không một ai để ý đến, không có một tiếng khen tặng họ.

Tôi không chê trách chỗ hảo tâm, thiện chí của quần chúng, mà tôi chê trách chỗ họ để cho lối quảng cáo của báo chí lừa phỉnh dễ dàng.

Thể thao thật sự

Đọc xong đoạn này, anh ngờ rằng tôi là một người thù địch ghê tởm của thể thao. Trước đây, các cuộc chọi giữa chó và bò tót bị cấm, nhờ nhiều người đã gởi kiến nghị lên Nội-các để can thiệp. Về sau, những người phản đối ấy tuyên bố rằng làm như vậy, không phải la chỉ vì họ thấy sự tàn bạo đối với bò tót, mà còn vì họ lấy làm khó chịu khi thấy có những kẻ thích xem cảnh tượng ấy.

Này, anh tưởng rằng tôi cũng như vậy ; Không đâu, tôi yêu chuộng thể thao chân chính và cho đến ngày nay tôi vẫn yêu chuộng thể thao như bất cứ một ai. Thật ra, tôi tưởng rằng tôi còn ham thể thao hơn nhiều người khác.

Và, hơn mọi môn thể thao, tôi thích được thấy người ta biết dùng thì giờ cho đứng đắn : và số người ấy càng đông, tôi càng lấy làm sung sướng.

Nhưng có nhiều người dẫn mình vào con đường xấu, họ tưởng là yêu chuộng thể thao, mà thật ra họ bị những kẻ trục lợi, lấy danh nghĩa thể thao, lừa họ bỏ tiền vào túi của chúng.

_ Tôi chắc rằng nếu tôi liều lĩnh chơi đánh cá, tôi đã thua nhiều tiền theo cách đó rồi. Nhưng tôi không có tiền và giả sử tôi có tiền đi nữa, tôi lại ít biết toán học để tính cho được thắng cuộc.

Giả-dĩ " mèo bị bỏng nước sôi thấy nước lạnh cũng sợ". Tôi không bao giờ quên rằng lúc nhỏ, khi còn đi học, tôi đã đánh cá và tôi đã bị thua. Tôi không dám nói tuổi tôi cho anh biết, khi đó tôi có con ngựa gọi la Pax trong cuộc đua "Giải thưởng của Thành-phố và ngoại-ô". Tôi đánh cuộc 18 xu và thua trớt hết. Đó là lần cuối cùng mà tôi dự cuộc đua và đánh cá.

Trái lại, tôi thích các cuộc đua tài tử khi tôi biết các con ngựa của tôi đã tập luyện và đã cỡi tham dự. Như thế khác hẳn với lối đi xem chạy đua hàng tá những con ngựa lạ hoặc ngồi ở trong ghế bành ở nhà mà đánh cá. Như thế là hoạt động về thể thao, chứ không phải đầu cơ

về tiền bạc.

Tôi cũng đã chơi túc cầu trong đội bóng ở trường và tôi rất ham thích môn thể thao ấy. Ngày nay tôi vẫn còn thích xem cuộc đấu giao hữu giữa các tài tử, nhưng khi trông thấy những đấu thủ chơi vì được trả tiền và nghe thấy số khán giả đông nghịt la ó vì ăn thua tiền bạc thì sự vui thích của tôi giảm đi nhiều.

Thể thao là gì? Theo ý tôi, là tự mình tham gia hăng hái vào cuộc chơi, chứ không phải chỉ làm khán giả, hay là bảo ai chơi thế cho mình, hoặc nữa là bỏ tiền vào để giúp ích thể thao.

Như tôi chơi cù (golf) chẳng hạn, tôi không muốn có đứa bé mang gậy đánh cù cho tôi ; có lẽ vì tôi không thể trả tiền công cho nó là một số tiền cao trong lúc này, có lẽ tôi nhận thấy rằng ngôn ngữ của tôi có thể làm cho nó ngạc nhiên, có lẽ tôi sợ nó chê những cú đánh vụng về của tôi, có lẽ tôi không muốn cho trẻ em làm một công việc cuối cùng, không đưa chúng đến đâu ; nhưng ý định của tôi là thích chơi lấy một mình. Khi đi săn nai, khi đi câu cá, tôi cũng làm như vậy. Tôi không cần đến một người giúp việc. Đến việc hớt tóc, tôi cũng không cần người khác…

Làm sao cho được vui vẻ và
Kiếm tiền một cách ngay thẳng

Anh nói : chỉ trích những người đi xem thể thao thì dễ lắm, nhưng : "Làm gì lúc rảnh, làm sao kiếm tiền, làm sao chơi cho vui nếu không đến trường đua và sân vận động?"

Thật vậy, vạch một chương trình thích hợp cho mọi tầng lớp thanh niên, hoặc giàu hoặc nghèo, hoặc có ít phương tiện, ở thành thị hay ở thôn quê, cho mùa Đông hay mùa Hạ, cho cá nhân hay tập thể, ở trong nhà hay ở ngoài trời, cho ban ngày hay ban đêm, là một thử thách hơi khó giải quyết.

Anh có thể đề nghị một giải pháp không?

Tôi chắc hẳn là không. Nhưng đây là một lời khuyên nhủ căn cứ trên những nguyên tắc, đại cương và có thể hữu ích.

Điều bí quyết lớn là lấy câu này làm phương châm : "Đừng đi chơi rong".

Lênh đênh trên biển lặng thành ra vô vị, nhưng khi có gió và có sóng thì lại khác ; trước mặt anh luôn luôn có những đợt sóng phải vượt qua cho hết, khi anh lướt qua được rồi, đợt khác lại tiếp, anh sẽ lấy làm vui thích trông thấy luôn luôn trước mặt một đợt sóng mới, tức là một công việc mới để thực hiện, một khó khăn mới để khắc phục.

Vậy thì để đáp lại câu hỏi của anh

Làm gì?	Tôi khuyên
-Trong lúc rảnh	- Thực hành thể thao thật sự và làm công việc ưa thích
-Cho có tiền	-Có một nghề nghiệp thích hợp với anh và tiết kiệm
-Cho có hạnh phúc	-Giúp ích kẻ khác

Thể thao

Theo ý tôi, thể thao thật sự là bất kỳ một cuộc chơi gì, một hoạt động gì lành mạnh mà tự anh chơi lấy chứ không phải đóng vai khán giả. Tôi biết rằng trong nhiều thành phố, sân chơi có ít không đủ cho mọi người dùng. Tuy nhiên, ngoài số những người thường chơi, hàng vạn người khác còn có thể dùng được. Cũng có những chỗ đất khác chưa dùng đến. Tôi có thể chỉ dẫn nhiều trò chơi thích hợp cho mỗi nơi, nhưng tôi thú thật rằng khó tìm được những trò chơi thỏa mãn được mọi người.

Về phần anh, điều thiết yếu là anh suy nghĩ để tìm môn thể thao thích hợp với điều kiện và hoàn cảnh của anh hơn hết. Nhưng nếu anh không thể tự tìm được lấy một mình, tôi sẽ chỉ bảo cho anh một trò chơi có đủ tất cả những điều kiện trên kia. Trò chơi ấy được trình bày trong chương cuối cùng của quyển sách này, nói về Tráng-sinh.

Thể Thao thực sự

Leo núi là 1 thể thao thật sự và ai cũng có thể thực hiện được, không tốn phí bao nhiêu.

Anh sẽ nói: Leo núi? Ở nước Anh, muốn leo núi bao nhiêu chẳng được.

Chắc anh có nhiều dịp để thực hiện, và tôi xin chỉ bảo cho anh nên làm thế nào. Trèo 1 ngọn núi cao đến 6 – 7 cây số là 1 thành tích đặc sắc, nhưng bắp thịt anh không phải lúc nào cũng căng – thẳng: thỉnh thoảnng anh mới gặp lúc khó khăn phải vận dụng toàn lực cả tay lẫn chân. Nếu sơ suất vào lúc này, thì anh sẽ rơi xuống sáu bảy trăm thước và tan xác. Trong miền anh ở, chắc cũng có những chổ khó leo, có thể làm cho anh rơi xuống sáu, bảy chục thước. Leo 1 trái núi nhỏ cũng có thể tìm sự hứng thú tương tự. Cũng phải có chừng ấy gân sức, dẻo dai, khéo léo và cũng phải có chừng ấy tinh thần đồng đội giữa những người cùng bám vào 1 chiếc giây.

Nhưng đó là 1 môn thể thao rất nguy hiểm, nếu anh không được tập luyện cẩn thận trước và nếu không có người lịch duyệt hướng dẫn. Tướng Bruce, chỉ huy cuộc thám hiểm núi Everest, có nói với tôi về khả năng leo núi của thanh niên nước Anh: " Điều đáng kể không phải là leo núi cao, mà còn vượt được nơi hiểm trở". Tuy nhiên, một điều lạ lùng là ít người biết và thực hành môn thể thao này. Vì đa số thanh niên không hiểu rằng họ có thể thực hành môn thể thao đó bất kỳ ở chổ nào trong nước Anh cũng được.

(Hình trang 58)

Nếu không có núi ở gần anh, thường thường anh có thể tìm một cụm đá hoặc một mõm đá hoặc hầm đá. Nơi đây tập dược rất tốt, nếu một toán ba bốn người thích trèo núi, đem theo một sợi giây, để cùng nhau luyện tập. Một đôi khi, anh nghe nói, có người chỉ leo núi một mình, như cuộc du lãm của tôi ở dãy núi Andes, nhưng đó là một điều sai lầm. Anh có thể thí nghiệm một lần để gây lòng tự tin, Nhưng điều tai hại là khi anh té hay trẹo gân, không có ai giúp đỡ anh. Cuộc leo núi phải tổ chức thành từng đội, thành đoàn, và giá trị của nó là ở chổ đó. Mỗi người trong đoàn phải hữu ích để giúp đỡ kẻ khác. Đó là một bài học hay về thực hành.

Không ai chối cãi được rằng leo núi là một phương tiện tốt hơn hết và thể dục để làm nẩy nở gân cốt, bắp thịt và sức bền bỉ. Một người leo núi giỏi không bao giờ là một người ủy mị được: họ là một nhà thể thao cừ khôi.

Vả lại, việc du lãm còn đòi hỏi óc quan sát: tầm mắt sâu rộng để hiểu biết một miền của sứ sở và tài xoay xở tháo vát.

Một lần, tôi được dịp đi theo đoàn quân sơn chiến của người Ý, trong khi họ thao diễn trên núi Alpes. Đoàn quân ấy tuyển mộ dân sơn cước, hoàn toàn được tập luyện để chiến đấu trên núi. Chúng tôi định đoán là phe địch đang ở chỗ triền núi có tuyết phủ, về phía bên kia một cái khe sâu 600 thước và rộng cũng đến sáu, bảy trăm thước. Các sĩ quan nhận họa đồ của trận chiến. Rồi họ phân phối ra từng chặn, người này cách người kia, trên một đường dài, họ ngồi và quan sát triền núi và ngọn núi phía đối diện. Họ dùng viễn kính để nghiên cứu, mỗi người tìm cho phân đội của mình một con đường riêng biệt để vượt qua và ghi những cứ điểm để làm nmốc khi trèo núi.

Chọn một con đường riêng và tìm những cái mốc để trèo lên đó là được trông thấy cảnh trí biến chuyển và là một điều hứng thú vô cùng khi leo núi hay ghềnh đá, và tùy nơi khả năng quan sát, anh có thể thành công hoặc chỉ làm một kẻ trèo núi tầm thường. Còn có ích lợi về phương diện đạo đức nữa: tập đối phó với sự khó khăn một cách can đảm, quả quyết và tươi tỉnh, mặc dù gặp trường hợp nan giải.

Cũng trong tinh thần đó, anh sẽ tập đối phó với những khó khăn ở đời. Cuối cùng anh sẽ thành công nếu anh kiên chí và dùng đủ phương tiện để thắng sự chướng ngại, hoặc trèo qua, hoặc đi vòng quanh, tùy theo từng trường hợp.

Sau lại, còn phần linh hồn. Nói đến linh hồn trong việc trèo núi chẳng là quái gỡ lắm sao? Chẳng có gì là lạ. Anh leo núi với cả đoàn, nhưng khi anh lên đến đỉnh một quả núi đẹp đẽ, nhìn cảnh vật chung quanh hình như hư ảo, anh nên ngồi riêng một mình mà suy nghĩ, đồng thời để cho cảm hứng kỳ diệu của quang cảnh đó thấm thía vào người anh.

Khi anh trở về mặt đất, anh cảm thấy có cái gì thay đổi trong người về thể xác, tâm trí và linh hồn.

Giá trị của các công việc lặt vặt sở thích

Tôi nhận thấy rằng nhiều người, trong nhiều ngành hoạt động hằng ngày, có thói quen tự mình làm lấy công việc. Đó là một thói quen lành mạnh; khẩu hiệu hằng ngày của họ là: " Nếu anh muốn xong công việc, nên tự làm lấy".

Làm việc vặt vãnh trong nhà cũng vui và bổ ích. Nhờ năng làm mà khi đóng đinh, anh khỏi đập búa vào tay, khi sữa chữa điện trong nhà, anh hiểu tác động của điện lực.

Khi đại chiến xảy đến, chúng tôi không được tiếp tế rau và trái cây, nhiều người trong chúng tôi phải lập vườn để tự túc. Công việc đó trừ được nạn nghiện rượu, còn hơn là những cải cách của Nội-các; công việc đó làm cho người ta mạnh khỏe và vui sướng, hơn là những cải cách về y tế và chính trị. Làm vườn là một tiêu khiển tốt cho mọi người, là một phương thuốc giải lao thượng hảo hạng cho những người làm việc. Làm vườn là một dịp cho nhiều người ưa thích thoáng khí và tập cho họ hiểu biết về cách sinh hoạt của thảo mộc, côn trùng, nghĩa là hiểu biết thiên nhiên.

(Hình trang 61)

Hết thảy trẻ con ưa làm việc bằng tay. Nhiều người về già không còn sở thích đó nữa, nhưng ai giữ được ý chí đó để biểu dương khả năng và sức sáng tạo của mình, thì họ có được một tập quán làm cho đời họ khỏi trống rỗng.

Người có công việc ưa thích của mình không bao giờ bỏ mất thời giờ: họ không bao giờ thấy thì giờ thừa thãi và họ không để cho lối quảng cáo của báo chí lôi cuốn họ dễ dàng vào các cuộc tiêu khiển khác. Công việc ưa thích là thần hộ mạng của họ

Làm công việc ưa thích và khéo tay đưa lần mình đến chổ tinh xảo, vì một người đem hết ý nghĩ và khả năng của mình để sáng tạo thì thế nào cũng đi đến chỗ tinh tiến trong công việc làm. Và khi nào trí tuệ giúp vào việc làm của bàn tay thì sức tưởng tượng và tài kỷ xảo được phát triển, rồi thường thường người ta bước từ công việc lặt vặt qua địa hạt sáng-chế, phát-minh.

Hãy nhìn trong phòng anh, trên bàn giấy, trong xưởng của anh: anh nhận thấy trăm thứ đồ do sáng kiến của người này hay người khác chế tạo ra. Nếu anh biết làm đồ lặt vặt ưa thích, anh cũng có thể nghĩ chế ra một đồ dùng chẳng những bán được tiền, mà còn giúp ích cho người đồng loại.
Cũng có khi, công việc ưa thích, tuy không liên quan với nghề nghiệp hiện tại của mình, nhưng nó biểu dương được năng khiếu của mình. Và nó mở cho mình một con đường mới; nếu mấy lâu nay anh là một cái chốt tròn đóng vào một caí lỗ vuông, thì bây giờ anh tìm được cái lỗ tròn rồi vậy.

Lắm khi với công việc ưa thích, người ta cũng có thể kiếm ra tiền: tôi không chủ trương kiếm tiền vì lòng tham của, nhưng tôi đồng ý rằng phải cần nhiều tiền để sống và để khỏi làm phiền kẻ khác.

Trong một cuốn sách cũ nói về săn bắn, nhan đề " Jorroks", một nhân vật nổi tiếng "Joggle-hury Crowdy" có tính ưu đi chặt cây dọc theo hàng rào hoặc ở trong rừng để làm gậy. Tôi cũng có sở thích như vậy (ngoài các sở thích khác). Có lẽ anh cho việc ấy không có gì đáng ưa thích. Tuy nhiên, khi anh làm thử, anh thấy thú vui đi hết cây số này đến cây số nọ để tìm cho ra một cây gậy. Nếu không phải là ưa thích, anh sẽ thấy mệt nhọc vô cùng ! Tìm được một cây gậy, sửa cho ngay thẳng, lau chùi cho sạch se là một điều thích thú rất lớn. Sở dĩ tôi kể chuyện này là để cho anh thấy một việc tầm thường, ai làm cũng được, cũng có phần ích lợi của nó.

Có khi kiếm ra tiền nữa. Tôi biết nhiều trẻ em kiếm ra được nhiều tiền một cách rất lương thiện với phương kế đó.

Người nào, nhờ công việc ưa thích, tìm được năng khiếu chân chính của mình, thường có thể kiếm được nhiều thuận lợi, khỏi phải kiếm tiền bằng cách đánh cuộc cầu may, anh có thể theo con đường chắc chắn và vui thú, là làm công việc ưa thích. Và số tiền làm ra do sự cố gắng của anh có nhiều ý vị hơn là số tiền rứt của kẻ khác.

Ngoài công việc kiếm tiền được, còn biết bao nhiêu công việc anh có thể lựa chọn tùy sở thích của anh.

Âm nhạc, hội họa, điêu khắc, ca kịch đều là những môn thích hợp với người ở thành thị, và không có lý do gì để đi chơi rong khi tại đó có phòng triển lãm hội họa, có viện bảo tàng, có hội hòa nhạc v.v...

Nhưng tôi không khuyên anh chỉ hưởng thụ tất cả thứ đó một cách thụ động: phải tự mình biểu dương khả năng của mình trong các lãnh vực ấy mới thật là điều đáng kể.

Theo ý tôi, biểu dương khả năng của mình là sáng tác những bài thơ, chơi âm nhạc, làm đồ đạc bằng gỗ, nặn tượng, vẽ v.v... Sưu tầm con niêm, tiền lệ, cổ sinh vật, đồ xưa, côn trùng hoặc các thứ hoa cũng là việc có ích.

Phải đi ra ngoài trời, ngoài đồng mới hiểu biết loài chim, cây cối hay thú vật. Anh cũng có thể nuôi gà vịt, hay trồng cây ăn quả, làm mứt, nuôi thỏ, đóng giày hay là làm thứ gì tùy sở

thích của anh. Trong hàng trămthứ, người ta muốn lựa thứ gì cũng được, và khi anh tìm được công việc anh thích, sự mệt nhọc của anh sẽ được đền bù, có lẽ không phải vì tiền, mà vì đời anh sẽ được nhiều lý thú.

Nghề nghiệp thích hợp

Về tiền bạc, phần đông chúng ta cần có một số lợi tứcchắc chắn, được như vậy chúng ta sẽ sống vui vẻ và giúp đỡ kẻ kháclàm theo như ta.

Vậy thì đừng có xài phí tiền bạc của ta với hy vọng làm giàu thêm bằng cách đánh cuộc để ăn tiền kẻ khác rủi thua ta, nên dùng thời giờ của chúng ta vào một công việc lương thiện để kiếm tiền cho chắc chắn. Và muốn được thế, trước hết chúng ta phải tập luyện cho có một nghề để sống ở đời.

Tôi đã nói rằng tôi không muốn dùng một đứa bé để mang vác đồ đánh quần của tôi, vì tuy bây giờ công việc ấy cho nó kiếm tiền, nhưng không đảm bảo gì cho nó về tương lai. Khi lớn lên, bỏ nghề ấy thì nó không có nghề nghiệp gì khác. Rồi vì thế, trong nhiều trường hợp, nó sẽ trở nên kẻ du đãng.

Này, không phải chỉ có trẻ con lượm banh cho người đánh quần mới đi sai đường từ lúc đầu như vậy. Nhiều trẻ con hoặc tự ý hoặc cha mẹ xúi giục, ham tìm việc kiếm tiền, mà quên nghĩ xem công việc ấy có ích lợi gì về tương lai hay không.

Nhiều công việc làm khá tiền, nhưng không đưa đến đâu hết, để đứa trẻ dở dang cho đến khi lớn tuổi, mà lúc trẻ chính là lúc cần qua giai đoạn tập luyện một nghề nghiệp có nhiều lợi hơn về tương lai. Còn có một điều sai lầm thông thường này nữa: là mặc dù một thanh niên đã tìm được một công việc có nhiều hứa hẹn về tương lai, dấn mình vào đấy vì thấy hình như công việc có phần thích hợp với mình, nhưng quên không tự hỏi xem mình có đủ tư cách và khả năng thích hợp với công việc ấy không, rồi về sau, hoặc là tự anh ta nhận thấy, hoặc là do các chủ nhân của anh ta nhận thấy rằng anh ta không thích hợp với nghề và anh ta phải đi tìm một nghề khác. Chẳng khác nào một cái chốt vuông đóng vào lỗ tròn, làm sao cho vừa được.

Điều cốt yếu là tìm một công việc thích hợp cho anh hơn hết, và nếu trước đây anh đã lỡ làm việc gì khác vì cần kiếm tiền ngay thì phải luôn luôn để ý đến hoài bão của anh và hướng theo nó cho đến khi gặp dịp tốt. Đồng thời cũng phải đề phòng cái ý thức luôn luôn đứng núi này trông núi nọ.

Nếu anh là một cái chốt vuông, hãy tìm một cái lỗ vuông và cố gắng giữ lấy.

Đánh hơi và theo dấu mà tiến tới, anh đừng băn khoăn về kết qua của cuộc săn. Điều thích thú là việc theo dõi con thú săn chứ không phải là việc giết được nó. Khi tôi còn trẻ, chưa có chỗ làm, phương châm của tôi là nhận lấy chỗ nào gặp trước, giữ đó cho đến khi gặp chổ khác khá hơn. Với con giun anh có thể câu được con tôm, với con tôm anh có thể câu được con cá. Với con cá anh có thể câu được con rái. Con vật này có tấm da đáng giá. Đó là lời khuyên của một thương gia tự tạo lập lấy cơ nghiệp của mình. Nếu tấm da đó dùng làm được áo ấm cho kẻ khác là anh đã thành công đấy. Chẳng những anh đã kiếm ra tiền, mà còn làm việc có ích cho kẻ khác

Tôi gọi sống một đời vui thích là thế đó.

Nếu anh muốn theo lời khuyên của thương gia trên kia tìm một công việc để kiếm tiền và

chờ đợi dịp tốt, anh có thể xin gia nhập vào sở hàng không, tương đối ít thiệt hại hơn hết, vì thời gian phục dịch không bao lâu lại được hậu đãi và hứng thú lắm

Nhưng điều lợi hơn hết là công việc đó có tính cách giáo dục, và nếu anh gia nhập vào hàng không với tinh thần đó, anh sẽ bổ túc giáo dục mà anh đã tiếp nhận ở học đường. Trong thời gian đó anh tự rèn luyện lấy nhân cách của anhvà do nhân cách đó, anh có thể tạo dễ dàng một địa vị khi gặp dịp.

Hoặc nếu anh muốn vượt bể đến sống trong các lãnh thổ tự trị, phương sách tốt hơn hết là xin giúp việc trong nghành cảnh sát ở địa phương đó để cho có lịch duyệt và thêm bạn bè. Làm như vậy cũng có mục đích giáo dục, kiếm được khá tiền và rèn luyện nhân cách

Tiết kiệm

Từ sau khi đại chiến, có người chỉ trích rằng nước ta đi vào con đường xấu. Thật ra tôi chưa hiểu tại sao. Tôi nghe ông Hiệu Trưởng "Trường Thành Phố Luân Đôn" nói rằng học sinh ngày nay có nhiều khí phách hơn học sinh ngày xưa và càng ngày càng khá hơn. Dù sao đó là một ông Hiệu Trưởng đáng mừng

Chắc chắng là ở thời kỳ này, số người biết tiết kiệm nhiều hơn số người xài phí. Tôi không biết hai việc đó có liên quan nhau hay không, nhưng đó là chyện thật.

Trong những trang dưới đây, tôi khuyên anh nên biết tự chủ để luyện tập chí khí, và anh cũng có thể thu được nhiều lợi ích khác, tuy không phải thường xuyên, là có liền. Cố tránh đừng uống rượu, hoặc hút thuốc, hoặc ăn uống quá độ, đừng tiêu những món tiền quá khả năng của anh, anh sẽ tiết kiệm được tiền và thật vậy, sau một thời gian lâu, anh sẽ có một món tiền đáng kể

Không bao giờ tôi đề nghị cho người ta làm điều mà tự tôi chưa làm lấy. Tôi đã có
thời kỳ thực hành tiết kiệm, bay giờ tôi khuyên nhủ lại anh.

Tôi là thứ sáu trong một gia đình mười người con và cha tôi làm mục sư, qua đời khi tôi mớiba tuổi. Như thế là tôi không được nuôi dưỡng trong cảnh phú túc, và khi tôi nhập ngũ, tôi phải tự liệu với số lương bé nhỏ của mình.

Tôi phải tranh đấu một phần nào. Nghĩa là loại trừ những việc khác, tôi phải nhịn ăn điểm tâm, hoặc buổi ăn trưa ở câu lạc bộ, nhịn hút thuốc, uống rượu; ngoài công việc trong quân đội tôi còn phải vẽ và viết để kiếm thêm tiền.

Tôi làm việc cực nhọc và tôi thích lối tranh đấu như thế. Tôi thường gặp may mắn, nhưng tôi phải nói thêm rằng tôi đã biết đón nó đúng dịp. Điều mà người ta thường gọi là may mắn, thật ra là một cơ hội thuận tiện mà mình có khả năng trông thấy trước, nhảy lên và chụp lấy. Nhiều người đợi cho sự may mắn tìm đến họ, rồi họ than van vì nó không đến.

Một điều lạ là tôi thăng chức mau, quá sự mong ước của tôi. Tham vọng duy nhất của tôi là tự túc cho được, đừng cần đến sự giúp đỡ của gia đình.

Nếu tôi có thể giúp đỡ gia đình một phần nào càng hay. Và tôi ưa thích công việc tôi làm vì nó liên quan đến người và ngựa. Tôi lấy làm thỏa mãn.

Nhưng khi được thăng chức, tôi phải tiêu tốn nhiều hơn, mặc dù số lương cao hơn và có nhiều dự tính về tương lai. Tôi nghĩ như vậy mà chỉ muốn ở chức cũ. Tôi còn nhớ đã có lần tôi đã hỏi ông Đại Tá có thể từ chối việc thăng trật không, nhưng ông vừa cười vừa cho tôi

biết rằng không thể được, rồi tôi phải "thăng". Tôi xoay sở để sống, nhưng nhất là nhờ số tiền tiết kiệm được lúc đầu.

Cách đây vài hôm, tôi tức cười khi lật lại quyển sổ tay ghi chép những cuộc đi dường đầu tiên của tôi và những cuộc thăm viếng bạn bè, tôi ghi cẩn thận từng đồng xu chi xuất và mỗi lần thừa được một xu là một lần đắc thắng. Hơn ai hết tôi có thể chứng thật câu ngạn ngữ này: "Săn sóc từng xu thì anh không lo gì thiếu bạc".

Như thế chẳng những là ích lợi cho tôi, mà tôi còn lấy kinh nghiệm bản thân khuyên bảo, dìu dắt một số bạn bè trong đội tôi nữa. Kết qủa là ở câu lạc bộ món tiền lời có phần giảm bớt, nhưng ở quỹ tiết kiệm số tiền ký quỹ lại tăng lên. Họ mạnh khoẻ hơn, sung sướng hơn, và khi giải ngũ họ có một ít tiền túi để sống hoặc để kinh doanh.

Anh đang đọc quyển sách này, anh cũng có thể làm như thế. Nếu anh chưa có tiền, anh hãy cố gắng kiếm cho ra tiền. Ngày mưa gió có thể đến và khi ấy anh sẽ khỏi bám vào kẻ khác. Anh nên nghĩ đến những ngày đen tối ấy, nhiều người quên lãng đi và cuối cùng họ phải đau khổ vì điều sơ xuất ấy.

Nếu anh đã làm ra nhiều tiền, không phải là một lý do để xài phí. Hãy giữ số tiền ấy cẩn thận. Nếu anh cần tiêu, nên tiêu nó vào công việc có ích cho kẻ khác và không nên chi tiêu vào trò vui riêng của anh.

Anh có thể giàu, nhưng có một điều anh không nên làm, nếu anh là những người tốt: anh không nên xài phí vô ích , khi xung quanh anh còn có những người thiếu thốn.

Nhưng coi chừng, tôi khuyên anh nên tiết kiệm, tôi không khuyên anh hẹp hòi. Anh có thể bủn xỉn với bản thân anh, cái đó tuỳ ý, anh có thể tiết kiệm về những món tiêu cho phần anh, nhưng không nên tiết kiệm về phần tiêu cho kẻ khác.

Về phần tôi, tôi cũng biết hưởng thú vui không kém bạn bè. Tôi chơi mã cầu, săn heo rừng, săn thú lớn. Nhưng để dùng trong công việc đó, tôi không mua những con vật đắt tiền: tôi mua những con vật chưa thuần, chưa luyện tập, giá không bao nhiêu, rồi lấy làm vui thích huấn luyện chúng, có người chỉ mua những con vật đắt tiền, có người làm trái lại. Kẻ thì mua cái áo mới khi cái áo cũ lấm đôi chút hoặc mòn đôi chỗ, có kẻ lại lộn áo cũ bề trong ra bề ngoài để mặt, làm như thế họ mặc một cái thành hai. Với phương tiện bé nhỏ anh cũng có thể sống vui vẻ như kẻ có phương tiện đầy đủ, nếu anh có óc sáng kiến và tính tiết kiệm. Người có tinh thần thể thao ưa lối sống tranh đấu như thế. Tội nghiệp cho những nhà triệu phú!

Chộp lấy cơ hội

Một cựu quân nhân trong quân đoàn của tôi, vừa rồi đến tìm tôi và phàn nàn rằng anh đang ở trong tình trạng vô kế khả thi. Anh nói rằng anh đã bỏ mười năm qúy nhất của đời anh để phụng sự trung thành tổ quốc, mà bây giờ tổ quốc tri ơn, đối đãi lại với anh cách thế này: bỏ rơi vào cảnh nan giải, Anh không được huấn luyện về nghề thương mãi, nhưng người anh của anh vui lòng để cho anh hùn chung vốn nếu anh muốn qua Gia Nã Đại.

Tôi hỏi anh ta đã để giành được bao nhiêu tiền khi còn tại ngũ. Anh mĩm cười chua chát rồi đáp: "Một quân nhân thường không để dành gì được". Nhưng kinh nghiệm cho tôi biết rằng phần đông cựu quân nhân của tôi, khi giải ngũ, có một món tiền để giành kha khá trong quỹ tiết kiệm. Tôi buộc lòng phải nói với anh ta: "Tại ngũ, anh không phải trả tiền ăn, tiền nhà, y phục, thuốn men, than củi, đèn nước, ít ra mỗi ngày anh cũng được một si-linh (shilling)

rưỡi để tiêu vặt, tức là hai mươi bảy đồng bảng (livers) trong một năm. Vậy thì trong tám năm anh có thể dành: hai trăm mười sáu đồng bảng, và nếu tính tiền uống bia, mua thuốc hút và những món vui chơi lặt vặt, anh cũng còn được hơn trăm đồng bảng, thì trong tám năm, cộng thêm số tiền lời, anh có thể để dành một trăm năm mươi đồng bảng. Được như thế bây giờ anh có thể đi Gia-Nã-Đại, không phải là nơi đày ải, mà thật là một xứ phong phú".

Nhưng anh ta không phải là người biết chộp cơ hội đúng lúc.Ý nghĩa luân lý của câu chuyện này là: lo tích trữ cỏ khi trời đang nắng, đừng đợi cơn nắng bữa sau. Trời có thể mù và mưa có thể đến.

John Graham khuyên con như thế này: Trước khi uống thuốc đừng đem cái muỗng làm trò chơi. Một việc dễ làm, nếu để triển lại thì thành ra khó, nhưng một việc khó làm, nếu để triển lại thì thành nan giải.

Lão già Dick, việc gì lão cũng để trễ lại, lần cuối cùng ngươi ta nói chuyện về lão với tôi thì lão được chín mươi ba tuổi và gần chết. Câu chuyện xảy ra cách đây mười năm rồi. Và tôi chắc lão chưa chịu chết!

Điều quan hệ là phải tiết kiệm từ lúc đầu, nhất là lúc anh còn trẻ và khoẻ mạnh. Trong bài nói về tiền công của trẻ con, ông Pound thấy rằng ngày xưa một người thợ ít ra cũng đươọc thêm lương lần lần cho đến lúc ba mươi tuổi. Bây giờ một thợ trẻ mười tám tuổi đã có số lương khá rồi, đến độ hai mươi lăm tuổi, họ được số lương cao nhất, rồi từ ba mươi lăm đến bốn mươi lăm tuổi, khả năng kiếm tiền kém sút mau lẹ. Lúc hai mươi tuổi tiền công của họ cao hơn của ông cha họ khi trước, nhưng đến lúc sáu mươi tuổi thì lại thua kém hơn nhiều.

Tại sao phải tiết kiệm? Có lẽ một ngày kia, anh muốn cưới vợ: anh sẽ phải xây dựng gia đình. Nhưng còn có công việc khác nữa mà nhiều người quên nghĩ đến là con. Sinh chúng ra mà không lấy gì nuôi dưỡng chúng, là một lối chơi đểu.

Gởi tiền vào quỹ tiết kiệm có khó khăn gì đâu. Ông chủ sự ngân khố nhận số tiền để dành của anh và trao cho anh một quyển sổ để lần lược ghi vào đó số tiền ký quỹ. Số tiền đó có lời và tăng lên lần lần.

Chứng chỉ

Một hôm, tôi cấp chứng chỉ cho một người cần tìm một chỗ làm khá. Tôi kể vắn tắt tất cả khả năng của anh a. Khi viết xong tôi đọc lại, tôi nhận thấy thế này: nếu những người đòi hỏi chứng chỉ để làm một bản kê những đức tính họ muốn đòi hỏi, thì chắc là bản kê của họ sẽ phù hợp với bản kê của tôi. Vì đó là những đức tính mà phần nhiều các ông chủ đều cần đến. Anh nên xét lại xem anh đã có những đức tính đó chưa. Nếu chưa, anh phải gắng tập cho được các đức tính ấy thì tất nhiên anh sẽ tìm được công việc làm khá, bất kỳ về nghành nào. Tôi kể những đức tính của người ấy như thế này: "Người đủ tư cách, có nhiều nghị lực, đáng tin cậy, có nhiều kế hoạch, một người biết điều khiển khéo léo, và tính tình vui vẻ dễ truyền cảm". Tính tình vui vẻ của anh ta đã xứng đáng với tiền công rồi, vì khi anh ta vào làm ở chỗ đó, thì công việc đang sút kém mà anh ta đã gây được không khí vui tươi chung trong sở.

Thật vậy một chứng chỉ như thế có thể đưa anh vào sở nào cũng được. "Đủ tư cách" nghĩa là thực hiện công việc giỏi và khéo léo. "Có nghị lực" nghĩa là làm việc tích cực và hăng hái."Đáng tin cậy" nghĩa là đứng đắn, thành thật: người ta có thể giao phó tiền bạc, công việc cẩn mật, mà không làm bậy làm sai. Trung thành với chủ với kẻ cộng sự, làm đúng mực công việc, mặc dù người ta có xem xét đến hay không. "Có kế hoạch" nghĩa là biết tìm

phương pháp thực hiện công việc, dù phải gặp khó khăn đến thế nào. "Một người điều khiển khéo léo" là nhã nhặn, nhân đạo biết, hướng dẫn công việc mà không thúc đẩy, hối hấp. Còn tươi cười, vui lòng tiếp nhận mọi việc và truyền cảm sắc thái ấy cho kẻ khác là một điều kiện làm cho người ta tín phục mình.

Trách nhiệm

Một hôm,lúc tôi còn trẻ trung, ngớ ngẩn vô tư lự, ông Đại tá cho gọi tôi thình lình và cho tôi biết rằng ông định bổ nhiệm tôi làm đội nhất.

Đội nhất! Tôi hốt hoảng. Người đội nhất phải chịu phần lớn trách nhiệm về cách điều khiển và lối sống đầy đủ tiện nghi cho Liên đội. Một vinh dự lớn. Nhưng nếu trách nhiệm không tròn thì sao! Tôi nghĩ không dám nhận trách nhiệm ấy. Nhưng ông Đại tá chỉ nói thêm rằng: Ông tin rằng tôi sẽ làm tròn nhiệm vụ. Trong chốc lát, người tôi thay đổi hẳn. Tôi không còn là chành thanh niên phóng túng chỉ ham chơi bời nữa, tôi đã trở thành một người gánh một trách nhiệm nặng nề.

Một viễn ảnh nghiêm trọg, mới mẻ hiện ra trước mắt tôi. Tôi thấy tôi cần làm những lợi ích gì cho quân nhân và danh dự của Liên đội tôi. Tôi để hết tâm hồn vào công việc, và không dám nhìn về dĩ vãng nữa. Lần hội-kiến đó với ông Đại tá, tuy rất ngắn ngủi, nhưng là khởi điểm của cuộcđời tôi sau này.

Rồi, sau bài học lần đầu tiên đó về trách nhiệm, tôi còn đi xa hơn nữa và nhận lãnh những trách nhiệm quan trọng hơn.

Anh cần phải biết gánh vác trách nhiệm nếu anh muốn có một địa vị xứng đáng sau này.

Muốn nhận lãnh trách nhiệm, phải có lòng tự tin, am hiểu công việc làm của mình và phải tập luyện gánh vác trách nhiệm.

Trong Hải-quân người ta nhận thấy điều đo là cần, nên người ta sớm lo luyện tập gánh vác trách nhiệm. Một chuẩn-úy tập điều khiển một chiếc tàu và đoàn thủy thủ của chiếc tàu ấy, rồi người ta nhận xét trong công việc làm của anh ta để khen chê.

Trong Hướng-đạo cũng thế, Đội trưởng là người duy nhất chịu trách nhiệm về cách điều khiển và công việc làm của sáu HĐS, Tráng sinh và các Toán Trưởng cũng thế.
Khi anh đã tập luyện gánh vác trách nhiệm trong một thời gian lâu, anh thấy rằng anh có đủ tư cách làm người. Tính khí của anh trở nên kiên quyết hơn và anh có thể đảm nhiệm chức vụ quan trọng trong nghề nghiệp của anh.

Nhờ thế, anh có thể tăng phần ảnh hưởng của anh đối với kẻ khác.

Imhlala Panzi – Người nằm mà bắn

Đây là lời khuyên nhủ hữu íchcủa một người đã áp dụng nó thành công, lời khuyên nhủ này làcủa Thống chế Fock, một Đại tướng Pháp trong trận Đại chiến.

Ông nói, "Khi anh có một bổn phận để thực hiện, cần nghiên cứu cẩn thận vấn đề".

Phải hiểu cho đứng đắn người ta bảo anh làm gì hoặc là anh muốn làm gì

Vạch một kế hoạch để đưa công việc đến kết qủa tốt.

Xây dựng kế hoạch cho hợp lý.

Dùng phương tiện sẵn có để thực hiện kế hoạch hết sức chu đáo.

Nhất là phải có nghị lực, một nghị lực bền bỉ, và lòng cả quyết đeo đuổi công việc đến lúc thành công hoàn toàn.

Thống chế nói rất hữu lý. Riêng phần cá nhân tôi, tôi có thói quen vạch kế hoạch mỗi lần trước khi thực hiện một công việc, dù là việc tầm thường cũng vậy.

Vì thế, người Zoulous đặt cho tôi biệt hiệu là Imblala-Panzi, nghĩa là "Người nằm mà bắn".Ý họ muốn nói là người nhắm rất đúng mực trước khi bắn. Đó là phương tiện để thành công. Anh nên lấy biệt hiệu ấy làm châm ngôn.

Phải biết mạo hiểm, nếu anh muốn thành công, phải can đảm đối phó với những khó khăn, không nên tránh trút. Tiếp nhận chúng vì anh hiểu biết anh muốn làm gì.

Một hôm, tôi nói chuyện ấy với một người nữa, hai chúng tôi đang điều tra tình hình của quân địch tại miền Matabeledand.

Trong đêm, chúng tôi đã lòn qua được tiền đạo của địch và đến lúc mới tảng sáng chúng tôi ở phiá sau lưng địch.

Chúng tôi rình mò để nghiên cứu tình hình địch quân, bỗng một con sư tử to và đẹp xuất hiện. Dịp đâu quá tốt và cám dỗ. Chúng tôi vọt xuống ngựa và bắn con sư tử, không nghĩ đến phần nguy hiểm là tiếng súng có thể phát giác sự hiện diện của chúng tôi. Bị trúng đạn liệt chân sau, con sư tử lồng lộn gầm thét vang rền. Nó không thể nhảy trốn, nên lại quay mình rống lên và quay bốn phía tìm chúng tôi.

Chúng tôi không dám bắn nữa, sợ bên địch để ý và cũng sợ làm hư tấm da con thú. Tôi tiến chỗ lòng sông khô cạn, gần chỗ nằm của con sư tử để cho nó một phát cuối cùng, còn người bạn tôi thì ở trên bờ, cầm sẵn súng, phòng khi con sư tử tấn công tôi.

Con sư tử thấy tôi đến gần, quay về phía tôi, mồm há hốc, nhăn nanh, mắt hí như phát khùng. Tôi bắn vào hầu nó chết liền. Rồi, mạo hiểm, chúng tôi thay phiên nhau để canh chừng và lột da con thú (tấm da lớn khó lột, lại không có bao tay, con dao thì bén, nếu lột vội vã dễ bị đứt tay lắm). Một người lột da, một người canh phòng cẩn mật, nhìn tứ phía với cảm giác là có địch tìm kiếm chúng tôi.

Vừa vặn, Lúc chúng tôi lột xong tấm da, địch tìm thấy chúng tôi, chúng tôi chỉ còn đủ thì giơ cuộn tấm da và phóc lên ngựa tẩu thoát.

Làm sao sửa soạn nghề nghiệp cho mình

Một lần, người ta làm bản kê khai những điều mà một thanh niên phải thực hiện để sửa soạn nghề nghiệp cho đời mình. Những điểm trọng yếu ghi thành một giản đồ.
Người ta nhờ tôi phê bình: tôi vạch thêm một giản đồ nữa.

Trong giản đồ dưới đây, những đức tính ghi đậm là những đức tính thuộc về chí khí. Chí khí cũng giúp cho anh thành công trong nghề nghiệp như khả năng hoặc sự khéo léo của anh. Nhưng tôi muốn nhấn mạnh một phần về nghị lực và một phần nữa về tính kiên nhẫn.
Hinh trang 78-79

Người ta có nghị lực,một phần do sức khoẻ dội dào,nhưng nhất là do ý chí ham thích công việc của mình làm.Có những người hình như không bao giờ ham thích công việc làm của họ,vì họ chỉ thấy phạm vi hẹp hòi của nó rồi họ cứ luẩn quẩn mãi.Họ nên nhìn xa ra chung quanh họ để nhận thấy phần đóng góp của họ trong công việc chung của nhân loại;và nhìn tới trước để nhận thấy ích lợi của công việc mình ngoài phạm vi cơ xưởng hoặc bàn giấy của mình.Những người thợ giỏi cũng như kẻ vui sống,họ xem công việc làm như một trò chơi.Chơi khó chừng nào họ càng thích thú chừng ấy.Trong bài nói về hội nghị hoà bình tại Hoa Thịn Đốn, ôngG. Wells viết:"Tôi nghiệm thấy rằng những người mà người ta gọi là vĩ nhân,thật ra là những người có tâm hồn trẻ trung như những đứa trẻ,họ làm việc hăng hái và vui vẻ.Họ ham thích công viêc và xem như là một trò chơi.Tuy có tâm hồn trẻ trung ,nhưng họ vẫn đứng đắn và không hề trốn tránh công việc"

Ralph Parlette nói rất đúng:"Chơi là hamàm việc là có bổn phận thực hiện công việc"

Điều quan hệ là biết làm sao cho mình trở nên phần tử càn thiết .Một hôm người ta hỏi tôi tại sao khen người hồi Ấn Độ của tôi như thế.Lý do rất giản dị:là vì anh ấy lo cho chủ trước rồi mới lo cho phần mình sau,mà chưa chắc anh ấy đã lo cho phần anh.Tuyệt đối trung thành,chắc chắn luôn luôn sẵn sàng làm mọi việc,im lặng,siêng năng:thật là một bảo vật.Vả lại, ở xứ đó,người có tính khí như vậy chẳng hiếm tuy rằng ở nơi khác người ta cũng có thể tầm hạng như thế.

Vô tình y đã làm cho y trở nên cần thiết,và tôi có thể nói rằng nếu anh là người cần thiết của chủ anh,dù sao chủ anh cũng khó lòng rời anh được.

Nếu anh làm gì cũng lanh lẹ,trong khi chơi trong hành động của anh,rồi sự lanh lẹ trở thành một tập quán,công việc của anh cũng sẽ tiến mau và sẽ có nhiều lợi ích cho anh.

Muốn luyện tập tính ấy,anh bắt đầu tập mặc quần áo cho mau lẹ hàng ngày. Đừng đi rong, đồ đạc sắp đặt có thứ tự để lấy;thử tìm mỗi vật hết bao nhiêu thì giờ,rồi tự phá huỷ kỷ lục của anh.Còn những điểm khá quan trọng,nhưng người ta chưa chú ý kê vào bảng này là sự can đảm và tính vui vẻ.Tôi không nói nhiều ở đây;lời của ông B.B Valentine ở cuối chương này sẽ tóm tắt điều đó.Một phương sách khác nữa,có ích cho tương lai của anh:hy vọng.

Đừng tưởng rằng vì địa vị anh thấp kém lúc đầu mà anh không thể lên địa vị cao được.Biết bao nhiêu người hiện đang giữ những chức vị cao cả,mà trước kia họ bắt đầu từ bậc thang thấp nhất.Nhưng tôi đã nói,anh phải tự trèo một mình. Đừng dẫm trong bùn,vì lý do là có kẻ đã làm như vậy,tìm những mô đá,rồi bước lên để đi ra. Đặt chân vào bực thang thấp nhất mà trèo lên.

Tôi đã thấy nhiều người khi vào cuộc đời ,họ có đủ điều kiện để thành công, nhưng về sau họ thả lỏng và thất bại,vì họ thiếu kiên nhẫn;khi gặp điều trở ngại,họ bỏ cuộc và thí nghiệm qua việc khác và cứ như thế họ bỏ cuộc này vầy cuộc khác,thành ra thói quen rồi suốt đời chỉ là những cuộc trụt lùi ,không bao giờ họ tiến lên được.

(Hình Trang 82 –Có điều chắc chắn rằng anh làm nên được việc gì chính là nhờ ở sự luyền từ trước)

Trong phần thứ hai của giản đồ,vấn đề"nên sống thế nào"nghĩa la f làm sao sống vui vẻ trong hạnh phúc,chớ không phải chỉ hưởng lạc,là một vấn đề quan trộng như vấn đề:nghề nghiệp;và hai phần giản đồ đều quan trọng nư nhau,là cần phải có lý tưởng cao thượng và

giúp ích kẻ khác.Nhưng theo ý tôi,giúp ích kẻ khác còn quan trọng hơn vì nó bao gồm lý tưởng cao thượng và nó đưa đến hạnh phúc.

Vì thế tôi sẽ nghiên cứu kĩ lưỡng ván đề ấy trong một chương sau.

LƯƠNG TRI

Khi tính tham lam đi vào ,tính ngay thật đi ra.

Một đồng nắm trong tay bằng hai đồng nắm cá ngựa.

Nếu anh là một cái chốt vuông,tìm một lỗ vuông và gắng tìm cho dược.

Mỗi ván đề có hai mặt như cái áo.Phải dùng cả hai mặt trước khi bỏ cái áo.

Ăn ở thế nào để khi anh chết mọi người đều tiéc ,cả đến người cho thuê đồ làm đám ma nữa.(Mark Twain)

Nhiều tính xấu sinh ra do minh không muốn để cho chất độc trong mình thoát ra hết.(Bác sĩ Dawson)

Tự trọng ,tự hiểu mình,tự chủ,ba điều ấy đủ dưa người đến chỗ quyền năng tối cao.(Tennyson)

GIỮ NỤ CƯỜI

Khi anh đau lắm ,dạ dày như cuộn lại

Bác sĩ đến mổ anh với con dao sắc bén,

Anh nằm trên bàn,bác sĩ kề bên,

Ông ta xoa,bóp nắn anh.

Hãy nghĩ đến kẻ giả chết,họ nằm,

Súng chĩa vào người,chó dữ bao vây,

Họ gọi thự săn và bầy chó bảo rằng :

« Các người không cản được ta cười,

Bây giờ ta để các ngươi giết ta ».

(Lão sư B.B.Valentine)

HIỂM TRỞ THỨ II
RƯỢU

Mặt tối của tảng đá này là nghe theo sự cám dỗ,sống theo thị dục và làm tiêu tan hạnh phúc chân thật.

Mặt sáng của tảng đá là cuộc chiến thắng thị dục đào tạo tính khí và tăng sự vui hưởng dời sống.

Sống dễ dãi với bản thân
Ly rượu nhỏ giữa hai bữa ăn là một lối sang trọng nguy hiểm.

Bè bạn giao thiệp có thể dẫn đến thói quen uống rượu.

Kẻ ngồi tì tì nốc rượu một mình sẽ trở nên một người vô dụng.

Những bợm rượu là một nguy hại cho quốc gia.

Sự cám rượu sẽ không càn thiết khi quốc gia gồm những người dân có tánh khí.

Sức mạnh của sự làm gương.

Hút thuốc nhiều là một nguy hại cho sức khoẻ cũng như ăn nhiều,ngủ nhiều ,làm việc quá sức.

Sức khoẻ,thể chất gây lòng tự tin và làm cho sống lây.

Chửi thề là dấu hiệu tánh tình hèn yếu.

Tự chủ

Tính khí cương cường là liều thuóc chữa lối sống chiều theo thị dục.

Gương của đại tướng Nogi.

Tự chủ là điểm cốt yếu của tánh tình con người .

Thói quen và tư tưởng là ngững diều có thể điều khiển được.

Trong việc đào luyện tính khí,sự trung tính với mình cũng quan trọng như sự trung tín đối với kẻ khác.

Tự trọng mình sẽ làm cho kẻ khác trọng mình.

Sự hổ thẹn lam cho người trở nên một kẻ bị khai trừ.

Sức tự kỉ ám thị có thể giúp tránh khỏi lối sông dẽ dãi đối với bản thân.

Tommy đẽ làm thế nào để thắng tử thần.

Ngững tư tương hay.

Xua đuổi sự cám dỗ.

RƯỢU

Rượu?

Đại tá Yervers không thể tưởng tượng dược rằng người ta có thể sông ma không cân đến rượu mạnh nhẹ gì cả.Một hôm,không tìm ra rượu, ông ấy uống luôn cả thư vét ni đánh đồ gỗ. Đến khi bác sĩ hỏi:"Lúc ấy ông không tìm ra nước chăng?"

Đại tá trả lời:" Ông bạn tôi ơi, ông chưa biết khát là thế nào cả,nếu có thì giờ ông sẽ nhân ra rằng lúc ấy không phải là lúc nghĩ đến chuyện đi tắm"

Cái ly thứ ba ấy!

Rượu?tôi thích dùng một ly rượu ngon,vì cái vị,cái màu đẹp và tính chất giải khát của nó.Tôi cũng thích một ly rượu bia hay rượu tần tuỳ theo lúc.Tuy nhiên ly rượu thứ hai không mấy khi quyến rũ như ly thứ nhất,vì mùi vị nó đã mất tính cách mới lạ đối với xúc giác lúc ban đầu và vì sự thèm muốn cũng đã suy giảm.Còn đến ly thứ ba,thì kẻ thức giả biết rằng nó chứa đựng thuốc độc,vì những chất dường và chất hoá học trong rượu sẽ không mang đến kết quả gì tót cho anh.Tôi tưởng rằng không mấy người nhận định rã rằng uống nhiều bia sẽ sinh ra những cục "chai"trên da thịt,cũng như thứ rượu"porto"(rượu mùi do xứ Portugal sản xuất)giúp cho bệnh thống phong thoát ra.

Chính là ly rượu thứ ba,nếu không phải là ly thứ hai,làm cho tiêu tan,làm cho tiêu tan điều kiện để luyện tập thân thể;cho một thanh niên phải nhìn đén nó một cách thận trọng.Trong trung đoàn của tôi chúng tôi sinh hoạt trên nguyên tắc là sĩ quan chánh ngạch va khong chánh ngạch đều chỉ huy quân sĩ bằng cách làm gương mẫu hơn là ra uy,do đó tôi nhận thấy rằng có một vài thầy đội vòng bụng quá lớn cho nên không lên ngựa một cách lẹ làng để làm gương khi huấn luyện cho quân sĩ.Tôi bèn ra lịnh rằng trong thời hạn ba tháng bất cứ sĩ quan nào,chánh ngạc hay không chánh ngạch mà lên yên xuống yên chậm chạp vì cái vòng bụng bự thì sẽ bị thải hồi,và từ đây đến lúc mãn hạn định trên ,phải làm thế nào để bớt lớp mỡ vô dụng nơi bụng đi.

Hình trang 87 – Rượu bia (la ve), làm nặng con người

Lịnh trên này có tính cách xây dựng,vì đồng thời tôi cũng bày cho họ cách thức làm thế nào,chỉ thêm chút ít luyện tập thể dục hằng ngày và bớt chút ít rượu mùi là được.Kết quả hoàn toàn tốt đẹp có thể làm cho mọi ngươi ngạc nhiên.Chính cái ly rượu thứ ba đã gây nên tai hại.Với cái ly thứ ba này,còn sinh ra lắm thứ tệ khác,nó kéo đến ly thứ tư,ly thứ năm,ly thứ sáu, đến đây mới bát đầu lôi thôi, ông bạn của lưu linh ôm riết cột đèn và hỏi:" đứa nào trông tre giữa đường?"

Ly rượu giữa hai bàn ăn

Tôi có được biết một kỹ sư rất giỏi ,thật là một tài hoa đặc biệt. Ông có thể trở nên một nhân vật lừng danh nếu ông ấy không mắc phải cái chứng lam cho ông tự gọi là"con người 20 phút"nghĩa là nhắp đến rượu là phải đủ 20 phút từ ly đầu đến ly cuối,không hơn không kém.

Câu chuyện này làm tôi nhớ đến một hải quân đô đốc Hoa kỳ mà tôi được biết lúc thiếu thời.Mỗi khi tôi mời ông một ly gì, ông đều trả lời:Tôi xin lỗi,tôi không khi nào uốn ngoài giờ

uống". Câu chuyện này đưa đến điểm tôi muốn nói là chính sự uoóng ngoài những bữa ăn đã gây nhiều tai hại.Nếu người tachỉ uống rượu khai vị vào giờ ăn thì tôi tưởng rằng đâu có chuyện say sưa,và sức khoẻ cũng sẽ được tăng gấp bội.

Trở lại với trung đoàn của tôi(tôi báo trước là sẽ rất bực mình vì"cái tôi và trung đoàn của tôi"trước khi đọc xong sách này ;ngưng tôi chỉ muốn trình bày những kinh nghiệm bản thân đã thâu thập trong khi lái thuyền qua các hiểm trơ,vì thế tôi mong anh thứ lỗi)tôi cho binh sĩ,mặc dầu trái với thể lệ, được phép dùng rượu bia trong bữa ăn tối và bữa ăn đêm(ăn nóng)và việc ấy đã trở thành một thông lệ trong trung đoàn.

Hậu quả là quân nhân ở trung đoàn tôi không đến uông ở câu lạc bộ quân đội nữa,cho đến một hôm tôi phải tặng cho viên quản lý câu lạc bộ một đôi bít tất tay trắng vì hôm đó sổ câu lạc bộ ghi một"ngày trắng",không ai đến uông cả.

Bước đầu là vì bạn.

Có một ông bạn đầy thiện chí muốn chỉ cho một chàng nghiện rượu lối sông sai lầm của chàng và muôn giúp chàng cải thiện,nhưng con ma rượu ấy vội ngắt lời ; »Anh nói như là chưa khi nào anh say thì phải ».

_« Say à ?nhưng mà tôi chưa khi nào say cả ! »

_ « Như thế thì anh đã biết say là cái quái gì đâu ?Vậy đừng nói nữa.Hãy đi uông cho say đi đã để biết chút ít về việc cám dỗ về những thích thú của rượu.Khi ấy hãy nói »

Vâng sự cám dỗ không ít,nhất là khi anh đẻ cho mìnhbị lôi cuốn vào bẫy.Tôi tin rằng phân nửa số người uống rượu đã bị lôi cuốn vào thói quen ấy trước hết vì giao thiệp vì những ông được mệnh danh là bạn tốt.Một thanh niên mới bước chân vào đời thường tưởng rằng mình phải hành động như những dẻ khác để tỏ rằng mình là một tay bảnh không thua sút gì họ.

Chín phần mười cậu bế bắt đầu hút thuốc vì lý do ấy, để khoe ta đây là người lớn.

(Hình trang 89 – Giải trí theo lối các sư huynh Bosphore)

Lấy ví dụ một đứa trẻđược nuôi dưỡng tại một nơiư rãy bái, ở đó không một ai hút thuốc,uống rượu nhưng vẫn có sẵn rượu và thuốc nếu cần dùng.Tôi không tin rằng tự ý đứa trẻ nó sẽ dùng,và người ta tập những thói ấy thường chỉ vì »mọi kẻ khác đều làm như thế »

Và nếu anh đã cùng với bạn bè kéo nhau đến ngồi quanh thồi rượu thì rất khó mà không theo họ dến chỗ say rượu,chén thù chén tạc sẽ đưa đến cái ly thứ sáu, đến sự vui hoạt,cái vui nhộn.

Thượng đế biết cho rằng tôi đau có phản đối sự vui đùa hoặc lâm thời những cuộc vui nhộn.Dù không cần mượn đến chén rượu,tuổi thanh niên vui như thế là chuyện thường.Chính tôi đã trải qua những cuộc vui ấy ,và chơi ngông cho đến nỗi giờ này tôi có thể lấy làm thẹn nếu tôi không nhận định rằng đó chỉ là tâm lý tự nhiên của tuổi niên thiếu khi sắp bước sang tuổi niên thành.

Tôi đã chơi cái trò gọi là »sư huynh nhảy cao vủa Bosphore ».Anh biết trò chơi ấy thế nào chăng ? Đây anh chồng tất cả đồ đạc trong phòng,Trồng ngược chân lên trên,thành một đống cao hình tháp,trước tháp ấy đặt một cái bàn rất chắc.Mỗi người dự cuộc lần lượt chạy đến chiếc bàn,lộn đầu trên mặt bàn,chân ngược lên cao và vừa quăng mình lên trên cái thấp vừa la to:"Tôi là sư huynh nhảy cao của Bosphore"

Thật ra,giờ đây tôi không thấy trò chơi ấy thú vị vào chỗ nào cả,thế mà tôi đã thích lắm đấy. Đủ tỏ rằng tuổi trẻ có khi ngu ngốc đến thế.

Tuy nhiên cái thú vui làm môt"sư hunh nhảy cao"hoàn toàn khac với sự khoái hoạt trá hình do hơi men gây ra.Thật ra đâu cần đến rượu,thanh niên mới vui đùa được.Không rượu họ vẫn có thể chơi vui như thế,và vui gấp bội là khác.

Bợm ngồi nhắm rượu một minh chỉ là một kẻ vô dụng

Ngoài sự cám dỗ của bạn bè,còn có sự cám dỗ manh liệt hơn của cá nhân, đó là cái thói tiêu sầu giải muộn bằng phương sách"dục phá thành sầu dụng tửu binh"

Thời đen vận rủi trong công việc,tinh thần suy giảm vì bệnh hoạn hay vì thất vọng,sự khổ sở gia đình hay một hoàn cảnh buồn chán,những thứ đó thúc đẩy người ta đi tìm lối thoát dễ dàng trong cái cổ họng hơi men và bộ óc tuý luý để khỏi suy nghĩ.

Nhưng làm thế đau phải là thượng sách. Ông bạn nghiện rượu có thể bảo:"Nói thì dễ nhưng trong những trường hợip trên,một người phải nên làm thế nào.Xét ra, đó cũng là một lối thoát,nếu cách ấy đêm đến cho người ta ít phút sung sướng,hay ít nhất sự lãng quên,thì sao không để cho người ta uống hết ly?"

Xin thưa lối thoát ấy sẽ đưa đến sự phá hoại chắc chắn thể chất và tinh thần của kẻ không may kia.Kẻ ấy sẽ mất hết tự chủ, ý chí ,sinh lực,hai yếu tố quan trộng để dựng nên nhân cách , đều tiêu tan.

Một khi đã nhiễn thói quen uống rượu, hay tệ hơn nữa, uống mọi thứ thì không còn hy vọng gì tìm thấy hạnh phúc trên đời. Sức khỏe tiêu tan, khả năng hoạt động suy giảm, nạn nhân sẽ bị mọi thứ khác cám dỗ dễ dàng, và đi lần xuống đến những cử chỉ hèn hạ, đế tội lỗi, vì mình không còn nắm vững mình nữa. Người ấy chìm lần xuống đời sống một kẻ u mê, vô dụng, đáng bị khai trừ.

Một mối nguy cho quốc gia

Kẻ cứng đầu và có tánh khí không khi đề để cho số đông lôi cuốn; họ biết khi nào cần phải dừng lại. Chính những người ngốc mới họp thành cái đại chúng và thường để cho kẻ khác xâu mũi dắt đi, hoặc sống trôi nổi mặc cho những nỗi thống khổ, nhưng sự bất hạnh ở đời mà họ cho là bể khổ.

Ở đâu mà có họ - tửu điếm nghèo khổ khốn cùng nào mà chẳng có học – th2 gương xấu lan tràn và trở thành bệnh chung cho nhiều người. Sức khỏe, tinh thần và năng suất của một phần lớn dân chúng bị suy giảm, và như thế làm phương hại cho hạnh phúc và thịnh vượng chung. Những ngôi nhà trước khia đươc săn sóc nay biến thành những căn nhà lụp sụp dơ dáy. Cái bịnh ấy làm cho người mất tánh tự trọng, hết khả năng suy tưởng và tiêu tan luôn khi phách nam nhi, nói tóm tắt, nó phá hoại tất cả tánh khi của con người.

Mối nguy cho Quốc Gia là ở đó

Một xã hội mà có những con người như thế rất dễ làm mồi cho bọn lưu manh sắp đặt những việc vô lương tâm để thao túng và xỏ mũi cái đại chúng dại khờ.

Muốn kiến tạo một Quốc gia hùng mạnh chúng ta phải có những phần tử có tánh khí cương trường.

Sự cấm đoán không cần thiết đối với người có tánh khí

Có nhiều quốc gia nhận thấy mối nguy cơ nói trên , nên ra luật lệ cấm hẳn tất cả các thứ rượu. Cứ xét đến những số tiền lớn, số thời giờ đã tiêu phí, sức khỏe đã bị hao mòn, nền thịnh vượng chung bị tổn thương vì rượu gây nên, ít người trừ những bợm rượu, không đồng ý rằng cái nạn ấy phải thanh toán cho xong mặc dầu người ta không đồng ý về phương sách đem ra áp dụng để đạt được những mục đích ấy.

Tại những xứ dân theo Hồi Giáo, thì tôn giáo đứng chủ trương cấm rượu, và tôn giáo này được đại đa số quần chúng theo. Tại những quốc gia khác thì cấm chỉ lại do luật lệ của chính quyền. Điều bất tiện là một số người kiếm cách tránh khéo luật lệ.

Sự bất tiện ấy chắc sẽ bớt dần vì cái thế hệ mới đương trưởng thành khỏi bị cám dỗ, tuy nhiên cũng không tránh khỏi sự thiệt hại v6èmột phương diện, vì một khi luật lệ đã có thể tránh khỏi và vi phạm về mặt này thì rất dễ làm cho người tra muốn vi phạm về mặt khác.

NHưng sự cấm chỉ lắm khi lại chạm lòng tự ái của người tự ái ưa tự do và có tính cương quyết. Họ muốn tự họ cải tiến bản thân từ bên trong, và không thích cái phương sách ép buộc từ bên ngoài, mặc dù kẻ chủ trương phương sách có nhiều thiện chí.

Gần đây, khi ông Robert Stout trình bày rằng rượu ngọt là một xa xí phẩm mà chúng ta rất có thể loại ra ngoài, cô Gaunt đáp: "Vâng, tôi tin rằng chúng ta rất có thể, cũng như những người Bolehevists cho rằng đồ để mặc mà ngủ lúc ban đêm là đồ sang trọng vô ích".
Sự cải cách sẽ đến và tôi tưởng rằng nó đương đươc thực hiện tại nhiều quốc gia, do lòng tự trọng và sự thay đổi tính tình trong dân chúng.

Họ không muốn thi hành mệnh lênh như trẻ con, nhưng một khi họ đã nhận định rằng uống rượu hại cho nhâncách, làm cho người mất sức làm việc và chơi, và ngoài rượu còn có biết bao nhiêu cách hưởng lạc thú ở đời thì họ không ngu gì mà uô`ng quá xá. Nếu chúng ta nhìn về quá khứ một đôi năm về trước, chúng ta sẽ thấy cò sự thay đổi lớn lao.

Lúc tôi nhập ngũ lần đầu tiên, thấy binh sĩ và cả sĩ quan say sưa trong các buổi tiệc tùng là một việc rất thường, không ai bàn tán gì cả. Ngày nay, nếu một sĩ quan vui chén quá trớn trong một trung đoàn có kỷ luật, người ta sẽ bảo rõ "Không được như thế", và nếu sĩ quan ấy vẫn tiếp tục thì có thể bị thải hồi.

Ngày nay khi các trung đoàn đáp tàu để đi phục vụ ở ngoại quốc thì mọi người đều có mặc và tiết đô như đều sẵn sàng đi biểu diễn. Cách đây vài năm, nếu gặp trường hợp ấy thì mộtg số đông sẽ vắng mặt, còn đối người hiện diện, một phân nửa phải đươc dìu đỡ, hoặc đẩy họ lên tàu.

Những đêm thứ bảy tại thành phố kỹ nghệ, ngoài đường huyên nào những bợm say sẵn sàng đánh lộn. Bây giờ người ta chỉ thấy dân chúng vui chơi, sung sướng trong trật tự. Sự cải thiện về tánh tình cũng như về hoàn cảnh đã bắt đầu có kết quả tốt, mặc dầu còn lắm việc cần phải thực hiện.

Tôi rất tin tưởng vào thế hệ công dân đang trưởng thành. Chiến tranh có được cái hay là làm cho họ sáng mắt và thấy rõ phía quan trọng của cuộc sống.

Chắc anh cũng có hoài bão, cũng muốn trở thành người cường tráng, đủ sức để thắng dù trong cuộc chơi hay trong cuộc sống, hoặc để phục vụ xã hội, và anh nhận thấy rằng muốn thành công trong những công việc ây,anh cần tránh xa rượu để khỏi phí thì giờ, tiền bạc và sức khỏe.

Nguyện sống tiết độ mới làmọt giai đoạn, nhưng đó chỉ để giúp sức cho những nượi tánh tình yếu đuối. Người cương quyết sẽ nhìn thẳng vào vấn để một cách can đảm, là phải chống với sự cám dỗ nếu nó xuất hiện, và dùng ý chí để đánh đổ áp lực của nó.

Sự ngăn cấm sẽ không cần thiết đối với một dân tộc cương quyết: thế hệ đương trưởng thành sẽ tự cải cách lấy.

Hiệu lực của sự làm gương

Tôi rất trọng ý kiến của những người chỉ trích một cách ngay thẳng, giản dị và vô tư. Tôi nhận thấy những người thổ dân kém văn minh ở Châu Phi hay tại trên các đảo giữ Thái Bình Dương là những nguơi ngay thẳng, giản dị và biết xét tánh tình một cách đúng đắn.

Ta đã được nghe họ quả quyết như vầy: "Khi một người dân Anh da trắng hẹn rằng họ sẽ trả tiến thì mình có thề yên trí giao hàng cho họ, thế nào họ cũng trả. Nhưng không phải mọi người da trắng đề như thế cả đâu".

Đó là cái thanh danh chúng ta đã thâu hoạch được, cần phải giữ lấy.

Nhưng phải buốn thay, lắm khi chính người "Anh da trắng" cũng không thể được đơn củ để làm gương mẫu được. Và chính điểm ấy đã gây nhiểu trở ngại cho công việc truyền giáo của các vị giáo sĩ chúng ta.

Tôi nhớ cách đây đã lây, bà Hoàng Thái Hậu của dân tộc Swazti kể cho tôi nghe rằng đến nhiều giáo sĩ đến từ xứ bà và giải thích cho bà và dân chúng trong xứ hiểu những lợi ích của Thiên Chúa Giáo. Ảnh hưởng của đạo này sẽ làm cho người thật thà ngay thẳng tron mọi việc, có tiết độ, chân thành, có lòng từ thiện và sẵn sàng giúp đỡ kẻ khác.

Vì thế dân của bà vui mừng đón tiếp những nugười da trắng đến buôn bán hay lập nghiệp, cho họ đất đai và giúp họ xây dựng nhà cửa.

Nhưng sau đó, dân của bà nhận thấy những kẻ kia đáng lẽ tỏ ra biết ơn và giúp đỡ kẻ khác thì trái lại họ chỉ là những người ích kỷ. họ lấy súc vật của thổ dân và hứa sẽ trả tiền, nhưng lại trả bằng đấm đá nhiều hơn là tiền. Họ nhập cảng rất nhiều rượu Whisky để họ dùng và buôn thứ rượu "Gin" để bán cho dân trong xứ. Bà ấy lại kể thêm rằng dân của bà đã đến xin bà cho phép chúng nó giết tất cả bọn người quỷ quyệt đến phá hoại xứ sở, và đã có lần bà muốn cho phép. Bây giờ thì bà không còn tin vào một tôn giáo giảng dạy một đường mà lại hành động một lối trái ngược.

Chúng tôi không thể không đồng ý với bà ấy được. Và có lẽ đã tò ra sự đồng ý hơi quá nhiều, cho nên sau khi từ giã bà trở lại khẩn khoản hỏi chúng tôi có thật tán thành hay không. Và khi chúng tôi xác nhận lại ý kiến trên thì bà yêu cầu chúng tôi cụ thể hoá sự tán đồng ấy bằng cách biếu cho bà một thùng rượu "Gin".

Sự làm gương mẫu quan trọng như thế đó.

Thuốc lá

Tôi đã nói hơi nhiều về chuyện rượu vì thứ này là nguyên nhân của nhiều tội lỗi, bệnh hoạn, khổ sở. Nó là mối nguy hại lớn nhất cho cá nhân và quốc gia, và vì chúng ta cần tìm đến hạnh phúc và thành công nên trước hết phải xem đó là một hiểm trở cần phải tránh.

Nhưng cái thói dễ dãi đối với bản thân còn có lắm hình thức khác. Một người thanh niên cần phải tránh, vì những thứ ấy sẽ là trở lực trên con đường đến hạnh phúc.

Đối với trẻ con, hút thuốc là một nguy hại. Tôi không thể kể xiết những thứ các cậu bé hoặc phụ huynh đã gởi cho tôi để cám ơn về những lời nhắn nhủ tôi thỉnh thoảng nói lên để bày tỏ tất cả sự tai hại do thuốc lá gây nên trong đám trẻ con đang độ trưởng thành.

Dưới đây là vài hàng tôi đã viết sau hết về vấn đề này.

Có người hỏi tôi : " Điều luật nào cấm Hướng đạo sinh hút thuốc?" Tôi đáp rằng không có điều luật nào cấm như thế cả, nhưng mỗi Hướng đạo sinh đều biết đứa trẻ mà hút thuốc là một thằng ngốc, và trong đoàn thể chúng tôi đều hiểu rằng : " Hướng đạo sinh không phải là một thằng ngốc".

<u>Vì sao đứa trẻ mà hút thuốc chắc chắn là một thằng ngốc?</u>

Tôi đã trình bày những lý do trong một chương của sách này. Một trong những lý do là : " Khi một đứa trẻ hút thuốc trước khi thân thể đến độ phát triển hoàn toàn, thì tim nó rất có thể bị suy yếu. Và tim là một bộ phận quan trọng nhất trong cơ thể. Nó bơm máu đi khắp châu thân để nuôi các thớ thịt. Nếu tim không làm nổi công việc ấy thì thân thể không thể khỏe mạnh được".

" Không đứa trẻ nào bắt đầu hút thuốc vì thích thuốc. Đứa nào cũng ghét thuốc, nhưng chúng hút để cho oai, để ra ta đây là người lớn. Chúng nghĩ như thế chứ thực ra chúng nó trông như những con lừa".

Tôi có nhận được thư của một người đã nghiên cứu vấn đề đứng về phương diện một người công nhân. Y viết : " Quá phân nửa những sự bất mãn, lười biếng và bất lực trong giới công nhân trẻ tuổi là do sự hút thuốc lá quá độ, nhất là vì dùng thuốc điếu. Nếu họ chịu hiểu cho rằng không nên hút thuốc hay uống rượu trước khi đến tuổi 20, thì nòi giống ta sẽ mạnh thêm. Tôi có thể chứng minh rằng gần tất cả những trẻ hút thuốc đều là những đứa bất mãn, lười biếng, không thích nghi vào công việc gì cả. Chúng cũng chả thích làm việc gì , không có hoài bão, tánh tình gắt gỏng và kém bạo dạn.

Con đường tốt và con đường xấu

Chính hiện tại xứ sở đang bị khủng hoảng về phương diện này, và nhiều nhân công trẻ tuổi thất nghiệp cũng vì lý do ấy.

Những điều kiện tôi nói với anh đây có thể giải thích vì sao người trẻ không nên hút thuốc. Vì lợi cho mình chứ không vì ai cả".

Ngoài ra còn có một lý do khác để không nên hút thuốc, dù là người lớn. Nhiếu người quên không nghĩ đến : đó là ảnh hưởng khó chịu của hơi thuốc đối với những người chung quanh.

Khi anh sắp sửa đốt ống điếu để hút(tôi không có ý kiến về thứ thuốc vấn điếu, đàn bà và trẻ con thường dùng thứ này) nếu anh đang trong phòng, hay trên tàu, hay một nơi công cộng, trước hết phải xem hút thuốc có làm phiền những kẻ quanh mình không.

Nhiều người đàn ông và hầu hết đàn bà đều ghét khói thuốc lá, nhất là vì cái mùi thuốc bám vào quần áo mỗi khi bị gần bợm thuốc. Lẽ tất nhiên, nói ra thì hơi ngượng, nên phải yên lặng chịu đựng một điều khả ố. Một nam nhi có tinh thần hào hiệp sẽ chờ lúc nào thuận tiện hơn mới rút ống điếu ra.

Thằng ngu hút thuốc để hun khói người chung quanh

Nếu anh hút thứ thuốc vấn điếu, vì thuốc vấn giá rẻ hơn, thì nên biết rằng vì rẻ nên thuốc ấy là hạng thuốc xấu. Hãy nghe lời của một người bán thuốc : " Trong số 6 đồng, giá bán 10 điếu thuốc, nạp thuế cho chánh phủ 2 đồng rưỡi, nhà buôn hưởng hết 1 đồng rưỡi _ chỉ còn có 2 đồng mà nhà sản xuất phải trả tiền vốn buôn thuốc, tiền xắt, bào chế, đóng bao, chuyên chở, quảng cáo và phí tổn phụ khác, như thế mà vẫn còn kiếm lời".

Lúc xưa tôi cũng thích hút và chỉ hút bằng ống điếu. Hồi ấy tôi đến hợp tác với một số quân nhân Hoa Kỳ đóng ở biên giới để thám thính trong những trận đánh với thổ dân da đỏ. Trong đám binh sĩ ấy không ai hút thuốc cả, và trong khi tôi tưởng đang đóng vai người lớn với cái ống điếu trên mồm thì họ nhìn tôi với một nụ cười khoan dung, cho rằng chỉ có trẻ con mới làm như thế. Họ giải thích rằng hút thuốc chỉ tổ làm hỏng thị giác, yếu hơi thở và khướu giác ; nhất là người thám thính ban đêm cần phải có một khướu giác rất tinh tường. Cho nên từ lúc ấy và chỗ ấy, tôi bỏ hút thuốc ngay và từ đó về sau không bao giờ hút lại nữa. Nhờ thế tôi được lợi về sức khỏe và về cả túi tiền nữa. Tại nước Ba lan, tất cả Hướng đạo sinh, đoàn viên cũng như Trưởng, đều tuyên thệ không hút thuốc và uống rượu.

Ăn quá độ

Hồi bị quân giặc vây tại thành Mafeking, chúng thôi chỉ sống với số lương thực tối thiểu. Đó cũng là dịp hay để quan sát sự kiện ấy ảnh hưởng thế nào đến mỗi quân nhân trong đồn. Có kẻ vẫn như thường, nhiều người gầy hẳn, một vài người béo ra. Sau bảy tháng cầm cự, tôi định mở cửa thành giao phong một trận và hỏi ai muốn tình nguyện xung phong, đây mới là một thử thách thực sự. Tôi hỏi xem những ai có thể đi nổi năm dặm (8.000 thước), và mặc dầu rất nhiều người hưởng ứng, tôi nhận thấy rằng những kẻ có sức bền bỉ hơn hết chính là những kẻ suốt đời điều độ trong sự ăn, uống và hút thuốc.

Người ta cũng nhận xét như thế trong một cuộc thám du tại phía Tây châu Phi, xuyên qua vùng lầy lội và rừng rú Achanti, một vùng mà dân thường gọi là " mồ người da trắng". Những người thường ngày sống một cách trưởng giả lúc ấy rơi xuống như ruồi. Chỉ sống sót những kẻ thường ngày hoạt động và ăn uống điều độ. Do đó, người ta còn khám phá ra rằng thịt không phải là món ăn cần thiết cho người. Trong một thời gian khá lâu, tôi chỉ ăn chuối mà sống, và mặc dầu chúng tôi bị chôn sâu vào rừng rậm và ẩm ướt, ít khi được thấy tia sáng mặt trời, và mặc dầu từ cây lá bị ngâm thối trong những vũng lầy tỏa ra mùi hôi của những vườn trồng bắp su-tra, chưa khi nào tôi lại được khỏe khoắn như lúc ấy. Mỗi ngày tôi đi rung bình 20 dặm (độ 30.000 thước), lòng nhẹ nhàng và bụng rỗng.

Ngủ quá độ

Ngủ quá độ là một sự lạm dụng khác mà thường người ta ít để ý. Người Nhật-Bản có một lý thuyết cho rằng mỗi giờ ngủ, ngoài sự nghỉ ngơi cần thiết để phục hồi khí lực, tinh thần và thể chất, đều có hại và thêm chất mỡ vào người. Vậy nên khi một người nhận thấy mình mập ra thì mỗi đêm nên bớt một giờ ngủ, trái lại nếu thấy mình gầy quá thì ngủ thêm một giờ trong ít lâu cho đến khi thấy thân hình vừa phải. Nếu anh muốn thân thể nghỉ ngơi, hãy đọc một quyển sách hay, và nếu muốn trí não nghĩ ngơi thì hãy đá bóng hay đi câu cá.

Dùng lời quá trớn

Một hình thức thông thường khác về sự dễ dãi đối với bản thân là chưởi thề. Nó chứng tỏ sự thiếu sức tự chủ, và mặc dầu ngay lúc đó nó có thể làm cho mình đỡ tức bực phần nào (chính tôi cũng đã nhận thấy như thế), nó cũng vẫn là một sự yếu đuối có thể trở nên một

hại lớn nếu ta buông lỏng dây cương. Nó không giúp ta điều gì hay cả, và nếu dùng nó đối với người khác thì chỉ có hại thôi. Nó làm cho kẻ khác sinh ác cảm, và trong mọi trường hợp nó làm mất nhân phẩm của ta. Ông Pett Ridge cho rằng chưởi thề là phương tiện làm dịu bớt nỗi bất bình, phương tiện ấy hay cho đến nỗi không nên đem ra xài bậy, mà chỉ dùng vào những lúc khủng-hoảng.

Thầy đội to mồm

Nã-Phá-Luân, khi phê bình đại tướng Lannes, một trong những tướng lãnh có tài của người, đã nói: " Con yêu Lannes có mọi đức tính để trở nên một đại tướng lừng danh, nhưng nó không bao giờ nổi danh được chỉ vì không dằn nổi tánh nóng, khi nó khiển trách tướng sĩ. Tôi cho đó là một trong những lỗi lớn nhất của một viên đại tướng".

Ông Lannes được ông bạn thân là đại tướng Marbot, một hộ vệ quân của Nã-Phá-Luân, nói riêng cho biết câu chuyện trên. Ông rất muốn trở nên một đại tướng hoàn toàn, nên từ đó cố ý giữ gìn, tự chủ trong tánh tình ngôn ngữ. Sau ông được thăng lên đến bực Thống-chế nước Pháp.

Trong trường doanh nghiệp, biết bao ông như Lannes đã mất cơ hội tiến thân chỉ vì mắc phải khuyết điểm nói trên. Một kẻ chưởi thề, mặc dù cố gắng thế mấy, cũng không hy vọng gì trở nên một thủ lãnh được.

Làm việc quá sức là một hình thức khác của sự dễ dãi đối với bản thân mà một số người mắc phải. Tôi nói một số thôi, không phải tất cả.

Ông Herbert Jenkins, nhà xuất bản quá vãng quyển sách này, là một trong số những người ấy. Hiện tôi có trước mặt mấy hàng chữ do ông ấy viết và nói rằng ông làm việc 13 giờ mỗi ngày và không thể rời khỏi Luân-Đôn một đêm. Tôi quen ông ấy đã lâu và biết từ lúc nào ông ta cũng vẫn như thế cả, làm việc 13 giờ một ngày. Ông đã chết yểu, chính ra vì làm việc quá sức.

Tôi hơi lấy làm buồn cười được nghe rằng một tờ báo nọ vừa mới tổ chức một cuộc thi đố hỏi rằng ba người bận việc nhất trong nước là ai, và tôi đã được kể vào trong số 3 người ấy cùng với ông Lioyd George và Hoàng thân xứ Galles.

Tôi không xứng đáng lời ngợi khen hơn gì cái mũ của tôi. (Thật ra cái mũ còn xứng đáng hơn, vì trong thời kỳ hậu chiến sanh hoạt đắt đỏ này, nó đã phục vụ quá mức).

Tôi không giấu rằng tôi được viết những hàng này lúc 5 giờ 15 vào một sáng mùa đông giá lạnh. Nhưng suốt đời tôi, khi nào cũng dậy sớm, nếu không như thế thì tôi đã mất hết phân nửa thú vui của đời sống. Anh thử xem, nếu mỗi ngày anh thêm được một giờ, thì một năm thêm được 365 giờ, tức là 3 tuần lễ hơn kẻ khác.

"Làm gì cho mệt xác, mày"

Riêng tôi, tôi sống 13 tháng một năm chứ không phải 12 tháng. Có người gắng làm việc thêm vào cuối ngày khi thân thể và trí óc đã mệt mỏi. Không gì bằng làm việc lúc sáng sớm.

Người mà hãnh diện về công việc mình thì tìm được lắm thích thú trong khi làm việc.

Một hôm, nói chuyện với một ông kỹ sư trẻ tuổi, tôi còn hỏi vì sao ông lại làm việc trong thời gian đình công. Ông trả lời một cách hãnh diện đáng được tha thứ : " Ông xem công việc này, có bảnh không? Tôi không thể bỏ dở".

Ông theo đuổi công việc ấy vì ham thích. Cái hại độc nhất cho kẻ làm việc quá hăng hái như thế là không khéo thì đâm ra nô lệ cho công việc và không dành cho mình thời giờ giải trí và nghỉ ngơi vừa phải.

Theo tôi sự nghỉ ngơi hông phải là nhàn cư bất động mà là thay đổi công việc. Tôi có rất nhiều lối thay đổi công việc. Ví dụ một hôm, tôi lội xuống một dòng suối đầy bùn để dọn cho sạch cỏ. Công việc ấy có thú riêng đối với tôi, nhưng lại thú hơn đối với một anh chàng lười biếng đang duỗi chân hút thuốc bên bờ thành và khoan khoái nhìn tôi làm việc. Chắc anh cũng biết cái thú hiếu kỳ của những khách bộ hành tụ họp đông trên một đường cái ở Luân-Đôn để nhìn xem kíp thợ sửa đường với một chất sô-cô-la nóng. Đấy, anh chàng này cũng thế. Sau cùng, không dằn nổi tánh hiếu kỳ, anh chàng lẩm bẩm : " Làm việc gì mà ghê-tởm. Nhưng ta phải nhìn nhận là không thể làm hơn được. Từ đầu đến chân, những bùn là bùn"

" Này bác, làm như thế mà họ trả cho bao nhiêu một giờ?"

_ "Ồ, không được một đồng xu một giờ", tôi đáp.

_ " Ôi chà, như thế thì tôi thà đi treo cổ còn hơn".

Tôi tin rằng anh ta có thể làm như thế lắm.

Sức khỏe thân thể
giúp cho ta dễ tự chủ

Có một bận, điều khiển một toán lính, tôi bớt những đồ họ thường nhựt mang trên người, tôi nhắm bớt cái bình đựng nước uống.

Thoạt tiên, biện pháp ấy có vẻ độc ác, quân lính cũng nghĩ thế. Nhưng sau, khi thấy trong người khỏe khoắn, họ mới hiểu rằng đâu có cần nước. Họ lại được nhẹ bớt một cái tạ nặng đòng đưa bên hông, và họ có thể đi hơn gấp ba những toán khác.

Hơn nữa, họ không mắc bịnh tả, bịnh thương hàn như kẻ khác. Lý do là nếu binh sĩ có sẵn bình nước bên mình họ lúc đi, thì nội trong một giờ, họ sẽ nốc hết. Và sau khi uống cành hông như thế, họ càng thấy khát, và khi đi ngang qua bất cứ suối, hồ nào là họ cũng múc nước để uống, do đó bệnh, ốm đủ thứ.

Bất kỳ thứ thuốc gì, nhất là rượu, đều có hại cho sức khỏe, nếu ta uống ngoài giờ ăn. Không một ai có thể giữ gìn sức khỏe trong khi luyện tập môn chạy hay quyền thuật nếu họ uống rượu, trừ ra khi chỉ uống chút xíu trong bữa ăn, và mặc dầu thế cũng vẫn có hại ít nhiều.

Nếu anh ít khi thấy khát thì đó là một biểu hiệu của sức khỏe. Khi người ta luyện tập để đá bóng hay chơi môn thể thao nào khác thì người ta nhớ điều nói trên, nhưng đến lúc làm việc để hưởng lương bổng và thăng thưởng thì người ta lại hay quên. Nếu họ luôn luôn giữ gìn sức khỏe thì họ làm việc dễ dàng và hưởng thú giải trí cũng gấp đôi. Biết thế, họ sẽ tránh xa những ly rượu dùng ngoài bữa ăn và sẽ sống đến trăm tuổi.

Bố John Shell

Năm trước, bố John Shell trở về nhà gặp lúc vợ chết. Gia quyến người vợ lo xong việc tống táng và quyết định bắt đứa cháu trai 7 tuổi đem về nuôi. Bố John phản đối kịch liệt, nhưng họ vẫn bắt đem đi. Bố John bèn vào nhà, rút cây súng hỏa mai mà chính tay bố đã rèn một

trăm năm về trước, ra phóc lên ngựa rượt theo. Bố đuổi kịp ông bố vợ trên đường cái và đưa súng ra bắt buộc ông ấy phải trả lại đứa con. " Một trăm ba mươi hai tuổi _ mà chẳng phải tay vừa".

Vâng, một trăm ba mươi hai, không phải in nhầm đâu nhé. Theo bài tường thuật chính thức đăng trong tờ Landmark năm 1920 thì bố John Shell sanh tại Knoxville ngày 3 tháng 9 năm 1788 và hiện đương sống khỏe mạnh. Đứa bé nói trên lúc ấy lên bảy, nhưng đứa con đầu đã hơn 90 tuổi, và còn có đến 27 đứa giữa con đầu và con út. Người con đầu làm rẫy, và đây là phương pháp ông ấy áp dụng để sống lâu :

"Làm việc nhiều, nhưng đừng làm quá sức. Làm nhiều quá cũng hại như làm ít quá. An và ngủ tùy theo nhu cầu của thân thể, và một ít giải trí mỗi ngày".

Ông ấy suốt đời không uống gì khác hơn ngoài nước lã.

Chơi

Một lối giải trí mà đôi khi tôi hưởng sau khi làm việc suốt ngày tại phòng giấy hay tại phòng họp là – xin đừng mách lại với ai – đi xem hát tuồng hay hát bóng.

Tôi biết rằng những kẻ đứng đắn sẽ cho rằng lối giải trí này làm thương tổn nhân phẩm rất nhiều. Nhưng tôi không đừng được. Không ai là hoàn toàn được cả.

Trên kia tôi đã khuyên rằng lối giải trí tốt nhất là thay đổi "hoạt động". Ở đây, tôi không thể tự bào chữa được vì chính tôi tham dự buổi giải trí một cách thụ động.

Vào phòng chớp bóng, với một câu chuyện diễn tả bằng hình ảnh trước mắt, tôi dường như đương ở vào một trạng thái nghỉ ngơi, gần như ngủ, và nếu chuyện quá dở, mà phần nhiều các chuyện chiếu bóng đều như thế, thì tôi ngủ thật. Cái tệ trong những rạp hát bóng quá tân thời là người ta nói chuyện quá làm cho chúng ta không ngủ được.

Về diễn tuồng thì tôi thích xem xiếc xe đạp, nhà vô địch đầm bể dĩa và anh hề mang cà-vạt lò xo. Một trận cười dòn, tôi xem như là một lần tắm cho trí não.

Tôi không chối cãi rằng ba phần tư buổi diễn xuất làm cho tôi chán, cô đào nhí nhảnh, nửa người lõa thể và với cái giọng chán chường hát những bài hát cũ rích và cá ươn và những bà già uống rượu, những câu ngụ ý thô tục, y nhưng những diễn giả bất tài không đủ sức gây một trận cười bằng khoa hài hước.

Nếu sự giải trí tại các rạp ấy quả thật lành mạnh, tôi tưởng thính giả sẽ thích hơn và ban hát sẽ thu lợi nhiều hơn.

Ngày nay các bà còn có thể đi xem hát, chứ cách đây ít năm các bà không thể nào xem được vì những bài hát và những lời thô tục.

Trí não người bây giờ lành mạnh hơn hồi trước. Chỉ tùy nơi các bạn, thế hệ đương lên, để tiếp tục sự lành mạnh hóa để tỏ lòng tự trọng.

Còn có nhiều khuyết điểm khác tôi không kể hết ra đây. Nếu bạn cẩn thận xét tánh tình và những thói quen của mình thì các bạn sẽ tìm ra. Có những tật xấu từ trước đến nay bạn không ngờ mình có nhưng một khi tự bạn tìm thấy chứ không do kẻ khác chỉ cho bạn, thì bạn có thể xem những khuyết ấy như sắp được chữa khỏi.

Trong chương trước, tôi đã nêu lên một ít những khuyết điểm ấy và cách bồ cứu.

Đi quanh hiểm trở

Như trên, bạn đã thấy rằng tảng đá mệnh danh là "Rượu" chắn mất đường bạn, thật ra nó chỉ là sự dễ dãi với mình nghĩa là chỉ vì mình để cho cái khuynh hướng xấu đi theo chiều của nó, ẩm thực quá độ hay hút thuốc quá nhiều, hoặc xài phí dưới một hình thức khác. Sự dễ dãi ấy có thể làm cho cá nhân hư hỏng và gây thiệt hại cho xã hội. Đó là kết quả của lối sống hùa theo quần chúng, quay lưng cho sự nguy hiểm. Nếu anh nhìn thẳng trước mặt và lái thuyền một cách tự chủ thì anh có thể tiến một cách chắc chắn đến một phía xán lạn của tượng đá. Đồng thời tánh tình anh trở nên rắn rỏi và giúp cho anh tránh mọi sự cám dỗ khác. Như thế, nó đưa anh đến chỗ thành công.

Tự chủ

Có nhiều yếu tố trong việc rèn luyện tánh tình. Tôi muốn nói đến thứ tánh tình làm cho môt người xứng đáng danh nghĩa "người" hay hơn nữa, trở nên một người thượng- lưu quân-tử.

Đứng đầu các yếu tố là đức tính tự chủ. Một người mà có thể thắng cơn giận dữ, lòng sợ sệt, hay sự cám dỗ – tóm tắt là thắng mọi sự trừ lương tâm và hổ thẹn – người ấy đương tiến tới để trở thành một người quân tử.

Tôi quan niệm "quân tử" không phải là người ăn mặc bảnh, mang ghết, đeo kính, có nhiều tiền, mà là một người trung tín, một kẻ ngay thẳng ta có thể tin cậy trong mọi trường hợp, có tinh thần cứu giúp của người hiệp sĩ.

Tánh tự chủ thường là một ưu điểm của dân tộc Anh. Sự thật, chúng ta thường giữ những cảm tình của chúng ta một cách quá kín đáo đến nỗi người ngoại quốc cho rằng chúng ta thiếu nhận xét và lãnh đạm vô tình, nhưng họ phải nhìn nhận rằng họ có thể tin cậy vào chúng ta khi cần đến sự bình tĩnh trước cơn nguy biến.

Như thế cũng đã khá rồi ; nhưng tôi tin rằng với cái đức tánh tự chủ chúng ta còn có thể làm hơn nữa. Nó có thể giúp chúng ta thắng mọi sự cám dỗ.

Đó là một điều có thể tập luyện được và những ai muốn trở nên người cốt cách đều phải tập luyện.

Lắm kẻ cười điều luật Hướng-đạo nói rằng khi một đứa trẻ gặp khó khăn hay nguy hiểm, nó phải cố gắng cười và huýt sáo, như thế tự nhiên quan điểm nó thay đổi. Nhưng không một ai, sau khi đã thử áp dụng lối ấy, mà không công nhận ý kiến trên là đúng. Hành động ấy chắc chắn đem lai kết quả như ý muốn, và càng thực hành nhiều chừng nào, tánh tự chủ phát triển mạnh chừng ấy để trở thành một thói quen, một thành phần của cốt cách chúng ta.

Có một bận tôi phải bò vào bụi rậm để theo dõi một con sư tử tôi đương săn. Tôi thấy dễ sợ quá, nhưng anh thợ săn Zu-lu bên cạnh tôi quyết đeo đuổi cho kỳ được, và sắp đặt rằng nếu rủi con sư tử chụp tôi thì anh ấy sẽ dùng khiên che chở. Tôi sợ sư tử, nhưng lại sợ chú Zu-lu khinh bỉ hơn. Cho nên tôi cứ bò vào, và thú thật rằng tôi cảm thấy nhẹ nhàng khoan khoái, sau khi đi tìm tòi giờ lâu, được biết rằng con sư tử đã chuồn đi lối khác.

Sau đó ít lâu, tôi lại phải tái diễn thành tích ấy tại xứ Ấn-độ, lần này với một chú heo rừng. Chúng tôi cưỡi ngựa, vác giáo đuổi theo, và đâm trọng thương vừa lúc nó chui vào rừng rậm. Bọn thợ săn không tài nào làm cho nó ra được.

Các thợ săn cũng theo vào rừng, làm huyên náo cả lên, họ đi tận mãi đến cuối đầu kia và kết luận rằng con heo rừng không còn trong ấy. Nhưng chúng tôi biết rằng nó còn trong ấy vì chúng tôi đã chận mọi lối thoát.

Vì tôi có tiếng giỏi về môn săn này, tôi bèn xuống ngựa đi bộ với thợ săn để khuyến khích họ vào tìm lần nữa.

Không lâu, chúng tôi tìm thấy nó, hay đúng hơn, nó tìm thấy chúng tôi. Thình lình tôi nghe đánh soạt và một tiếng rống giữa bụi cây rậm nhất, tức thì từ chỗ ẩn núp con vật to tướng phóng đến trước tôi. Tôi chĩa mũi giáo về phía ấy, cho nên khi nó nhảy đến thì vồ ngay trên lưỡi giáo, mũi sắt nhập lút vào ngực nó. Nhưng cái đà nó phóng tới quá mạnh đẩy tôi nhào ngửa. Nắm chắc ngọn giáo, tôi giữ nó cách tôi một khoảng vừa đủ để khỏi bị cặp sừng đâm thủng bụng. Con vật kiếm cách đâm tới, thập phần hăng hái, cố đẩy tôi lùi xa hơn nữa, nhưng tôi cắm được đầu giáo vào mô đất sau lưng tôi, nhờ thế tôi vẫn giữ được nó. Bọn thợ săn, những tay khỏe cả, tranh nhau chạy ra khỏi rừng để bảo cho bọn khác biết tôi đã bị giết như thế nào. Tức thì, bọn này cầm giáo mác xông vào rừng quyết thanh toán ngay chú heo để chú khỏi để ý đến tôi nữa.

Anh có biết chăng, lúc ban đầu chúng tôi lấy làm khó chịu về môn thể thao săn heo này, nhưng về sau lại nhận thấy lối kết thúc rất là thích thú, cho nên hễ khi nào chúng tôi đâm được heo rừng bị thương, thì chúng tôi xuống ngựa đi bộ đến xem.

Tôi tưởng rằng nếu trong thời Thánh George còn có nhiều ác long hơn thì vị hiệp sĩ, sau khi thắng mình trong giây phút sợ sệt đầu tiên, sẽ lấy việc đi săn ác long làm tiêu khiển.

Vâng, nếu anh nắm vững lấy mình, và buộc mình phải đối phó với một việc khó khăn hay nguy hiểm, thì bận sau việc ấy sẽ trở nên dễ dàng.

Tánh tự chủ chẳng những làm cho anh thắng những tánh xấu, nó còn giúp anh điều khiển những tư tưởng của anh. Và đây là điểm tối quan trọng cho hạnh phúc.

Anh phải luôn luôn buộc mình nhìn cái viễn cảnh xán lạn sau đám mây đen, thì anh mới vững tâm đối phó với một tương lai đen tối.

Lo sợ là một trạng thái suy nhược. Một khi anh thắng được tư tưởng ấy và thay thế bằng hy vọng tươi sáng thì không cần đem rượu tưới vào can đảm hay mua lấy sự lãng quên. Tập được tánh tự chủ còn có ích lợi này nữa là làm cho anh có khả năng chuyển tư tưởng từ một vấn đề khả ố qua một địa hạt vui thích hơn. Nếu anh cố gắng một tí thì anh có thể luyện được thói quen đóng cái ngăn trí óc đầy tư tưởng hắc ám và mở cái ngăn chứa đựng những tư tưởng tốt đẹp. Như thế có thể tự biến cải mình thành một người mới.

Gương kỷ luật bản thân
của Đại-tướng Nogi

Một hôm, tôi được nghe vị Đại tướng Nhật Bản Nogi giải bày phương pháp ông ấy luyện mình cho được can đảm và tự chủ. Đây là một vấn đề kỷ luật đối với bản thân. Khi bước vào đời, ông chỉ là một thanh niên yếu đuối và nóng tính, nhưng ông có can đảm nhìn nhận sự khuyết điểm của mình và quyết tâm cải tiến.

Mỗi khi gặp cuộc thử thách mà ông không thích hay lấy làm ghê sợ, thì ông buộc mình phải làm cho kỳ được, và nếu gặp việc khó ấy lại trong dịp khác, ông cũng làm cho kỳ được để

thắng sự yếu đuối của mình. Nhờ thế ông thoát được áp lực của tánh sợ sệt, và trở nên một nhà lãnh đạo can đảm, một tướng lãnh gan dạ nhất thời ấy.

Khi người con trai của ông tử trận, ông vẫn như thường, sợ rằng để lộ sự đau buồn sẽ làm ngả lòng kẻ khác, chứ thật ra ông rất đau buồn.

Đến khi Hoàng-đế nước Nhật băng hà, ông cho rằng làm tôi trung phải chết theo vua nên đã tự tay mổ bụng mình. Một gương sáng về đức tính tự chủ trong lúc sợ cũng như trong lúc đau khổ.

Tánh tự chủ tạo người quân tử

"Quần chúng Luân Đôn có một thái độ lịch sự đặc biệt. Họ có thể đứng hàng giờ im lặng nhìn người ta kéo một cái tu sắt lớn lên chót vót một lầu cao. Im lặng-Xin chú ý-Họ im lặng, không một lời, một tiếng gì với những người thợ đang làm việc. Một gương mẫu về đức tính tự chủ".

Đó là lời ông Pett Ridge kể lại khi nói đến tự chủ, và đức tính này ảnh hưởng đến lối cư xử lịch sự của ta như thế nào.

Trước đây khá lâu, vị lão thành William ở Wykeham có tuyên bố rằng: " Cách cư xử lịch sự tạo nên người lịch sự". Ông nói đúng. Một người, xứng danh nghĩa là người, bao giờ cũng lịch sự tao nhã, nghĩa là tỏ ra trọng người, thông cảm với người và bao giờ cũng vui cả.

Chính đức tính ấy làm cho anh trở nên một người quân tử, và muốn đạt đến mức ấy, một vị công hầu hay một bác thợ nề đều phải cố gắng như nhau.

Tôi thường đấu pô-lô (cưỡi ngựa đánh quần) với một đội khác, trong phe ấy có một đấu thủ da đen rất xuất sắc nhưng yếu điểm của y là xấu tánh, là không phải người lịch sữ

Nếu người chỉ đẩy anh ta ra một tí hoặc nắm chiếc gậy của anh ta sắp đánh banh (luật chơi cho phép như thế) thì lập tức anh nổi nóng, rồi từ đó cho đến khi mãn cuộc, anh chỉ là một đấu thủ vô dụng cho phe của anh. Trong cuộc thảo luân hay biện luận cũng thế, nếu đối thủ của anh mất tự chủ thì mặc sức cho anh thao túng, với điều kiện là anh phải làm chủ được mình.

Người ta thường thấy trường hợp xảy ra trong những bài chua cay đắng trân báo chí. Hầm hầm chạy đi "đăng báo" là biểu hiện trẻ con. Chẳng khác nào đứa trẻ nói "Tao không chơi với mày nữa đâu" hay là "Tao đi mách má cho mà xem"

Hãy nói rằng: Nếu lẽ phãi về anh thì cần gì phải nổi nóng, còn nếu anh quấy thì lại càng không nên nổi nóng.

Nên giữ thái độ này: hành động như người lịch sự, lễ phép, tự chủ thì anh sẽ thắng mỗi khi đối thủ thiếu đức tính ấy

Trung tín

Một yếu tố khác trong việc xây dựng cốt cách (yếu tố này chống với thói uống rượu có hiệu lực nhất) là trung tín đối với kẻ khác và hơn nữa, là đối với mình.

Dau Beard, người lớn tuổi nhất trong đám người đi khai thác rừng, đất ở Châu Mỹ, đã thiết lập "Huy chương trăng ai", nghĩa là người mà ta có thể tin cậy trong mọi trường hợp khó

khăn, một người can đảm, nhiều phương lược và nhất là trung tín.

Trung tín là một điểm rát quan trọng của tánh tình. Ông Ernest Shackleton trước khi đáp chiếc tàu Quest để đi viễn du lần cuối cùng, đã kể với ông Arthur Mee của tờ báo Nhi Đồng rằng một hôm trên mặt bề Nam Cực, khi tình hình trở nên đen tối nhất, vì chắc rằng sẽ chết đói cả bọn thì ông Shackleton thoạt nghe châu chuyện sau đây giữa hai thủy thủ:

-"Tao tưởng rằng chúng mình sẽ không qua khỏi đâu", một người nói.

-"Đó là công việc của ông chủ", người kia đáp.

Câu trả lời ấy làm cho ông Shackleton nhận định, một lần nữa, chẳng những cái trách nhiệm nặng nề, mà còn sự ôc độc trong vai thủ lãnh. "Lãnh đạo, ông nói, là một điều rất tốt, nhưng phải trả một giá rất đắt. Và giá đặt nhất là sự cô độc. Anh cảm thấy rằng anh không thể nói tất cả với những người cộng sự! Lắm khi anh cần phải giấu họ, chẳng những ig6áu sự thật, mà cả đến những ý nghĩ của anh về sự thật. Anh biết rằng nguy cơ sắp đến , nhưng anh không được nói. Một điều đã làm cho công việc điều khiển cuộc thám du Nam Cực thực hiện được là lòng trung tín. Lòng trung tín của những bộ hạ của anh, đó là một gánh nặng thiêng liêng. Đ1o là một điều phòng khi nào anh phản bội được, một điều mà phải cố gắng để xứng đáng.

"Không lời nào có thể diễn tả được lòng can đảm và sự vuivẻ của họ. Gan dạ với miệng cười, chịu đựng mà vẫn vui, nhịn khát đến gần chết mà vần cười và hát, đi bên cạnh tử thần hàng tháng mà chẳng buồn rầu, đó là cái tinh thần đã nêu cao giá trị của lòng quả cảm. tôi hết sức thương mến những người cộng sự ấy"

Riêng tôi, tôi có thể xác nhận mỗi lời của ông Shackleton qua kinh nghiệm tôi đã thâu thập ở thành Mafeking. Sự thử thách đây tuy có phần kém thua, nhưng cũng đầy khó khăn và nguy hiểm liên tiếp. Ở đây cũng như trường hợp ông Shackleton, bí quyết sự thành công của chúng tôi là lòng vui vẻ và hoàn toàn trung tín. Và cũng thế, sự trung tín là bí quyết thành công trong mọi công việc khó khăn, về đường danh nghiệo hay về vấn đề bào vệ xứ sở.

Trung tín là một đức tín hết sức quý báu, mà người danh dự phải luyện tập và giữ gì trong mọi trường hợp.

Đồng thời, còn cómột điểm mà ông Shackleton không đặc biệt nêu ra, mặc dầu ông đã thực hành đến cao độ. Điểm ấy làm cho nổi "cô độc" và trách nhiệm của vai thủ lãnh càng thêm nặng nề.

Ngươi thủ lãnh cần đến sự tung tín của những kẻ cộng sự, nhưng đồn thời cũng có bổn phần trung tìn đối với người cộng sự. Điểm này được nhấn mạnh trong điều luật: "Hường Đạo Sinh trung tín với người trên cũng như kẻ dưới". Lòng trung tín xét về phương diện này lắm khi đặt người thủ lãnh vào trường hợp khó xử như lúc cần giấu sự thất đối với những người cộng sự, giấu những sự nguy hiểm, như chuyện ông Shackleton kể trên. Chính tôi cũng đã gặp trường hợp ấy.

Ngoài ra, còn có vần đề trung tín đối với tôn chỉ, mục đích đang theo đuổi. Đây là phần khó nhất trong phận sự người thủ lãnh.

Ví dụ, ít người quan niệm được trách nhiệm kinh khủng của viên chủ tướng trên bải chiến trường, mặc dầu trung tín đối với bộ hạ, phải đem ra cân nhắc một bên là tánh mạng của tường sĩ, vần đề thụôc về hiện tại, một bên là kết quả của trận đánh, vấn đề quyết định cả

một tương lai. Có khi vị chủ soái phải hy sinh những người mình thương mến, những người đã giao phó tánh mạng cho mình, chỉ vì nhắm đến mục đích cao cả hơn, sự an toàn và thịnh vượng quốc gia.

Đó là những vần đề cần phải suy nghĩ khi anh xét đến nghĩa chữ trung tín và tập luyện đóng vai thủ lãnh.

Nhưng còn có vấn đề trung tín đối với mình. Sự cám dỗ hiện đến, lương tâm bảo: "Đừng", khuynh hường bất thiện dỗ: "Theo".

Anh tiến lên cao hay hạ mình xuống thấp chỉ tuỳ quyết định lúc ấy. Nếu anh trung tín đối với mình thì anh tiến lên. Nếu anh chịu nhường lối và để cho sa đọ thì anh tự hạ mình, và đồng thời mất hết tự trọng.

Thành thật

Có một bận, tôi có phận sự phải khám phá và chất vấn nhưng tên gián điệp của địch. Lẽ cố nhiên, phương pháp thường dùng để tìm xem một kẻ tình nghi thuộc quốc tịch nào là bất thần dẫm lên chân họ và nghe họ phản ứng bằng thứ tiếng gì. Nhưng có một người phản gián điệp ngoại quốc bảo cho tôi biết rằng nếu y nghi tên gián điệp là một sĩ quan Anh trá hình, thì y có một lối thử thách khác chắc chắn kiến hiệu hơn: y bắt chuyện với người ấy và kiếm dịp để mắng người ấy là kẻ nói dối. Dù vị sĩ quan ấy che giấu bản tính một cách tài tình mấy đi nữa, khi bị gọi là một kẻ nói dối, người ấy cũng không thể dằn nổi sự tức giận, và như thế tự để lộ hình tích.

Vâng, chình thế...Danh từ "thằng nói dối" là một lát dao găm đối với người danh dự. Tôi không ưa nghe dùng đến chữ ấy như nhiều người, lớn và bé thường hay dùng một cách vô tâm. Mỗi khi cãi vả về một việc rất thường, họ vẫn nói nhau: "Mày là thằng nói dối".

Nếu năng nghe quá, tôi tưởng họ sẽ quen đi, nhưng thật ra con người danh dự không khi nào quen danh từ ấy được. Đối với người này, đó vần là lời cửi mắng nặng nề nhất.

Tự Trọng

Tự trọng là một yếu tố quan trọng của khí phách con người. Một người không biết tự trọng (những kẻ say rượu, lười biếng, nói dối hay ăn xin đều như thế cả) thì không mong gì kẻ khác trọng mình.

Về phương diện này, ta thấy một điều tế nhị đáng chê, là tiền thưởng để uống rượu. Một Hướng Đạo Sinh làm việc thiện giúp người vì nhã nhặn, vì thiện chí, chứ không nhận phần thưởng. Người mà nhận tiền thưởng, là tự hạ mình xuống và đặt mình ngang hàng kẻ ăn xin.

Tôi rất lấy làm buồn phiền nhận thấy rằng những năm gần đây, thói nhận tiền thưởng lan tràn giới tài xế, bồi xách đồ, bồi bàn ở khách sạn và một số nhiều nữa khao khát theo mấy đồng xu của các ông khách. Thế mà, với tư cách làm người, họ sẽ lấy làm hổ thẹn khi phải đóng vai một kẻ thuộc hạ hay nhận ân huệ của kẻ khác. Cái thói nhận tiền thưởng đưa đến một sự kiếm chác khá hơn mệnh danh là tiền trà nước, hay ở địa vị cao hơn thì gọi là tiền hối lộ.

Từ trước đến nay, dân tộc chúng ta cũng khá xứng đáng là bậc tu my, vì biết tự trọng nhiều nên không đến nỗi hạ mình như những kẻ nói trên. Mong rằng còn lâu sự kiện ấy vẫn được nêu lên: "Một người Anh không thể bị lay chuyển bằng hối lộ".

"Đại Danh" là một đoàn hiệp sĩ ở Nhật Bản thiết lập từ 150 năm nay, phần nhiều giống như khuông phép các Hiệp sĩ đời Trung cổ của chúng ta. Lý tưởng họ muốn đãt là Võ-Sĩ-Đạo, tôn chỉ này khuyến khích:

Sự nghèo khó thay vì giàu có,

Khiêm tốn thay vì khoe khoang,

Kín đáo thay vì phô trương,

Hy sinh thay vì ích kỷ.
Quyền lợi quốc gia thay vì tư lợi cá nhân, đi đôi với lòng qủa cảm, cương nghị, trung tín, điều độ và trong sạch.

Nếu một đoàn viên của Võ-Sĩ-Đoàn hành động thương tổn đến danh dự mình thì phải tự xử bằng "hara-kiri", nghĩa là tự sát một cách đường hoàng, theo một nghi thức tối thiểu, bằng cách tự mổ bụng. Những hiệp sĩ ấy rất chú trọng đến những gì liên quan đến danh dự, nhân cách. Có một hiệp sĩ tên Gorgorro, đương lúc lâm trận bị một mũi tên vào mắt. Vết thương không cản được chàng, chàng vẫn tiếp tục chiến đấu và điều khiển quân sĩ cho đến mãn trận. Một người bạn cố gắng nhổ mũi tên ra, và đặt Gorgorro nằm ngửa. Nhưng nhận thấy không thể lấy mũi tên ra bằng cách nhổ thường, ông bạn bèn đạp chân lên đầu kẻ bị thương để nhổ cho được mạnh hơn. Khi rút xong mũi tên, Ông Gorgorro, đáng lẽ tỏ ra biết ơn, nhảy phóc dậy và thách ông bạn kia một trận tử chiến vì đã làm sĩ nhục ông bằng cách đạp chân lên đầu.

Sự hổ thẹn làm cho một người trở thành một kẻ sống ngoài vòng pháp luật

Anh có biết đến một trong những cảnh bi đát nhất trên đời này không? Đó là cảnh tượng một người hổ thẹn. Kẻ chứng kiến cũng gần như bị lây hổ thẹn.

Cách đây đã lâu, tôi được mục kích một lần, chỉ chốc lát thôi, thế mà nó ám ảnh tôi cho đến ngày nay.

Tôi đi tàu hỏa trên đoạn đường sắt nối dài cho đến một nơi xa, trong rừng sâu ở nước ngoài. Chiếc tàu chạy đến một địa điểm có một người cai da trắng đang điều khiển một toán thợ đồng hương làm việc. Đáng lẽ, như mọi người, vui thấy tàu, đến gần tàu để hỏi thăm tin tức ở ngoài, và trò chuyện với người da trắng, dù chỉ trong chốc lát, đằng này người cai nói trên tách riêng một mình, xây long cho chúng tôi, chỉ chờ chiếc tàu và những hành khách da trắng rời khỏi nơi ấy.

Tôi hỏi thăm về y thì được biết rằng trước kia y là một sĩ quan kỵ binh, có tiếng ở Luân Đôn và trong nước, là một nhà thể thao vui tính được nhiều người biết. Nhưng thói thích uống rượu đã lần lần xâm chiếm lấy y, tàn phá y đến ra thân thể như thế đó, nay là một kẻ bỏ đi, một người hổ thẹn.

Những thiếu niên nay hăng hái, nhưng kém suy nghĩ

"Tuổi niên thiếu thì đầy lòng hăng hái, nhưng thiếu suy nghĩ", có kẻ phê bình một số chúng ta như thế. Lời ấy làm cho nhớ đến một trường hợp xảy ra lúc tôi đi thám thính với đội kỵ binh số 7 tại Nam Phi Châu. Khi chúng tôi đang đi qua một đaý sông đã cạn nước thì chúng tôi gặp một con sư tử. Một người trong chúng tôi đã bắn nó trọng thong, nhưng nó chạy ẩn vào giữa một cụm lau và lác rất rậm không thể nào theo dõi, hoặc rất là nguy hiểm nếu

theo dõi nó vào trong ấy, vì nó được cái lợi thế là trong khi chúng ta không biết nó ở đâu thì từ chổ ẩn núp nó có thể nghe ngóng và đánh hơi những kẻ đến gần.

(Hình trang 125)

Vì thế chúng tôi đặt người để rình các lối thoát và ra hiệu nếu nó ra. Chiến lược của chúng tôi là khi mọi việc sắp đặt xong xuôi, khi những người cầm súng đều giữ các lối nói trên thì nổi lửa đốt cụm cây, buộc nó phải chui ra. Chúng tôi phải chờ khá lâu vì cụm lau về phía gió thổi đương còn tươi và không bắt lửa. Tôi đứng trên một tảng đá, vị trí này rất thuận tiện cho tôi thấy nếu nó ra phía ấy, và tôi dương hai mắt nhìn chòng chọc vào đám lau sậy. Công phu này sắp được đền bù, thình lình tôi thấy đám lau lay động và theo chiều cây lá lung lay tôi nhận rằng nó đương đi về phía tôi. Tim tôi hồi hộp, tôi nhổ vào bao đạn để lấy may, và tôi hờm súng sẵn sàng chờ nó lò mũi ra thì thanh toán ngay. Nó tiến tới mỗi lúc một gần, còn cách tôi có mấy thước. Tánh mạng nó trong tay tôi rồi. Gần thế này thì không thể bắn sai được. Đám lau rẽ ra. Tôi sắp bóp cò thì thay vì con sư tử, một gã bịt móng ngựa hiện ra.

Một trong những phận sự của anh đội bịt móng ngựa là khi thấy một con người bị thương quá nặng thì phải dùng súng hạ sát ngay để nó khỏi kéo dài sự đau đớn. Cho nên khi thấy sư tử bị thương, anh tưởng anh có bổn phận đi tìm để kết liễu đời nó. Và anh xuýt lãnh một phát súng vào cổ. Anh không có chút kinh nghiệm gì về sư tử. Tại Tooting, nơi anh ở, không có sư tử. Anh đã tỏ ra hăng hái đáng khen, nhưng rất nông nổi. Phần nhiều thanh niên khi đối phó với những sư tử thực tế ở đời đều hành động như thế cả, như kẻ đi săn sư tử mà không chuẩn bị và không được ai bày vẽ gì trước.

Tự kỷ ám thị

Khả năng tự chủ của con người bây giờ đã trở thành một vấn đề khoa học. Nhiều bác sĩ đã thhực hiện nhiều thành tích kỳ lạ về cách dùng sức mạnh tinh thần của chính bệnh nhân để chữa bệnh họ hay làm cho họ khỏi đau đớn. Chắc anh đã nghe tại nhiều nơi nói về lối chữa bệnh thần tình bằng sức mạnh đức tin, nghĩa là bệnh nhân cứ tin chắc là khỏi bệnh không còn nữa. Tôi tưởng chúng ta đôi khi cũng đã có dịp thí nghiệm trên bản thân.

Ví dụ chân anh bị một vết thương. Toàn cái chân đều đau, anh cảm thấy gần ngã ra bất tỉnh, không thể nào đặt chân xuống đất được. Ôi! Đau làm sao! Ta hãy ngồi hay nằm xuống đây rên siết một hồi đã.

Nhưng còn có một cách đối phó khác. "Vết thương ư, thì nó chỉ là một lỗ nhỏ, chỉ đau chung quanh vết thương thôi. Không, không thể đau toàn cái chân được, đó chỉ là tưởng tượng. Không, nó chỉ đau chút xíu tại điểm ấy thôi, một điểm rất nhỏ, và như thế có đâu gì bao nhiêu đâu. Đứng lên, bước đi, cử động cho chân khỏi cong. Làm cho nó nóng lên thì hết đau. Thật thế, tôi thấy đỡ nhiều rồi".

Ta phải hiểu rằng nếu muốn chữa bệnh cho mình thì phải dùng sức tưởng tượng chứ không dùng nghị lực..

Bác sĩ Coué giải thích như thế này: nếu ta đặt một tấm ván dài trên mặt đất thì ta có thể đi trên ván một cách dễ dàng. Bây giờ nếu đem bắc tấm ván ấy thành một cái cầu giữa hai nóc nhà cao độ 30 thước ngang qua đường thì ta không thể đi qua trên ván ấy được. Nghị lực muốn cho ta bước lên từ bên này đi sang bên kia, nhưng trí tưởng tượng làm cho ta nghĩ rằng thế nào cũng ngã, và nó đã thắng nghị lực. Đó là sự xung đột thường xảy ra giữa hai chủ lực ấy, và nghị lực nắm phần thắng.

Cho nên khi chúng ta bị đau ốm thì chúng ta can tập trung tư tưởng vào tình trạng sức khoẻ chúng ta muốn đạt và tưởng tượng là ta đương tiến lần lần đến, và đến đích ấy that.

Chín mươi chín phần trăm người ta đau ốm hay bất lực chỉ vì người ta tưởng như thế. Sức tưởng tượng mạnh như thế đó. Vậy nếu biết lợi dụng sức mạnh ấy ngược lại và tưởng tượng rằng anh đương khoẻ lần lần, khoẻ thật thì sau đó thế nào anh cũng khoẻ.

Bác sĩ Coué chứng minh lý thuyết này bằng những kết quả hằng ngày thâu hoạch trong số đông bệnh nhân, lúc đến gặp Bác sĩ thì đi xiêu vẹo mà lúc về thì rất khoan khoái. Bác sĩ làm công việc ấy không phải vì tiền hay vì hy vọng lãnh thưởng.

Nhưng vấn đề quan trọng là tự kỷ ám thị chẳng những có thể chữa ốm, đau, nó còn chữa được ký ức kém, tính sợ hãi và nhất là – điểm này rất quan trọng đối với bạn trẻ – nó có thể xua đuổi sự thèm muốn rượu, thuốc lá, thú vui nhục thể hay các lối nuông chiều bản thân khác.

Tommy Tomkins đã thắng tử thần bằng cách nào

Hồi ấy, bệnh dịch tả, cái nạn kinh khủng ở xứ Ấn Độ, đang hoành hành trong đạo bnh của tôi. Tommy Tomkins, một kỵ binh già, có tiếng là chai đá, cũng không tránh khỏi. Chỉ trong mấy tiếng đồng hồ bệnh Tommy trở nên trầm trọng. "Tommy sẽ ra nhà xác" đó là kết luận của vị trưởng phòng tại bệnh viện. Trong 48 tiếng đồng hồ, anh Tommy dở sống dở chết, cuối cùng mọi người đều ngạc nhiên: anh ấy qua khỏi. Sau đó, trong thời gian anh nghỉ dưỡng sức, tôi có đến thăm và được nghe anh kể lại anh đã nhờ bí quyết gì để thắng tử thần.

Anh biết rằng anh sắp chết. Bác sĩ bảo thế, nhưng bác sĩ có bảo người y tá trực, một dân bản xứ, rằng nếu giữ được chân tay bệnh nhân ấm áp thì còn có cơ cứu được. Như vậy thì cần đặt ngay những chai nóng hay gạch nóng vào dưới chânbệnh nhân. Nhưng bác sĩ vừa quay ra, thì viên y tá, đáng lẽ lo đi lấy chai nóng, chàng lại rút ống điếu từ nơi giấu kín, đến một góc phòng ngồi nhanh nhàn hút thuốc.

Cử chỉ ấy làm cho Tommy giận điên tiết, vì tuy không cử động và nói năng được, nhưng anh hiểu tất cả. Anh ta thề rằng nếu anh qua khỏi được thì anh sẽ xáng cho lão này một mẻ để lão nhớ mãi mãi. Và anh cứ mãi miết suy tính nên đánh đòn bằng cách nào, còn bao lâu anh sẽ khỏi để sửa cho lão một trận. Anh gạt mọi ý tưởng chết chóc ra một bên và chỉ tập trung ý nghĩ vào trận đòn sửa trị lão y tá. Nhờ vậy anh thoát chết. Sức mạnh của ý chí và tưởng tượng đã giúp anh qua khỏi.

Tôi cũng đã có dịp thí nghiệm một lần như thế. Hồi ấy, tôi nằm nhà thương vì bệnh kiết quá nặng. Có tin rằng nếu tôi khỏi bệnh kịp thời thì sẽ được điều khiển một đội binh đi gặp quân thù. Việc ấy xem chừng vô hy vọng, nhưng tôi vẫn hy vọng. Trong trí não, tôi tưởng tượng tôi sẽ làm những gì nếu tôi nắm quyền chỉ huy, rồi tôi sắp đặt kế hoạch, đồng thời tôi cố gắng cho mau khỏi bệnh.

Cố gắng chừng nào thì sức khoẻ tôi khá thêm chừng nấy. Lần lần tôi khỏi bệnh. Nhưng khi đến ngày hữu sự, tôi vẫn chưa đủ sức để ra trận

Hai ngày sau, một người khác được đưa vào một phòng tôi, cũng bị bệnh kiết nặng. Người ta muốn lấy chiếc giường của tôi ra cho người ấy nằm. Khi tôi nhường chỗ nằm cho anh ấy, thì anh rên rằng anh chỉ còn chờ chết. Tôi bảo: "Chớ nói bậy. Khi tôi mới vào thì bệnh tôi nặng hơi nhiều. Anh hãy nghĩ đến công việc anh dự định làm khi ra khỏi nơi này".

Hôm sau, tôi lên đường với một toán ba người, và sau khi vượt một trăm hai mươi cây số trên lưng ngựa, qua một vùng nguy hiểm, tôi bắt kịp đội quân và nắm quyền chỉ huy.

Trong khi ấy, kẻ thay thế tôi trên giường bệnh cứ tưởng tượng là sắp chết. Lần lần bệnh trở nên trầm trọng thêm, cho đến khi xảy đến cho anh cái việc mà anh hằng ngày nghĩ đến mãi, anh chết

Tự chữa cho mình

Đây thật là một nghệ thuật xử dụng tự kỷ ám thị. Một người có thể, nếu thật quả quyết, chữa cho mình khỏi được nhiều bệnh và gần hết những yếu điểm khác. Đừng quên rằng nếu một người đã có thể dùng sức tự kỷ ám thị để thắng được tử thần thì cũng rất có thể thắng thói quen uống rượu hay sự cám dỗ khác. Nếu lâm thời, gặp những việc có vẽ khó khăn, hay hơn nữa, những việc hình như không thể làm được, anh hãy nghĩ đến cách thắng trở lực ấy, và tưởng tượng đã thắng được rồi, và khi trí não bảo anh là không thể làm được thì anh hãy trả lời "sao lại không thể, tôi đã thấy cách giải quyết rồi. Tôi có thể thou. Có thể thành công. Có thể. Rất có thể được vì tôi muốn". Như vậy, tôi chắc mười phần anh sẽ thành công.

Tánh nuông chiều bản thân xuất hiện vì chúng ta dồn ý nghĩ vào những sự đòi hỏi xác thịt. Muốn tránh khỏi thì chỉ hướng tư tưởng vào việc khác, người khác. Kiếm một việc hợp sở thích mà làm. Tỏ cảm tình và lòng cứu giúp kẻ khác bằng hoạt động. Như vậy, anh sẽ tiến về phương diện xây dựng cốt cách của anh.

Ông Amiel nói rằng: "Người mà không tìm được nơi trú ẩn ở nội tâm thì thật là người không có cốt cách". Đó chỉ là một con số trong số đông, một phần tử đóng thuế, bầu cử, chứ không phải một con người. Những kẻ trôi nổi theo giòng, không lý tưởng, không tin tưởng, những người như thế chỉ là một món đồ trong chợ đời, một vật được người ta di chuyển, chứ không phải một người biết sống, biết hành động.

Khi một cá tính phát triển một cách vô độ thì chẳng khác gì tánh ích kỷ được buông lỏng giây cương, đó là trái ngược với điều chúng ta mong muốn. Một cá nhân có cốt cách thì khác hẳn, đây là người có kỷ luật tự thân, có ý chí, khả năng, nghĩa hiệp, trung tín, và nhiều đức tính khác của một người tốt. Và khi những đức tính nói trên được đưa vào phục vụ xã hội thì người ấy chẳng những là một người tốt, mà còn là một công dân tốt nữa

NHỮNG LỜI ĐÁNG CHÚ Ý

Tự trọng, tự xét giá trị mình, sẽ làm cho kẻ khác trọng mình.

Nhân phẩm cốt cách người có giá trị hơn mọi tánh khác ở đời.

Tánh tự chủ chiếm đến ba phần tư trong việc xây dựng cốt cách người.

Đừng uống ngoài các bữa ăn.

Mơ mộng đâu đào tạo được cốt cách. Phải rèn luyện dùi mài. (Froude)

Hãy nghe lời khuyên của chim họa mi khi nó hót: "Hãy giữ vững, hãy giữ vững, hãy giữ vững".

Con ơi, hãy nhìn cái tem trên phong bì: sự hữu ích của nó là đeo vào bức thư cho đến nơi đến chốn. (Josh Billings)

Khi mọi sự đều hỏng

Và có vẻ trêu tức anh

Đừng vội nổi giận, đấm, đá

Nhưng chỉ mỉm cười.

Nếu có kẻ cố giành cho hơn anh

Và họ chiếm hơn phân nửa

Anh hãy kiên trí, quả quyết và hòa nhã

Anh chỉ nên cười.

Nhưng anh thấy mình tức bực

(Lẽ tự nhiên, có khi như thế)

Và không thể mỉm cười, không thể cười

Thì ít ra, anh cũng phải bình tĩnh.

Sách cần đọc

The Direction of Desire – Tác giả: S.M.Bligh, xuất bản: Oxford University Press.

With Christ as Guide – Tác giả: A.H Gray, xuất bản: William et Norgate.

Hiểm trở thứ ba

PHỤ NỮ

Khía cạnh tai hại của tảng đá ngầm này là tà-dục, làm cho ta lãng quên sự tôn kính đối với phụ nữ.

Khía cạnh tốt đẹp là chế ngự được tà-dục, bằng cách trau dồi tinh-thần nghĩa-hiệp, khí-phách bao dung che chở của bậc trượng-phu.

Nhục-dục và sự tai hại của nó

Trong tuổi thanh niên, chúng ta trải qua một thời kỳ dao động, cây cối và thú vật mỗi năm cũng có một lần như vậy.

Đến tuổi dậy thì, tình dục chớm nở.

Nguyên nhân là định luật thiên nhiên.

Hạt giống của đàn ông và đàn bà giao hợp để sinhsản.

Hạt giống là vật thiêng liêng được ký thác vào ta để truyền chủng.

Cần phải thận trọng, cần phải tiết chế nghĩa là đừng để cho tà dục lôi cuốn.

Tà dục dễ bị khêu gợi, khi bọn thanh niên tự do nói bậy với nhau.

Để cho tà dục lôi cuốn là không biết tự-trọng ; là hiến thân cho các chứng bệnh hoa liễu, một tai họa, đồng thời một hình phạt.

Các chứng bệnh ấy, nguyên nhân của biết bao nhiêu thảm kịch, chỉ vì ngu dốt mà sinh ra.

Đạo-đức của người Tráng-sĩ

Nếu một người đàn ông biết chứng tỏ với một người đàn bà tinh-thần nghĩa-hiệp của mình, thì tà dục không thể lôi cuốn.

Phải biết tự chế ngự và theo đường chính.

Anh hưởng của thân mẫu anh có thể giúp ích cho anh.

Tự giữ mình là giữ gìn nòi giống.

Sống ngoài trời, ăn ở sạch sẽ, có bộ ngực tốt, giữ răng cho sạch, tập thể dục, v.v… là cách kiến-tạo sức khỏe và lực-lượng.

Phải là người xứng đáng.

Hôn-nhân

Làm thế nào cho cuộc phiêu lưu ái-tình của anh được trong sạch.

Cách chọn lựa người bạn gái lý tưởng.

Y kiến của một người hàng thịt về vấn-đề hôn-nhân.

Số lợi tức hàng năm là một điều quan trọng.

Khi thành hôn, người đàn ông có nhiệm vụ đối với vợ.

Sự vui thú lúc có con.

Trách nhiệm của cha mẹ và cách chuẩn bị làm cha mẹ.

Gia đình hạnh phúc sẽ hoàn toàn nếu biết giúp ích xã hội.

Đôi danh ngôn về vấn đề này.

NHỤC DỤC VÀ SỰ TAI HẠI CỦA NÓ

Chúa Sơn-lâm

Một con nai dồi dào sinh lực là một cảnh tượng rất đẹp của đời sống thú vật nơi rừng rú. Nó là Vua đầu Đàn, là Chúa Sơn-lâm, như Landseer đã phác họa.

Nó là một pho tượng hùng tráng, đẹp đẽ, khi nó đang rống lên để thách đố với các đối thủ.

Về mùa thu, mùa rập cái, cón gì ngoạn mục bằng trông thấy các con nai đực kêu gọi nhau, tranh đấu nhau để chiếm đoạt nai cái.

Chúng chạy nhảy lung tung trong một thời gian, như kẻ mất trí ; chúng hăng hái, không biết mệt, quên ăn, quên ngủ trong đôi tuần ; chúng chịu đựng như thế cho đến khi nằm xuống, kiệt lực. Rút cục, con nào biết giữ gìn sức khỏe thì thắng cuộc. Trong các trận giao tranh, chúng lấy sừng chọi nhau, chúng gào thét, con nào yếu chịu thua, bị đẩy lui, chạy trốn. Con nào mạnh làm Chúa Sơn-lâm, tùy ý lựa chọn bạn tình.

Nó nhận lấy trách nhiệm ; luôn luôn sẵn sàng và đủ khả năng bênh vực con cái và các con để chống lại kẻ khiêu chiến.

Những con yếu đuối, bị bại trận, lo lẩn trốn, tìm chút ít lạc thú ngoài vòng pháp luật. Con nào gầy còm, vì rập cái mà kiệt quệ, chẳng còn giá trị gì ; người thợ săn cũng chẳng thèm ngó đến chúng, họ thích những con nai mạnh khỏe hơn.

Các loài thú khác cũng có những trường hợp na ná như thế, tuy mức độ có khác biệt nhau ; loài chim về mùa xuân, còn loài cá về mùa đông.

Loài cây cỏ, bông hoa cung theo định luật thiên nhiên ấy. Mùa xuân, nhựa sống tràn trề, đầy nhẫy trong cành, lá ; hoa nở, nhụy cái chờ đón phấn của nhụy đực ; rồi chúng phối hợp nhau để tạo thành hạt mà sinh ra cây khác.

Cây cối trang điểm bông hoa rực rỡ về mùa xuân chẳng khác nào loài thú và loài chim khoác những bộ lông , bộ cánh đẹp đẽ vào mùa rập mái, cũng như các chàng công tử bột chưng diện bảnh bao và chải đầu láng mướt vậy.

Tuổi dậy thì

Định luật thiên nhiên cũng chi phối con người.

Nhưng có điều khác biệt : không phải mỗi năm xảy ra một lần, mà suốt đời chỉ một lần, vào lúc qua khỏi tuổi thiếu niên. Và cũng như con nai, có khi người ta vượt qua thời kỳ này cách dũng mãnh, hùng tráng : làm Chúa đầu đàn ; có khi bị trụy lạc, kiệt quệ, bị loại bỏ.

Thời kỳ này xúc động thanh niên nhiều, thường thường họ thấy bải hoải hay bực bội trong nhiều tháng trường.

Thật ra, thời kỳ này có thể kéo dài đến mấy năm. Tôi nhận được nhiều thư của thanh niên bày tỏ sự bối rối của họ, vì lâu nay chưa có ai nói cho họ biết những biến chuyển xảy ra khi họ đến tuổi trưởng thành. Họ không hiểu vì sao thần trí họ bị khích động, mất thăng bằng. Họ không thể chăm chú vào công việc, họ lúng túng và khó chịu trước mặt kẻ khác và đôi khi họ tưởng như mất trí.

Tôi rất lấy làm sung sướng được họ nghĩ đến tôi mà viết thư trong giờ phút băn khoăn ấy, vì trong nhiều trường hợp tôi đã làm cho họ được vững lòng, bình tĩnh vượt qua thời kỳ ấy như qua khỏi một cơn bịnh của thời niên thiếu. Không có gì đáng bối rối. Đó là một định luật thiên nhiên.

Các nhà văn và các nhà tâm lý học sẽ giảng giải về phương diện lý trí, chúng ta nên hiểu như thế này là đủ : sự dao động đó thuộc về thể xác.

Ai cũng nhận thấy rằng khi một đứa trẻ đến tuổi trưởng thành, thân thể nó thay đổi dần dần. Giọng nói của nó trở nên trầm hơn, lông mọc ở chỗ kín, bắp thịt cứng rắn hơn, các bộ phận trong người phát triển, v.v…

Tình dục hoàn toàn do thiên nhiên

Sự thay đổi trên do một chất lỏng sinh hóa trong cơ thể từ lúc thiếu thời, bây giờ đã muồi và lan tràn khắp thân thể như nhựa sống chảy trong thân cây. Chất ấy làm cho thân thể cường tráng, gân cốt được cứng cáp và được bạo dạn thêm. Vả lại, chất ấy còn có một trạng thái đặc biệt khác.

Người ta gọi đó là " semen", tiếng La tinh có nghĩa là tinh-dịch, và khi chất ấy tràn vào cơ quan sinh dục, mầm giống sẽ phát sinh.

Tác-dụng của tinh-dịch trong việc tạo đứa bé sau này

Tác dụng của tinh dịch là kết hợp với tế noãn của người đàn bà để thành thai, lớn lên, lúc đầu bằng cái trứng nhỏ, rồi lần lần thành hình, nẩy nở cho đến lúc, rất kỳ diệu, cái thai ấy thành đứa bé.

Mỗi lúc con gà đẻ trứng cũng có sự kỳ diệu như vậy. Trong tròng đỏ và tròng trắng của quả trứng đã có hình ảnh của con gà con, sản phẩm của sự giao hợp giữa gà trống và gà mái.

Cũng thế, trong trường hợp của loài người, tinh dịch tạo thành con người bằng xương bằng thịt, biết sống, biết thở, biết nhìn thấy, có óc não và cũng có những điểm đồng nhất với cha mẹ, về hình thể cũng như về đạo đức.

Hạt giống là một vật ký thác thiêng liêng để truyền chủng

Và con người sơ sinh đó mang theo trong cơ thể mầm mống cần thiết để truyền chủng, khi đến tuổi trưởng thành. Đó là một công trình kỳ diệu của Đấng Tạo Hóa. Hạt giống ở nơi anh là do thân phụ anh truyền cho, thân phụ anh lại nhận hạt giống ấy ở nơi thân phụ của ông ta. Và cứ như thế đời này truyền sang đời khác.

Anh mang trong người hạt giống ấy để truyền lại, để chờ lúc phối hợp với người bạn đời anh mà sinh ra con cái.

Như thế, đó là một vật thiêng liêng do thân phụ anh và tổ tiên anh đã ký thác cho anh, khởi từ Đấng tạo Hóa, Cha chung của mọi người.

Đôi khi, tinh dịch ấy phát sinh mau chóng trong người anh, anh có thể di-tinh vì mơ mộng trong giấc ngủ. Không đáng lo sợ : vì thừa, nó ra bớt. Nhưng không dùng cách thủ dâm để làm cho nó phát xuất, làm như thế mất sức và có hại đến cơ thể.

Cách phòng ngừa có hiệu quả là giữ bộ phận sinh dục cho thật sạch sẽ và rửa bằng nước lạnh hằng ngày.

Tà-dục

Đám thanh niên thường biết điều và sẵn sàng nghe lời khuyên nhủ, khi người ta chịu chỉ bảo cho họ và tôi chắc rằng họ sẽ hết sức giữ gìn tinh-lực, đang phát triển trong thân thể họ, nếu họ hiểu rõ ý nghĩa những điều mà tôi đã nêu ra trên đây. Nhưng phần đông chưa hiểu biết gì hết : người ta không bao giờ nói cho họ biết vì sao có sự biến chuyển và sự dao động trong người họ như vậy. Vì thế, họ dễ bị dục-tình lôi cuốn trước sắc đẹp của đàn bà, hay là họ dùng lối thủ-dâm nếu họ còn nhút nhát.

Tà-dục gây tai hại lớn vì nhiều lẽ. Trước hết, anh mất sự tự trọng, anh không dám thú thật hành động của anh với cha mẹ, với chị em trong nhà vì sợ xấu hổ : đó là một sự đê hèn, thiếu nhân cách. Một người bị ô nhục không xứng đáng là người nữa, mà là một kẻ hèn.

Vả lại, tinh-dịch bị thương tổn không thể còn làm cho anh thêm tráng kiện được nữa. Anh phí phạm hạt giống đã ký thác vào anh, mà không để cho nó đến lúc thuần thục đặng truyền chủng về sau.

Điều thường xảy đến là tà-dục hại sức khỏe, giảm trí tuệ, trong lúc đáng lẽ ra anh phải đến cường độ tối cao về thể chất cũng như về tri-thức.

Sự nói khoác-lác tập-đoàn

Trong thời kỳ dao động này, thanh niên thường ưa kể cho nhau nghe những câu chuyện tục-tĩu hoặc ưa nhìn những hình ảnh sỗ-sàng, khi chúng hội họp nhau lại. Nói khoác-lác như vậy về một câu chuyện mà chúng chưa hiểu một tí gì, chúng lai cho là hay, là có vẻ kẻ cả.

Thế rồi, chúng có những ý niệm sai lầm ; những câu chuyện như thế, những ý tưởng như thế đưa người thanh niên tính tình hèn yếu đến chỗ trụy lạc.

Thường thường, thời kỳ dao động này chỉ xảy ra trong ít tuần hoặc đôi tháng, nhưng để cho dục-tình lôi cuốn, nếu cứ nghĩ, cứ nói đến mãi, nếu giao-du với bạn xấu, thì thành thói gian-dâm hay thủ-dâm, một thói quen tai hại có thể kéo dài đến tuổi trưởng thành.

Cởi mở một thói quen không phải là dễ. Nhưng nếu quyết tâm, cố gắng, bền chí, người ta có thể đi đến thành công … Mỗi thành công mới là bước tiến đến thành công hoàn toàn về sau.

Đối với những kẻ có tập-quán xấu, Chủ nhật là ngày nguy hại hơn hết trong tuần, vì thanh niên không việc gì làm, đi chơi rong rồi nói những chuyện thương luân bại lý. Nếu anh là Tráng-sinh, anh sẽ có nhiều việc làm, đi cắm trại, hoạt động ngoài trời vừa vui vẻ, vừa hùng tráng. *Để trừ khử một tật xấu, phải tìm một việc tốt thay vào.*

Bệnh hoa-liễu

Trong câu chuyện đồi bại giữa bạn bè, chúng thường kể lại cho nhau nghe những điều nhớp nhúa, thế rồi bao nhiêu lý tưởng, bao nhiêu tâm tư đều bị triệt hạ đến mức độ ghê tởm ; về sau, khi thành người, chúng sẽ lấy làm hổ thẹn.

Thoát ra khỏi con đường bùn lầy ấy, chúng phải chịu chậm bước trên con đường hạnh phúc. Và thế nào vết bẩn cũng còn dính một ít.

Thanh-niên thường nói đùa về bệnh hoa-liễu ; không sớm thì chầy, những người dại dột để cho dục tình lôi cuốn sẽ mắc phải.

Nhưng không nên đùa bỡn với thứ bệnh đó. Dù lúc đầu có nhẹ đi nữa, các chứng bệnh ấy nguy hại vô cùng.

Chúng lây dễ lắm, một cái hôn hay một cái ly dùng chung với người mắc bệnh cũng đủ nhiễm rồi.

Có hai bệnh chính :

Bệnh dương mai. _ Bệnh rất nặng có thể nhiễm vào máu. Mới đụng đến một vật có vi trùng (ống điếu, chén, tách, v.v…) là đủ nhiễm bệnh rồi. Lúc đầu lở loét một chỗ nhỏ, rồi qua vài tuần sau lan ra nhiều nơi. Về sau nhiễm vào các bộ phận hoặc vào xương và thường thường vào tim, một năm sau , cũng có thể là hai mươi năm sau bệnh mới xuất hiện.

Bệnh lậu. _ truyền nhiễm do sự giao cấu : chảy mủ và bộ phận sinh-dục sưng nóng. Thường thường bệnh có thể nhiễm vào bọc-đái, v.v…

Cha mẹ bị bệnh dương mai thường truyền lại cho con : bệnh đui, bệnh điếc, bệnh bại, bệnh điên của con cái cũng do đấy. Người ta ước lượng rằng 25% bệnh mù của trẻ sơ sinh là do cha mẹ bị bệnh dương mai. Cha mẹ vay, con trả là vậy đó.

Khi đã lỡ mắc phải bệnh dương mai, các thầy lang băm không thể nào trị khỏi được. Tốt hơn hết là đến ngay một y sĩ giỏi và nói thật công việc đã xảy ra. Được chữa sớm, anh có hy vọng lành bệnh.

Những ai hiểu rõ sự nguy hại của bệnh đó không còn dám cho là chuyện đùa nữa. Có đến thăm một bệnh viện chữa chứng bệnh hoa liễu, anh mới hiểu rõ hơn lời nói của tôi là nhất thiết không nên giao-hợp với gái ăn sương nếu anh muốn giữ tâm-hồn và thân-thể trong sạch.

Anh cũng nên nhớ rằng dù lành bệnh, di độc vẫn còn và sau này lưu hại đến vợ, đến con. Thật là một tội lỗi cho người làm chồng, bởi vì tại mình điên rồ mà làm thiệt thòi đến đời sống của kẻ vô tội.

Sở dĩ người ta điên rồ đến mức quá độ đó, là người ta thường bị kẻ hèn yếu xúi giục, như cừu non trong bầy.

Cũng như bệnh nghiện rượu và bệnh ham mê cờ bạc, anh bị bệnh hoa liễu vì anh không suy nghĩ để cho bọn trẻ tuổi mà liều lĩnh lôi kéo anh đi quá xa. Nhiều người mắc bệnh vì lầm tưởng rằng đi chơi với người đàn bà không phải là gái ăn sương chính hiệu thì không còn lo ngại gì. Nhưng thật ra người ấy còn nguy hiểm hơn. Người đàn bà đã hiến thân một lần cho nhục dục, không còn biết xấu hổ nữa, rồi có thể hiến thân cho mọi người. Vì ngu dốt, chẳng biết cách đề phòng, người này lại còn dễ mắc bệnh hơn là gái chuyên-nghiệp. Cho nên, người đàn bà khốn nạn ấy đã rước lụy vào mình và còn làm lụy đến nhân-tình nữa.

Có người tinh khiết và quyết tâm giữ gìn tính đức ấy. Nhưng do sự ngẫu nhiên hoặc do bạn bè ăn chơi quyến rũ, anh ta tự buông thả đến chỗ nguy hiểm là uống đến ly "thứ sáu", rồi tinh-thần và giác-quan bị mù quáng, anh ta làm điều trái ngược với ý định của anh.

Vì thế, hạng thanh niên đứng đắn bị mắc bệnh và tự phá hoại tâm hồn và thể xác không phải là hiếm có vậy.

Thảm kịch vì thiếu hiểu biết mà ra

Năm ngoái, một người lính trẻ tuổi bị xử tử vì đã hạ sát một người đàn bà. Anh ta thú nhận đã có ý định trước. Người đàn bà kia đã sang bệnh dương mai cho anh : chị đã phá hoại đời anh, nên anh có ý định là không để cho chị làm đau khổ kẻ khác nữa, dù anh có mất đầu ; rồi gương anh sẽ được mọi người soi chung để kịp thời tránh sự nguy hiểm.

Năm ngoái, một sĩ quan tự vẫn, để lại cho người em gái bức thư sau đây :

"*Girtie, em yêu mến của anh, em hãy quên đi điều mà em không thể tha thứ được. Đáng lẽ anh đã làm việc này cách đây ba năm rồi.*

Anh đã mất lý trí và sa ngã.

Sau này, nếu em có con trai, thương hại lấy chúng mà dạy cho chúng rõ hết những nguy hại đang chờ đợi chúng. Nếu anh không thiếu kinh nghiệm thì bây giờ anh được sung sướng và hãnh diện rồi.

Tấm bi kịch của anh cũng là bi kịch "hàng hóa hư" tái diễn !

Người anh đồi bại của em

REG"

Vở kịch "Hàng hóa hư" mà người sĩ quan nhắc lại ở đây đề cập một cách thẳng thắn và lành mạnh đến vấn đề hoa-liễu, rất bổ ích cho người trẻ tuổi. Trong đó, người ta nói về một người chồng còn trẻ, truyền bệnh cho vợ, cho con, cho người vú của con, vì thiếu hiểu biết. Trong đó người ta nghe tiếng kêu van thảm thiết : " Nếu tôi biết trước !", tiếng kêu vang ấy được lặp đi lặp lại trăm lần mỗi ngày.

Cha vay con trả

Khi tôi đang viết chương này, một người bạn hỏi tôi có thật là bệnh tim-la di-truyền như người ta thường nói hay không.

Tôi chỉ đưa cho ông ta xem một bức thư đăng tải hôm đó trên báo Times đề ngày 21-2-1922 : một thẩm phán nói rằng những trẻ con vô tội bị chết, hoặc loạn não, hoặc bị truyền nhiễm do bệnh tim-la thật là " đáng sợ đến tột bực".

Để làm ví dụ, ông đưa ra hai trường hợp mới xảy ra mà ông được biết. Hai trường hợp đều tương-tự và tôi chỉ kể ra đây trường hợp thứ nhất :

Một người đàn bà lấy chồng được mười lăm năm ; sau đó ít lâu, chồng bà lây bệnh dương mai cho bà. Bà điều trị gần khỏi, chồng bà lại truyền nhiễm cho bà một lần nữa ; lúc chết bà đang còn mắc bệnh. Bà có mười một đứa con, chỉ năm đứa còn sống. Năm đứa trong số kia chết vì bệnh dương mai. Còn một đứa rủi bị chết ngạt trong giường. Mấy đứa sống đều bị nhiễm dương mai, ngoại trừ đứa con gái đầu được mười bốn tuổi, sinh ra lúc bà mẹ chưa bị lây bệnh.

ĐẠO ĐỨC CỦA NGƯỜI TRÁNG SĨ

Tinh-thần nghĩa-hiệp

Theo những điều tôi đã nói ở trên về tảng đá ngầm này, chắc anh đã hiểu rằng nó tai hại cho cả đàn bà lẫn dàn ông. Nhưng nếu anh biết khéo lái con thuyền của anh, nó cũng có khía cạnh tốt đẹp.

Mái chèo nên dùng ở đây là tinh-thần nghĩa-hiệp

Phần nhiều những điều tôi đã chỉ bảo cho anh để giữ mình theo chính đạo đều hướng đến tinh-thần nghĩa-hiệp.

Ngày xưa, người hiệp-sĩ trung thành với lời thề của mình ; họ đã tuyên thệ phải có tinh-thần nghĩa-hiệp, nghĩa là che chở và giúp đỡ đàn bà và trẻ con.

Điều kiện trên buộc người đàn ông phải biết kính trọng, yêu mến đàn bà và trẻ con, đồng thời phải có hùng-lực và hùng-tâm để che chở họ trước sự phỉ báng, sự tàn bạo, sự lố lăng, và , có khi, trước sự sa ngã của chính họ.

Một người không có tinh-thần nghĩa-hiệp không xứng đáng làm người. Một người biết kính trọng đàn bà không bao giờ tự buông thả theo thú tính và cũng không bao giờ để cho một người đàn bà quên mất tự trọng và bị sa ngã vì mình. Người ấy biết chỉ đường tốt cho kẻ khác và không đi lạc đường.

Tôi đã thấy một người nhờ tinh-thần nghĩa-hiệp mà làm được một việc cao quý là cứu vãn một người đàn bà truỵ lạc ; chị ngỡ rằng ông ta sẽ cùng chị thông gian, ngờ đâu ông ta chả hề quan tâm đến chỗ lầm lạc của chị, mà lại đối đãi với chị rất có lễ độ làm cho chị phải hồi tâm. Chị biết rằng phải tự-trọng và lo xây-dựng lại cuộc đời của chị.

Nhờ tư tưởng và hành động, người ta có thể phát triển tinh thần nghĩa hiệp. Khi có tinh thần nghĩa hiệp rồi, anh thấy mọi vật trên đời, kể cả anh nữa, đều có vẻ cao quý và đáng tôn trọng.

Có tinh thần nghĩa hiệp là đề cao phụ nữ, tìm thấy phần ưu tú nơi họ, cùng là yêu thương kẻ yếu đuối, người già cả, hạng tàn tật và che chở trẻ con.

Muốn được như thế, phải biết tự chủ để cho tư tưởng ô-trộc khỏi xâm nhập vào tâm hồn, để duy trì ý niệm trong sạch và đứng đắn, để giữ vững ý thức cao thượng về bổn phận không gì lay chuyển được.

"Không phải việc tôi"

"Không phải việc tôi". Đó là lối nói quanh co của kẻ hèn nhát dùng để che đậy tinh-thần kém hào-hiệp của mình. Đã là người, tất cả cái gì hữu ích cho kẻ khác đều đáng cho mình "lưu ý".

Không phải là bất cứ việc gì của ai, mình cũng mó vào, chẳng hạn như hỏi người ta : "Anh đã tự cứu vãn chưa?", v.v…

Nhưng với tinh thần nghĩa hiệp, người ta có thể làm nhiều việc hay : cứu vãn một người đàn bà sa ngã, giúp cho một người trẻ tuổi muốn giữ mình trong sạch và thẳng thắn. Vả lại người ta còn làm gương tốt cho mọi người về đời sống thanh-cao và trung-thực ; người ta chứng tỏ rằng sống như vậy không có gì đáng xấu hổ.

Tự-chủ là do ý-chí của mình

Như tôi đã nói, anh nên nhớ rằng anh phải làm chủ lấy anh, và anh phải tự vạch con đường để đi đến hạnh phúc. Không nên hùa theo kẻ khác, mà phải có phương pháp thực tiễn để thẳng tình-dục xảy đến một cách tự nhiên.

Anh nên tránh xa bạn xấu, bạn trai hoặc bạn gái. Biết bao nhiêu công việc vừa tầm đang đợi chờ anh, các trò chơi lành mạnh: đấu quyền, đi bộ, du ngoạn, túc cầu, bơi thuyền, v.v… Trong khi nhàn rỗi, anh tìm công việc làm hay đọc sách thì xa lánh được những hành động đê tiện, đừng uống rượu, đừng hút nhiều thuốc, đừng ăn quá độ, đừng ngủ trên giường quá êm ấm, vì các thứ ấy là những loại kích-thích.

Tắm hằng ngày, hoặc, nếu có thể, bơi lội để giữ gìn thân thể rất sạch sẽ. Bịnh táo bón và sự biếng nhác không rửa bộ phận sinh dục hàng ngày có thể sinh ra ngứa ngáy rồi đưa tới chứng bịnh khác.

Nhất là lúc đến tuổi dậy thì, trong thời gian vài ba tháng, anh nên chống lại tà dục. Nếu anh đã qua thời kỳ ấy, mà còn có những tập quán xấu, cũng chưa phải là muộn lắm đâu. Nếu anh có chí, anh sẽ tự chủ được. Không bao giờ quá chậm và cũng không bao giờ quá sớm để trị bệnh.

Nhất là anh không nên nghe theo lời mấy thầy lang băm cho là bệnh trầm trọng. Đó là mánh lới nhà nghề để họ bán thuốc cho anh. Nên có hy vọng và tin tưởng vào anh.

Đó là một cuộc chiến đấu đối với anh, nếu anh quyết thắng, anh sẽ thành công và còn trưởng thành thêm qua cơn thử thách đó. Anh sẽ tỏ ra có nghị lực hơn, biết tự chủ hơn ; anh sẽ nhận thấy được lành mạnh ; và thân thể anh sẽ được hoàn toàn tráng kiện.

Anh cũng nên nhớ rằng anh chiến đấu như vậy, chẳng phải chỉ vì lợi riêng cho bản thân, nhưng còn vì bổn phận đối với xứ sở và nòi giống ; đến phiên anh, anh có bổn phận sinh ra những đứa con lành mạnh, vì thế anh phải giữ mình trong sạch.

Đôi người tưởng rằng thỉnh thoảng phải thỏa mãn dục tình thì về sau, khi có vợ, mới có kinh nghiệm. Không gì sai lầm bằng. Tránh nhục dục sức khỏe khỏi bị hao mòn, mà trái lại, còn được tăng thêm về mọi phương diện.

Về vấn đề này, tôi đã nhận được nhiều thư của bạn trẻ. Dưới đây là một trong các bức thư trả lời của tôi, nó có thể làm cho một số bạn trẻ khác vững lòng. :

"Tôi thật lấy làm sung sướng nhận thấy rằng, mặc dù có nhiều cám dỗ chung quanh, anh vẫn noi theo đường thẳng. Để trả lời câu hỏi của anh, không có gì đáng ngại ngùng, nếu anh tiếp tục sống như bây giờ anh sẽ lấy vợ được. Tôi biết nhiều ngườilúc nhỏ phóng túng, rồi tưởng là bất lực, không dám lấy vợ. Nhưng họ nhận thấy không có gì đáng lo ngại. Tôi mong rằng trường hợp anh cũng như thế".

Tự-kỷ ám-thị

Trí tưởng tượng thường làm cho mơ mộng rồi sinh ra tà dục.

Tuy nhiên, trí tưởng tượng lại là yếu tố rất quan hệ về phép tự-kỷ ám-thị và phép " tự chữa bệnh cho mình". Cho nên người nào hay mơ mộng là đã có sẵn khí giới để tự trị bệnh mình, nếu biết chú ý theo những điều tôi đã chỉ dẫn.

Anh-hưởng của mẹ

Phần nhiều người, khi đã đạt đến một địa vị cao quý, nhận thấy rằng sở dĩ họ thành công và có phẩm cách, phần lớn là nhờ ảnh hưởng của bà mẹ.

Lẽ tự nhiên, vì chính bà mẹ đã săn sóc họ, nuôi dưỡng họ từ lúc tấm bé. Bà đã tận tụy với họ.

Người con chịu ơn mẹ rất lớn, chẳng bao giờ trả hết được. Nhưng cách tốt hơn hết, là tỏ lòng biết ơn và ăn ở cho xứng đáng với công lao của bà. Có lẽ bà có tham vọng quá cao, là trông cho con được vẻ vang trong đời, và bà sẽ âm thầm buồn khổ biết chừng nào nếu con bà "hư" hoặc trở thành người vô dụng.

Các bạn thanh niên ít chú ý đến điều đó ; họ không ngờ họ đã tàn nhẫn đối với mẹ họ ; họ quên công lao của mẹ họ và mẹ họ chỉ mong họ nhớ ơn một chút là đã lấy làm sung sướng lắm rồi.

Tôi còn nhớ ông Thomas Lipton kể cho tôi nghe một câu chuyện của ông. Ông làm việc trong một hãng buôn ; khi nào ông lãnh lương tuần đầu trong tháng, ông đem số tiền ấy giao lại cho mẹ ông ; bà sung sướng lắm. Bà nói : " Thomas, chắc không bao lâu nữa, con sẽ đem một chiếc tàu về cho mẹ".

Câu nói ấy đã tác động mạnh vào trí óc ông và ông bắt đầu có tham vọng. Ông gắng hết sức để đạt mục đích : kiếm khá tiền để mua một chiếc tàu dâng cho mẹ ông.

Ông kể cho tôi nghe rằng trong cuộc đời gian lao của ông, lúc tốt đẹp hơn hết là lúc ông dâng cho mẹ ông chiếc tàu mà ông đã mua được.

Vì vậy, anh nên nhớ rằng anh sẽ mãn nguyện trên bước đường thành công, đồng thời anh sẽ đem lại cho mẹ anh, là người rất xứng đáng, một nguồn hạnh phúc thật sự.

Và khi nào anh bị tà dục cám dỗ hoặc gặp những khó khăn như tôi đã nói trên, anh nên nghĩ đến mẹ anh. Anh tự hỏi bà mong muốn gì. Anh hành động theo ý nghĩ đó, anh sẽ vượt qua các trở ngại.

Bảo vệ sức khỏe của anh tức là góp sức vào công cuộc bảo vệ giống nòi

Như tôi đã nói trong những điều tôi chỉ dẫn trên đây, tôi chỉ tìm cách giúp anh ta tiến trên con đường hạnh phúc.

Hạnh phúc tùy thuộc một phần lớn ở sức khỏe ; nhưng nếu anh biết rằng anh góp phần vào hạnh phúc chung của xứ sở, anh cũng tự thấy sung sướng. Nếu anh không đủ sức khỏe, bị bất lực, nếu anh khong thể có những đứa con tráng kiện, thì cưới vợ cũng vô ích, đôi khi còn là một tội lỗi nữa. Trách nhiệm làm cha của anh còn là dạy dỗ cho con cái được trưởng thành và biết giữ gìn sức khỏe của chúng.

Con người là một bộ máy kỳ diệu trong đó các bộ phận dung hợp cùng nhau.

A. – Thần-kinh-hệ thành lập sự giao-thông-tin-tức giữa não và các phần của thân thể .
B. – Bộ não tiếp nhận ý tưởng, và điều khiển hành động của thân thể.
C. – Thực quản đưa đồ ăn từ miệng xuống dạ dày.
D. – Khí quản đem không khí vào phổi.
E. – Tim bơm máu tốt vào các phần trong thân thể, rồi đem máu qua phổi.
F. – Nhờ dưỡngg khí, phổi làm cho máu tốt trở lại.
G. – Dạ dày chứa đồ ăn của thực quản chuyển xuống, trộn với vị toan rồi truyền sang ruột.
H. – Gan giúp phần vào việc phân tích chất bổ và chất độc trong đồ ăn.
I. – Ruột : ống dài độ 6m ; đồ ăn tiêu hóa ở đó, trong ba, bốn giờ ; chất bổ trộn vào máu ; phần vô dụng xuống đại trường.
J. – Thận lọc máu, đưa nước và các chất độc qua bong bóng.
K. – Bong bóng chứa nước tiểu rồi bài tiết ra ngoài.
L. – Ruột già đưa phân ra ngoài thân thể.

Anh thấy chưa? Ở nước ta, nhiều người vì kém sức khỏe mà không được hoàn toàn hạnh phúc ; nếu họ biết đứng đắn và biết giữ mình thì có đâu đến nỗi.

Trong ba người chỉ có một người thật lành mạnh, và trong mươi người thì có một người bị tàn tật. Anh biết không?

Trong số tám triệu thanh niên (quả là hạng thanh niên, chứ chẳng phải hạng già yếu) bị động viên trong trận đại chiến, bác sĩ thải hồi hơn một triệu vì thiếu sức khỏe!

Phần đông số thanh niên này lúc mới sinh ra vẫn lành mạnh, nhưng vì cha mẹ lầm lỗi hoặc chính họ lầm lỗi, mà thành ra suy nhược.

Trong số đó có một phần đông hơn lúc mới sinh ra yếu đuối vì lỗi tại cha mẹ (thường thường so các chứng bệnh hoa liễu).

Ở Anh-cát-lợi, hàng năm có đến 14.000.000 tuần bỏ mất, nếu người ta tổng cộng số giờ không làm việc được vì bệnh hoạn. Thế là mất biết bao nhiêu tiền của, bỏ biết bao nhiêu công việc. Nếu người ta biết thận trọng giữ mình và biết tự lo điều trị thì có đến nỗi thiệt hại như thế đâu.

Nếu anh là một người thợ máy xe lửa hay là một người tài xế xe hơi, anh nhận thấy rằng cần phải chăm nom rất nhiều đến máy móc để dầu mỡ được đầy đủ, xăng hoặc hơi nước được cung cấp đúng mức. Anh phải sử dụng nhẹ nhàng các bộ phận điều khiển, giữ gìn hoàn hảo các phần trong bộ máy : muốn xe chạy đều, phải hiểu biết từng bộ phận trong máy móc và cần phải luôn luôn chú ý từng ly, từng tí.

Nhưng thân thể anh lại còn quý báu kỳ-diệu hơn tất cả những bộ máy do người chế tạo ra ; để giữ gìn nó, cần phải thận trọng nhiều hơn, hiểu biết nhiều hơn. Vả lại, anh có thể làm cho nó tốt hơn, mạnh hơn, điều kiện mà các nhà kỹ sư không thể làm được đối với máy móc.

Thế mà, ít người biết đến các bộ phận trong bản thân họ và cách làm việc tuyệt diệu của các cơ quan ấy : Họ điều khiển một bộ máy mà họ không hiểu đến, không chăm nom đến, thế mà họ lại muốn cho nó chạy tốt, chạy đều!

Làm thế nào cho được mạnh mẽ và giữ sức khỏe

Khi tôi công tác trong miền rừng rú, bên bờ biển phía tây và phía đông ở Phi-Châu, là nơi thường có bệnh sốt rét, tôi nhận thấy rằng ngày nào chúng tôi hành quân thì phần đông được mạnh khỏe ; nhưng ngày nào nghỉ, không đi, tất nhiên có một số lên cơn sốt. Về phần tôi, tôi kết luận rằng trong khi hoạt động, mồ hôi bài tiết các chất độc, máu được lọc sạch và tươi tốt lại.

Trong ngày nghỉ, chúng ta ít đổ mồ hôi, chúng ta lại ăn nhiều, do đấy sự bài tiết bị giảm bớt.

Vì vậy, trong những ngày nghỉ ; tôi tập luyện đều đặn, tôi ăn và uống điều độ như thường lệ.

Tôi không đau một ngày nào hết, và có lúc suốt một tuần lễ, chúng tôi phải đi trung bình mỗi ngày 32 cây số, trong bầu không khí rất ẩm thấp và rất nóng. Chưa lúc nào, tôi thấy được mạnh khỏe đến thế.

Một sĩ quan da trắng đi với tôi, vì đau, mà phải có người khác thay thế đến năm lần. Tôi nhất định giữ cho máu tôi được trong sạch và tươi tốt. Máu tươi tốt làm cho các sớ thịt, các bắp thịt và thân thể được nảy nở và tráng kiện.

Tim cho máu chạy vào khắp các thân thể là một bộ phận tối quan trọng. Vì thế, anh phải hết sức trông nom đến nó. Những người không hiểu biết hoặc không nghĩ đến, thường làm cho tim mệt vì để nó làm việc quá nhiều trong các trò chơi, trong các cuộc thể thao, hoặc vì hút thuốc nhiều quá, uống rượu nhiều quá.

"Bước Hướng đạo" nghĩa là chạy vài ba chục bước rồi đi vài ba chục bước làm cho tim đỡ mệt khi phải chạy trên quãng đường dài.

Không khí trong sạch

Máu cần có dưỡng khí, nghĩa là không khí trong sạch, để được tươi tốt. Ở trong nhà, không có không khí trong sạch, làm cho máu xấu mau chóng. Không biết vì sao, lúc đó người ta tự thấy uể oải.

Về phần tôi, mùa hạ cũng như mùa đông, tôi ngủ ngoài trời. Khi nào tôi phải ở lâu trong nhà, tôi mới thấy uể oải. Khi nào tôi ngủ trong phòng, tôi thấy nhức đầu.

Số báo British Medical Journal về tháng 2 năm 1922 có nói rằng đời sống ngoài trời làm tăng sự tư dưỡng (một danh từ mới! Có nghĩa là rút được tối đa phần hóa chất trong đồ ăn) của bệnh nhân trong một bệnh viện đến 40% trên mức trung bình .

Sự sạch sẽ

Tôi đã nói cần có sự trong sạch trong thân thể, nhưng cũng cần có sự sạch sẽ ở phía ngoài thân thẻ đẻ giữ sức khỏe.

Những người nài ngựa có tiếng là sạch sẽ. Nguyên nhân là thế này, mỗi ngày họ phải tắm chải cho ngựa hai lần, nên họ biết rằng da và toàn thân phải hoàn toàn sạch sẽ mới mạnh khỏe được.

Người ta không thể cứ luôn luôn ngày tắm một lần, nhưng có thể luôn luôn dùng khăn ướt để lau.

Sự hô hấp

"Ngậm miệng là phương pháp để bảo toàn sinh mệnh". Đó là tên một quyển sách nhỏ của Catlin, người đã rút được nhiều kinh nghiệm trong khi tiếp xúc với người da đỏ.

Giống người này tập luyện cho con họ hô hấp bằng mũi và không hô hấp bằng miệng từ lúc chúng còn nhỏ tuổi. Vì hai lẽ : thứ nhất, tập trung cho chúng có thói quen là ban đêm ngủ không ngáy cho địch khỏi nghe ngóng được ; thứ hai, họ cho là người nào để hở miệng thì kém về tính khí.

Một người Anh-cát-lợi có chuyện phải đấu gươm với người da đỏ, vì muốn chơi thẳng thắn, người Anh-cát-lợi không muốn dùng súng, thứ khí giới mà người da đỏ không quen dùng. Anh ta mới đề nghị ở trần cả hai, mỗi người cầm con dao để giải quyết mối thù.

Người da đỏ mỉm cười, trả lời rằng nếu người kia thật tình muốn thế thì y cũng sẵn sàng, nhưng y biết trước rằng người kia sẽ thua. Khi người ta hỏi y tại sao mà biết trước được như thế, y đáp rằng vì người Anh kia thường để hở miệng ; mà người như thế là có triệu chứng kém tính khí, không đáng sợ.

Chúng ta đều biết rằng để hở miệng lại có hại cho sức khỏe, vì người nào thở bằng miệng, chất trùng độc theo vào ; còn thở bằng mũi thì ở trong lỗ mũi có chất nhờn ngăn chặn các thứ ấy lại.

Bệnh cúm, cùng các thứ bệnh khác đang rình mò chung quanh ta, chỉ chực chờ cho chúng ta thở bằng miệng là đi theo vào.

Răng

Người ta cho rằng gần một nửa các chứng bệnh trong quần chúng do răng xấu sinh ra.

Tuy rằng nhiều người có răng tốt lúc còn nhỏ tuổi, nhưng vài mươi năm về sau ít người giữ được toàn vẹn và thiếu sự chăm sóc.

Người ta không vẽ cho trẻ con biết rằng đánh răng thật sạch sau bữa ăn là một điều cần thiết, cũng có những người lớn không ngờ thế. Khi đau răng, đau lợi, chẳng những không nhai kỹ được đồ ăn, mà còn có thể nuốt chửng vi trùng độc sinh sản ở trong miệng. Như thế, anh nhiễm độc, rồi lần lần sinh bệnh mà không biết.

Nếu anh muốn thấy trùng độc ở trong miệng như thế nào, anh làm thí nghiệm này : Lấy một cốc nước, đổ vào một ít péroxyde dưỡng khí ; rồi nhúng vào đấy một cái bàn chải răng còn sạch. Anh không thấy gì hết.

Bây giờ anh đánh răng cho kỹ, nhúng cái bàn chải trở lại vào ly nước ; anh sẽ thấy vô số những núm hơi nổi lên mặt nước ; đó là những trùng độc đã trừ khử được.

Trước đây, tôi đã nói cho anh biết về đồ ăn, sự điều độ, về thuốc, về rượu, về giấc ngủ.

Vậy nếu anh muốn được mạnh khỏe và hàng ngày giữ sạch sẽ bên trong và bên ngoài thân thể, nên tập thể dục ngoài trời, ăn đồ lành (nhưng đừng ăn quá nhiều), ít hút thuốc và uống rượu, thở bằng mũi, rồi anh sẽ cảm ơn Thượng-Đế đã ban đời sống cho anh.

HIỂM TRỞ THỨ TƯ

HẠNG TU HÚ VÀ BỌN KHOÁC LÁO

Phía đen tối của tảng đá ngầm này là để cho hạng tu hú, bọn lập dị, bọn khoác láo và bọn quá khích lừa phỉnh.

Phía tốt đẹp là sự tu tiến bản thân và sự tận tâm với xứ sở để tránh các quỷ kế.

Các loại tu hú

Trong loài người cũng có kẻ bắt chước chim tu hú.

Hạng tu hú làm chính trị, kẻ chủ mưu hấp dẫn.

Cái cân bàn.

Chúng ta cần cải tiến, không cần cách mạng.

Giáo dục rất cần cho mọi người.

Làm một thứ tu hú tham lam.

Hay một thứ tu hú xu thời.

Hay một thứ tu hú tự phụ là có hại.

Tự tu dưỡng

Tự lo tu dưỡng cho khỏi bị bọn tu hú lừa phỉnh hay lợi dụng.

Sách và cách đọc sách.

Du hành, một phương tiện giáo dục.

Phô diễn tư tưởng trong nghệ thuật.

Phô diễn tư tưởng trên diễn đàn : đôi lời khuyên nhủ.

Điều nên biết về bổn phận công dân.

Khi lãnh một chức vụ, mục đích là để phụng sự.

Bổn phận công dân ; cách chuẩn bị.

Bộ máy nhà nước.

Cách thành lập chánh phủ.

Đế quốc và hai phương diện của vấn đề.

Vua đối với đế quốc.

Sự giao tế trên trường quốc tế.

Quyền lợi và khả năng của công dân mở rộng cho tất cả mọi người.

Danh ngôn để suy gẫm.

Con tu hú làm thế nào để ép buộc
các con chim khác theo ý muốn của nó

Anh đã bao giờ quan sát việc làm của con tu hú chưa? Nó vừa có thái độ của kẻ lợi dụng, vừa có thái độ của người cộng sản ; khi chim mái muốn đẻ, nó không thèm làm tổ. Nó đi tìm tổ của một thứ chim khác, thường là tổ của chim cà cưỡng, nhỏ bé và hiền lành. Tìm được tổ rồi, nó cứ choáng lấy, không đếm xỉa đến sự phản đối của tài chủ. Nó lấy mỏ gắp một cái trứng trong tổ ra, rồi đẻ một cái trứng của nó vào đấy, đoạn nó đến một nơi gần đó để ăn quả trứng đã cướp được. Chim cà cưỡng đành lặng lẽ thừa nhận tình trạng và ấp ủ trứng của tu hú. Kết quả là một con chim con, lớn xác, xấu xí, bắt đầu cắn mổ bạn đồng tổ với nó từ khi nó chưa mở mắt, rồi lần lượt nó hất hết chúng xuống đất để chiếm đoạt lấy một mình cái tổ, đồ ăn của chim mẹ tha về, v.v…

Chúng ta đều biết tiếng kêu chát tai của tu hú, nó muốn tự xưng là hơn cả các loài chim.

Nhưng chẳng phải chỉ trong loài chim mới có chuyện như thế, mà trong loài người cũng có hạng tu hú.

Tu hú trong loài người

Tuhú trong loài người là kẻ thường tự mãn, bất kỳ trong vấn đề gì, cũng cho quan điểm mình là phải, không hề đếm xỉa đến ý kiến kẻ khác. Họ chỉ chú ý đến cá nhân họ, và ở đời họ chỉ làm việc gì có lợi cho họ thôi ; họ lợi dụng công việc của hạng thấp kém và tìm cách loại trừ kẻ nào làm trở ngại bước tiến của họ. Hạng tu hú trong loài người xuất hiện dưới nhiều hình thức : kẻ lập di, kẻ hô hào chính trị trước quần chúng, kẻ vô tín ngưỡng, kẻ xu thời, và những kẻ cực đoan khác.

Hạng tu hú đó có hai cách làm hại.

Cách thứ nhất là anh có thể bị lôi cuốn theo họ ; cách thứ hai là anh có thể trở thành tu hú như họ.

Kẻ chủ mưu hấp dẫn

Anh đã thấy vịt trời sa lưới chưa?

Người ta cho một con chó đã được huấn luyện trước nhảy cỡn dọc bờ sông, gần chỗ có giăng lưới. Cả bầy vịt thấy vậy bắt chước làm theo, tuy rằng chúng vẫn tỉnh táo ; rồi tự nhiên chúng sa vào bẫy một cách bất ngờ.

Anh đã có khi nào đến chỗ bán hàng của người Ca-lê-đô-niên (*Calédoniens*) tại Luân Đôn vào một ngày thứ sáu chưa? Ở đó có đủ loại con buôn bán đồ cũ, rất lõi trong nghề. Họ mời mọc, họ múa may. Họ làm cho anh nghe bùi tai và thích ý, đúng như con chó đã dụ dỗ mấy con vịt trời kia.

Mấy lần, tôi suýt sa vào lưới họ, lúc tôi đi ngang qua giữa đám đông ấy.

Tôi định tìm mua một cây đèn nến bằng đồng để trên lò sưởi. Tí nữa, tôi suýt mua lô đồ số 4. Chả có gì liên quan đến cây đèn nến cả, nhưng tôi bị người rao hàng thôi miên và tôi đã trả giá. Trong lô đồ ấy có đôi món tàm tạm gần sở thích của tôi như một cái yên cũ, một cái dũa và một chiếc áo lót cũ.

Nhưng họ quảng cáo khéo quá làm cho tôi suýt nữa lại bị mắc bẫy. Đi xa hơn một quãng, tôi lại sa vào một tay buôn khác có lợi-khẩu nữa, người ấy bán một cặp màn ren. Ở đây, tôi cũng suýt bị lôi cuốn, không phải vì thấy đồ cần thiết, mà vì người bán hàng nói rằng họ có việc gấp rút, phải vội thanh toán đồ đạc để đi, lô đồ này là lô cuối cùng, giá rất hạ. Anh ta cần đi gấp, không nên bỏ qua việc hiếm.

May quá, tôi đi lảng được ra nơi khác. Một giờ sau, tôi trở lại, thấy người kia vẫn còn đứng đó, bán từng chiếc màn như bán bánh mì (vì anh ta gấp lắm), thúc giục người ta mua cho mau – để rồi đến lúc về nhà ai nấy tha hồ hối tiếc.

Thì đây, kẻ hô hào gào thét về chính-trị cũng giống hệt như thế ; với giọng điệu ba hoa, anh ta đột nhiên thao túng được một đám người ; họ hả miệng, lóng tai khen ngợi anh ta, mà không hề nghĩ rằng cần phải hiểu hai mặt của một vấn đề. Anh ta mặc sức lung lạc họ và cả bọn họn gã theo anh ta như sung chín ; rồi họ tập hát một bài hát cách mạng hoặc một bài hát quốc gia, tùy theo anh ta tuyên truyền chủ-nghĩa cộng-sản quá khích hay chu- nghĩa đế-quốc cực đoan. Anh ta thôi miên cả một đám người. Nhưng anh ta không thể lôi cuốn những người không ưa hùa theo quần chúng.

Chẳng phải chỉ có hạng người hùng biện kia mới nắm được quần chúng kém suy nghĩ, mà còn các nhà văn nữa. Khi người ta thấy một mẩu giấy in, người ta thường cho là trong đó nói chuyện thật. Anh thường như lời trong Kinh Thánh tất cả những điều anh đọc trên mặt báo, đến khi anh dò xét lại kỹ càng mới biết đó chỉ là ý kiến của một cá nhân viết để kiếm tiền hay để bênh vực một quan điểm nào đó.

Có những nhà văn danh tiếng đã nghiên cứu những vấn đề trọng đại, rồi đem trình bày rõ ràng lại cho những người chưa có thì giờ hoặc chưa có dịp xét đến các vấn đề ấy.

Các nhà văn đó cũng còn có thể lầm lạc, hoặc thiên lệnh, họ thường tô quá đậm các bức tranh của họ ; vì thế không nên hoàn toàn tin vào họ. Nếu họ trình bày một phương diện của một vấn đề, ta nên đọc thêm các nhà văn danh tiếng khác viết về khía cạnh khác của vấn đề đó.

Rồi còn có những con rắn núp dưới hoa ; đó là những người bỗng nhiên lung lạc được anh, trong một câu chuyện, về một vấn đề trọng đại ; họ lấy danh nghĩa của những đoàn thể có tôn chỉ rất hấp dẫn hoặc dùng danh từ rất kêu như " nghĩa đồng-bào" để lôi cuốn anh. Hạng người ấy chả hiếm gì chung quanh anh ; vì thế, anh nên mở ít nhất một con mắt, hai lỗ tai và toàn trí của anh để xét đoán. Hạng tu hú trong loài người và hạng rắn đó nhằm một mục đích nhất định khi họ lôi cuốn đám thanh niên đầy hứa hẹn về tương lai theo phe họ. Đôi khi mục đích ấy không có gì tai hại, nhưng thường thường nó che đậy một tệ đoan.

Cái cân bàn

Những người trong hai phe đối lập nhau có thể bày tỏ cho anh những quan điểm quá khích. Họ là những con tu hú đang gào thét trên thế giới để cho quần chúng chú ý.

Nhưng may mắn cho xứ sở là giữa những hạng người cực đoan ấy còn có một số đông người biết lẽ phải, tuy họ không lên tiếng nhưng họ ung dung suy nghĩ : hạng thợ thuyền khá,

hạng chủ nhân có nhân đạo, hạng ân nhân tận tâm của xã hội, nói một cách khác, có một số người sẵn sàng chơi thẳng thắn, sẵn sàng dung hòa nhau để phụng sự quyền lợi chung. Các phần tử kiên trì này giữ mức thăng bằng giữa các bọn quá khích.

Canh tân và cách-mạng

Việc canh tân thực sự là một vấn đề trọng đại liên quan đến tất cả các ngành hoạt động, công và tư ; vấn đề ấy cần được những người vô tư nắm lấy và nghiên cứu cẩn thận để đem lại lợi ích cho toàn dân mà tránh khỏi tai hại.

Những người cao niên có nhiều lịch duyệt ở đời chẳng hiểu những người quá khích có thể làm gì để thay thế cho chính thể hiện tại. Hạng người tuổi tác ấy nhận thấy rằng những tiến bộ chắc chắn là kết quả của những bước tiến theo chiều hướng tốt ; thành quả của một cuộc tiến triển chung, một lối phát triển tự nhiên, còn một hiến pháp xây dựng vội vã chẳng qua là một thứ hạng xấu.

Lớp người trai trẻ của thế hệ mới quá nóng nảy. Lúc trước, tôi có sống chung một thời gian trong một miền độc ở Tây-phi với một vị giáo sĩ. Ông là người thứ tư đến truyền giáo ở đây trong khoảng bốn năm qua. Ba vị đến trước hoặc là chết tại đấy, hoặc là được đổi gấp đến nơi có khí hậu tốt hơn. Anh hưởng của Ki-tô giáo đối với người bản xứ quá ít, tôi hỏi ông điều đó có cân xứng với sự hy sinh như thế không? Ông bảo rằng không bao giờ ông mong cầm nắm được những kết quả hiện tại, nhưng ông biết rằng hạt giống ông gieo ở thế hệ này, dù nó còn nằm nín trong đất sẽ lần lần đâm rễ rồi trưởng thành ở thế hệ sau : nó có thể đơm bông, ra trái ở nhiều thế hệ sau nữa.

Thế đó, vị giáo sĩ làm việc với một tinh thần sáng suốt. Nếu chúng ta mở rộng tinh thần ấy thêm một chút nữa để cố gắng làm cho xứ sở tiến lên, thế nào kết quả cũng phải hoàn hảo về sau.

Nhưng hạng quá khích ưa xông pha dưới làn tên đạn hơn là cần cù xây dựng nền móng trong bóng tối.

Tự-do tư-tưởng

Tự do cá nhân chỉ đúng khi nào nó không phạm đến lợi ích chung. Mỗi ngươi nên có ý kiến riêng của mình, nhưng phải có giới hạn. Tất cả chúng ta đều đồng ý rằng với một chế độ xã hội thành thật, chúng ta có thể cố gắng xóa nhòa một điều sỉ nhục đang đè nặng trên nền văn minh, gần khắp mọi nơi : khuyết điểm cua chế độ và thiếu điều kiện mà có những người vô tội phải chịu đày ải vào một đời sống khốn khổ. Chúng ta đều mong muốn làm sao cho mỗi người do Chúa sinh ra ở thế gian này có cơ hội như nhau để hưởng thụ sự vui sướng ở đời, đừng bị sự nghèo khổ ràng buộc ngay từ lúc đầu. Nhưng hạng tu hú không thể giải quyết vấn đề này, đến pháp luật cũng không làm gì được. Tất cả mọi tầng lớp phải hợp tác và đồng ý chí mới giải quyết nổi : chỉ trong điều kiện này, những đồng bào ít may mắn của chúng ta mới mong thoát khỏi cảnh khó khăn, nhất là họ sẽ hưởng thụ được một phần giáo dục về tính khí để tự đào tạo một địa vị cho mình.

Chính – phủ

Tôi đã qua nước Nga và nhiều nước văn minh trên thế giới. Vua hoặc Tổng thống làm quốc trưởng, hình như không ảnh hưởng mấy đến hạnh phúc của nhân dân. Thật ra, Tổng thống Hoa Kỳ có quyền quyết đoán nhiều hơn vua nước Anh.

Người ta kể lại rằng trong cuộc thương nghị hòa bình, khi Tổng thống Wilson qua Pháp để bày tỏ quan điểm của người Mỹ, ông nhận được một điện tín như sau ở Washington gởi đến : " Về gấp, nếu không người ta tuyên bố một nước cộng hòa ở Hoa Kỳ".

Theo hiến pháp của chúng ta, vua không cầm quyền chính, mà giữ cho chính phủ thi hành đúng hiến pháp. Vua không có quyền tuyên chiến, mặc dù vua có ảnh hưởng lớn trong việc bảo vệ hòa bình. Vua lên ngôi do sự kế truyền, chớ chẳng có một chánh đảng nào bầu cho cả : từ thuở nhỏ vua đã được huấn luyện theo địa vị của mình, ngoài lề các xu hướng về chính trị. Có một điều đáng nói là Quốc-gia chịu tổn phí nhiều cho một quốc vương, nhưng đó cũng là trường hợp đối với các quốc trưởng. Ở Anh lại không hẳn như thế, vì vua có của cải riêng để góp phần vào việc chi dụng.

Trong một vài nước, Tổng thống do chính đảng của ông ta bầu lên trong nước khác Tổng thống dựa vào thế lực quân sự để nắm lấy quyền hành. Trong nước khác nữa, Tổng thống và chính phủ của ông lợi dụng cơ hội và quyền thế của mình để vơ vét.

Đảng Lao-động ở Anh

Ơ nước Anh, đảng Lao-động chẳng những là một chính đảng mà thôi nhờ công trình của những người đứng đắn và sáng suốt, nó có những thành tích tiến bộ và trở thành một cơ cấu quốc gia. Đảng-viên của nó bị bọn quá khích lung lạc, bọn này gào thét chung quanh họ và cố sức lôi kéo họ theo phương sách bạo lực của chúng. Nhưng bọn quá khích đó, phần đông là người ngoại quốc, chúng quên rằng đảng viên ấy là người Anh.

Các nghiệp đoàn đã trở thành những tổ chức to lớn để bảo vệ quyền lợi của thợ thuyền, cũng như bây giờ các Hợp-tác-xã và các Hội Ai-hữu-lao-động là những cơ quan thương mạikếch xù trong đám thợ thuyền vậy.

Người ta đang khuyến khích và đòi hỏi sự giáo dục cho thế hệ trẻ của công nhân. Phải có chí khí và văn hóa để cho phần đông nhân dân hưởng thụ được thú vui ở đời.

May mắn thay, các lãnh tụ xã hội cũng như các lãnh tụ lao động thông cảm điều ấy, tất cả những người có lòng vì nước vì dân cũng vậy. Mặc dù quan điểm khác nhau, họ đều đồng ý về một điểm mà họ cho là quan trọng hơn hết là : công-dân giáo-dục.

Nhờ thiện chí và sự hợp tác của tất cả mọi người, những bước tiến về hướng ấy đã bắt đầu ; hai tính đức trên là bí quyết để đem lại hòa bình và thịnh vượng cho dân tộc về tương lai.

Nhưng không nên ngồi đó mà chờ các trường đại học đến tìm anh, cũng không nên nghĩ rằng đại học đường sẽ lo liệu tất cả mọi sự cho anh. Một phần lớn giáo dục, tốt hơn hết là do mỗi người tự đào tạo lấy (nếu họ biết chịu khó).

Vì lý do đó mà tôi làm phiền anh với quyển sách này.

Hạng tu hú nhiều tham vọng

Như trên tôi đã nói, ngoài việc bị kẻ có lợi khẩu lừa phỉnh, người ta cũng co thể ra mặt dạy đời.

Trong lúc tuổi trẻ, nhiều người tưởng mình có "tài" : chính trị gia, thi sĩ, triết gia, diễn giả, nghệ sĩ, v.v…Riêng tôi, tôi cũng đã làm một trong các loại tu hú đó – tôi đã hăng hái muốn trở thành một cán bộ đắc lực trong phe xã hội hoặc một giáo sĩ tận tụy và đã mang cà-vát xanh có cái huy hiệu.

Nếu anh muốn xem một tập chuyện đi đường lý thú, vui tươi và đượm mùi triết lý, tôi khuyên anh đọc quyển "Đêm tốt đẹp của nhà quỉ-thuật" trong đó J.B.Morton kể chuyện gặp gỡ của một người du lịch và một người đi chào hàng. Người chiêu hàng nói : " Tôi thích công việc làm của tôi, quả thật là thích thú khi đưa cho người ta xem kiểu hàng và lượm lặt khách hàng ở chợ. Nhiều khi có những cái chợ đáng xem lắm ; tôi di động luôn, đến nhiều nơi, gặp nhiều người. Tôi không hề bị công việc trói buộc, kềm chế. Tôi là một du tử và đôi khi tôi quên chú ý đến việc thương mại. Chắc là tôi sẽ bị mất chỗ làm một ngày nào, tôi sẽ đi đánh dương cầm cho nhà chớp bóng. Tôi không có tham vọng, tôi chỉ muốn tiếp xúc với thực tế ở đời và đến một chừng mực nào, tôi muốn sống đời sống của tôi."
Người du lịch nói: " Tham vọng là một điều hay không phải hoàn toàn vì lợi".

" Ông có tham vọng không? " Người chiêu hàng hỏi.

" Có chớ, người du lịch đáp lời, và các bạn tôi cũng có. Chúng tôi muốn có tên trong văn đàn. "

Người chiêu hàng mỉm cười, như cha mẹ mỉm cười khi thấy đứa con còn tấm bé tỏ vẻ thông minh.

Ông ta nói : "Đó là một thời kỳ mà ai cũng phải đi qua. Tôi cũng vậy, có một thời tôi tự coi như Paderewski; tôi để tóc dài, tôi không cắt móng tay, tôi ăn ít, tôi đọc những sách tồi tệ và mơ mộng theo ái tình. Nhưng nay tuổi cao rồi, thời kỳ ấy không còn nữa".

" Vậy, bây giờ, ông có sung sướng không? "

" Có chớ ".

Ông ta có lý. Một người có tham vọng muốn nổi danh hay là muốn hơn người đồng thời, thường bị thất vọng rồ sinh ra ganh tị, oán ghét, độc ác với những kẻ hơn mình.

Tham vọng làm điều lành là điều đáng kể hơn hết và đưa mình đến hạnh phúc.

Nhưng tham vọng muốn cho cá nhân mình được coi như bậc siêu đẳng chỉ làm cho mình thêm tư phụ. Ví như muốn trở thành một họa sĩ, có khó gì đâu. Chỉ cần một mớ màu sắc, một chút ngông cuồng, là anh vẽ vời lên vải được rồi. Nếu anh còn có lý trí thì sau một thời gian chơi theo kiểu đó, anh không thấy có hứng thú nữa.

Thiếu tính trào phúng

G. K. Chesterton cho rằng hạng tu hú tầm thường không nhận thức được ý nghĩa của lối trào phúng.

Ông ta nói: " Hình như ít người hiểu cách đúng lời thô kịch để chống đối lại những câu chuyện vô lý. Ví như một người nói không có gì gọi là tư hữu được, bao nhiêu tư sản của người ta cần đem ra phân phối hết. Anh nói lại: "Thế là ông muốn cho người ta có bót đánh răng chung và bận quần chung". Người kia sẽ cho anh nói ba-lơn khi đang thảo luận. Điều đáng chú ý là chính ông ta đưa ra một nhận xét vô lý. Chính ông ta nói ba-lơn mà không biết, còn anh lại thấy rõ ràng ý nghĩa trong câu nói ba-lơn của anh. Đừng tưởng rằng tôi lấy ví dụ này để bày tỏ ý kiến của tôi về chính trị hay về chuyện gì khác. Những người mà ta thường gọi là phe phản động hay đưa ra luận điệu vô lý như thế. Như có lần, một cựu võ quan hay một người của đoàn thể nói với tôi rằng: " Tôi luôn luôn lấy súng giặc đánh giặc". Tôi trả lời : " Ông muốn đốt một con ong phải mất bao nhiêu thì giờ?" hay là: " Kẻ ăn thịt

người thấy mùi ra sao?". Nói như vậy, người kia có thể cho anh là kỳ quặc, nhưng thật ra chính họ mới quái gở".

Rồi còn kẻ xu thời

Sự đưa đòi trong việc đấu tranh giai cấp là một nguyên nhân làm náo động xã hội hiên thời, rất có hại cho xứ sở.

Này các bạn thanh niên, các anh có thể chấm dứt tình trạng đó, nếu các anh thật tâm muốn thế.

Những bạn thanh niên sung túc, may mắn được phần giáo dục khá hơn, các anh nên lấy tình bằng hữu và hảo tâm đối đãi với những bạn thua sút hơn.

Nếu các anh là hạng người quí phái – như các anh tự hào – các anh nên thực hiện điều ấy. Thật ra, tôi lấy làm sung sướng nghĩ rằng trong các trường trung học và đại học, điều ấy đã thực hiện rồi không phải vì lòng thương hại, nhưng vì tình thân ái. Hạng tiền bối đã thực hiện điều ấy trong thời kỳ chiến tranh để cứu vãn xứ sở : họ cùng nhau hy sinh, võ quan và binh sĩ coi nhau như bạn hữu.

Còn các bạn không được sung túc, các anh tự thấy mình hẹp hòi nếu tỏ ra khó tính và xem thường những kẻ đã hơn mình trong một trò chơi, có phải không? Như thế là kém tinh thần thể thao!

Vậy thì đối với một người may mắn có nhiều của cải hơn mình, các anh cũng nên tỏ tinh thần thể thao. Họ là đồng bào, là công dân, họ cũng là một người tốt.

Cũng như một nhà buôn từ thời kia, một nhân vật trong sách của Chevalier :

" Ông ta đáng yêu lắm, khi người ta hiểu biết ông ta,
Nhưng phải tìm hiểu ông ta trước đã ".

Nếu anh chơi túc cầu với người ấy, một người chọi một người, y phục như nhau, và cũng lấm láp như nhau, có khác nhau mấy tí đâu. Phải, lớp tiền bối của anh, kẻ giàu và kẻ nghèo, quí tộc hay thường dân, cũng chịu lấm láp như nhau dưới hầm trong trận đại chiến. Họ chia sẻ những điều rùng rợn và những cơn nguy hiểm, và đến lúc chết họ cũng không rời nhau.

Như thế thì còn kẽ hở đâu cho phong trào xu thế lọt vào; họ đã chứng tỏ rằng sự khác biệt về giai cấp không có gì sâu sắc. Trong người họ và trong tâm hồn họ vẫn là đồng bào.

Vì thế cho nên, các anh là lớp thanh niên của thế hệ mới, dù giàu, dù nghèo, các anh nên noi theo tinh thần thân ái đó, bằng cách chứng tỏ rằng các anh đều là bạn tốt với nhau, như thế, các anh mới có thể giữ vững xứ sở mà lớp người trước đã cứu vãn được.

Trước đây, những học sinh trường "công lập" có ý coi rẻ học sinh nào không được may mắn như họ.

Tôi thiết tưởng thế hệ học sinh này của các trường "công lập" không đến nỗi xu thời như lớp học sinh đồng lứa với tôi.

Bây giờ ở các trường "công lập" có tổ chức những Ban Xã hội, những Hội Thể thao cho những học sinh ít may mắn, và những đoàn viên của các hội ấy càng hiểu biết nhau chừng nào thì càng có lợi ích cho họ cũng như cho xứ sở.

Kẻ được may mắn hơn chẳng những phải đóng góp, họ cần tỏ tình thân ái nữa. Điểm này cần được chú trọng trong phương pháp giáo dục hiện thời, tất cả thanh niên nên coi điều đó như một bổn phận của mình trong đời sống chung.

Như trên kia tôi đã nói, thiện chí và sự hợp tác giữa người giàu và người nghèo là bí quyết đem lại thịnh vượng cho mọi người và hoà bình cho xứ sở.

Yếu tố nhân sự

Một lần, tôi dắt một sĩ quan cận vệ, còn trẻ tuổi mà lịch sự, đến một xóm nhỏ ở phía đông nam Luân đôn để cho ông ta xem một lối sống khác hơn là lối sống trong sa-lon và câu lạc bộ. Lúc nhỏ, khi tôi làm thợ hàn chì, tôi đã có lần vào đấy rồi.

Tôi thiết tưởng là một dịp bổ ích cho ông ta và cho tôi nữa.

Vả lại, tôi sung sướng thấy ông ta không mang "ghệt" ở chân để tỏ vẻ "oai vệ", và khi vào một tiệm nhỏ ở đó, ông ta lấy ống điếu ra hút thuốc, kêu rượu bia, rồi trong chốc lát, mấy người hiện diện trong tiệm, đến vây chung quanh ông ta, kể chuyện và cười nói tự nhiên.

Chập sau, lúc về, đến một chỗ có nhiều đường nhỏ, tôi không biết đi ngã nào và khi tôi thú thật đã quên ngã về Waterloo Bridge, ông ta liền đi trước, vừa nói: "Đi đường này".

Tôi mới hay rằng ông bạn của tôi đã thường đến chỗ này. Ông đã có nhiều bạn bè ở đó, cũng như ông đã có nhiều bạn bè trong các câu lạc bộ "quí phái".

Ông đối đãi người theo nhân cách, chớ không chú ý đến y phục của họ.

Không phải vì thương hại họ, nhưng vì nhân vị của họ. Đó là một "lương phương" theo lời người Da Đỏ, cho tất cả chúng ta noi theo. "Hạng cao cấp" thường tưởng rằng ai mà không có lối sống như họ, chưa phải là người. "Hạng cao cấp" là hạn người xu theo thời đại.

Người cầu kỳ

Người cầu kỳ là người ưa đặt câu dài, tối nghĩa. Theo ý tôi, "câu dài tối nghĩa" là lối văn sống sượng, như tuồng bóng bẩy, nhưng thật ra thiếu kiến thức và kinh nghiệm. Giọng ba hoa ấy có thể phát hiện trong lúc đàm đạo, trong thi phẩm hoặc trong văn xuôi. Phát biểu ý tưởng của mình là một điều hay nhưng khi nó biến thành lối văn ba hoa, nó thường làm cho mình say sưa và tự phụ.

Một số đông thanh niên trên vài mươi tuổi tự cho là đã biết đủ điều và muốn cho mọi người nhận thấy kiến thức của mình.

Đến lúc trên ba mươi tuổi, họ tự biết còn phải học thêm một vài điều nữa; đến lúc trên bốn mươi, họ thấy còn nhiều điều phải học; và hiện ở tuổi tôi, tôi đang học thêm như vậy.

Các chính trị gia, nhất là những người có ý kiến độc đóan, thường làmcho lớp đồ đệ đầu tiên của họ phải thất vọng lúc về già. Lý do? Vì trong khoảng thời gian đó, các môn đồ hiểu biết thêm nhiều, kinh nghiệm đã mở rộng quan điểm của họ và họ nhận thấy rằng mọi vấn đề đều có nhiều khía cạnh.

Lúc còn trẻ, tôi có những ý tưởng kỳ diệu; tôi hăng hái chép lại đầy thú vị như một cảm hứng. Về sau, khi đọc lại, ôi! Dại dột làm sao! Tôi vừa tiếp được cái thư mười sáu trang của một thanh niên chắc đang ở vào thời kỳ này.

Anh ta nói về… hừ? Khó mà biết anh ta nói gì khi anh ta viết thế này: "Hạng người như tôi phải đau khổ vì thấy rằng trong tinh thần hướng đạo có một tôn giáo và một thi ứng mạnh mẽ hơn hàng vạn bài thuyết pháp hay, những điều hứa hẹn và những luật pháp và vì họ sẵn sàng đeo đuổi theo nó qua các nơi gai gốc của ước lệ và sóng gió của tính cố chấp và thiếu tưởng tượng đập vỡ từ bờ này, sang bờ khác của tâm lý thường tình của đại chúng". Kỳ dị! Cách viết đó làm cho tôi nhớ lại thi hào Browning. Khi người ta hỏi ông ta muốn gì trong một bài thi đầu tay của ông, ông ta đáp: "Khi tôi viết bài này, chắc chắn tôi đã hiểu tôi muốn nói gì. Và Thượng Đế cũng hiểu. Bây giờ, chỉ còn Thượng đế hiểu thôi".

Một lần tôi được nghe một võ quan trong đạo quân cứu quốc khuyên nhủ một nhóm người sắp qua lãnh thổ hải ngoại. Ông ta bảo: " Chỉ đôi tuần sau khi đến nơi, các người sẽ chứng tỏ cho dân bản xứ biết rằng họ có thể làm việc khá hơn: rồi các người sẽ viết thư về nhà nói rằng chưa bao giờ các người thấy một xứ xa Chúa và nhân dân tồi bại như thế.

"Tôi khuyên các người như thế này: Các người cứ viết thư, nhưng đừng gởi đi vội; để lại đó trong sáu tháng. Rồi các người dở ra xem lại, các người sẽ thấy những điều mình viết là dại dột và các người cảm ơn Thượng Đế là chưa gởi bức thư đi".

Tôi tưởng rằng lời khuyên nhủ đó sẽ ích lợi cho nhiều bạn thanh niên mới vào đời, biết ghi chép ý tưởng của mình, nhưng nên giữ lại đó trong đôi năm, rồi đọc lại về sau: chắc họ sẽ sung sướng thấy rằng ngoài họ ra, chưa có ai đọc đến.

Cách bổ cứu là nên học hỏi, trước khi dấn mình vào công việc, để lập trường được vững chắc và khỏi có điều gì phải cải chính hoặc xóa bỏ về sau.

TỰ TU

Lo tu dưỡng bản thân cho
khỏi bị bọn tu hú lôi cuốn

Trong các đoạn trên, tôi đã cố gắng vạch cho anh thấy rõ sự tai hại của tảng đá ngầm "Tu hú", nghĩa là nghe lời dụ dỗ của bọn tu hú mà đi lầm đường hay là cũng trở thành tu hú như chúng.

Mặt khác là; làm thế nào để vượt qua chổ hiểm trở đó được an toàn.

Sự tu dưỡng là một phương bổ cứu thần hiệu. Sự tu dưỡng, theo ý tôi, không phải học thêm cho nhiều, mà đào luyện về trí tuệ và tâm hồn. Phần trên giúp anh tránh được sự nguy hiểm, phần dưới nâng cao tinh thần của anh. Anh sẽ khỏi bị tu hú lôi cuốn, nếu trí tuệ anh được mở mang do những cuộc du ngoạn, sự đọc sách, sự kinh nghiệm vàsự khảo cứu thiên nhiên, và không bao giờ anh làm tu hú hay những kẻ ra mặt dạy đời, nếu anh mở rộng tâm hồn để theo một lý tưởng cao qúy, biết yêu thương, giúp đỡ kẻ khác và có thiện chí đối với họ. Anh sẽ trở thành một người tốt và sung sướng.

Kẻ lên mặt thường tỏ vẻ ta đây vì họ tưởng có nhiều kiến thứ thức, thật ra họ còn phải học hỏi nhiều lắm. Họ cố ý bày tỏ rằng họ tế nhị hơn kẻ khác mà họ cho là kém sút hơn họ. Bacon, một triết gia, đã nói: Không gì chướng tai gai mắt cho bằng, trong một quốc gia, trông thấy bọn xảo quyệt được coi như bậc hiền nhân.

Khi tuổi anh càng cao, trí anh càng khôn, anh tự thấy bớt láu lỉnh và học hỏi thêm. Vậy từ bây giờ anh nên trau dồi kiến thức, học tập kinh nghiệm; về sau anh sẽ có dịp dùng đến.

Khi rời nhà trường, anh có một trình độ ngang với chúng bạn trong lớp học. Nhưng về sau, có người xuất chúng, có kẻ giữ mức cũ, lại có người trụy lạc trong bùn lầy.

Thành công thất bại là do sự cố gắng của chính mình trước hết, những người biết lợi dụng kiến thức thu nhận được ở trường để tiếp tục việc tu dưỡng của họ là hạng xuất sắc. Về phương diện này, sách vở và các cuộc diễn thuyết giúp ích rất nhiều.

Nhưng, Ralph Parlette có nói : " Nếu tôi phải ra đường để phát giấy mời nghe diễn thuyết, tôi có thể rao lên rằng "diễn thuyết" cũng là một thứ "bệnh dịch". Diễn thuyết chả có ích lợi gì. Quần chúng không ưa suy nghĩ; họ chỉ muốn có tự do. Thường thường họ để cho kẻ khác xỏ mũi dắt đi. Điều tai hại cho chế độ dân chủ là có những người không muốn tự mình suy nghĩ, không muốn tập suy nghĩ thẳng thắn như họ tập đi thẳng thắn trên đường.

"Nhân loại không có gì tai hại đến chế độ dân chủ, nhưng nếu kẻ lười suy nghĩ chưa giác ngộ, thì chế độ dân chủ không phải là vô hại cho nhân loại".

Hạng người lười suy nghĩ và phí phạm về trí tuệ cũng chẳng khác gì hạng người phí phạm về thể xác. Đó là hạng người mù quáng nghe theo những tờ báo tầm thường, những diễn giả tầm thường, những diễn giả khéo dụ dỗ, lối văn chương hoặc lối chiếu bóng chẳng có chút giá trị nào.

Sách và đọc sách

Tôi vừa mới nói rằng các cuộc du ngoạn, sự đọc sách và sự khảo cứu thiên nhiên giúp và việc tu dưỡng bản thân. Ta thử xét về việc đọc sách. Sách làm cho anh có được một phép màu nhiệm: trong khi kẻ khác bận rộn và bù đầu trong trường chính trị thăng trầm, anh tự tại ngồi đấy, thỏa mãn với sở hữu của mình. Bất kỳ lúc nào, anh cũng có thể rời bỏ công việc để chu du đến những xứ xa xăm, lui về một thời đại quá khứ, thưởng thức những điều kỳ diệu của khoa học, giải trí với những truyện hay, cảm thấy phần đẹp đẽ của tư tưởng qua các thi phẩm.

Sách là bạn quí của người. Anh chọn những quyển anh thích; anh có thể luôn luôn tin cậy vào chúng ; sách có thể giúp đỡ anh trong khi làm việc, trong lúc nghỉ ngơi, trong khi mệt nhọc ; chúng luôn luôn có mặt trong nhà anh, chung quanh anh, chờ mệnh lệnh của anh.

Hiện nay sách không đắt lắm ; anh có thể thỉnh thoảng mua một quyển rồi góp nhặt thành bộ về sau. Vả lại anh có thể đến thư viện địa phương mượn sách gì cũng được mà khỏi tốn kém. Nhưng sách thuộc quyền sở hữu của anh mới là bạn quí. Đừng mua sách rẻ tiền, vì thường là sách vô giá trị. Nên chọn sách hay mà mua.

Nếu anh đã đọc sách, anh biết quyển nào hay. Nếu, trái lại, anh không thích đọc sách, tôi khuyên anh nên đọc ngay đi, anh sẽ không hối tiếc. Anh nên bắt đầu đọc sách vui thích.

Khi đọc, nên đọc đàng hoàng : không nên xem qua loa và, nếu anh chú tâm tìm hiểu kỹ lưỡng ý nghĩa của câu chuyện, anh lại càng biết thêm và thấy bổ ích nhiều hơn.

Nếu khi đọc, anh cố ý ghi nhớ, tất về sau anh không quên.

Tôi đã ghi chép hằng ngày trong quyển nhật ký của tôi những điều hay đã đọc hoặc nghe được, tôi nhận thấy đó là một thói quen rất có ích. Bây giờ, có người ghi chép theo mục lục, cho nên khi tìm lại một vấn đề gì, họ tìm được dễ dàng.

Dù sao, cũng nên ghi chép theo lối ấy để ghi nhớ, trong khi trí anh đã chứa chất nhiều kiến thức rồi.

Nhưng đọc sách mà không có đích xa thì chẳng có lợi ích gì mấy. Phải hòa hợp kiến thức trong văn chương với sự hiểu biết ngoài đời, hiểu biết về người và sự vật. Những cuộc du hành sẽ giúp anh tiến bộ nhiều trong việc hiểu biết này. Một người có óc quan sát, có tình cảm, đi dạo chơi trên một cây số có thể thu thập được nhiều hiểu biết của đồng bào, chẳng khác nào một người ngồi nhà đọc cả tràng sách.

Đi và học

Một hôm, tôi đi chơi qua bến tàu Southampton, bỗng nghe mùi thơm và mùi cà-phê từ các nhà chứa hàng dưa lại. Như có một mãnh lực nào xúi giục, tôi vào hỏi thăm lai lịch của chúng. Khi người coi việc cho biết đó là những hàng hóa từ Montevideo, Rio-de-Janeiro và từ Plata đưa lại, tôi liền hồi tưởng đến quyển sách đã đọc lúc thiếu thời : cuộc du hành của Aventure và Beagle.

Sự kích thích quá mạnh! Tôi mượn tiền mua ngay một vé tàu sang Nam Mỹ. Rồi mấy tuần sau tôi khởi hành. Tàu vượt bể, gặp đủ hạng người trong tàu, viếng thăm được nhiều nơi, tiếp xúc với nhiều dân tộc lạ, thấy được bầu không khí mới, lại thêm cảnh rộng mênh mông của các đồng cỏ hoang vu, cảnh hùng vĩ của dãy núi Andres, làm cho trí tôi được mở mang và kiến văn rộng rãi. Trong vài tuần, tôi đã hiểu biết nhiều. Chưa chắc học lâu năm đã có thể đem lại kết quả như thế.

Dù anh không ra ngoại quốc được, trong nước anh còn biết bao nhiêu chỗ đáng xem và biết bao nhiêu khía cạnh của cuộc đời nên nghiên cứu khi anh đi xe đạp hoặc đi chân. Nếu anh không thể đi xa, nội trong thành phố anh ở và các miền lân cận, cũng có những vết tích lịch sử đáng xem và những người nhiều lịch duyệt mà mình nên học hỏi.

Trong lối du hành như thế, nếu anh chủ tâm xem xét và tìm hiểu người và vật anh sẽ tiến bộ nhiều về phương tiện tu dưỡng bản thân. Trong quyển "Bạn đường", David Grayson kể lại rằng anh ta rời trại ra đi không có tiền, cũng không có chương trình dứt khoát ; anh ta đi bộ, chỉ muốn xem phong cảnh đẹp, gặp gỡ người khác và tìm hiểu điều hay của họ. Vì thế anh đã nhận thấy vị mục sư trong làng là người dũng cảm ; một ông triệu phú giản dị và giàu tình cảm và một diễn giả thuộc phái xã hội có tư tưởng rộng rãi.

Tôi nhắc lại quyển sách ấy, không phải chỉ vì nó hay và bổ ích, nhưng để cho chúng ta thấy công việc làm của tác giả là một gương tốt cho những ai muốn tu luyện bản thân bằng phương pháp theo đường. Phương pháp này ai cũng thực hiện được.

Tôi cũng đã thấy sinh viên Gia-Nã-Đại và sinh viên Hoa Kỳ dùng một phương pháp khác để tự tu dưỡng. Những thanh niên đó không đủ tiền để trả học phí. Nhưng không vì thế mà họ hết hy vọng vào bậc đại học.Trong lúc nghỉ hè, họ đi làm tiểu công trong những chiếc thuyền chạy trên sông và kiếm được khá tiền để trả học phí, đồng thời họ mở rộng kiến thức về người và sự vật, họ làm việc lúc rảnh chớ không đi chơi rong.

Phô diễn tư tưởng

Ai muốn phô diễn tư tưởng và ý kiến của họ bằng thơ, bằng văn xuôi, trên diễn đàn, bằng hội họa, điêu khắc thì tất nhiên là tùy ý họ. Tôi chỉ khuyên nhủ như thế này: nếu chưa đi qua một đôi nơi trên thế giới, không nên có những quan điểm cực đoan như bao kẻ khác. Phô diễn tư tưởng của mình là một tính đức tốt, một tính đức rất cao cả.

Mỗi người có một thiên bẩm riêng. Người này, tuy đang làm việc trong một nhà hàng hay một xưởng thợ, có thể có năng khiếu một kịch sĩ; người kia, tuy đang làm bồi khách sạn hay nghề tài xế, có thể là một nhà ảo thuật hoặc một ca sĩ có tài; trong mỗi người của chúng ta có một "thiên bẩm" riêng.

Tại sao gọi là "thiên bẩm" ?

Vì đó là một đức tính thiên nhiên, do Thượng đế phú cho. Bởi vậy cho nên, người nào có thiên bẩm, phải vì Thượng đế mà sử dụng nó. Phải đem thiên bẩm của mình phục vụ kẻ khác. Làm thế nào cho bài hát hoặc trò chơi của mình làm vui lòng kẻ thất vọng; những trò ảo thuật của mình giải trí họ hay là cho họ thấy vẻ đẹp trong những bức tranh của mình. Nên vì kẻ khác mà phô trương tài năng của mình, hơn là vì mình : như thế là thực hiện công trình của Thượng đế. Mình sẽ không phải là người khoác láo, mà là kẻhiểu biết hạnh phúc thực sự.

Gương của Prempeh
đối các bạn trẻ lắm lời

Một hôm, tôi đã được cái vinh hạnh (gọi là sự vui thú thì đúng hơn) bao vây Prempeh, vua của bộ lạc Ashantis ở bờ bể Tây phi, khi ông ta đã làm hao tổn quá nhiều sinh linh rồi – nhưng đó là một chuyện khác.

Tôi kể lại việc này là cốt để rút ra một bài học sống. Vì là vua ở xứ mọi, ông ta có thói quen nói sống sượng tức khắc ý nghĩ của ông, bất chấp đến hậu quả.

Khi ông ta nổi nóng, ông điên đầu lên và không thể tự chủ được; va ông giận kẻ nào thì kẻ đó thường bị mất đầu.

Khi bị bắt, ông ta nhận thấy rằng ông ta phải có một thái độ khác trong lúc thảo luận với các nhà chức trách Anh. Nếu ông ta không cân nhắc lời nói, ắt có điều đáng tiếc xảy ra.

Vì vậy, ông ta dùng một phương pháp mà các bạn thanh niên hăng hái nên bắt chước – về ý nghĩa – trong các cuộc thảo luận. Ông ta ngậm một quả hạnh đào trong miệng, đến khi có điều gì ngại ngùng, ông bình tĩnh lấy quả ra khỏi miệng ; làm như vậy ông ta có đủ thì giờ suy nghĩ cho khỏi lỡ lời.

Ông ta còn cho tôi một bài học này nữa : Khi thắng địch, đừng tưởng rằng công việc anh đã hoàn toàn và đối thủ anh không làm gì được nữa ; họ có thể giấu vũ khí trong tay áo họ.

Cái súng bằng đá của người mọi đang nằm trên bàn tay tôi đây là một kỷ niệm cụ thể của bài học ấy. Công việc đã xảy ra như thế này :

Khi ông ta nhận thấy chúng tôi sắp bắt ông, ông định thừa dịp ban đêm trốn vào rừng. Tôi đã đoán trước và đặt người mai phục theo lối ông ta có thể tẩu thoát.

Tôi núp trong một cái hầm cách mấy người ấy ít thước về trước, ở đó tôi có thể thấy rõ, in trên nền trời có sao, hình dáng của kẻ nào từ xa đi lại, và ra lệnh cho quân nhân mai phục phải bắt lại hay thả cho đi.

Một lát sau, người hướng đạo của ông ta nhón gót đi đến, dò dẫm từng tí rất cẩn thận, khi đến trước mắt tôi, y dừng lại và ngắm ra trước qua màn tối.

Y có vẻ nghi ngờ, tôi sợ y trở lui và sợ lộ mục tiêu của chúng tôi. Vì y cách tôi một vài thước và đang xoay lưng về phía tôi, tôi đứng dậy và ôm choàng y.

Hai bên xô đẩy nhau. Y chĩa súng vào ruột tôi. Nhưng tôi giựt được con cò. Cái súng trở nên vô dụng, vì con cò nằm trong tay tôi. Rồi hai bên siết chặt nhau, chả phải vì thương nhau đâu ; và trong khi chúng tôi đang vật nhau, đè nhau xuống đất thì người lính tùy tùng của tôi vừa sấn đến, nắm cổ tay y, đúng vào lúc y muốn đâm tôi với một con dao.

Anh thấy đó : ngoài chiếc súng, y cón có một phương tiện khác để thủ thế.

Về vụ này, có điều đáng chú ý là Prompeh, sau khi đi đày về, làm Hội trưởng một liên đoàn Hướng đạo mà con ông là Thiếu trưởng.

Ngày xưa, tôi quen biết một nhà triệu phú đã làm hề trong một gánh xiếc; nhưng khi có của rồi, ông ta cũng ra tay làm việc trong xưởng của ông. Tôi thấy ông sản xuất rượu tại một nước ở Nam Mỹ. Ông giảng giải cho tôi biết rằng ông sở dĩ thành công là vì ông nhất thiết dùng thuần túy nước nho để làm rượu, chớ không pha chất hóa học như kẻ khác. Ông đã rút bài học ấy khi ông làm xiếc, khi ông làm trò, ong đã nhận thấy rằng những lối pha trò lượm trong báo, trong sách trào phúng không " ăn khách" ; họ ưa lối trào phúng thành thật và tự nhiên. Làm rượu cũng vậy. Rượu nguyên chất, không pha, thì người ta mua nhiều và vì thế mà ông ta hốt bạc.

Trong các trường "công lập", viện Đại học và đoàn thể thanh niên, người ta tổ chức những cuộc diễn thuyết mâu thuẫn nhau để lôi cuốn các nhà chính trị non. Nhưng chỗ nguy hiểm là họ chỉ đào tạo hạng tự mãn, tự phụ, vì ở các nơi đó những đoàn viên là những nhà chính trị giả tạo, lập lại những điều họ đã đọc hay đã nghe nói, chớ không phải phát biểu những điều chính họ đã dày công suy nghĩ ra.

Đồ giả khó mê hoặc người ta. Nhiều chính khách trứ danh, khi đã đứng tuổi nghĩa là đã từng trải việc đời, mới bước vào chính trường. Lại có những tay làm chính trị nổi tiếng, họ bước vào chính trường ở các đoàn thể từ lúc trẻ tuổi ; họ chỉ là kẻ tự phụ. (Chúng ta nên phân biệt ý nghĩa giữa hai danh từ : trứ danh và nổi tiếng).

Nếu anh có đủ kinh nghiệm, có thể ra gánh vác việc công ích để phục vụ cho xã hội, anh nên cố gắng tu tiến để chuẩn bị cho công việc đó. Nhưng nên làm, như tôi đã nói trên, một người đảm đang việc nước để giúp ích cho toàn dân, chớ đừng làm một nhà chính trị chỉ phục vị cho một thiểu số.

Trước hết, phải có thể hiểu một vấn đề, nhận định được ngay các khía cạnh của nó, rồi có thể phát biểu ý kiến rõ ràng. Đối với các bạn thanh niên tự cho là đủ tư cách tham gia các cuộc thảo luận, nên theo lời chỉ bảo của cố Lord Bryce như sau, khi ông ta hồi tưởng về quá khứ của ông : " Tôi nhớ lại thầy tôi đang đứng trước chúng tôi mà bảo rằng : Khi các anh có một lý vững chắc rồi, không nên tìm lý khác làm gì ; nó chỉ làm yếu lý thứ nhất mà thôi."

Để tập phát biểu ý kiến cho rõ ràng trước công chúng, không gì bằng tập diễn kịch : anh sẽ nói năng dễ dàng và quen nói một cách hấp dẫn trước cử tọa. Anh tập phô diễn bằng lời,

bằng điệu bộ và không còn tính nhút nhát nữa. Một lần, ông Joseph Chamberlain nói với tôi rằng nhờ trước kia ông có làm kịch sĩ tài tử mà ông đã thành công ngay trong bước đầu.

Biết nghe

Qua lý thuyết trên về nghệ thuật diễn thuyết, anh nên luôn luôn nhớ rằng biết giữ im lặng cũng là một nghệ thuật quý báu. Đôi khi anh thấy cần tham gia vào cuộc thảo luận để phát biểu ý kiến của anh ; nhưng tự giữ im lặng để cho người khác nói là thường thường tốt hơn hết. Làm như vậy, anh học được thêm. Người làm thinh để quan sát người hay nói. Trong các hội, các đoàn thể, có kẻ nói nhiều mà chẳng ai nghe.

Người im lặng, chỉ nói khi có điều gì quan hệ, được người ta nghe hơn. Người ấy được kẻ khác coi như là một người giữ bí quyết. " Người im lặng chính là người hành động".

Giúp ích

Anh cố gắng rèn luyện tính khí và nâng cao giá trị của anh, chẳng những nhằm mục đích xây dựng lập trường và tương lai của bản thân anh, nhưng còn để cho đủ khả năng giúp ích kẻ khác và xã hội. Khi anh đến mức giúp ích được, anh đã leo lên tới nấc thang cao nhất của con đường thành công hạnh phúc.

Giúp ích, không phải chỉ làm đôi việc thiện nhỏ cho đôi người để tỏ sự lễ độ và cảm tình của ta; việv thiện cũng tốt và cần; chính là việc làm hằng ngày của Hướng đạo sinh. Nhưng ở đây tôi muốn nói một việc cao cả hơn: giúp ích xứ sở theo bổn phận người công dân.

Nói như thế, không có nghĩa là anh phải ra cầm đầu một cơ quan của chính phủ hay ép buộc kẻ khác the đường lối chính trị của anh. Điều phải làm, là trở thành người mà ai cũng có thể tin cậy được, một công dân tận tâm vì nước, một tảng đá trong lâu đài quốc gia.

Về vấn đề này, phải có ý kiến rộng rãi và nhìn thấy những điều có lợi hơn cả cho toàn quốc, chớ không phải cho một nhóm nhỏ nào.

Trong bài: "Vinh dự trong vườn", nhà thi hào Rudyard Kipling đã chứng tỏ rằng người nào cũng có địa vị trong công việc phục cụ quốc gia. Khi anh nhận thấy có khả năng giúp ích trong một lãnh vực nào, đừng do dự, làm ngay đi, như một người cầu thủ lo giữ vững cho phe mình trong một cuộc giao tranh. Thật vậy, một công dân tốt cũng giống như một cầu thủ giỏi: anh ta hoạt động theo khả năng cá nhân cho xứng đáng với địa vị hiện hữu của anh ta trong tập thể.

(Đoạn này không biết làm ??????)

Nếu các cầu thủ không giữ vị trí mình, nếu kẻ này thì phạm luật chơi, kẻ kia thì lấy tay giành quả bóng bất chấp đến thể lệ, kẻ khác thì thoi vào bụng của đối phương, như thế có phải là một cuộc đấu cầu nữa đâu, mà là một cuộc hỗn loạn đưa đến chỗ tiêu tan.

Việc công

Anh muốn vì danh nghĩa công dân mà giúp ích xã hội thì nên tham gia vào cơ quan hành chính ở địa phương. Nhưng muốn thành công, anh phải tự đào luyện trước cho đúng mức. Nhiều người tham gia việc công chỉ vì họ bạo nói hay có một ý niệm mơ hồ về hành chánh, chớ chưa có kinh nghiệm thật sự hoặc chưa hiểu biết vấn đề. Cần phải hiểu thấu đáo cơ quan hành chánh địa phương, mục đích, phương pháp và trách nhiệm của nó.

Khi anh được hai mươi mốt tuổi, vì nghĩa vụ công dân, anh có quyền đi bầu người đại diện cho địa hạt anh tại nghị viện. Anh phải đủ khả năng đảm nhận trách nhiệm ấy và thực hiện quyền công dân của anh.

Những đức tính cần có trước nhất để giúp ích và để tránh một hiểm trở, là những đức tính đã kể trên, như:

Nghị lực và thông minh.
Khéo léo và lanh lợi.
Lành mạnh về thể chất và tinh thần.

Sau đây là đức tính thứ tư : phụng sự, nghĩa là thực hiện nghĩa vụ công dân. Để sửa soạn cho việc thực hiện nhiệm vụ này, anh nên học lịch sử của địa phương anh, của xứ sở anh về quá khứ và hiện tại. Sách báo có thể giúp anh thêm nhiều kiến thức, nhưng các cuộc du hành, các cuộc thăm viếng những di tích lịch sử còn giúp anh biết nhiều hơn nữa.

Muốn hiểu công việc chung ở địa phương hay muốn tham gia vào các công việc đó, anh phải tìm hiểu về cách điều hành các cơ quan trong hạt : Hội dồng thành phố, nghị viện, cách cai trị các địa hạt..v.v…Cũng cần tìm hiểu về quyền hạn của nghị viện, nhiệm vụ của các tổng trưởng, cách cai trị các lãnh thổ. Hạ nghị viện có 615 nghị sĩ , do sự phổ thông đầu phiếu của các nam nữ cử tri từ 21 tuổi trở lên. Thượng nghị viện có 600 nghị sĩ ; tước "Lord" được thừa kế. Từ năm 1215, Đại Hiến chương của Anh quốc đã trao quyền lại cho nhân dân.

Một nước cộng hòa mới

Một lần, tôi đến một nước cộng hòa mới thành lập và nói chuyện với một tên đao phủ. Y phàn nàn rằng lúc bấy giờ không còn lối hành hình nữa. Tôi hỏi y có phải là người ta thay thế tội tử hình bằng lối giam cầm dài hạn không?

Y trả lời:
" Không phải đâu. Bây giờ xứ chúng tôi là một nước cộng hòa dân chủ : không có nhà lao nữa".
"Không ai phạm pháp nữa sao?"
"Có chứ, còn nhiều lắm!"
"Vậy người ta đối xử thế nào?"
"Bộ đội đem kẻ phạm tội ra ngoài thành phố rồi bắn cho đến khi chết."

(Y quen dùng dao, nên chưa quan niệm nổi lối xử tội như thế).

"Nhưng khi có kẻ phạm tội nhẹ, như ăn cắp một cái khăn lau, người ta đối xử thế nào?"
"Người ta dẫn, rồi bắn cho đến khi chết".

(Về sau, tôi mới rõ ý nghĩa của câu nói " bắn cho đến khi chết" ; bộ đội tập luyện theo lối dân chủ, nghĩa là theo ý riêng của mỗi người, nên họ không để trên vai mà nhắm, họ thường kẹp súng vào nách và phải bắn nhiều phát mới trúng đích).

"Kinh hãi thật ! Còn đàn bà thì sao? Chắc là khỏi bị bắn?"

"Không, không. Họ không bị bắn như vậy đâu."
"Vậy thì người ta làm sao đối với phụ nữ phạm tội?"
"À, người ta giao cho tôi. Tôi chặt họ ra từng khúc ; đàn bà thì hành hình như vậy ».

Đấy ! Một xứ chưa biết đi mà đã muốn chạy là thế đấy. Hiện nay cũng có vài ba xứ muốn rời váy người vú để làm như vậy.

Một lần khác, tôi đến một nước cộng hòa. Ông Thủ tướng, sau một ngày làm việc, đang ngồi nơi tư dinh thì có ông Tổng tư lệnh là một người bạn thân của ông ta đến thăm. Viên tướng đến thăm riêng ông ta để nói lời tạm biệt.

« Ồ, ông từ biệt sao ? »

« Không. Tôi, tôi ở đây. Chính ông phải lo từ biệt chỗ này, vì ngày mai sẽ có cuộc cách mạng, người ta sẽ ám sát ông và tôn tôi lên thế vị ».

Để cho khỏi xảy ra sự rắc rối, ông thủ tướng tẩu thoát. Họ thay đổi chính phủ như thế đó.

Hai mặt của vấn đề đế quốc

Một hôm chủ nhật, tôi dạo chơi trong công viên ở Sydney, tại Nouvelles Galles du Suy, tôi được nghe hai người diễn thuyết. Tôi được nghe nói về hai mặt của vấn đề đế quốc. Thật là một dịp hay. Ai muốn tập tìm hiểu rằng mỗi vấn đề có hai mặt, tôi khuyên nên nghiên cứu báo cáo của các phiên họp ở Hạ nghị viện và ý kiến của các tờ nhật báo lớn. Họ sẽ nhận thấy chẳng những hai mà đến ba hay bốn quan điểm khác nhau về một vấn đề, và quan điểm nào xem ra hình như cũng có lý. Cách tập luyện rất hay là thử tìm phương diện nào, tựu trung, có lợi cho xứ sở hơn hết. Dưới đây là những điều tôi đã nghe về vấn đề đế quốc. Có thể chưa phải là đúng hẳn. Nhưng, dù sao, cũng có ích.

Đế quốc Anh xây dựng trên sự tự cao tự đại.

Những kẻ phiêu lưu đi cướp đất rồi lập ra đã từ lâu.

Chúng ta không xâm chiếm được Nam-Mỹ, miền giàu nhất trên thế giới, là vì chúng ta bị những người đến làm ăn ở đó, muốn tự trị, đã tống cổ chúng ta ra ngoài.

Về Bắc Mỹ cũng vậy.

Đâu đâu, chúng ta cũng đã dùng bạo lực để xâm chiếm lãnh thổ của người bản xứ, rồi chúng ta đến tự trị ; chúng ta bám vào họ để làm giàu và buôn bán.

Chúng ta có óc trục lợi quá quắt, như bài hát ngạo-mạn sau đây đã chứng tỏ :

« Chúng ta không muốn khai chiến,
nhưng nếu cần ra tay,
chúng ta sẽ tiến,
chúng ta có tàu,
chúng ta có tiền,
chúng ta có người. »

Đó là óc quân phiệt do bọn tư bản lợi dụng để mở thêm thị trường có lợi cho họ.

Việc xâm chiếm đất đai có một lý do để bào chữa là không phải chỉ có người Anh làm như thế. La-Mã, Carthage, Bồ-đào-Nha, Tây-ban-Nha, Hòa-Lan đều là những nước từng đi chinh phục. Đó là tục lệ ngày xưa. Tuy đã dùng bạo lực để chiếm cứ, nhưng về sau dân bản xứ thường hưởng những quyền lợi có thể đền bù lại.

Trong trường hợp của các thuộc địa Anh quốc, chúng ta đã bù đắp bằng cách thực hiện những luật lệ hợp nhân đạo, đem lại an ninh và thịnh vượng cho người bản xứ và những người đến đó làm ăn.

Bỏ chế độ mãi nô đã làm tốn kém những món tiền khổng lồ cho nước Anh ; chỉ vì nhân đạo mà phải thi hành.

Trong mấy năm gần đây, đồng thời với sự bãi bỏ chế độ mãi nô, giết người để cúng tế, ở Trung-phi, chúng ta đã mở mang kỹ nghệ. Không ai chối cãi được các điều lợi ích kể trên.

Tại Ấn Độ cũng như tại Phi-châu, chúng ta đã làm cho những bộ lạc thù nghịch giao hảo nhau ; chúng ta đã bảo hộ kẻ hèn yếu và phát triển nền giáo dục và sự thương mại.

Nhờ sự bảo hộ của người Anh mà nhiều xứ được mở mang thêm ; những sa mạc đã biến thành đất phì nhiêu và nhiều quốc gia mới đã trở thành nước lớn, như Uc, Tân-tây-lan, Nam-phi, Gia-nã-đại, v.v…

Đến lúc các nước ấy trưởng thành, chúng ta lần lượt trả quyền tự trị lại cho họ.

Gặp bão còn hơn là đụng phải đá ngầm

Khi tôi không được thăng Trung-đội-trưởng kỵ-binh trong liên đội, tôi không bị thuyên-chuyển, mà lại được chỉ huy trung-đội kỵ-mã của tôi.

Anh em trong trung đội làm một điều trái với thể lệ ; họ hội họp lại để mừng tin ấy, và người Đội-nhất kỵ-binh, thay mặt cho toàn thể, nói với tôi như thế này : « Tất cả chúng tôi đều nghĩ rằng thà gặp một quỷ sứ mà chúng tôi quen biết còn hơn là một thiên thần lạ lùng ».

Tôi không biết phải nên hiểu ý nghĩa câu nói này như thế nào. Nhưng nó có thể áp dụng cho chính thể mới lạ mà hạng thanh niên có máu nóng thường đòi hỏi.

Song chả bao lâu về sau, họ nhận thấy rằng chính thể quỷ sứ mà họ đã quen biết có hiện tượng thiên thần bất ngờ.

Vua đối với đế-quốc

Trong trận giặc Boers, tướng Smuts là người Boers đã kịch liệt chống đánh chúng ta để phụng sự tổ quốc. Nhưng từ khi ông ta nhận thấy hai mặt của vấn đề, ông nói như thế này với một người Anh về đế quốc Anh :

« Nói về sứ mạng của đế quốc, tôi chỉ thấy một sứ mạng là đem lại quyền tự do và làm cho đâu đâu cũng tự do phát triển. Chính sách của các ông là một phương pháp duy nhất trong lịch sử đã làm cho nhiều nước khác biệt sống hòa hảo cùng nhau. Liên-Hiệp-Quốc cũng nhằm mục đích ấy. Đế quốc Anh thật là « một hội quốc liên » xưa nay chưa từng có.

Ngày xưa, các đế quốc có ý đồng hóa, ép buộc dân tộc khác nhau theo một khuôn khổ chung để lập thành một quốc gia thống nhất. Chính sách của các ông dựa trên một căn bản

khác hẳn. Các ông không có ý tổ chức các quốc gia trong đế quốc Anh thành nhất luật ; các ông để cho mỗi nước phát triển theo tinh thần của dân tộc …

« Liên-hiệp Anh này không chủ trương đồng hóa hoặc làm mất quốc tính, mà nhằm mục đích làm cho đời sống dồi dào hơn, phong phú hơn, cải tiến hơn, đối với các quốc gia trong khối (với sự bảo trợ và thiện chí của nhau). »

Một vấn đề cần giải quyết : làm sao duy trì các nước khác biệt nhau ấy thành một khối ?

« Chế độ quân chủ kế truyền của các ông là một yếu tố quan trọng. Nhà Vua, chẳng những là một quốc trưởng của nước Anh, mà đồng thời cũng là đại diện cho các nước trong khối. Nếu thay vì nhà Vua, ta đặt một chức Tổng thống do các nước trong Liên hiệp Anh bầu lên, các ông sẽ thấy lối tổ chức bầu cử quá sức tưởng tượng của con người ! »

« Thật ra, chế độ quân chủ của chúng ta chẳng khác gì mấy một chế độ cộng hoà được kế vị ».

Thế đấy, có người bảo rằng chúng ta giữ chế độ quân chủ là vì lý do tình cảm, biết đâu trong đó không còn có lý do vững chắc về dân chủ nữa.

Sự giao dịch quốc tế

Không nên để cho tinh thần ái quốc trở thành tư tưởng quốc gia hẹp hòi. Tự đắc về xứ sở của mình là điều hay, nhưng không nên khoe khoang quá để gièm pha nước khác, cũng không nên đề cao quá đáng nước mình. Lòng yêu nước chân chính là làm sao nâng cao giá trị nước mình cho xứng đáng với địa vị của nó trên trường quốc tế. Đại chiến đã làm sáng tỏ một điều mà trước kia chưa ai để ý đến : Bây giờ, các nước phải liên kết nhau chặt chẽ về giao dịch, về thương mại và chỉ có sự hợp tác và thiện chí mới đưa thế giới đến chỗ giàu có và sung sướng.

Xứ này có thể có nguyên liệu, nhưng xứ kia lại có công cụ để biến chế, xứ khác lại có thể làm thành hoá-phẩm, rồi xứ khác nữa có đủ điều kiện để tiêu thụ. Bông vải trồng ở Ấn Độ, biến chế ở Manchester, hoàn thành ở Bỉ và tiêu thụ ở Đông Phi. Về các lĩnh vực khác, cho đến thực phẩm, cũng vậy, từ chỗ sản xuất, qua chỗ cung cấp, rồi mới đến chỗ tiêu thụ. Anh quốc sản xuất than và sắt quá mức nhu cầu trong xứ, nhưng thiếu thịt bò và lúa mì, vì vậy phải trao đổi số hàng thặng dư với xứ khác.

Các nước liên quan nhau như thế, nên chiến tranh xảy ra giữa hai cường quốc, tất nhiên lôi cuốn các nước khác cho đến khi phần lớn Âu Châu đánh nhau kịch liệt. Hàng triệu người bị hy sinh, nhiều nước bị phá sản và toàn thế giới lâm vào cảnh mất thăng bằng trong bao nhiêu năm trường, và tất cả tai hại đó, vì đâu mà ra ? Một người Nam-Tư đã giết một người Áo. Qua kinh nghiệm ghê tởm đó, chúng ta mong mỏi một tương lai yên ổn và cầu chúc tất cả các quốc gia sẽ có những bậc tài giỏi cầm đầu.

Hội Quốc Liên và Toà-án quốc tế đã được thành lập để cho sự trạng đó không tái diễn. Nhưng Liên-minh, Tòa-án và quy-tắc chẳng ích lợi mấy nếu không có nhân tâm làm hậu thuẫn ; người ta có thể khớp mồm, còng cổ chó lại, nhưng nếu chúng chưa biết thương yêu nhau thì chắc gì có hòa bình. Dàm, khớp không quan hệ bằng thái độ của chó.

Người dân của mỗi nước có bổn phận thân thiện với dân chúng của nước khác, tìm hiểu lịch sử của họ, sinh hoạt của họ và qua lại viếng thăm, v.v… Đến ngày nào giữa các dân tộc có thiện chí với nhau và có tình giao hữu thì mới tránh khỏi chiến tranh được.

Như thế, đứng về phương diện công dân, anh có một lĩnh vực rộng rãi để tiến bước, bất luận anh ở vào địa vị nào trong xã hội.

Đến 18 tuổi, anh thành công dân của Anh quốc. Để hưởng thụ xứng đáng quyền lợi ấy, anh phải tự do rèn luyện trước bản thân để ứng dụng. Anh có dịp phụng sự xã hội làm con đường đưa anh đến hạnh phúc, như tôi đã nói.

Tự rèn luyện là kiến tạo kiến thức và kinh nghiệm cho mình, rồi tập thực hành những việc công ích nhỏ (xem chương trước). Về sau nếu anh tự nhận thấy có khả năng anh sẽ tiến lên và lãnh một nhiệm vụ trong đời sống của quốc gia.

Phải có tư tưởng rộng rãi

Khi nào tôi làm được chức Thủ tướng, tôi sẽ buộc mỗi người phải đi vòng quanh thế giới một lần trước khi ứng cử vào nghị viện ; họ còn phải luôn luôn hiểu hai mặt của một vấn đề và biết nghề làm trưởng ; nghĩa là họ biết hoàn toàn tự chủ và biết đặt lên trên quyền lợi nhất thời của đảng phái hay của giai cấp một lý tưởng cao cả : lợi ích to tát của xứ sở về tương lai

Nếu anh muốn tham gia vào đời sống công cộng để mua danh chuốc lợi, thì thôi tôi chả có gì nói với anh. Việc đó ở ngoài phạm vi của tôi. Anh sẽ vào phường với một số đông kẻ khác, chen lấn xô đẩy nhau để tiến tới, ganh tỵ nhau, thù ghét nhau và độc ác với nhau. Tôi muốn anh tiến đến con đường hạnh phúc, chớ không phải tiến đến chỗ hư hỏng.

Không. Tham gia vào đời sống công cộng với ý chí khiêm tốn giúp ích xã hội, làm lợi ích cho mọi người, là một việc khác. Phần thưởng của anh không phải việc thăng quan tiến chức, mà là làm sao cho mức sống của những người chung quanh anh, nhờ anh được nâng cao. Huy chương và sự thăng hưởng, dù chồng chất đến đâu, cũng không làm cho anh thỏa mãn bằng thực hiện được điều trên.

Để tập luyện tinh thần hợp tác trong công vụ, bất kỳ trong cơ quan nào, dù làm nhân viên hay làm chủ sự, anh nên làm như tôi vừa khuyên nhủ, là phát triển ý chí của anh và mở rộng tư tưởng của anh ; nhất là phải biết nhận định hai mặt của một vấn đề và luôn luôn giữ vững lẽ công bằng và lòng trung thực ; nhì là có thiện chí với đối phương của anh cũng như với người lân cận, gắng tìm hiểu quan điểm của họ vì họ đều cùng chung xứ sở với anh.

Nếu phần đông nam giới và nữ giới của chúng ta thực hiện được hai châm ngôn trên và đồng thời họ biết tiết kiệm, họ sẽ có đủ thì giờ làm một công việc hay ; những mối xung đột hiện tại sẽ tiêu tan, thiện chí và sự hợp tác sẽ xuất hiện làm cho quốc gia được thịnh vượng rồi, nói rộng ra, làm cho thế giới được hoà bình.

Tôi mong rằng, sau khi đọc bài luận thuyết này về tai hại của loài « tu hú » và cách tránh tai hại ấy, anh đừng nghĩ rằng có một thú tu hú khác là viên tướng lãnh hồi hưu, trước kia ông cũng là thanh niên, bây giờ ông ra mặt dạy đời, chỉ bảo cho thanh niên những điều nên làm và những điều nên tránh.

Tôi thiết tưởng, đó có thể là sở kiến của anh, nhưng, thật ra, lão già này khác với các thứ tu hú về điểm sau đây :

Y không có tham vọng cá nhân nào, y không mưu đồ một công việc gì. Y không theo đuổi một điều gì, nhưng y thương người đồn loại lắm ; y nhớ lại lúc xuân thời, vì không nhận được lời khuyên nhủ của cha, nên đã trải qua nhiều thử thách và y có cảm tình nồng hậu đối với bạn trẻ mới vào đời. Y chỉ muốn cống hiến cho thanh niên những kinh nghiệm bản thân

để giúp đỡ họ, để cho họ khỏi bị kẻ gian dối lừa phỉnh và để tạo cho họ một đời sống đầy đủ và sung sướng.

TƯ TƯỞNG HAY

Đôi châm ngôn phản đối kẻ lập dị

Một người thanh niên nhận thấy mình quá quan trọng, dễ trở thành kẻ tự phụ.

Tính trào phúng làm cho anh thoát khỏi tai nạn đó và mọi khó khăn khác.

Mong rằng mọi tham vọng của anh không phải là tính toán được bao nhiêu lợi trong công việc làm, mà tính toán đã tận tụy đến mức nào trong công việc đó.

Chỉ có tham vọng làm điều hay là đáng kể hơn hết.

Hăng hái và vui vẻ làm công việc người ta giao phó là cách tiến thân tốt hơn hết.

Kẻ ưa lấn lướt thường là kẻ cần phải thúc đẩy.

Nên nhớ rằng anh là một viên đá trong lâu đài hay một cầu thủ mà trách nhiệm là phải giữ vị trí mình trong tận đoàn

Một người công dân với trí óc thăng bằng có giá trị bằng nửa tá người kỳ quặc.

Nhiều người chưa có quyền lợi mà đã đòi hỏi đến quyền lợi.

Sốt sắng giúp ích, chớ không ưa sai khiến, đó là cách thực hiện chủ nghĩa xã hội tốt hơn hết.

Kẻ giúp ích, được vui sướng, là nhờ có người đồng loại, nhờ có Đức Chúa Cha.

Muốn tư tưởng khoáng đạt, nên thoát ly tập quán hẹp hòi của anh.

Không bao giờ chúng ta thất bại khi chúng ta cố gắng làm bổn phận của chúng ta, chúng ta nhất định thất bại khi chúng ta xao lãng nó.

Không nên bằng lòng với câu hỏi « cái gì đây ? » mà nên cố gắng tìm hiểu « vì sao » và « như thế nào ».

Sự nhã nhặn và lễ độ chẳng những làm vui kẻ thụ hưởng, mà làm cho kẻ thực hành cũng được sung sướng.

Chính phủ phản ảnh trình độ của một quốc gia.

Này ! Bạn thanh niên, tạo hóa cho ta một cái lưỡi và hai cái tai là để nghe nhiều hơn nói.

Phải có nhiều thông minh mới che dấu được sự thông minh của mình. (*La Rochefoucauld*).

Nổi tiếng và tiếng tốt là hai điều khác nhau.

Chiếc thuyền, dù lớn, phải đi theo bánh lái nhỏ tùy người hoa tiêu điều khiển ; cũng giống như thế, lưỡi là một bộ phận rất nhỏ ; nhưng nó có thể làm được việc lớn ! (*Thi của St Jacques. III*).

Có hai hạng người không bao giờ thay đổi ý kiến : đồ ngốc và kẻ chết rồi. (*J. Russel Lowell*).

HIỂM TRỞ THỨ 5
VÔ TÔN GIÁO

Phía đen tối của tảng đá ngầm này là sự tai hại của thuyết vô thần và vô tôn giáo.

Phần sáng lạng của nó là làm cho anh quan niệm rõ rệt về Thượng Đế và về cách giúp ích nhân loại, đồng bào của anh. Học hỏi ở thiên nhiên là cách trực tiếp đển ý-thức những điều ấy.

Vô tôn giáo

Người ta dạy thuyết vô thần cho thanh niên. Công trình của Thượng Đế trong thiên nhiên: phủ nhận thuyết vô thần

Hiểu biết thiên nhiên để hiểu biết Thượng Đế. Sự khiêm tốn và kính cẩn; ngăn ngừa đạo đức giả. Người ta rèn luyện những đức tính trên do sự thông cảm với thiên nhiên:

Trên biển

Trong rừng

Trên núi

Con người

Không cần đi xa mới tiếp cận được với thiên nhiên.

Thân thể người ta và những kỳ quan trong đó.

Thiên nhiên nhìn qua kính hiển vi.

Thế giới động vật.

Trí tuệ.

Thần linh

Linh hồn.

Những điều đó cho ta hiểu rằng Thượng Đế là tình thương rộng lớn.

Châm ngôn lượm lặt.

Thuyết vô thần

Nhiều người không có tôn giáo, không tin ở Thượng Đế. Họ là những người vô thần.

Riêng ở nước Anh, cũng có đến chín hội như thế rồi. Họ vẫn có tự do theo sở kiến riêng của họ, nhưng khi họ cố ý đem tư tưởng ấy truyền bá cho kẻ khác như thường thấy, họ trở thành những kẻ thù tệ hại.

Một vài hội ấy trực tiếp công kích một cách khó chịu tín ngưỡng của kẻ khác, nhưng tôi tưởng rằng, hành động như thế, thật ra, họ đã làm lợi cho tôn giáo hơn là làm hại, vì họ buộc người ta chống đối lại và quên những chia rẽ cá nhân để đoàn kết mà phản kháng.

Sau đây là một thí dụ về lối chửi vô cớ ấy đối với Gia-tô-Giáo. Tôi trích một đoạn trong những bài đăng trên báo trong mấy năm gần đây.

"Một lễ chính của Gia-tô-Giáo gọi là lễ Ban thánh thể, nghĩa là ăn thịt và uống máu của một giáo sĩ do-thái tên Giê-su, là một mê tín ghê tởm và hạ giá con người làm cho ta nhớ lại lễ của dân tộc ăn thịt người, có lẽ là căn nguyên của lễ trên".

"Gia-tô-Giáo đã hạ thấp và làm sai lạc chân lý trong mọi lãnh vực. Nói rằng nó đã lấy sự dối trá để làm đồi bại thế giới không phải là quá đáng vậy".

Thật là một sự lăng nhục đối với tín đồ nào có đức tin. Đồng thời cũng là một sự thúc đẩy cho tín đồ này phải hành động. Nhưng ở đây tôi không bàn về việc đó bây giờ.

Ngoài những người vô tôn giáo, còn nhiều kẻ không chống đối kịch liệt với tôn giáo, nhưng chẳng quan tâm gì đến. Có khi, bởi và không ai bày tỏ cho họ biết tôn giáo là thế nào. Có khi, họ bỏ qua bởi vì họ không ham thích. Mark Twain nói rằng ông ta phản đối việc tranh luận về vấn đề tôn giáo, đó là việc ở trên trời và ở địa ngục, mà trong hai nơi đó đều có những người thân thích với ông ta.

Trái lại, tôi được biết trong miền rừng ở Bắc Mỹ nhiều người, tuy lúc nhỏ không ai nói cho họ hiểu về tôn giáo, nhưng họ nhận thấy sự hiện hữu của Thượng Đế qua công trình kỳ duệu trong thiên nhiên.

Họ hiểu được rằng họ là một phần tử trong công trình kỳ diệu ấy, nhưng tinh hơn các động vật khác: có trí tuệ, có khả năng thẩm mỹ, có thiện chí đối với đồng loại, nghĩa là họ có phần nào thiên bẩm trong người họ.

Phần nhiều tôn giáo, tuy mang tên khác nhau, đều thừa nhận đấng Tạo-hóa, nhưng không giống nhau trong quan niệm về mối tương quan giữa tạo hóa và ling hồn con người.

Trong đạo Gia-tô, người ta truyền thuyết rằng Đức Cứu Thế xuống sống với người để chứng tỏ lòng thương toàn vẹn của Chúa Trời và các sự hy sinh cùng lễ vật dâng cho Chúa Trời trong các thủ tục cổ kinh có tính cách mê tính không quý giá bằng sự hy sinh của bản thân và sự làm việc vì Chúa.

Tôn Giáo cần cho hạnh phúc

Nếu anh muốn thành công thật sự, nghĩa là đạt đến hạnh phúc, chẳng những anh đứng để cho kẻ khoác lác vô thần lừa phỉnh, mà còn phải có một căn bản giáo lý để ở đời.

Vấn đề là không phải chỉ đến nhà Thờ hoặc biết Kinh Thánh, hoặc hiểu về thần học. Nhiều người thành thực mộ đạo mà không ngờ và chưa hiểu biết gì về tôn giáo.

Nói một cách giản lược, tôn giáo là thế này:

Thứ nhất: Hiểu biết Thượng Đế là ai và như thế nào.

Thứ nhì: Sử dụng một cách xứng đáng hơn hết đời sống mà Thượng Đế đã ban cho chúng ta và làm điều mà Thượng Đế mong đợi. Như thế có nghĩa là cốt nhất phải giúp ích cho kẻ khác.

Đó là những điều anh nên tin tưởng, không phải chỉ để làm đề tài suy nghĩ vào ngày chủ nhật, mà để thực hiện từng giây từng phút trong đời sống hằng ngày.

Để đạt đến hai điểm tôi vừa mới kể trên và để tránh thuyết vô thần, tôi khuyên anh hai điều:

Thứ nhất, đọc thánh Kinh, quyển sách cổ kính và kỳ diệu ấy, ngoài tính cách thiêng liêng, còn là một tuyệt tác đầy thi vị về lịch sử, cũng như về luân lý.

Thứ nhì, đọc quyển sách kỳ diệu này nữa là quyển sách của thiên nhiên, xem và tìm hiểu những kỳ quan và những vẻ đẹp của nó. Rồi, suy nghĩ nên làm thế nào để
phụng sự Thượng Đế một cách đắc lực hơn hết trong đời sống của anh.

Quyển sách của thiên nhiên

Ở đây, tôi muốn ngỏ lời cùng các bạn chưa theo một tôn giáo nào hoặc có thể bị lôi cuốn vào chỗ tai hại của tảng đá ngầm vô thần.

Những người vô thần phản đối Gia-tô-Giáo hay các tôn giáo khác, vì họ cho đó là mê tín chứ không phải những nguyên tắc căn bản để họ xử thế. Họ viện lẽ rằng một tôn giáo lập thuyết trên kinh điển do người viết ra tất không đúng với sự thật. nhưng hình như họ không hiểu rằng ngoài những sách in đó và phép màu Thượng Đế còn cho ta đọc quyển sách vĩ đại của thiên nhiên. Trong quyển sách này không thể có sự nói dối được, sự thực hiển hiện ra trước mắt.

Shakespeare đã nói đến "Lời thuyết pháp của đá, ngôn ngữ của cây, quyển sách của suối reo và điều tốt lành ở trong một sự vật". Ba con đã viết: "Học hỏi quyển sách của thiên nhiên là nắm được cái chìa khóa để mở quyển sách của huyền bí".

Thánh kinh Hồi Giáo nói: "Anh có thấy chăng là mọi vật trên trời dưới đất đều phụng sự Thượng Đế: mặt trời, mặt trăng, tinh tú, núi non, cây cối, thú vật và tất cả nmọi người?".

Tôi mong rằng người ta đừng ngộ nhận những điều tôi vừa nói. Không phải tôi muốn lấy sự học hỏi của thiên nhiên làm một hình thức tôn giáo, nhưng tôi muốn chứng tỏ rằng trong đôi trường hợp, hiểu biết thiên nhiên là một bước tiến đến tôn giáo .

Đó là một phương pháp có thể thành tựu được một khi mà các phương pháp khác thất bại, đặc biệt là đối với những người có khuynh hướng vô thần, những người không có ý tưởng nhất định về tôn giáo hay những người trước kia có ý thức về tôn giáo mà nay đã xa rời. Con người mới này có thể giắt họ trở lại giáo đường.

Dưới đây David Grayson diễn tả cảm tưởng của ông mà , theo ý tôi, cũng là kinh nghiệm sống của nhiều người ở thời đại này:

"Tôi chuyên việc khảo cứu thảo mộc trong năm mươi bốn năm nay, lúc nhỏ tôi mặc nhiên tin tưởng vào Thượng Đế. Tôi cầu nguyện, tôi trông thấy Thượng Đế hiển hiện như một người thật trước mắt tôi."

"Lớn lên, tôi nhận định rằng không có Thượng Đế. Tôi không thấy Thượng Đế trong vũ trụ nữa. Tôi chỉ tin tưởng vào cái gì có thể thấy, nghe hoặc ngửi được, tôi nói đến cái gì thực tại và hiện hữu nữa. Và bây giờ, hình như tôi chỉ trông thấy Thượng Đế mà thôi".

Hiểu biết thiên nhiên đưa đến hiểu biết sự hiện hữu của Thượng Đế

Trong trận đại chiến, đức vua Winchester có làm một cuộc điều tra giữa các vị Tuyên Uý ở Mặt Trận, kết qủa cho thấy rằng phần đông binh sĩ ít hiểu biết và thực hành tôn giáo. Tôi cũng được biết rằng có những trường hợp, đức tin trở thành mê tín và sau đây là phương thuốc sữa chữa: "Phải xây dựng đức tin trẻ con trên những sự kiên cụ thể, nếu không, đứa trẻ nhiễm sự mê tín. Kết quả thường là như thế, khi người ta dựa trên một căn bản tưởng tượng để truyền giáo. "Vả lại, tôi biết rằng thanh niên ngày nay thành thật và nghiêm chỉnh ham chuộng tôn giáo, một tôn giáo mà chúng hiểu được và thực hành được.

Trong trận đại chiến, tôi thấy hàng trăm quân nhân trở tuổi vội vàng ký giấy cam đoan tuân theo luật và lời hứa hướng đạo, đó là một sự kiện cụ thể đúng với ý nghĩa nói trên.

Mới đây, người ta kể lại với tôi rằng một toán thợ trẻ tuổi đã gia nhập tráng sinh, độ ba mươi người, họ yêu cầu người huynh trưởng tổ chức một buổi họp vào ngày chủ nhật để giảng về giáo lý cho họ. Những điều tôi khuyên nhủ sẽ có ích cho các thanh niên đó.

Tinh thần họ tốt, nhưng khi họ đã hiểu biết sự thực tại của Thượng Đế và công đức của Người, nên tạo một hình thức cho quan niệm của họ.

Trong một chuyện anh hùng ca Ấn Độ là Mahabharata, người ta thuật lại tích của một giáo sĩ cứng rắn đối với một tín đồ thiếu đức tin. Trước lời cáo giác là phản đạo, người này đã đáp rằng y đã làm hết cách, nhưng không thấy có đức tin.

Tức thì giáo sĩ nhận đầu xuống nước và giữ cho đến khi y gần chết ngạt. Y vùng vẫy, rồi ngóc đầu lên được, khi y phản kháng cách đối xử tàn nhẫn ấy, giáo sĩ đáp: "Nếu trong thế giới khó khăn này, anh cũng hết sức vùng vẫy để nhờ Thượng Đế giúp đỡ như anh vừa mới làm để thở cho được khi bị đè xuống nước, chẳng bao lâu anh sẽ tìm thấy sự giúp đỡ của Thượng Đế".

Sức khiêm tốn và lòng kín cẩn

Phương thuốc để chữa thuyết vô thần quá đáng là đức khiêm tốn kết hợp với lòng kín cẩn: hai đức tín ấy vừa khó tập luyện lại vừa khó chỉ bảo. Anh cho phép tôi đưa ra đây một vài thí dụ để chứng tỏ ảnh hưởng của thiên nhiên trong trường hợp này.

Trong một tác phẩm của ông ta, Temple Thur-ston có thuật lại rằng một hôm ông trông thấy một cảnh trí quá đẹp, đến nỗi ông nghĩ rằng: "Nếu một người rời khỏi cảnh ảm đạm chốn thị thành mà đột nhiên đứng trước cảnh đẹp lạ lùng này thì họ thốt ra câu nói gì?".

Chắc chắn họ sẽ ngạc nhiên và thốt ra lời thán phục. Danh từ tầm thường không đủ để biểu diễn sự thích thú đột ngột của họ.

Thì đây, chính một việc như thế đã xảy ra cho một người lính trong trận giặc ở Nam Phi. Sau một cuộc đi chân lâu dài và mệt mỏi qua cánh đồng cỏ, thình lình y trông thấy một quang

cảnh hãi hùng bầy ra trước mắt chỗ đó gọi là "Devil's Kantoor" trong miền Transvaal Oriental.

Y la lên: "Trời ơi... Thế mà những kẻ khờ khạo ngỡ rằng không có Thượng Đế".

Cảnh trí hùng vĩ ấy đã xúc động trí tưởng tượng y và làm cho y thốt ra những lời, dẫu là lời phỉ bán chăng nữa, vẫn có ý nghĩa đối vời Thượng Đế như Thurston đã nói.

Dù sao, đó cũng là một cách giải đáp khá hùng hồn đối với kẻ vô thần. Người thủy thủ thường là người rất tín ngưỡng, nhất là khi họ nhận trách nhiệm trông coi một chiếc tàu. Khi những đợt sóng thần xanh biếc có thể nhận chìm tàu, khi cuồng phong rít lên, nước văng tung toé, họ mới thấy rõ sức mạng đáng ghê sợ c3a thiên nhiên, mà họ phải đối phó để tìm đường sống.

Đứng một mình trên boong tàu, lo bảo đảm sự an toàn cho sinh mạng của hành khách, người thủy thủ ắt hẳn có cảm tưởng là đang gần Thượng Đế hơn ai hết, đang đứng trước một lực lượng vô biên mà mọi việc đều tuỳ thuộc.

Đó là anh ta nhận thấy một sức mạnh lớn lao mà anh ta phải tôn kính. Anh ta tự ký thác vào đấy, rồi tin tưởng mà hành động trong sự hợp tác với sức lực ấy.

Những kỳ quan trong rừng

Nếu anh chưa bao giờ du hành qua các rừng ở Ba-Tây hay ở Trung và Tây Phi, khó lòng mà tưởng tượng nổi mối cảm xúc lạ lùng và ghê sợ khi nhìn thấy những cảnh trí đẹp đẽ và kỳ diệu của miền rừng ở nhiệt đới. Đối với những tâm hồn lạnh nhạt đến đâu, nó cũng gợi lên được tất cả vẻ mỹ lệ và sự trang nghiêm của một giáo đường. Tuy thế, trong đám cây cối ẩm thấp đó, lúc hoàng hôn buông màu tối, rừng lại ấp ủ một nỗi hãi hùng. Người ta vạch một lối qua các cây nhỏ, nhưng các cây lớn ở trên đầu áng hết mặt trời và không khí. Và trên cao vút cây bông khổng lồ cùng các chúa tể của loài cây trong rừng ngất nghểu trên không trung, còn anh thì dò dẫm từng bước trong bùn lầy lá mục, qua lau rách, giây leo và rừng rậm. Trong khi anh đi mệt nhọc hằng ngày, có khi hàng tuần, như vậy trong cảnh tối tăm, anh quên nghĩ đến vẽ đẹp thường trực của rừng. Bị giam hãm trong cảnh đó thật là kinh khủng, khó mà giải thoát và không có gì làm cho đỡ khổ được.

Trong hoàn cảng đó anh dễ mất tinh thần, có người đến loạn óc và phát điên.

Và, tối đến khi anh dừng chân trong bóng tối trong cảnh yên tịnh và dễ chịu của ban đêm ở nhiệt đới, giữa cảnh rừng im lặng, những tiếng bé tí nổi lên. Tiếng dế rỉ, tiếng nhái kêu, tiếng lá rụng, tiếng nước rơi, tiếng gió thoảng lược qua các cành cây cao vút ở trên đầu. Thỉnh thoảng một tiếng rùng rợn nổi lên vang dội: một cây to già cỗi đã ngã để rồi tan nát, không còn kiêu hãnh tự cao nữa.

Tiếp theo hình như có một phút im lặng, kính cẩn, rồi các tiếng bé tí lại trỗi dậy ở đây, người hình như lạc lối, hóa ra kẻ xâm nhập. Ở đây là thế giới của cây cối, chỉ có côn trùng mới ở được. Tuy thế, ở đây sự sinh tồn, sự biến chuyển, sự cản giác, sự diệt vong tiếp diễn theo luật tự nhiên giống như ở thế giới bên ngoài. Cây cối và thú vật trong rừng là bạn đồng hành của người trong cảnh giới thiên nhiên.

Đối với những ai có con mắt biết quan sát, có lỗ tai biết nghe ngóng, rừng vừa là một phòng thí nghiệm, vừa là một hội quán, một đền đài.

Một mình trong dãy núi Andes

Một buổi mai sớm, trước lúc bình minh, một mình tôi trèo lên sườn núi, trong dãy Andes. Lúc đó, vừa tối, vừa lạnh, tôi lại đi theo một ngách sâu, bóng đen của núi nổi trên lưng trời, nên vì tối nên tôi không đoán được là bao cao và bao xa. Tôi càng trèo lên, cảnh trí càng sáng tỏ, tôi cũng trông thấy các thành đá dựng và các cụm đá rõ ràng hơn. Không khí thật lạnh, thật trong trẻo và thật yên tĩnh, tôi dường như xúc động trước cảnh im lặng hùng vĩ ấy. Không một tiếng suối reo, không một tiếng chim hót, không một chút gió! Đâu đó đều im lặng. Tuy thế, không phải là một sự im lặng vô hồn, người ta có thể nói rằng mọi vật, núi, đá, đỉnh cao, vực sâu, cái gì cũng đanh chăm chú đợi bóng bình minh. Tiếng bước đi trên đá động chạm đến vẻ yên tĩnh ấy trở thành một việc thất kính.

Bỗng nhiên, sườn núi trơ trụi hiện ra chung quanh tôi. Trước mắt và trên đầu là đường lưng trời tôi phải đi đến và nó đanh lui dần. Xoay về phía sau, tôi nhìn thấy ở dưới tôi độ mấy thước đường chân trời bao phủ vùng mờ tối mà tôi vừa đi qua. Nói về việv leo núi, một văn sĩ ví người trèo núi như một con kiến bò trong một cái thùng. Tôi đã cảm thấy đúng như thế.

Rồi trên những dãy núi chạy ngang, những đỉnh thẳng đứng ở chung quanh tôi, bắt đầu hiện ra những ngọn núi cao khổng lồ, rực rỡ ánh sáng ban mai, nhưng nhìn tôi, lãnh đạm và thản nhiên, qua đầu các ngọn núi nhỏ bé. Giữa cảnh đá, núi lạnh lẽo, bao la, chỉ có một mình tôi hoạt động. Tôi tự cảm thấy như một kẻ lạc lõng, một vật bé tí trong một lãnh vực oai hùng.

Ở đây các từng lớp và các loại đá chứng tỏ rằng từ lúc quả đất được cấu tạo trong lò cừ đến nay đã lâu lắm rồi.

Tôi chỉ là một con phù du đối với cảnh trí đó.

Tôi trèo lên cao nữa, hơi thở mệt nhọc, tôi càng cảm thấy sự cô độc và sự nhỏ bé của tôi trước cảnh yên tĩnh của những dãy núi vĩ đại trên thế giới.

Đột nhiên, tôi trông thấy một đỉnh núi cao trắng ngà ngà phủ tuyết vạn niên, in rõ hình dáng cứng rắn trên nền trời, rồi một đỉnh khác và một đỉnh khác nữa ở tứ bề. Người ta có thể nói rằng tất cả những ngọn núi cao khổng lồ mà sườn dốc chưa có dấu chân người đạp lên đang trỗi dậy để chế ngự tôi, tôi có vẻ lạnh lùng khắc nghiệt. Những chóp núi cao vút đó, sự yên tĩnh rùng rợn đó, sự cô độc trong một lãnh vực bao la, hình như cái gì cũng làm cho tôi ghê sợ. Tôi không còn tự chủ được nữa, Tôi hằng muốn la lên để đánh tan cảnh lạ lùng này. Nhưng ở đây, tiếng của người dù to đến đâu cũng chẳng khác nào tiếng hót nhỏ bé của con chim sâu mà có lần tôi đã nghe ở giữa vùng cổ tích mênh mông Colisée tại La-Mã.

Tôi có ý ngó lơ đi, bỗng nhiên một luồng ánh sáng lờ mờ kỳ lạ hình như đi qua trên đầu tôi. Tôi hoảng hồn, quay lại thì thấy trên một đỉnh núi cao, lúc nãy còn mờ xám, thình lình sáng rực trong màu hồng da cam, phía dưới vẫn còn tối mờ trong màn trắng đục, tím biếc hơi ngã về màu xanh, cảnh tượng ấy hiện ra rõ ràng trong bầu trời còn u ám. Rồi trong phút chốc, lần lược các đỉnh núi kia đều rực rỡ ánh sáng màu hồng của lúc bình minh.

Thật là quá sức tưởng tượng: trí óc hèn lém của người khó nỗi nhận thấy hết những vẻ đẹp ấy, tôi tự thấy mình như một kẻ đã xâm nhập vào chốn linh thiêng. Ngắm cảnh trang điểm của tạo vật vào lúc ban mai như thế này là một việc lạ thường và ngoài sức tưởng tượng. Quả là khác hẳn với cảnh trần tục của người đang còn ở trong bóng tối, dưới xa kia.

Tôi tiếp tục tiến lên, vừa vấp ngã, vừa hãi hùng vì lòng kính sợ thì hình ảnh "Chúa Cứu Thế" hiện ra trước mắt tôi trên sườn núi, đúng vào lúc tôi cầu mong gặp được một người. Không phải là hình ảnh đau thương mà người ta thường thấy trên thánh giá, mà lại là hình ảnh một người to lớn, độ lượng, khoắc một bộ y phục rộng rãi, phất phời, cánh tay tế độ giang ra như chờ đón.

Pho tượng đẹp quá, dựng rất đúng chỗ để ghi giới hạn và ý thức hoà bình muôn thuở giữa hai nước Argentine và Chili. Còn một điều mà người điêu khắc không ngờ tới là pho tượng này, dựng nơi đây rất đúng chỗ, hình dung được sự liên lạc giữa người và đấng thiêng liêng, nối liên lạc mà xưa kia Chúa Giê-Su đã giáng thế để minh chứng.

Mới đây, tôi nhớ có đọc:

"Ở trên núi, người ta dễ trở thành Du-Già vì chỉ đi, ngủ và suy tư.
Tôi không hiểu tại sao chín phần mười những kẻ ở quá cao độ 450 thước thường là Phật-Tử vì họ chịu ảnh hưởng sâu đậm của núi rừng.

"Trong ban đêm yên tĩnh, nghe tiếng trỗi dậy của núi rừng, người ta dễ trầm tư mặc tưởng giữa cảnh bao la. Rồi khi những sự lo lắng tầm thường lóng xuống, tinh thần trở nên khoáng đạt và ý thức sáng suốt hơn. Ở chốn Đô-thị nóng bức, người ta chen lấn nhau, phải có cái gì để cho họ bấu víu như là một vị cứu tinh hữu hình, một chiếc đèn cầm vững chắc trong bàn tay nhân đạo, một tiếng nói an ủi trong bóng tối. Nhưng ở chốn núi rừng, anh không tìm những thứ ấy. Bản ngã không còn nữa. Anh cùng với muôn loài hoà mình vào tạo vật huyền bí, vô biên.
"Anh có thể có mộng tưởng riêng của anh, nhưng anh tự thấy không khác gì với hạt cỏ, với viên đạn vô tư kia."

Những thác nước lớn

Khi ngắm thác Niagara Abraham Lincoln nói: "Những thác nước này gợi lại thời đại tối cổ. Khi Christophe Colomb trông thấy lục địa này lần đầu, khi Chúa Cứu Thế thọ hình trên Thánh-giá, khi Moise dẫn người Do-thái qua Hồng Hải, hơn thế nữa, khi Adam thành hình trong tay Đức Chúa Trời, cũng như bây giờ, thác Niagara đã gầm thét tại đây. Xưa hơn người đầu tiên , đến nay có mười nghìn năm rồi, thác Niagara cũng cứ hùng vĩ và trẻ trung như thế. Giống voi khổng lồ đời Thượng-Cổ đã ngắm thác Niagara từ lâu rồi, mà không bao giờ thác này ngừng chảy, khô đi hay đông giá lại và cũng không bao giờ nghỉ ngơi".

Khi thuật lại những lời trên, John Wesley viết:

"Mấy lời nói đó bao hàm tất cả các vấn đề về tạo vật, về sự hiện hữu của Thượng-đế, về sự huyền bí và sức mạnh của vũ trụ, về lịch sử, về ý nghĩa cứu thế và về vận mệnh của con người. Sự thừa nhận có Thượng-đế trong thiên nhiên và sự tin tưởng có đấng thiêng liêng trong công việc làm của loài người chỉ cách nhau một bước".

Thật vậy; một ngày kia nếu anh đứng trên nhìn xuống vực thẳm phi thường của nước Victoria ở Nam-Phi, anh sẽ hiểu. Ở đây sông Zembèze, rộng bằng nửa sông Niagara, từ trên cao 98 thước để xuống một vực sáu cuồn cuộn và đen ngàm.

Thác nước vĩ đại này xúc động mạnh vào trí não tưởng tượng của ta vì ở đây, xa những nhà máy phát điện, những xe điện và khách sạn dành cho du-khách.

Tiếng gầm thét này dội xa ra đến mấy dặm từ lúc khai thiêng lập địa đến giờ, chưa khi nào dứt. Đục khoét một bề sâu hơn 90 thước, dài hơn sáu mươi cây số trên những tảng đá cứng

rắn, chẳng phải là một công trình trong đôi nghìn năm mà đến hàng triệu năm. Ở đây người ta cảm thấy sự bé nhỏ của con người và công lao ngắn ngủi của họ để tranh chấp những việc nhỏ nhen không đáng kể. Người ta cảm thấy, tuy chưa rõ rệt và có lẽ chưa đúng lắm nhưng người ta cũng cảm thấy có một quyền năn chung quanh ta, có - Trời.

Cảnh đẹp thiên nhiên

Nhiều người ở thành thị chưa bao giờ hiểu được vẻ đẹp của thiên nhiên, vì họ có ít dịp trông thấy. Mắt họ quen nhìn các nhà hàng, các quảng cáo, những người qua lại và những tấm bảng: "Đi chậm, Nguy hiểm!".

Nhưng ai đã, có sống giữa cảnh thiên nhiên và hiểu được vẻ đẹp của nó, thì có thể tìm thấy phản ảnh của nó ở thành phố, dù trong những con đường hết sức dơ bẩn.

Có một thời kỳ trong đời tôi, thường ngày tôi đi ngang qua cầu Westmister vào lúc mặt trời mọc, và vào lúc mặt trời lặn, và ngày nào tôi cũng lấy làm thích thú dừng lại để ngắm cảnh đầy màu sắc rực rỡ của buổi bình minh và của lúc hoàng hôn, tôi thán phục những màu xám lợt, thứ màu sắc thường thấy ở Luân-Đôn do ảnh hưởng của khói.

Một người anh tôi vốn là nghệ sĩ, đã tới thành phố Newcastle chỉ để vẽ khói và hơi nước vì hai thứ này có tác dụng dưới ánh sáng mặt trời hoặc dưới mây.

Mây cũng tạo nên những bức tranh đẹp làm cho ta phải suy nghĩ. Bây giờ, tôi còn nhớ một cảnh mặt trời lặn mà tôi đã được ngắm ở miền đồng nội Nam-Phi cách đây hơn ba mươi năm. Cảng đẹp quá: giống như một cửa ngõ sáng rực mở vào những phòng bằng vàng. Đó là cửa ngõ mà những người về hướng Tây đang đi qua.

Anh đã có bao giờ ngắm cảnh mặt trời lặn như thế chưa?

Người tuỳ tùng của tôi đã cầu nguyện. Tại sao tôi thích đi câu? không phải chỉ vì muốn bắt cá; dù được, dù không, tôi vẫn lấy làm thích thú trọn ngày. Tôi đi câu chứ không vụ bắt cá, nghĩa là tôi thích phong cảnh chỗ ngồi câu.

Một mình giữa cảnh thiên nhiên, dưới bóng cây mát mẻ, trong đồng cỏ tốt tươi điểm những nụ hoa vàng thơm nức . Anh lại làm bạn vơi can trùng đang vo ve, vơi những con chuột đang làm rung động mặt nước, với những con chim mỏ nhác đang kêu, với những con bói cá xanh xanh đang bay thoáng qua.

Nhưng còn có cảnh khác. Shackleton quan niệm một cách khác về quang cảnh hoàng hảo ở thôn-quê.

"Ở thôn quê tốt lắm để cho có bơ, có thịt, nhưng có một thứ phong cảnh khác làm cho phần cao quý của tâm hồn con người nhẹ nhõm vươn lên. Không thể làm sao diễn tả được ý nghĩ của một nhà thám hiểm đang đi trên một xứ lạ, khi thấy màn sương tan rã và thấy mình ở giữa những dãy núi chưa có ai ngắm nghía bao giờ".

Tôi đồng ý với ông ta. Tôi ưa thích vẻ đẹp quen thuộc của chốn đồng quê Anh-cát-lợi, nhưng tôi cũng ưa thích miền hoang vu rộng lớn ở Nam-Phi.

Tôi ưa thích những thác nước ở Gia-nã-đại và miền núi cao ở đó, nhưng cảnh trí làm cho tôi xúc động hơn hết là những vực thẳm, và những đỉnh cao của dãy Hy-mã-lạp-sơn, và những lớp tuyết vain niên trắng toát trên chót núi đó, chưa bao giờ có vết chân người, và được gần gũi trời hơn hết, đối với các thứ trên quả đất này.

Đi

Có lẽ anh sẽ nói: "Phải, nhưng tôi không thể đi tới những dãy núi những đại dương và những miền rừng rú mà chưa ai dẫm chân đến. Vậy thì làm sao mà thưởng thức được những kỳ quan của tạo hóa và nhận thức được vai trò sứ giả của chúng.

Này đây, trong bản xứ anh, nếu anh chịu đi ra khỏi thành phố và vùng ngoại ô, để đến những nơi đồng nội, rừng rú ở giữa trời, anh cũng có thể thưởng thức những vẻ đẹp ấy một phần nào.

Vai mang bị và tay cầm gậy hay là cỡi ngựa sắt, anh đi đâu cũng được tùy sở thích anh, anh đem theo một chiếc lều vải, cái mean, bộ gà-mên, và…sự tự do. Trong cảnh thiên nhiên, công trình của tạo hóa, anh dựng những "trại bay" để thưởng thức những vẻ kỳ quan của trời, đất và trùng dương, để ngắm màu sắc của rừng núi, đồng áng, để hít mùi thơm của hoa, cỏ, nghe tiếng nhạc của suối, tiếng hót của chim và tiếng vi vu của gió, tìm hiểu các thú vật và tính tình của chúng để làm bạn với chúng và nhận thấy mình là một phần tử trong lực lượng vĩ đại của thiên nhiên.

Trong quyển "Bạn-Đường" David Grayson viết: "Người Samourais có tục lệ là thỉnh thoảng họ thoát ly ra khỏi đám quần chúng, bị trên vai, để đi đến nơi sa mạc hoặc miền băng hà ở Bắc-Cực. Tôi chắc rằng mọi người đều can sự thay đổi không khí ấy để có dịp suy nghĩ về một phương diện mới của đời sống, để được gần gũi với Thượng Đế, nhưng tôi không thể đi đến một miền sa-mạc hay miền băng hà ở Bắc-Cực được! Tôi thích đi trên đường và gặp được người khác".

"Hiking" là một tiếng xưa của Anh-Ngữ, ngày nay còn dùng trong nhiều địa phương … Ngoài các nghĩa khác, tiếng ấy có một nghĩa là: "Đưa mình đi tới".

THÂN THỂ NGƯỜI TA
MỘT ĐỀ TÀI ĐỂ KHẢO SÁT THIÊN NHIÊN

Ngoài cảnh rừng núi và đồng áng, khảo sát bản thân anh là cách mở đầu rất hay cho việc khảo sát thiên nhiên. Anh ở đâu mà sinh ra? Do một hạt giống nhỏ xíu như đầu cây kim, thế mà thành ra một thân thể có xương, có thịt và có thần kinh, giống cha hay mẹ anh, mạnh mẽ và có thể hành động theo lý trí của mình.

Mỗi bộ phận là một cơ chế kỳ diệu. Xem con mắt anh, thật là một bộ máy tinh vi, kỳ diệu, quá sự hiểu biết của con người. Nó báo lập tức cho trí não biết những vật ở gần hoặc ở xa, đẹp hay xấu, màu gì và hình dáng ra sao. Nó đang đọc trang sách này, rồi do những chữ in đó, nó làm cho trí óc anh phong phú thêm về ý thức và tư tưởng để đem dùng về sau.

Anh thử lấy một ngón tay mà rờ quyển sách này, anh mới biết công việc của con mắt vừa đơn giản vừa lạ lùng đến bực nào.

Con mắt báo với não: "quyển sách để cách anh bao xa". Não truyền lệnh cho bắp thịt để dang cánh tay, đưa bàn tay và giơ ngón tay đến chỗ đó. Những dây thần kinh ở đầu ngón tay liền báo cho não biết công việc đã làm xong và quyển sách lạnh hay nóng, nhám hay trơn, v.v…

Hỡi Ông Vô Thần thử xem ai đã chế tạo bộ máy kỳ diệu ấy. Và chẳng phải chỉ có một cái để làm mẫu mà đến hàng triệu cái như nhau nhưng lại không giống hệt nhau về tinh thần hay hình thể. Để ngón tay lên mạch máu anh, trên động mạch ở cổ tay, chỗ phát sinh ngón tay

cái. Hay là lắng nghe quả tim đập trong lòng ngực. Anh sẽ biết là máu tốt và nóng lưu thông luôn luôn trong động mạch.

Các huyết quản đó đưa máu đến khắp thân thể, rồi máu xấu theo tĩnh mạch vào một bên qủa tim để cho phổi lọc lại, nhờ có dưỡng khí tươi tốt ngoài trời.

Công việc ấy tiếp tục không ngừng, trong khi anh không để ý đến; dù anh thức hay ngủ, qủa tim dũng cảm kia cứ tiếp tục làm công việc của nó.

Nếu nó đình công, và dừng lại chỉ một phút thôi, anh sẽ chết. Cái giây thần kinh truyền lệnh của não đến qủa tim, đồng thời với những tin tức bất thường mà mắt, tai báo đến cho não. Vì thế, nếu có tiếng động mạnh thình lình xảy bên anh, hay tai anh nghe có người cầm dao muốn đâm anh trong ban đêm, não được tai báo cáo rồi truyền lệnh cho tim, lập tức tim đập mau hơn.

Khi anh chạy hoặc trèo núi cũng vậy, anh cần nhiều máu tốt, anh hít nhiều không khí tốt để cung cấp cho máu, tim anh lại hăng hái làm việc gấp đôi.

Quả tim quan hệ lắm; sức khoẻ của anh, đời sống của anh cũng tuỳ thuộc vào năng lực của quả tim; nhưng nhiều người không nghĩ đến việc gìn giữ quả tim.
?
?(hình)
?

Không nên làm mệt quả tim. Nếu anh buộc nó phải làm việc nhiều, các khiếu của nó yếu đi, không thể lọc máu, anh sẽ thọ bệnh. Ví như khi anh uống rượu, tim anh đập mạnh, và nếu cứ uống mãi, tim anh sẽ yếu đi dần dần.

Khi anh hút thuốc nhiều quá cũng vậy, nhất là đối với thanh niên đang lớn, vì những bắp thịt của quả tim chưa đủ sức để chịu đựng.

Kết quả là hàng vạn thanh niên tàn phá sức khỏe vì họ hút thuốc quá nhiều và đã làm yếu tim họ mà không biết.

Hình vẽ bên kia chỉ rõ động tác của các khiếu của quả tim trong mỗi giây đồng hồ.
Tôi đã vẽ theo quyển "Đời sống và sức khỏe" của Bác Sĩ Shelley. Có một điều trong quyển sách đó không nói đến, mà tôi có thể nói ra đây cho anh biết. Đáng thương hại cho một số đông thanh niên nổi tiếng về chạy đua, hay bơi thuyền phải chết sớm vì bệnh đau tim, nguyên nhân là đã cố gắng quá sức khi còn nhỏ tuổi.

Bây giờ xét đến lỗ tai. Anh đã bao giờ thấy kiểu mẫu của lỗ tai người và bộ máy kỳ diệu của nó để truyền tin cho não chưa?

Khảo sát tỉ mỉ bộ máy kỳ diệu ấy thì dài dòng lắm, một lược đề về tiết diện của lỗ tai sẽ cho anh một ý thức tổng quát.

Tôi tưởng rằng mỗi người chịu khảo sát bản thân và cách tác động của nó, người ta liền thấy công trình của Thượng-đế và nhận thức sự hiện hữu của Thượng-đế trong thể xác cũng như trong tinh thần.

Như thế, khi người ta thấy thân thể kỳ diệu của con người bị bom đạn tàn phá, vì chiến tranh, vì tội ác của con người, người ta nhận thấy chiến tranh là tàn ác và vô đạo.

Nhìn những đường chỉ ngoằn ngoèo ở đầu ngón tay anh, anh bôi mực in lên giấy và lấy kính hiển vi quan sát. Anh sẽ nhận thấy rằng, trong vạn người, không có một dấu nào giống hệt của anh. Nhìn xem bất luận chỗ nào trong thân thể anh, cách cấu tạo tinh xảo của nó, những cảm giác của nó, những động tác của nó theo ý muốn của anh. Anh sẽ nhận thấy rằng anh đã thọ lãnh một máy kỳ diệu để dùng cho hợp lý, rồi thì anh sẽ biết tôn quý bản thân anh.

?
?(hình)
?

Tạo vật qua kính hiển vi

Lấy một chút nước miếng, bôi lên miếng gương mỏng của kính hiển vi: anh sẽ thấy trong đó có hàng trăm sinh vật nhỏ hay vi trùng hình dáng mỏng manh, giống nhau hết, sống và chuyển động, biết dinh dưỡng và sinh sản.

Anh ra vườn hay vào một vườn hoa nào gần nhất, xem cây cối, hái một chiếc lá giữa muôn vàn chiếc lá khác trên cây, và lấy kính hiển vi quan sát và so sánh nó với một lá khác ở chung quanh cây, hay cây đồng loại, cách nhau that xa. Hai chiếc lá giống nhau về hình dáng cũng như về cách cấu tạo, nhưng mỗi chiếc lá lại có sự cá biệt của nó.

Chiếc lá nào cũng thou, bị kích động khi nóng, khi lạnh, khi tươi tốt hoặc khi bị bệnh.

Mỗi cây cũng sinh ra, sống, sinh sản, rồi chết, như mọi sinh vật khác trên địa cầu.

Khả năng của điện tử

Anh biết một điện tử là thế nào chưa? Đó là một phần tử nhỏ xíu của điện khí phát xuất từ mặt trời, cách ta hàng triệu triệu cây số. Khó mà quan niệm được sự bé nhỏ của nó. Thử xem một nguyên tử, là phần nhỏ nhất của vật thể. Vì nó quá nhỏ, nên mắt không trông thấy được, một chút bọt khinh khí lớn bằng chữ o in trong sách cũng chứa đến mấy triệu nguyên tử.

Và một nguyên tử lớn hơn một điện tử ngàn lần. Trong quyển "Khoa học cương yếu" của giáo sư Arthur Thomson có giảng giải về điểm đó, giáo sư cho biết rằng nếu ta giả sử một nguyên tử to bằng nhà thờ Saint Paui thì một điện tử chứa đựng trong đó sẽ lớn bằng quả ban nhỏ!

Bây giờ anh mới nghĩ đến những vật nhỏ trong đời mà mấy lâu nay anh không lưu tâm đến. Chúng cũng là những vật kỳ diệu!

"Một điện-tử, theo lời của William Bragg, phải chuyển động 900km trong mỗi giây đồng hồ mới giữ được nguyên hình của nó, nếu không thế, nó sẽ sát nhập vào nguyên tử đầu tiên nó gặp được" Nó có thể chuyển động từ 16.000 đến 160.000km trong một giây; nói cách khác, trong một giây nó có thể đi sáu vòng chung quanh quả đất. Quả thật là kỳ diệu. Nhưng các nhà thông thái đã tìm ra được nó lại là một việc kỳ diệu nữa. Họ còn đi xa hơn, họ tìm thấy rằng một milli-gam quang chất phát sinh 30.000.000 điện tử trong một giây!

Năng lực vô cùng ấy ở chung quanh chúng ta. Người ta mới chỉ phát minh đây. Còn phải chế ngự năng lực đó để phục vụ nhân loại. Điều kiện sinh sống của con người sẽ biến cải đến đâu!

Trước đây mấy năm, chúng ta chưa biết gì về điện khí sự phát minh điện khí và cách áp dụng nó đã đưa đến kết quả lạ lùng. Nhờ nó mà có vô tuyến điện, có điện thoại. Tổ tiên ta nếu sống lại sẽ cho đó là những trò quỷ thuật?

Sự phát minh điện tử đã cho ta thấy rằng kiến thức về điện khí xây dựng từ trước bây giờ lạc hậu rồi. Ai có thể nói được người ta còn phát minh gì nữa trong tương lai?
Cũng theo lời William Bragg: "Trong tương lai, năng lực nguyên tử phục vụ nhu cầu của chúng ta. Có lẽ còn lâu chúng ta mới làm chủ được nó và khai thác nó, nhưng ngày mai đây chúng ta có thể đủ pháp thuật trong tay. Đó là một hiện tượng đặc biệt của vật lý học: sự khảo sát và sự phát minh bất ngờ thường đi đôi với nhau".

Thật là một sự may mắn lớn cho ai lấy việc khảo cứu nguyên tử, phân tử và điện tử làm trò chơi sở thích của mình! Họ có thể đột nhiên trở thành vị ân nhân cao quý mà nhân loại chưa từng biết.

Những kỳ quan và những huyền bí của tạo vật that vô biên. Hỡi thanh niên của thế hệ ngày mai, các anh có nhiều dịp tốt đang chờ đợi. Khảo sát thiên nhiên có một ích lợi thực tiễn, nhưng cách đi sâu vào sự khảo sát, người ta cách thấy mình hèn mọn trước công trình của tạo hóa.

Tạo vật qua kính viễn vọng

Nhìn lên trời. Chiếc phi cơ bay cao, hầu như không thấy được, nhưng ở trên,ở trên xa xa còn có gì nữa?

Khoảng không gian vô tận. Ban đêm, nhìn qua kính viễn vọng, anh sẽ thấy những điểm sáng tí ti kia, mệnh danh là tinh tú, thật ra lớn như mặt trời, chung uanh có vệ tinh giống y như quả đất và các hành tinh khác chạy xung quanh mặt trời với tốc độ kinh dị.

Nhiều tinh tú ấy ở quá xa đến nỗi ánh sáng (anh biết ánh sáng đi mau đến mức nào!) của chúng phải đi trong 500 năm mới đến ta.

Có cái sao đã tan vỡ từ đời vua Henri đệ ngũ sau trận Azincourt, mà ánh sáng còn đang chiếu xuống đây.

Từ những loài vi trùng và nguyên tử nhỏ xíu, nhìn qua ống hiển vi đến các thiên thể vĩ đại, nhìn qua viễn vọng kính, người ta mới hiểu thế nào là vô cực và khi người ta thấy vạn vật, lớn và nhỏ, vận hành có trật tự, theo sự sắp đặt trước: tinh tú chuyển vận trong khoảng không gian vô tận, núi non xuất hiện trên mặt địa cầu, thảo mộc, côn trùng và thú vật sinh sống, sinh sản, rồi chết theo lẽ tuần hoàn đều đặn, người ta hiểu rằng có đấng Tạo hóa ở trong.

Thế giới loài vật

Nếu anh biết chịu khó khảo sát đời sống của loài động vật ở kế bên anh đó cũng làm cho anh nhận thức bản chất kỳ diệu của thiên nhiên. Như loài chim với bộ lông tuyệt diệu của chúng, với bộ xương nhẹ để bay cho dễ, với cách làm tổ khéo léo, với bản năng đổi miền làm cho mỗi năm chúng di động trên nữa phần của địa cầu; như loài ong, điển hình cho đời sống tập thể của chế độ xã hội, tất cả đều phục vụ cho lợi ích chung nhờ sự phân công và tinh thần kỷ luật.

Nếu anh có người bạn nào có tổ ong, họ có thể chỉ cho anh thấy đời sống kỳ diệu của chúng. Anh sẽ thấy ong lấy phấn hoa trộn với nước dãi của chúng để làm sáp như thế nào; anh sẽ thấy các kiến trúc sư nhỏ bé ấy xây những lỗ trong tổ như thế nào cho hình dáng đồng đều với nhau hết, lỗ nào để đựng mật thì cao hơn một tí; những con ong mút mật làm thế nào cho đầy các lỗ ấy để nuôi cả đoàn ong; con ong chúa đẻ trứng trong các lỗ đặc biệt như thế nào, rồi để cho mấy con ong khác đến chăm nom các con; những con ong có nhiệm vụ làm cho tổ được thông khí, sắp hàng lấy cánh quạt như thế nào; và những con ong canh gác làm thế nào để cho kẻ thù đừng xâm nhập.

Trí tuệ

Những loài vật lớn còn sáng suốt hơn, dù là thú nuôi hay thú hoang, loài hải cẩu cũng như loài beo, loài ngựa cũng như loài chó.

Lúc nào cũng có trí tuệ và ký ức để điều khiển năng lực của chúng.

Không phải chỉ trong loài người, mẹ mới biết thương con. Con cọp cái, con chim đa đa mái cũng thương con chúng như vậy.

Bất luận loài gì, khỉ, heo rừng hay cá, con trống bảo vệ cho con mái một cách dũng cảm chẳng khác gì người hiệp sĩ ngày xưa bảo vệ người yêu của họ.

Người ta đã thấy những con thú hy sinh để bảo vệ con chúng như người lính chiến gan dạ chiến đấu cho tổ quốc, cho gia đình.

Chắc anh đã có một con chó có thể liều mình để cứu anh, chỉ vì nó thương mến anh, chớ không có ý để lãnh thưởng.

Và trong hành động của nó, anh cũng thấy nó tỏ tình thương anh. Nó sung sướng làm theo ý muốn của anh.

Người cũng có tất cả các đặc tính của loài vật. Người có trí tuệ và ký ức, sự gan dạ và lòng dũng cảm, tình thương và sự vui sướng của loài vật, nhưng với mức độ cao hơn. Người biết dùng các thứ ấy vào những công việc lợi ích hơn.

Linh hồn

Là người, anh có phần hơn loài vật: anh có thể nhận định sự đẹp đẽ và vẻ kỳ diệu của thiên nhiên. Anh có thể thưởng thức một cảnh mặt trời lặn lộng lẫy, vẻ mỹ lệ của cây cối bông hoa, neap hùng vĩ của núi non, của một buổi sáng trăng và của những cảnh trí xa lạ.

Hơn thế nữa, anh có thể chế tạo đồ đạc, mà loài vật không làm được, và nhiều người có thể vẽ tranh, làm thi, hay chơi nhạc. Thêm được một cách nữa để vui sống.

Nhưng người ta mong đợi ở nơi anh cái gì khác hơn là chỉ ngắm mặt trời như loài vật, chắc chắn người ta mong đợi ở nơi anh nhiều hơn ở loài cây hay loài vật vì năng lực của chúng hữu hạn.

Anh được thêm phần thông minh và có khả năng dùng nó, không dùng nó hay dùng sai là một phí phạm, ví như anh tranh chấp với người ở gần anh một vấn đề vụn vặt về chính trị hay tôn giáo, khi chung quanh anh có một vũ trụ bao la cùng đấng Thượng-đế phải phụng sự.

Nực cười là vấn đề tôn giáo lại là mối tranh chấp và chiến đấu nhau dữ dội ở trên đời. Chẳng những nực cười mà còn lố bịch nữa, nhưng lại là thực sự, vì hễ người ta càng tin tưởng vào tôn giáo của mình, hình như người ta càng tỏ ra hẹp hòi đối với tôh giáo khác.

Chúng ta quean rằng chúng ta đều là con chung của một Cha và chúng ta cố gắng thực hiện ý chí của người bằng cách này hay cách khác.

Song le có một điều tôi tin chắc là: Thượng-đế không có tinh thần hẹp hòi như ta tưởng, mà là một tinh thần bác ái bao la không quan tâm đến những khác biệt nhỏ mọn về hình thức, về tín ngưỡng hay về danh từ, và giáng phúc cho bất cứ ai thật tâm phụng sự Người theo quan niệm chân lý của họ.

Lương tâm

Với trí tuệ và phương tiện Trời đã ban cho anh, làm thế nào để phụng sự Người một cách mỹ mãn hơn hết? Nếu anh chưa biết, hỏi lương tâm anh nghĩa là tiếng của Thượng -đế ở trong người anh. Nó sẽ cho biết ngay điều anh phải làm. Và thường thường là anh phải lấy thiện chí mà xử sự và sử dụng thiện chí một cách rộng rãi.

Thú vật có thể gầm gừ và đối chọi nhau, chó ưa cắn và sủa, đó là theo bản nhiên của chúng, nhưng thường thường chúng không có thể có tư tưởng đại độ, lòng nhân từ, tính ân can và lòng tử tế.

Người mới có các thứ ấy, miễn là họ hành động cho ra người. Người that xứng đáng với địa vị của mình trong giai cấp của muôn loài, khi người đem Tình thương mà Thượng-đế đã ban cho ra gúp ích kẻ khác.

Tình thương

Ở Ấn-Độ, người ta thường thấy một nhà tu khổ hạnh, do sự phát nguyên, giơ một cánh tay lên trời mà không bao giờ dùng đến. Cánh tay khô lần và chết. Tình thương trong mỗi người cũng khô dần và chết như vậy nếu ta không dùng đến, nó nẩy nở, mỗi ngày mỗi mạnh và làm cho ta vui vẻ thêm lên.

Giúp ích là hy sinh sự vui thú hay điều thuận lợi của mình để giúp đỡ cho những kẻ can đến mình. Này, nếu hằng ngày anh giúp cho kẻ khác trong công việc nhỏ cũng như việc lớn, anh sẽ nhận thấy rằng tình thương nẩy nở ở nơi anh làm cho anh vui cẻ vượt qua những nỗi khó khăn và phiền muộn ở đời; anh tự thấy được siêu thoát, đầy thiện chí đối với mọi người và long tâm anh tự nhủ: "Phải đấy!".

Tình thương đó giống như lòng Từ bi mà Sha-kespeare mô tả là có hai đặc tính: vừa là một ân huệ cho kẻ thi hành, vừa là một ân huệ cho kẻ thụ hưởng. Tình thương đó là phần thiêng liêng ở trong mỗi người của chúng ta, phần linh hồn.

Chúng ta cáng phân phát tình thương và lònh nhân đức cho kẻ khác, linh hồn chúng ta cáng phát triển thêm.

Trong quyển "Luật tự nhiên trong tâm-linh-giới" giáo sư Drummond có nhủ rằng trong giới tâm linh này con người được sự may mắn hưởng thụ đời sống vĩnh cửu bằng cách tự phát triển; linh hồn của người, từ một bộ phận thiêng liêng, sẽ trở nên một thành phần của Thượng-đế. Trong giới này con người thấy được diễm phúc một ngày kia sẽ gần Thượng-đế. Trong giới này con người hình như đã tìm được lạc thú của thiêng đường.

Đó không phải là điều mê tín như kẻ vô thần nhận định. Đó là một sự thật, và mỗi người, giàu hay nghèo có quyền hưởng thụ miễn là phải cố gắng để đạt đến mục đích.

Muốn tiến đến đích, nên đọc Thánh-kinh, tìm hiểu sự tích về ý chí của Thượng-đế đối với người và cách thực hiện ý chí đó do thiện chí của anh và sự giúp ích của anh đối với kẻ khác; anh sẽ tiến bộ: và như thế anh sẽ an toàn vượt qua tảng đá vô thần nằm ngang trên đường hạnh phúc của anh.

Nhưng anh đừng tưởng tôi có ý khuyến dụ anh vào một tôn giáo nào trong chương này. Không. Tôi chỉ giả sử là anh, đọc giả hiện thời của tôi, chưa có nhận định sâu xa về tôn giáo hoặc có kẻ vô thần đanh thuyết phục anh. Tôi chỉ muốn khuyên nhủ anh khảo sát thiên nhiên để hiểu biết Thượng-đế hơn là đọc sách. Tôi biết rằng trong nhiều trường hợp việc này đã xảy đến cho những người thợ rừng, những thủy thủ, những quân nhân và những nhà thám hiểm, họ tin tưởng cũng vì lẽ đó.

Nếu đối với anh sự khảo sát thiên nhiên, chưa có linh hiệu, anyh đến tìm vị mục sư của một tôn giáo để ông ta hướng dẫn anh đến con đường tín ngưỡng thật sự.
?(bảng)
?
?

TƯ TƯỞNG ĐỂ LÀM CHUẨN ĐÍCH LƯỢM LẶT NHIỀU NƠI

Làm người tử tế, cũng khá rồi: làm việc lợi ích còn hơn.

Bao nhiêu người hành lễ sinh nhật của Chúa Cứu-thế? Mấy người tuân theo giáo-lý của Người? Giữ ngày lễ bái dễ hơn giữ lời dạy bảo! (Franklin)

Cái chết phục sinh của Chúa Cứu-Thế khuyến khích ta nên diệt trừ đời sống tội lỗi của ta để phục sinh trong một đời sống mới _ ngay từ bây giờ trong thế gian này.

Khảo sát thiên nhiên thật là cái chìa khóa để tìm hiểu phép màu nhiệm của Thượng-đế.

Nếu tôi không có lòng nhân đức, dù có phân phát tất cả của cải cho kẻ nghèo cũng chả có hiệu quả gì. Lòng nhân đức là kiên nhẫn, ôn hòa, không đố kỵ, không khoe khoang, không tự mãn, không hành động ngược đời, không vụ lợi, không nóng giận, không nghĩ điều ác, không vui mừng trước sự bất công, mong theo chân lý. Lònh nhân đức là chịu đựng tất cả, tin tưởng tất cả, nhịn nhục tất cả (I Thư cho người Corinthiens XIII)

Chúa không phải là một người bạn chỉ nghĩ đến phản tín ngưỡng của chúng ta, trái lại, nếu chúng ta biết xem Chúa như một người bạn quan tâm đến trò chơi của chúng ta, công việc làm của chúng ta, việc sưu tầm con niêm của chúng ta, Chúa sẽ cứu trợ ta rất nhiều. (Tâm hồn của một học sinh)

Lòng kính can không cho phép ta phán đoán vội vàng, làm cho ta thân thiện với mọi người và vâng theo lời các đấng thiêng liêng (Marc Aurèle)

Nhìn mặt đất mà nói rằng không có Thượng-đế, thì tôi còn có thể hiểu được, nhưng ban đêm ngước mắt lên trời mà nói rằng không có Thượng-đế thì tôi không thể hiểu được (Abraham Loncoln)

PHO LỊCH SỬ

Thiên nhiên, mẹ của muôn đời,
Đặt con lên gối, ngỏ lời cùng con;
"Nhìn xem kìa nước nọ non.
Là pho lịch sử Trời còn để xây".

Cùng ta dạo khắp đông tây,
Đến miền xa chuyện hay thiếu gì.
Sưu tầm khảo sát một khi,
Công trình tạo hóa như ghi dành dành".

Người mù quáng trước vẻ đẹp của thiên nhiên mất nữa phần vui thú của cuộc đời.

Nên cùng chơi trong phe của Thượng-đế.

Mỗi người học ở trường thiên nhiên một việc khác nhau: có kẻ phô diễn thiên nhiên bằng thơ, có kẻ phô diễn bằng tranh ảnh, nhưng ai cũng tỏ tình trìu mến an vui.

Trong phần nhập đề của quyển "Kỳ quan trong vũ trụ" Huân tước Avebury có nói: "Chúng ta sống trong một thế giới đầy vẻ mỹ quan cần phải hiểu biết, hiểu sai là một điều nguy hiểm và cũng là một điều bất hạnh. Mỗi con vật, mỗi cái cây, đều đáng cho ta chú ý, không phải trong một giờ mà suốt cả một đời. Tôi thường buồn cho nhiều người không hưởng được hạnh phúc vì thiếu hiểu biết về khoa học. Ai buồn bực là tại họ. Ai biết quan sát thì rừng núi, đồng áng, vườn tược, khe suối, ao đầm, đều gay được hứng thú".

"Tôi càng ngắm ngía chừng nào thì hai điều này càng làm cho tôi hứng khởi thêm lên; vàm trời trên đầu tôi và long tâm trong người tôi" (Kant).

Anh yêu Chúa hết tâm hồn, hết phần trí. Đó là giáo điều thứ nhất quan trọng hơn hết. Giáo điều thứ hai cũng tương tự như thế? Thương đồng loại như bản thân anh. Đó là những điều răn dạy căn bản của một luật pháp và các đảng Tiên tri (S.Mat. XXII,37).

TOÁT YẾU

Dưới đây, đôi lời để tóm tắt những điều tôi đã nó ở trên:

Muốn thành công ở đời anh nên hiểu rằng, sự thành công không phải là tạo ra tiền bạc hay quyền lực, mà là tạo ra hạnh phúc.

Nhiều thanh niên rong chơi trên đường và không bao giờ tạo được hạnh phúc. Phải tích cực, không nên tiêu cực, đừng phóng túng, theo phương châm xử thế của mình đã vạch. Tự chèo lấy con thuyền của mình. Nhưng phải đề phòng những nơi hiểm trở! Tập luyện nhiều đức tính tốt để tránh những nơi ấy:

NƠI HIỂM TRỞ(????)

(Theo quần chúng)
Ngựa, cá ngựa, theo một trò chơi không phải là thể thao thật sự.

CÁCH PHÒNG NGỪA
(Do cố gắng bản thân)
Làm công việc ưa thích, và tự mưu sinh.

Rượu và các lối phóng túng khác.
Gái: sự tai hại của thái độ không đứng đắn và sự lợi ích của cử chỉ đứng đắn.
Kẻ cực đoan về chính trị, về tôn giáo…
Tự chủ, chí khí
Tinh thần nghĩa hiệp, lành mạnh về thân thể và tinh thần
Phụng sự đồng loại và Thượng-đế

Nếu anh định dùng cách phòng ngừa ấy để đi đến đích, khỏi bị mắc cạn ở những nơi hiểm trở, anh sẽ thành công và tạo được hạnh phúc.

Trong chương sau, tôi hiến cho anh một phương pháp thực hành để tự luyện bản thân, nếu anh muốn thế.

TRÁNG ĐOÀN

Phần này cho thấy rằng bất luận người thanh niên nào cũng có thể thực hành lý tưởng và lý thuyết đã đề ra trong các chương trên.

Giải thích vài danh từ Việt ngữ

Như bạn đọc đã biết, tác giả sách này là người đã sáng lập phong trào Hướng Đạo (Boy Scouts) để đào luyện tính khí cho trẻ em.

Trong tổ chức HĐ, các nhi đồng từ 8-12 tuổi, gọi là Ấu Sinh, và các thiếu niên từ 11-17 tuổi gọi là Thiếu Sinh.

Còn những thanh niên trên 17 tuổi (và dưới 23 tuổi) mà nhập phong tào HĐ thì gọi là "Tráng Sinh".

Chữ "Tráng Đoàn" có thể hiểu theo hai nghĩa: một là một đoàn Tráng sinh (một đơn vị tổ chức), hai là để chỉ toàn thể tổ chức Tráng Sinh, kể cả những hoạt động và tất cả chi tiết khác. Nhan để của chương này tất nhiên sẽ hiểu theo nghĩa thứ hai này.

Nguyên văn tiếng Anh, Tráng sinh gọi là Rover, tắt của chữ "Rover Scouts", tức là "Tráng Sinh Hướng Đạo". Người Pháp dịch là Routier, nhưng không đúng hẳn, vì nguyên nghĩa và tự nguyện hai chữ có chỗ khác nhau.
Chữ Rover (do chữ Hoà Lan Rooven, và tiếng Đức Rauben, là trộm cướp!) là kẻ cướp bể, tay giang hồ phiêu bạt, tự mình tìm lấy nẻo mà đi.

Còn chữ Route??? (do tiếng La Tinh Via rupta, tức là đường cái quan, đã dọn sẵn rồi, lại thiếu mất tinh thần phiêu lưu, và do đó có thể làm ta ngộ nhận phương pháp giáo dục cá nhân của Hướng Đạo.

Vì kẻ theo đường cái quan, không cần có sáng kiến, và lắm lúc phải a dua. Còn người giang hồ, phải tự phát lấy con đường để đi, thì thấy công nghiệp khó hơn nhiều, nhưng cũng lý thú gấp bội phần.

Anh em Tráng sinh Việt Nam có khi dùng chữ "Đường" để dịch chữ Rovering, vì đã quen đọc chữ Route của Pháp. Chẳng hạn lễ tuyên thệ của Tráng Sinh thì gọi là lễ "Lên Đường" vì đã dùng con đường để tượng trưng cho đời người.

Anh em Việt Nam vì đọc sách Pháp nhiều, nên đã hiểu Tráng Đoàn theo lối người Pháp, và đã tượng trưng đời người bằng một con đường đã vạch sẵn (Route). Đấy là một điểm sai lạc, nên tránh, nếu muốn hiểu thấu đáo tinh thần của tác giả.
Vậy "Đường" cần phải quan niệm là một nẻo đường chưa có (kỳ thật, không ai biết trước được đường đời của mình sẽ ra sao cả!), mà một người sẽ tự tay dọn lấy mà đi.

Mục đích của Tráng Đoàn

Người thành thị và người rừng

Mới đây các báo cáo có đăng tin này :một người đàn bà ,một chủ nhà hàng,bị một người đàn ông tấn công và giựt đồ.Lúc đó đang giữa ban ngày,ở ngoài đường.Vì kẻ trộm tẩu thoát,người đàn bà chạy theo và gọi các người qua đường chận giùm.Một người hỏi:kẻ trộm có vũ khí không,một người khác cười bảo bà ta tự lo bắt lấy ,tất nhiên là việc bà ta dang làm.

Đến một chỗ quanh,bà ta không thấy bóng dáng kẻ trộm nữa,hai hai người thợ sơn bà chợt gặp thì họ nói dối là không thấy.Rồi thì người đàn bà can đảm kia thộp được cổ nó đang núp sau lưng họ.

Người quan tòa xử vụ này chỉ trích bọn hèn nhát kia một cách khó chịu.Người ta mong rằng họ còn ít nhiều tự trọng để tự biết xấu hổ.

Trường hợp trên giống hệt một câu chuyện xẩy ra được vài năm nay.Một người đàn bà điên lội xuống nước gần ngập đầu để tự tử.Cả một đám đàn ông trông thấy mà không ai có can đảm kéo lên.

Nghe trái lại.Như đó chỉ là hai vụ điển hình trong trăm nghìn chuyện đã xảy ra:nào đàn bà bị đánh đập,nào trẻ con bị ngược đãi,nào tàn bạo với thú vật,nghĩa là thiếu lòng nhân đạo,thiếu tinh thần hào hiệp của nhiều bạn đàn ông.

Những việc như thế không chỉ giới hạn trong một tầng lớp của xã hội;có hàng vạn trường hợp ly dị trong đám thượng lưu mà nguyên do là đàn ông đã phản bội vợ họ,hoặc phản bội như những người đàn ông khác,cũng như những kẻ đã trở thành phản nghịch vì nghe lời xúi giục.

Tôi biết rằng trong trận đại chiến ,bộ đội của chúng ta đã tỏ ra xứng đáng ,đến mức đặc biệt.Chỗ nào bộ đội vững vàng thì thật là vẻ vang.Ai bi quan đối với nòi giống nên đọc bất cứ bản tuyên dương công trạng nào trong các dịp gắn huy chương về quận công;thật là khích lệ.Nhưng phải thấy hai phương diện của một bức tranh ,như tôi đã nói từ đầu quyển sách này.

Chúng ta có nguyên liệu tốt và kết quả đã chứng minh khả năng của dân tộc ta nếu đươc đào luyện cứng rắn;và trái lại nếu để họ la cà nơi tữu điếm ,sa đọa chỗ xấu xa thì họ sẽ thành hạng người đáng buồn thảm.

Riêng tôi ,tôi tưởng rằng đơi sống ở thành phố có ảnh hưởng lớn đến việc kém tinh thần hùng trán đó.Qua miền rừng rú ở Uc Châu,hay ở Nam Phi,ở Gia Nã Đại ,anh sẽ thấy một giống người khác hẳn.Người Tân Tây Lan là người dũng cảm hơn hết ,theo như tôi biết.Ở xứ này,mootj người phải lo xoay xở một mình.Nếu họ không biết theo dấu chân thú vật,không biết xét đoán dấu chim bay,họ sẽ chết đói hoặc chết khát.

Ở sa mạc ,không có sông ,cũng không có lò bánh bên đường.

Hằng ngày họ lo nhúm lửa,tìm đồ ăn ,rửa ráy ,rôi nấu chín.

Họ phải nhanh nhẹn đối phó với sư tử hay chó sói cũng như khi họ vọt lên tàu lửa hay tàu điện.

Với một cái búa rìu,họ làm đủ việc,từ việc gọt viết chì đến việc đẵn cây,vạc gỗ để che trại cho khỏi dột.

Tôi còn nhớ có một lần,ở Gia Nã Đại trong một vùng hẻo lánh có tin đồn:

"Một người đàn bà sẽ đến đây ".Hôm sau,từ các trại cách đó trong vòng 30 km,hơn bốn mươi người,nào thợ nào nông dân ,kéo đến ;hai ngày sau họ giải tán,để lại một túp lều bằng gỗ rất đẹp,món quà của họ biếu không cho người "đàn bà"đó.

Tuy có khả năng tự túc một mình,người rừng không tỏ vẻ tự phụ.Họ chất phát như hột kim cương chưa mái dũa,nhưng họ có tinh thần hào hiệp như hiệp sĩ thời xưa.Những hành động mà tại nước Anh ,t a cho là đáng được thưởng huy chương của"Hội cứu nạn"thì ở đó người ta coi là chuyện thông thường,không ai để ý:

Stewart White kể lại một chuyện ngẫu nhiên điển hình như thế này:"Một bậu gỗ tản ra một tí ,trôi được trăm thước rồi ứ lại.

"Rồi thì một phần trôi đi ,một phần đọng lại ,thành ra giữa có một vạt nước trống.Vừa lúc đó,một người bị trượt chân té xuống nước.Người ấy chưa kịp trèo lên,phần gỗ bị đọng lại trôi tới.

"Thoáng trông ,người ấy thế nào cũng bị kẹp nát.Anh Sam-tôi không biết tên riêng của anh ta-chạy tới đầu phần gỗ thứ nhất,nhảy qua các súc gỗ đang trôi rời nhau trong vạt nước trống,níu cổ nạn nhân;với một sức cố gắng mãnh liệt,anh vừa trèo lên đống gỗ đang chuyển động thì hai phần của bậu gỗ chạm nhau,tiếng vang rùng rợn.

"Thật là một lối cứu nạn hùng dũng.Gỉa sử hai người khác thì họ đã đứng lại để trao những lời tán dương và cảm tạ.Anh Sam còn nắm cổ áo của người kia,xoay nửa vòng,đá mạnh một cái và nói:"cút đi".Thế là xong chuyện.Lập tức chúng lo làm cho bậu gỗ trôi đi"

Các báo kể lại một trường hợp tương tự với đầu đề:"lòng dũng cảm của một người thợ rừng"

Một người đang chở một xe nặng gỗ súc qua hồ Larson,thình lình mặt hồ sụp,xe và ngựa chìm lỉm xuống nước.Người đánh xe không nghĩ đến năm thước,và nhờ hết sức cố gắng trong một hồi lâu đã cứu được hai con ngựa.

Trên kia ,tôi có đề cập đến người thành thị;đừng tưởng rằng tôi khinh họ.Chính tôi đây cũng đã sống ở thành thị vàđời Hướng Đạo Sinh mà tôi biết đã hăng hái trong các trận đánh ở nam phi và ở nước pháp đều là người ở Luân Đôn.Họ đã sáng suốt thích nghi với nhiệm vụ của họ.

PHƯƠNG PHÁP
Tráng sinh là người rừng

Trong khi tôi viết những hàng này,tôi được chứng kiến trong vườn tôi những kết quả mà tôi mong rằng quyển sách này sẽ đem lại với một quy mô lớn hơn.

Tôi hết lòng cầu chúc được như thế.

Tôi chứng kiến một tráng sinh ,mạnh khỏe,độ mười tám tuổi,đang tự rèn luyện cho thành người.Anh ta mới đi một quãng đường dài,vai mang đãy đựng lều,mềm,dụng cụ làm bếp,thực phẩm.

Anh ta đem theo một cái búa và một sợi dây.Tay cầm một cái gậy rất tiện dụng đầu gậy chạm khắc lạ kì do tay anh ta làm lấy

Ngoài ra, anh ta còn đem theo một món rất quan hệ:một nụ cười vui vẻ nởi trên khuôn mặt rám nắng của anh.

Đêm qua , anh ta ngủ ngoài trời mưa và gió,mặt dù tôi muốn mời anh ta vào nhà.Anh ta chỉ cười và đáp rằng mùa hạ vừa rồi trời nóng , một ít gió lạnh để thay đổi không khí càng hay. Anh ta thích sống ngoài trời . Anh ta thưởng thức các món ăn anh tự nấu và dùng tài khéo léo của kẻ cắm trại lão luyện để tự tạo cho mình đủ mọi tiện nghi.

Hôm nay,anh ta bày vẽ cho thiếu sinh trong vùng cách dùng cái búa cho có ích, và cách dùng cái dây để trói buộc. Anh ta xem vỏ là biết loài cây,nghe tiếng là biết loài chim. Trên đường, anh leo lên cây nào hoặc trèo qua tảng đá nào cũng được. Nói tóm lại, anh ta là một người rừng,trẻ trung , lành mạnh, vui vẻ , khéo léo. Tuy thế ,anh vốn ở thành thị, do nghị lực mà thành người.

Như anh đã tỏ thật với tôi, hằng ngày anh tập nghề tại một xưởng máy trong một thành phố lớn. Anh thích sống ngoài trời, chẳng những chỉ để thay đổi không khí, vì anh ham học nghề, mà còn vì để tránh khỏi nghe những câu chuyện tục tĩu của mấy người bạn trong xưởng, vì họ tưởng nói nhớp nhúa như thế là có vẻ ra người lớn.

Anh ta nói với tôi anh ta đã bị ăn đòn nhiều lần vì không chịu tham gia vào câu chuyện của họ và, đến phiên anh ,anh cũng cho đôi người ăn đòn để cho họ có ý nghĩ trong sạch hơn. Nhưng anh còn thành công hơn thế nữa.

Gương tốt của anh ta có ảnh hưởng nhiều hơn các cú đấm của anh, đôi ba người bạn quan tâm đến các ý tưởng của anh ta, đến các cuộc đi trại của anh ta và họ cũng trở thành tráng sinh như anh ta.

Do gương của anh ta mà các thanh niên đó sống với một lý tưởng mới: anh ta làm cho họ sống cao thượng hơn, lịch sự hơn.Và, làm được như thế, anh ta cũng giúp ích đấy.

Về tư cách làm người, anh hữu ích không?

Tất nhiên là có! Anh biết đọc, biết viết,v.v…; và này…đây:anh biết bơi không?

Chắc chắn là có.

Và tôi mong rằng anh có thể chiến đấu với một người đồng chạn với anh, hay tự vệ khi anh bị tấn công vì anh có tập võ Nhật(nhu đạo)?

Anh có thể mang gậy đánh quần, hạ một con nai mà anh theo đuổi, kéo một con cá to lên bờ một mình không, hay phải cần đến người khác?

Anh có thể nặn sữa một con bò cái không? Nhúm lửa, làm bếp khi cần; hay là anh chịu chết đói vì anh phải cần đến người bõ già,như hình vẽ kia,để làm hết mọi việc rất tầm thường?

Anh có thể quên mình để giúp kẻ khác không? Phỏng hoặc, anh có thể chận một con ngựa đang lồng hay cứu một người đứt mạch máu không?

Nếu anh chưa biết làm các việc lặt vặt như thế, nên tìm đến chỗ các tráng sinh, vì ở đó anh sẽ tập được các thứ ấy, và anh cũng có thể học rất mau lẹ nhiều thứ khác nữa .

Anh đã đi học ở trường, trong lớp anh chỉ là một con cừu trong bầy. Người ta đã dạy cho anh "phải học như thế nào".

Bây giờ, tùy anh, một mình học lấy các thứ ấy, để cho chí khí anh được mạnh mẽ thêm lên, nhờ đó anh sẽ thành công ở đời và đủ tư cách làm người.

Ít nhất, tôi cũng phải bày cho anh cách đi đến kết quả đó: là trở thành một tráng sinh _ người rừng.

MỤC ĐÍCH CỦA ĐOÀN THỂ TRÁNG SINH

Tráng sinh họp thành một đoàn thể huynh đệ nhằm mục đích giúp ích và sống ngoài trời. Họ đi trên đường cắm trại trong rừng; họ tự liệu lấy một mình, nhưng luôn sẵn sàng giúp ích kẻ khác, họ đứng vào ngành anh cả trong phong trào hướng đạo: những thanh niên hơn 17 tuổi.

Việc rèn luyện hướng đạo sống ở rừng nhằm bốn đích chính:
-Chí khí và trí tuệ.
-Khéo tay và khéo léo.
-Khỏe và mạnh.
-Tập giúp ích kẻ khác và làm bổn phận công dân.

Nếu anh so sánh những mục đích trên với các "phương thuốc trừ độc"mà tôi đã trình bày trong phần tươi sáng của các "hiểm trở", anh sẽ nhận thấy Tráng Đoàn có thể giúp đỡ anh đến mức nào. Cái mức này và phương thuốc trừ độc kia vẫn giống hệt nhau.

Tráng đoàn được tổ chức trong toàn cõi nước Anh va trong các nước Liên Hiệp Anh cũng như trong nhiều nước khác nữa.

Không chỉ là một tập đoàn huynh mà là một tập đoàn huynh đệ rất bảnh có tình thân ái khi cắm trại, có đồng phục, có hội quán, có nơi nhóm họp trên họp trên khắp thế giới.Vì Tráng Đoàn là một tập đoàn huynh đệ của những kẻ mạo hiểm, cho nên nếu anh đã nhập đoàn, anh có thể đi ra ngoại quốc và mở rộng tình anh em với các nước khác.

Về phương diện này, phong trào hướng đạo chẳng những bổ ích cho phần giáo dục, mà thật là một giai đoạn để tiến tới hòa bình thế giới do thiện chí chung .

Nếu anh đã ở thiếu đoàn,chắc anh hiểu sơ qua những điểm cần thiết của ngành này.

Nếu anh chưa vào hướng đạo, những điếu cần thiết nên có trước tiên là:một đôi giày chắc chắn và một quả tim vững vàng.Rồi hỏi mượn hoặc mua một quyển "Hướng đạo cho trẻ em"(Scouting fỏ Boys,sách này đã dịch ra Pháp Văn,nhan là "Eclarieurs")tại liên đoàn hay tổng cục.trong quyển sách này có đủ chi tiết vè việc đi trại và cắm trại.

Qua các chương,anh sẽ hiểu về:
1) Chuyên môn và công việc làm Hướng Đạo.
2) Công việc làm ở nơi thôn dã.
3) Đời sống ở trại.
4) Các dấu.
5) Kiến thức và sức mạnh.
6) Tinh thần hiệp sĩ.
7) Cách cứu cấp và các tai nạn.
8) Bổn phận công dân.

Và trong quyển sách ấy, anh sẽ hiểu được bổn phận quan hệ của người cắm trại,nên để lại hai thứ này:1)Không còn dấu vết gì của trại; 2)Những lời cảm ơn.

THUẬT CẮM TRẠI

Tôi đã được sự may mắn cắm trại ở nhiều nơi trên thế giới: trong miền rừng núi ở Gia Nã Đại, ở Trung Phi, trong sa mạc, ở Ai Cập, trên bờ sông ở Na-Uy, trong miền thôn dã ở Nam Phi, trong dãy núi Hy Mã Lạp Sơn,v.v… Chỗ nào cũng có những vẻ xinh đẹp,nhưng không đâu đẹp bằng ở tại bản xứ mình.

Trong bản xứ của anh, anh có tất cả sự thích thú của đời sống ở trại kề cửa anh, ít tốn phí, không mất thì giờ, khỏi âu lo. Ra khỏi không khí bụi bặm,ngột ngạt của chốn thành thị ồn ào,anh sẽ hít được những làn gió nhẹ khỏe khoắn trên đồi và đượoc nhiều không khí trong sạch, "máu anh sẽ đổi mới trong huyết quản và tư tưởng sẽ đổi mới trong đầu óc anh"

Trong khi tiến bước đều dặn và chắc chắn,anh nhận thấy vui sống.Trèo đèo vượt suối ngắm phong cảnh đẹp khác biệt ở mỗi đoạn đường, anh tự do đi, đứng, muốn cắm trại đâu cũng được.

Anh thích đi trại một mình hay cùng với đoàn,cái đó tùy tính khí anh. Trong tập "Lượt khảo của Hội người du lãm", một người ham mộ việc đi trại nói rằng ông ta thích cắm trại một mình và như thế là để hưởng thụ những vẻ đẹp kì diệu của trời đất.Ông ta nói: "Xin Chúa! Cho tôi giải thoát những kẻ nói nhảm, những kẻ lắm điều muốn cải cách tất cả, những người có vẻ đạo mạo đinghiên cứu phong tục của đồng loại, những tay chính trị, những kẻ chơi quần, những nhà thiên nhiên học ưa dò xét".

THÚ VUI TRÊN ĐƯỜNG

Không gì thích thú bằng,chiều đến, trên cái bếp bé nhỏ với than hồng, mình tự sửa soạn bữa ăn của mình;mùi lửa khoái quá.

Nhìn cái lều dựng trên sườn núi,dưới gốc cây không gì đẹp bằng. Còn giấc ngủ nào ngon hơn giấc ngủ ngoài trời, dưới lót giấy, trên đáp mềm.(bí quyết của bọn du đãng để ngủ cho ấm khi nằm ngoài trời là lớp lót ở dưới dày hơn lớp đắp ở trên).

Những tiếng động ban đêm, sự gần gũi với chim thú làm cho anh hiểu rằng anh là một thành phần rộng lớn trong tình thương rộng lớn của thiên nhiên.

Mưa? Lạnh? Ư, nếu quả thật có như vậy, anh sẽ quen dần khi anh đã thường cắm trại cuối mỗi tuần.
Dù anh đi cắm trại một mình, hay đi với một người bạn, hoặc cùng đi với cả toán sự thích thú vẫn luôn luôn như vậy.

"Một người dưới ba mươi tuổi" tất không khỏi cảm động khi trông thấy trại của một đoàn lãng tử…Trong đời này vẫn còn có lẽ sống, và thỉnh thoảng người thanh niên có dịp coi thường của cải, địa vị để làm khách lãng du, một chiếc bị trên lưng"(R.L.Stevenson).
Những người kì cục anh gặp trên đường mà anh coi như anh em,sự chung sống hòa hợp giữa những người ở ngoài trời, tất cả những điều đó làm cho anh có những ý tưởng mới, những quan niệm rộng rãi về cuộc đời, trên nhiều phương diện khác nhau. Khi tình nhân loại đã nảy nở trong lòng anh,anh có thể thừa dịp xuất du để làm một hiệp khác, giúp ích cho bất cứ một ai trên đường.

Làm sao thành tráng sinh

Muốn thành tráng sinh, tốt hơn hết là đến gặp trán đoàn của một liên đoàn hướng đạo gần chỗ mình ở. Các huynh trưởng sẽ chỉ bảo cho anh. Ngoài Tráng đoàn,cũng còn nhiêu hội hoặc đoàn thể cắm trại đẹp tại rừng Epping và tại trại trường Gilwell Park,Chinh-fỏd, gần Luân Đôn, giữa một cảnh trs tráng lệ.(trại tương đương tại VN,nay ở Đà Lạt, gần Hồ Than Thở, gọi là"Trại Tùng Nguyên")

Nhưng anh nên coi chừng?có nhiều hội cắm trại mang danh hiệu và chương trình rất quyến rũ; đôi hội dựa theo tổ chức hướng đạo, dưới danh hiệu Sống ở rừng.Người da đỏ, hội du lịch, để thu hút những người thiếu lịch duyệt và để đưa họ vào những cuộc phiêu lưu chính trị đáng ngờ. Người ta đã thấy phong trào Hướng Đạo và tráng sinh thành công, nên tất nhiên người ta lợi dụng phương pháp đó để thực hiện mục đích của họ.

Là tráng sinh, anh sẽ vui sướng được hiểu biết những chi tiết làm cho anh hưởng thụ tình huynh đệ trong sự giáo hữu ở đời và ở trại .

Dưới đây là đôi ví dụ:

Nghệ thuật theo dấu vết thú vật, người, xe cộ, v.v….và cách tìm hiểu ý nghĩa của các dấu vết ấy .

Nhúm lửa theo kiểu khách lữ hành hay người da đỏ. Một nhúm than đỏ có thể đủ nấu một bữa ăn.(Về việc này,tôi đã nhận được thư của nhiều hướng đại sinh cũ đã trốn khỏi cái lao xá Đức Quốc,họ đã tự xoay sở để sống và trốn tránh được, là nhờ những điều họ học tập trong Hướng Đạo,đặc biệt là nghệ thuật làm mất dấu vết của mình và chỉ dùng một chút lửa để nấu ăn).

Làm bếp theo kiểu Chiploquỏgan của người Da Đỏ,nghĩa là dùng cây treo nồi trên lửa,và theo kiểu Mulquagan nghĩa là dùng lụi để nướng bánh và nướng thịt.

Cái lều: không phải thứ nhà bằng vải mà là thứ lều có thể bỏ vào túi của những kẻ cắm trại laoz luyện thường dùng.

Dây ích lợi cho người cắm trại như kim với chỉ.

Cái búa, phải biết cách dùng và cách giữ gìn.

Xem bản đồ, biết tìm phương hướng theo bản đồ, các mục tiêu, là bàn,tinh tú vừa vui vừa hữu ích.

Đẩy kiểu tyrolien, khi kiểm điểm đồ mang theo, anh nhận thấy nên đem ít đồ trong trại bay.

Thị giác: được phát triển đặc biệt cho thức hành, nhất là đối với người thành thị và người chưa có dịp đưa tầm con mắt quá năm mươi bước.

Thính giác: được phát triển vì quen nghe ngóng tiếng động ban đêm và nhờ khứu giác phụ trợ, rất có ích về ban đêm để trở về chỗ cắm trại hoặc để khám phá sự đột nhập của người lạ.

Nghệ thuật ước lượng chiều dài nhờ thực hành ở trại mà phát triển nhiều.

Hiểu biết thời tiết, đối với người đi trại, có một giá trị vô song, cũng mau thực hành được nhờ thường quan sát.

Sự hiểu biết thiên nhiên, trở thành một bản tính của người ưa sống ngoài trời, làm cho đời họ thêm phần lý thú.

Phải biết chế biến đồ dùng và vật liệu cắm trại ; đó là tập dự khéo léo và chứng tỏ sáng kiến của mình.

" Trong thời chiến, thanh niên của chúng ta, đã áp dụng bản năng nguyên thủy để cứu vớt nước Anh, và châu Au ; người ta không kêu gọi phần tốt mà người ta lại kêu gọi phần xấu của bản tính họ : sự phẫn nộ, sự tranh đấu, sự tàn sát. Việc tốt đẹp nên làm chưa thực hiện được. Trong thời bình họ có thể cứu vớt nước Anh và châu Au bằng cách đè nén bản năng thấp kém ấy và thực hiện thiên bẩm cao quý của con người là lý trí, lòng khoan dung, tình thân hữu và tinh thần hợp tác. Đó là ý tưởng của Trevor Allen trong quyển " Những người thanh niên thắng trận".

Tôi muốn nói thêm rằng trong đời sống ngoài trời, trong đời sống ở trại và trong đời sống Hướng đạo, người ta có thể áp dụng bản năng nguyên thủy để tìm phát triển sức khỏe, trí tuệ , sự khéo léo, tinh thần tương trợ để rồi trở thành những người tốt và những người công dân xứng đáng.

Hiểu biết về đời sống ở rừng

Có nhiều kiến thức và cổ lệ của người rừng mà Tráng sinh cần phải áp dụng. Những người lang bạt kỳ hồ, dù ở Anh Cát Lợi, dù ở Nam Au hay cận Đông, đều có tục lệ, ước hiệu, ngôn ngữ của họ.

Người Da Đỏ, cũng người A-Rập, người Maoris, người Zoulous, người Massais và các người khác nữa, có những cổ tục và nghi lễ kỳ thú. Những cổ tục và nghi lễ ấy hay lắm, đáng khảo sát, vì có thể nhân đó mà nghĩ ra được những cuộc phiêu lưu thú vị.

Tôi đã tiếp xúc với nhiều dân tộc ấy ; tuy rằng từ lau người ta hay bắt chước người Da đỏ, nhưng mẫu người hiện thời không còn được như tổ tiên họ nữa. Ngoại trừ một số ít người da đỏ còn dùng bẫy săn thú trong rừng, người A rập (chính tông) là khách phong lưu tuyệt đích, người Zoulous là hạng chiến sĩ dũng cảm, người lãng tử Ấn độ săn đuổi rất giỏi, người Maori là người thợ săn rành rõi, và người mọi Uc châu theo dấu vết rất tài. Mỗi dân tộc đều có ngón sở trường của họ cho đến khi ảnh hưởng đần độn của rượu và của văn minh làm cho họ trụy lạc.

Một người rừng chính thống ưa thích nghệ thuật cổ sơ và kiến thức của các bộ lạc cổ vì trong đó có phần kỳ thú, đồng thời họ cũng hết sức tìm cách áp dụng. Lịch sử, ý nghĩa phổ biến của vật tổ (totem) đã là một đề mục nên nghiên cứu ; dùng dấu vết để thông cảm nhau là một phương tiện thực tế và hữu ích đối với các đoàn thể huynh đệ sống ngoài trời.

Những người xứng đáng cần cho xứ sở.

Đời sống ở rừng là đào luyện nhân tánh tốt hơn cả.

Sắp sẵn

"Sắp sẵn" là châm ngôn của hướng đạo sinh

Tôi chỉ phác họa qua các vấn đề cắm trại và du ngoạn, vì dù vui thú đến đâu, chúng mới chỉ là một giai đoạn để tiến đến đích xa hơn là rèn luyện đời người. Nếu anh được may mắn gặp một xứ mới hoặc chưa được văn minh, thật là một điều hữu ích trực tiếp.

Dù sao, cắm trại và du ngoạn làm cho anh khéo léo, hiểu biết thêm, có tinh thần tự tin mình như người rừng, rồi làm phát triển khả năng anh trong nghề nghiệp; anh có thể nhận thức vẻ đẹp và những kỳ diệu của thiên nhiên; nhất là anh có thể giúp ích kẻ khác với danh nghĩa công dân.

Người công dân xấu là người chỉ nghĩ đến lợi riêng mình; người công dân tốt là người sẵn sàng giúp ích xã hộ bất cứ lúc nào.

Tôi nói "sắp sẵn" chớ không phải có thiện chí; nhiều người đầy thiện chí, nhưng đến lúc thực hành, thì họ chả biết xoay sở thế nào, thành ra vô dụng.

Công việc của người Tráng-sinh nhằm mục đích tập luyện sẵn sàng để đến khi khó khăn làm được việc hữu ích cho mọi người.

Tôi sẽ nói người Tráng-sinh làm sao để tập luyện được như vậy, nhờ phương pháp và tổ chức Hướng Đạo. Mới xem qua trên giấy trắng mực đen, công việc ấy có vẻ nghiêm trang và phức tạp, nhưng mong anh chớ ngại. Thật ra, đoàn thể huynh đệ của chúng ta, gồm những thanh niên sống rất đơn giản.

TỔ CHỨC TRÁNG ĐOÀN

Qui tắc

Trong đoàn thể Hướng đạo, Tráng-Đoàn là nhóm anh em sung sướng, vui vẻ, nhưng sự phát triển của nó biện thói đòi hỏi những qui tắc và một tổ chức để hướng dẫn.

Nhưng ở đây, qui tắc không phải là điều lệ, nghĩa là ở đây qui tắc tương trợ với phép chơi về túc cầu hay thủ cầu (*cricket*) để cho ai nấy chơi thành thật.

Qui tắc hữu ích khi được coi như một phương châm xử thế, đừng lúc nào xem nó như sự kiện phiền phức.

Thật ra, kỷ luật Hướng-đạo là sự tự do, ý muốn của mỗi người "Chơi" đúng phần của mình; và việc quản trị thì do chính tay tráng sinh tự đảm nhận lấy.

QUI TẮC CỦA TRÁNG ĐOÀN

Mục đích: Tình huynh đệ
và sự giúp ích kẻ khác

Nên chú ý rằng những quy tắc sau đây có thể thay đổi tùy nơi và tùy lúc. Báo chí trong hội sẽ thông tin cho anh biết.

Mục đích của việc rèn luyện Tráng sinh là làm cho thanh niên trở thành công dân sung sướng, lành mạnh và hữu ích để có thể làm một nghề nghiệp thích đáng. Như thế, người thanh niên quá tuổi Thiếu sinh ấy, có một mục đích ; họ còn được tiếp tục hấp thụ ảnh hưởng tốt trong giai đoạn khó khăn của đời họ, lúc họ đang trưởng thành.

Ở Tráng đoàn, người thanh niên được nếm đủ thú vui của hướng đạo như đời sống ở rừng và hiểu biết thiên nhiên. Nhiều người hỏi tôi làm sao để hưởng thú vui của Hướng đạo, thì đó, tôi đã chỉ đường rồi đó. Tráng đoàn giúp cho thanh niên hơn mười tám tuổi trở thành huynh trưởng hoặc thành huấn luyện viên trong phong trào Hướng đạo, nếu họ muốn như thế. Tráng đoàn làm cho thanh niên có dịp giúp ích kẻ khác.

Lên đường

Tráng sinh họp thành Tráng-đoàn có tráng-trưởng điều khiển. Một đoàn gồm hai hay nhiều toán, mỗi toán độ sáu người có một toán-trưởng điều khiển. Muốn làm tráng sinh phải có mười bảy, hoặc tốt hơn là mười tám tuổi và có ý muốn thực hành đời sống ngoài trời, cắm trại và tuân theo luật Hướng Đạo nếu trước kia chưa ở trong phong trào.

Người ta cho anh vào đoàn với tư cách dự bị để coi thử ngành đường có hợp với anh không hoặc anh có hợp với Tráng-Đoàn không.

Người ta mong đợi anh học tập các điều luật và lời hứa Hướng Đạo như đã giảng giải trong quyển "Hướng đạo cho trẻ em" (*Scouting for Boys*) và trong quyển sách này: Đường thành công.

Rồi, anh làm lễ lên Đường nếu được Liên-đoàn-trưởng và Tráng-trưởng đồng ý; đó là nhập đoàn; nghi thức tùy theo thủ tục của đoàn và ý nguyện của anh.

Lễ lên Đường chứng tỏ anh có chí nguyện làm người tráng sinh đứng đắn, cố gắng tìm hiểu và thực hiện mục đích và phương pháp của Tráng-Đoàn. Phải suy nghĩ đến các điểm ấy trước khi làm lễ.

Trong buổi lễ, anh lập lại lời hứa Hướng đạo: "Vì danh dự tôi, tôi hứa cố gắng phục sự Tổ Quốc, giúp ích kẻ khác bất cứ lúc nào, tuân theo luật Hướng đạo".

Luật Hướng-Đạo

Trong trận đại chiến, anh em hướng đạo cùng nhau đóng góp để mở nhiều trung tâm giải trí cho quân nhân trên mặt trận.

Trên vách đâu đâu cũng thấy có luật hướng đạo. Việc thường xảy ra là khi vào các hầm để lên tiền tuyến, người ta cảm thấy không được "sẵn sàng". Lúc đó nhiều người mới hiểu rằng tuy có học ở trường, có nghe giảng ở Giáo-đường, có huấn luyện trong quân đội như mọi phần tử của "tập đoàn", nhưng thật ra họ vẫn là một cá nhân có đời sống riêng của họ, có tâm hồn của họ, có lương tâm của họ mà cái chết có thể đến chiếm đoạt bất cứ lúc nào.

Họ bối rối vì không được an ủi về tinh thần, về Chúa và tôn giáo, họ chưa hiểu gì cho lắm; họ lại cần đến các thứ đó. Nhưng họ không hiểu gì cả.

Rồi họ thấy luật hướng đạo, họ đọc đi đọc lại và suy nghĩ.

À, cái này họ có thể thực hành được, và cũng có thể hay cho họ.

Rồi họ hỏi có thể "ký tên dưới" được không? Họ biết rằng nếu đem các điều luật ấy ra thực hành hết lòng, ít ra, trước khi nhắm mắt, họ cũng được thỏa mãn đã gắng hết sức mình và chắc không còn ai làm hơn thế nữa. Rồi chúng tôi sắp để họ "ký tên", và không phải chỉ một người, mà đến hàng trăm người đến hứa sẽ cố gắng thực hành luật hướng đạo.

Hỡi các bạn đang đọc quyển sách này, đối với các bạn cũng chẳng khác chi: thường thường người ta giáo hóa bạn một cá thể trong mộ "tập đoàn"; các bạn sẽ ra tiền tuyến của cuộc tranh đấu ở đời; một ngày kia tử thần sẽ mang các bạn đi (chẳng chóng thì chầy) nhưng đến phút lâm chung, các bạn sẽ nghĩ: "Ta đã làm gì xứng đáng chưa hay là đã bỏ phí thì giờ?"

Vì thế, tôi khuyên các bạn làm theo mấy người ở mặt trận. Đọc luật Hướng đạo, suy nghĩ và ký tên vào với danh nghĩa tráng-sinh. Đây này:

LUẬT HƯỚNG ĐẠO

Tráng-sinh là người được phát triển hoàn toàn và là một công dân tốt. Luật của tráng sinh, trong hình thức và trong tinh thần, như luật của Thiếu sinh, nhưng phải nhận thức theo một quan điểm khác, quan điểm của người lớn. Trong hai trường hợp, nguyên tắc căn bản của luật Hướng-đạo, là bài trừ tính ích kỷ và tập luyện thiện chí và tính giúp ích kẻ khác. Không nên xem luật Hướng đạo như giáo điều, nên coi nó như những huấn thị để giúp ta nên người.

Người ta có thể tin cậy vào danh dự của Hướng Đạo Sinh.	LàTráng sinh, không nên để cho tà dục, dù mãnh liệt, dù thầm kín, lôi cuốn mình vào hành động gian dối, dù rất bé nhỏ. Đã hứa, không nên chối từ. "Lời của một Tráng sinh cũng chắc chắn như một sự cam kết." Đối với Tráng sinh chỉ có sự thật.
HĐS trung thành với xứ sở, thượng cấp, cha mẹ, chủ nhân và với người thuộc hạ.	Là công dân tốt, anh là một thành phần trong một đoàn người "đáng chơi" thành thật để làm lợi ích chung. Nhà vua, nắm chủ quyền của đế quốc, cũng như Phong trào Hướng Đạo, bạn thân anh, bạn đồng nghiệp anh, chủ anh, người làm công cho anh, đều có thể tin cậy ở nơi anh. Ai cũng nghĩ rằng anh tận tâm giúp đỡ họ ; dù rằng họ chưa thỏa mãn được sự mong muốn của anh. Vả lại, anh phải trung thành với anh ; anh không nên làm hại nhân phẩm của anh bằng cách chơi đê tiện. Anh cũng không nên để cho người nào làm sa ngã ; bất kỳ đàn ông hay đàn bà.
HĐS phải hữu dụng và giúp ích đồng loại.	Là Tráng sinh, đích cao cả hơn hết của anh là giúp ích. Người ta có thể tin cậy nơi anh, vì biết rằng bất cứ lúc nào, anh cũng sẵn sàng hy sinh thì giờ hay, có khi, đến tính mạng, để giúp đỡ kẻ khác. "Hy sinh mới thấy rõ tận tâm".
HĐS là bạn của mọi người và coi các HĐS khác như anh em ruột	Là Tráng sinh, anh nhận thức rằng người khác và anh đều là con của một vị Cha chung và không nên lấy sự khác ý kiến, khác giai cấp, khác tôn giáo hay khác xứ sở làm

thịt, bất luận địa vị xã hội.	cách biệt. Anh gạt bỏ thành kiến và tìm những điều tốt ở nơi họ. Kẻ ngu ngốc nào cũng có thể thấy khuyết điểm của họ. Nếu anh thực hiện được tình thương đó đối với người khác xứ, nếu anh thực hiện được hòa bình và thiện chí giữa các nước, thế giới sẽ thành Thiên Đàng. "Tứ hải giai huynh đệ".
HĐS lễ độ.	Như hiệp sĩ thời xưa, tất nhiên anh phải lễ phép, ân cần đối với phụ nữ, người già và trẻ nít, nhưng, tốt hơn nữa, anh lễ phép đối với kẻ thù địch anh. "Người có lý không giận dữ ; người có lỗi không được phép giận dữ".
HĐS là bạn của thú vật.	Anh tỏ tình bằng hữu đối với các tạo vật khác, sinh ra ở thế gian này trong một thời hạn để hưởng lạc thú ở đời. Hành hạ một con vật là làm đau khổ Chúa. Tráng sinh phải có lòng đại độ.
HĐS vâng lời cha mẹ, Đội trưởng và Đoàn trưởng, không cãi lại.	Là Tráng sinh, anh có kỷ luật và tự ý phục tùng cấp trên để làm việc ích chung ; đoàn thể sung sướng nhất là đoàn thể có kỷ luật nhất, nhưng phải là thứ kỷ luật tự giác, chứ không phải thứ kỷ luật ép buộc. Cho nên vấn đề gương mẫu quan trọng lắm.
HĐS vâng lời và vui tươi trong khó khăn.	Với tư cách Tráng sinh, người ta xem anh là người vững vàng, gặp lúc biến động vẫn vui tươi, can đảm và lạc quan. "Con ơi, nếu con không rối trí trong khi chung quanh con người ta loạn óc và vu cáo con, lúc đó con thật xứng đáng với danh nghĩa làm người".
HĐS tiết kiệm.	Với tư cách Tráng sinh, anh phải nghĩ đến tương lai và đừng xài phí thì giờ, tiền bạc trong những thú vui chốc lát, nhưng phải dùng cơ hội hiện tại để chuẩn bị kết quả về sau. Trong khi hành động, đừng coi công việc làm của anh như một gánh nặng, nên xem như việc hữu ích cho kẻ khác.
HĐS trong sạch từ lời nói, tư tưởng đến việc làm.	Với tư cách Tráng sinh, người ta mong đợi rằng chẳng những anh trong sạch về tinh thần, mà còn trong sạch trong ý định ; đủ khả năng đè nén tà dục và ưa muốn xác thịt, làm gương mẫu cho kẻ khác về sự trong sạch và sự chân thành trong tư tưởng, lời nói hay việc làm.

Luật Hướng đạo có điều thứ mười một : "Hướng đạo sinh không phải là người ngốc". Nhưng tôi tưởng không cần thêm điều đó vào các điều luật của Tráng sinh. Tuy nhiên, là Tráng sinh, anh nên nhớ rằng trong giai đoạn từ thiếu niên đến tuổi trưởng thành, anh không còn tập thực hành Luật Hướng đạo nữa, mà phải thực sự áp dụng nó vào phương châm xử thế của anh. Hơn thế nữa, địa vị của anh là phải làm gương cho kẻ khác, họ có thể đi về đường tốt hay đường xấu, tùy theo anh có lấy luật Hướng đạo làm khuôn mẫu cho đời sống của anh hay không, tùy theo cách anh tôn trọng lời hứa, với tư cách Tráng sinh, trên danh dự của anh, để giúp ích và đối xử tốt với mọi người.

Khởi sự thế nào

Không ấn định số Tráng sinh tối thiểu cho một Tráng đoàn ; người ta muốn chia thành mấy toán tùy ý. Thường lệ, Tráng đoàn nằm trong Liên đoàn gồm ba ngành : Au đoàn, Thiếu đoàn và Tráng đoàn.

Các toán Tráng sinh là thành phần của một Liên đoàn Hướng đạo, nhưng trong những trường hợp đặc biệt, một Tráng đoàn riêng biệt có thể xin gia nhập vào Đạo hay vào một Hội ở địa phương.

Tráng sinh mà luôn luôn gặp mặt nhau để hoạt động thì rất có lợi ; nhất là khi số Tráng sinh còn ít trong mỗi nhóm.

Khi không có Liên đoàn nào để cho Tráng sinh gia nhập, họ có thể gia nhập vào Hội ở địa phương và mở đầu cho một Liên đoàn chỉ có ngành Tráng, nhưng phải nhớ rằng cần phải sớm mở ngành Au và ngành Thiếu để cho một số Tráng sinh có dịp giúp ích.

Toán. Mỗi toán có một toán trưởng, do toán bầu ra và được tráng trưởng thừa nhận. Toán trưởng điều khiển các trò chơi, hoạt động ở Hội quán, hội học, khảo sát, công tác xã hội, v.v…Toán trưởng lựa một phó toán trưởng để giúp việc.

Toán là một nhóm bạn bè trẻ tuổi tự nhiên ưa thích nhau, hội họp để tự đào luyện cho nên người.

Tuy nhiên, trong toán có điều này đặc biệt là, nhờ tình thân hữu, mà mọi người đều có nguyện vọng cao đẹp hơn, đều có chung sự ham muốn làm việc lợi ích cho mình và cho kẻ khác.

Nếu có thể được, mỗi toán cần có một chỗ hội họp riêng hay một góc riêng trong đoàn quán. Cả toán chơi và làm việc tập thể. Chỗ nào tất cả Tráng sinh đều làm việc vì danh dự của toán thì thế nào kết quả cũng tốt đẹp hơn.

Nếu có thể được, mỗi người trong toán hoặc trong đoàn nên lãnh một phần việc riêng như giữ vật liệu đi trại, giữ sổ sách, thủ quỹ, tổ chức các cuộc đi trại, điều khiển các buổi họp, sửa soạn các trò chơi, v.v… Và nếu có thể được, mỗi ngày nhất định trong tuần có phiên một người trực, sẵn sàng đáp lại tất cả sự kêu gọi hoặc làm một công việc đặc biệt.

Khi biết rằng mục đích của toán chẳng phải chỉ để thắng trong các trò chơi, các Tráng sinh hiểu rằng Đường chẳng phải chỉ để cho mỗi người tiêu khiển, mà là một dịp để làm việc hữu ích và giúp đỡ đồng loại.

Đồng phục. Tráng sinh bận đồng phục như H.Đ.S, nhưng trên mũ có hai chữ "R.S" (Rover Scout = Tráng sinh Hướng đạo) và các ngôi sao thâm niên có nền đỏ ; Tráng sinh cầm gậy có nạng, cao đến nách, được trao trong buổi lễ "lên đường".

NHỮNG CHUYÊN MÔN ĐẶC BIỆT

Thám hiểm. Muốn có chuyên môn này, một Tráng sinh phải đi bộ, xa thành phố, trong các ngày nghỉ cuối tuần hoặc các cuộc đi chơi trong dịp hè hay ngày nghỉ lễ, một tổng số trên 150 cây số ; một tổng số 650 cây số nếu đi xe đạp ; phải trình bày một quyển nhật ký khi đã đi xong 150 cây số. Trong nhật ký có ghi ngày, địa điểm, khoảng cách và nhất là tài liệu có thể giúp ích cho những người thám hiểm khác : những nơi đáng thăm viếng ở dọc đường,

chỗ đóng trại được, quán trọ, cách tìm đường ở những nơi khó khăn : phác họa bản đồ, phụ chú về cảnh vật. Huy hiệu cảu bằng này đeo ở cầu vai bên trái.

Huấn luyện viên Thiếu sinh. Muốn được chuyên môn nầy (rất ích lợi về phương diện giúp ích phong trào Hướng đạo), một Tráng sinh phải tỏ ra đủ khả năng và khéo léo để tập luyện Thiếu sinh các mục về hạng nhất, hoặc một bằng chuyên môn của Thiếu sinh, hoặc tập luyện Ấu sinh các mục về một sao, hai sao, và đã tập luyện thành công Thiếu sinh hay Ấu sinh ít nhất trong ba tháng. Huy hiệu của bằng này mang trên túi phía mặt của áo.

Hội quán

Phòng họp của Tráng sinh phải phân cách phòng họp của Thiếu sinh. Tráng sinh phải tự lo liệu về hội quán và hội quán phải mở cửa ban đêm để anh em đến làm việc hay thực hiện công tác xã hội. Nếu cần, nhiều Tráng đoàn có thể thương lượng để dùng chung một hội quán, theo một chương trình chung. Không có hội quán, công việc đoàn khó tiến.

Hướng đạo trên mặt bể

Một cựu H.Đ.S đang phục vụ trong ngành hàng hải hoặc sắp gia nhập vào ngành ấy nên gởi đến Tổng Ủy-Viên Toàn-Quốc của ngành Hướng đạo thủy thủ, anh qua đoàn trưởng cũ hay một trưởng nào quen biết, để cho biết các chi tiết sau đây : tên, địa chỉ, ngày sinh, tên đoàn cũ của mình và cấp bậc Hướng đạo ; công tác Hướng đạo, tên của chiếc tàu v.v… Tổng hội H.Đ sẽ gởi lại cho : 1) Một huy hiệu có đai da để đeo nơi cổ tay hoặc chung quanh mình ; 2) Một khăn quàng màu lam có thêu huy hiệu H.Đ trên biển ; 3) Một cái thẻ đoàn sinh, có giá trị trong một năm và có chữ ký.

Chúng tôi muốn các cựu H.Đ.S gia nhập để giữ vững tinh thần Hướng đạo ; nhưng chỗ nào có thể thành lập một đội H.Đ trên một chiếc tàu, những người chưa phải H.Đ cũng nên ghi tên gia nhập, miễn là trước tiên họ xin ghi tên ở trên đất tại một đoàn trưởng, có H.Đ.S khác chứng kiến, và họ làm lời hứa như thường lệ. Luôn luôn như thường lệ, họ phải gởi tên của họ đến Tổng Hội.

Việc công ích

Tôi không muốn kể ra đây một công việc có vẻ to tát để cho anh khỏi lo sợ, những bảng kê sau đây cho anh thấy, với tư cách Tráng sinh, anh có thể tùy ý định hướng cho các công việc khảo sát của anh ; và anh tiến đến thực hành những việc công ích hay nói một cách vắn tắt: công việc giúp ích. Người ta không mong gì anh làm cả mọi việc, nhưng tùy anh chọn một đôi việc hợp với khả năng và cảnh ngộ của anh.

Hình thức hoạt động

Ngành Tráng nhắm thực hành việc giúp ích. Nên khuyến khích tất cả những Tráng sinh giúp ích ở Đoàn và ở Bầy bất kỳ dưới hình thức nào ; như thế họ rút được kinh nghiệm thực tiễn để làm Trưởng hoặc làm cha mẹ về sau. Nên giao cho họ những trách nhiệm rõ ràng trong những lãnh vực do Liên-đoàn-trưởng qui định.

Giữa các toán trong các Liên đoàn nên có sự cộng tác và hoạt động chung để biết nhau. Đó cũng là một cách để khuyến khích tình thân hữu và tính ganh đua. Có hai thứ hoạt động : Việc Hướng đạo và việc công ích.

Các toán có thể luyện tập các công việc sau đây với tư cách " Đoàn cấp cứu địa phương":

Cấp cứu tai nạn trong quần chúng, v.v… giúp đỡ các nhà cầm đầu công tác xã hội trong các xưởng, các trung tâm thể thao v.v…

Giúp trong việc tuần phòng ở bờ biển hay trong việc thương chánh.

Làm liên lạc bằng cách đi xe đạp hay đi xe máy dầu.

Làm phó hoặc huấn-luyện-viên cho Liên đoàn Hướng đạo, cho đoàn thể thanh niên v.v…

Chữa lửa trong làng, trong thành phố, trong xí nghiệp, trong bệnh viện v.v…

Phóng hỏa hiệu.

Tình nguyện cấp cứu bằng thuyền.

Phụ tá cho cảnh sát.

Giúp việc trong Liên đoàn của mình với nhiệm vụ Bầy trưởng, thư ký, tổ chức trò chơi, huấn luyện viên, giám khảo bằng chuyên môn, Hội viên trong Hội đồng, Đoàn phó v.v…

Giúp việc trong các Liên đoàn khác : Hướng đạo Thủy-thủ ; hướng đạo trong bệnh viện hay ở tại nhà ; giúp việc trong cuộc họp bạn, thi đua, cắm trại v.v…

Tiêu khiển tập thể

(thân thể trí tuệ, tâm hồn lành mạnh)

Nên thực hiện việc cắm trại và các trò chơi ngoài trời, càng nhiều càng hay : đừng quên những lúc nghỉ ngơi thích đáng và sự yên nghỉ trong ngày chủ nhật. Tránh làm Hướng đạo trong phòng.

Dưới đây tôi thí dụ :

Ngoài trời :

Thể thao
Đi bộ
Chèo xuồng
Túc cầu
Đi xe đạp
Kỹ thuật Hướng đạo
Thủ cầu
Thể dục
Leo trèo: cây, đá.
Cắm trại
Theo dấu vết

Du ngoạn trên sông
Đánh quần
Săn thỏ rừng
Bơi lội

Khảo sát vạn vật
Thăm viếng cơ quan thị xã, Pháp đình, Bảo tàng viện, xí nghiệp
Du lịch ngoại quốc và thăm viếng Tráng sinh, v.v…

Trong nhà : Diễn thuyết do các nhà chuyên môn về bất cứ vấn đề gì, công việc xã hội, v.v…

Hợp xướng
Thảo luận
Tập kịch
Tập múa

Nghi lễ tôn giáo H.Đ
Hát
Giải trí ban đêm
Hội họa

Trò chơi trong nhà
Thể dục
Âm nhạc

Hội học (về xã hội giáo dục)

Mời được các nhà chuyên môn trần thuyết chỉ dẫn, hoặc nhờ họ điều khiển cuộc du ngoạn thì hay lắm.

Phương Pháp

Gương của một Tráng sinh tự xây dựng đời mình. Tình huynh đệ ở Tráng đoàn, nhằm mục đích giúp ích kẻ khác.
Đi trại và cắm trại.
Làm thế nào cho thành Tráng sinh.
Đôi phần chuyên môn của Tráng đoàn

Tổ chức

Qui tắc của Tráng đoàn
Mục đích
Lên đường
Luật
Khởi sự như thế nào
Đồng phục
Điều kiện gia nhập
Điều kiện từ lúc sơ nhập đến lúc lên đường
Sự đào luyện tiếp theo
Chuyên hiệu của Tráng sinh
Nơi hội họp
HĐ thủy thủ
Công tác giúp ích và cách tiêu khiển
Trò chơi tập thể.

Việc giúp ích

Leo núi là một cách tiêu khiển
Đoàn cứu thương và đôi hoạt động điển hình khác
Vui sống
Trách nhiệm của một Tráng sinh trong việc xây dựng xã hội
Muốn làm gương cần tránh được nhược điểm
Việc giúp ích cao quý của Tráng sinh là rèn luyện cho Thiếu sinh

từ 299

MỘT LỜI CUỐI CÙNG

Bây giờ, tôi thấy anh đang đọc quyển này, nhưng chưa phải là hạng thanh niên tôi muốn trông thấy.

Anh đã lưu tâm đến tương lai của anh và anh muốn biết nên làm thế nào để "đi đến thành công". Như thế, ý kiến của tôi chỉ phụ thêm vào những ý kiến sẵn có của anh. Ý kiến của tôi

có thể xác nhận ý kiến của anh hoặc làm cho anh thất vọng. Dù thế nào, tôi cũng hy vọng rằng anh vẫn là người bạn thân của tôi.

Còn nếu như anh đã có định ý về tương lai của anh rồi, quả thực tôi không muốn anh đọc quyển sách này nữa.

Tôi viết cho hạng thanh niên chưa có ý nghĩ gì, chưa có định kiến nào về tương lai của họ.

Trong xứ ta, có những bạn trẻ bị ảnh hưởng xấu của người chung quanh vì họ chưa biết con đường chính trực, họ chưa hiểu rằng, với một ít cố gắng bản thân, họ có thể vượt lên trên ảnh hưởng xấu ấy và chèo chiếc thuyền của họ đến bến thành công.

Nhờ anh can thiệp cho. Anh giúp tôi gặp em ấy; anh còn biết nhiều em khác như thế nữa. Nhờ anh bảo họ đọc quyển sách này, tôi cảm ơn anh.

Anh có thể đi xa hơn, tổ chức một hội học với ba, bốn người bạn của anh để đọc quyển sách này từng chương một, vào buổi tối, và thảo luận về những vấn đề mà tôi đã đề ra.

Tôi không bảo rằng nhất thiết phải nghe theo ý kiến của tôi, nhưng trong khi nghiên cứu những ý kiến đó, dù thừa nhận hay không, anh cũng suy nghĩ đến tương lai của anh, tuy rằng tôi còn mong đợi ở nơi anh chuyện khác nữa. Và nếu anh làm cho nhiều người gia nhập vào hội học với anh, anh sẽ làm được chuyện quan trọng hơn, anh sẽ giúp ích kẻ khác.

Tổng hội sẽ luôn luôn sunh sướng được những câu hỏi của anh. Nếu anh vào một Tráng đoàn như tôi đã khuyên nhủ trong chương này, anh lại sẽ gần gũi với chúng tôi hơn, nhưng dù sao, tôi sẽ sung sướng nếu anh nhận thấy rằng chúng ta kết hợp nhau vì có cảm tình và hảo ý nhau.

Với những người đã ở trong đoàn thể HĐ, cũng như với những người đồng quan điểm, tôi muốn nhấn mạnh về khả năng và sự cần thiết "giúp ích" trong đời sống của Tráng sinh tôi nhấn mạnh về việc nên thực hiện trước hết lý tưởng đó trong đời sống hằng ngày. Theo ý tôi như thế là hoàn thành công việc của HĐ nghĩa là đưa người Tráng sinh hoạt động trong lãnh vực mới. Như thế, tôi hy vọng rằng chúng ta sẽ làm nổi bật giá trị của phần sâu kín trong phương pháp HĐ và chúng ta sẽ nhấn mạnh được ý muốn chân thật của chúng ta: thực hiện lý tưởng HĐ trong đời sống hằng ngày của chúng ta và làm cho kẻ khác dự hưởng năng lực màu nhiệm của nó, và làm cho họ được lý tưởng ấy giúp đỡ.

Về phần tôi, đời tôi về chiều rồi. Chẳng bao lâu nữa là đến giờ an nghỉ; còn anh, anh đang ở lúc 11 hay 12 giờ trưa; ngày anh còn dài.

Trong ngày của tôi, trời đã tốt đẹp. Tuy có mây mù, có mưa lớn, nhưng mặt trời vẫn rực rỡ.

Còn anh, anh sẽ làm gì trong ngày? Nó có thể đẹp nếu anh muốn. Nhưng muốn được thế, không nên bỏ phí thì giờ, không nên ngủ ngày.

Đứng lên! Đi làm việc! Người ta chỉ sống một đời, đừng bỏ qua một phút, khi đến giờ an nghỉ, anh sẽ yên giấc nếu anh đã làm việc suốt ngày .

Những người ngủ không được, thao thức thâu canh là những người ban ngày đã đi chơi rong.

Anh sẽ hưởng thụ hạnh phúc nếu anh biết cách chèo chống chiếc thuyền của anh. Tôi hết lòng mong ước cho anh thành công bằng cách lặp lại ở đây lời cầu chúc của HĐ: "Trại hoàn hảo!".